



BIÊN NIÊN SỬ VỀ NARNIA
C.S. LEWIS

Trên con tàu Hướng tới Bình minh





VH-Project xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc chế bản ebook **Biên niên sử Narnia – Tập 5: Trên con tàu Hương Tới Bình Minh**, của nhà văn **C.S Lewis**.

---oOo---

Đây là một trong những dự án chế bản ebook mà VH-Project (VH-P) gửi tặng đến tất cả những bạn yêu thích sách, đặc biệt là những người không có điều kiện đọc những ấn phẩm sách thông thường. **Tuy nhiên trong khả năng có thể, hãy mua và thưởng thức sách như sự tôn trọng đối với tác giả và các nhà xuất bản.**

Là nhóm chế bản của VH-P – VH-ebook Project (VH-eP) - hoạt động với mục đích hoàn toàn phi lợi nhuận, trên tinh thần chia sẻ niềm đam mê sách đến tất cả những người cùng chung sở thích. VH-eP hoạt động theo nguyên tắc mở rộng và tương tác cao, khi bạn là thành viên của VH-P bạn có thể tự mình làm quản lý dự án sách riêng với sự hỗ trợ góp sức của tất cả các thành viên trong nhóm. Chỉ cần bạn có nguồn sách hãy tham gia với chúng tôi.

Ebook được thực hiện bởi thành viên VH-P, với mong muốn đem đến những tác phẩm văn học có giá trị nghệ thuật, nhân văn và giải trí cho tất cả những người yêu sách. Ebook sau khi hoàn thành sẽ được VH-P đăng tải

trên các diễn đàn văn học mạng. **Bất kỳ hình thức sao lưu, sử dụng làm bài viết, tư liệu hay đăng trên các diễn đàn, yêu cầu giữ nguyên nội dung cũng như ghi rõ nguồn cung cấp và nhóm chế bản ebook như sự tôn trọng đối với những người thực hiện.**

Rất mong sự phản hồi và đóng góp ý kiến của các bạn, giúp chúng tôi hoàn thiện hơn trong các Dự án tiếp theo. VH-P luôn chào đón các bạn gia nhập thành viên, để cùng nhau mang đến những chế bản ebook sách hay đến mọi người.

VH-Project

DA 53: SERIES - BIÊN NIÊN SỬ NARNIA

TẬP 5: TRÊN CON TÀU HƯƠNG TỚI BÌNH MINH

**Ebook được thực hiện bởi các thành viên VH-
Project & TVE**

Chụp ảnh & QLDA: **Xồ**

Type: **nerissa, mafia13, Vermillion, haian, clarydoan, hnah, hcm_bluerose, yoohy, tranngocbich224, bluemu1, liz88, linh_neu, nustek_fix, phuongmita15, Iris.**

Soát lỗi văn bản: **Xồ**

Chế bản ebook: **haian**

Ngày hoàn thành: **15/06/2011**

<http://facebook.com/vhproject>

<http://vhproject.hnsv.com>

---oOo---

Thông tin sách

Bộ tiểu thuyết: **Biên niên sử Narnia**

Tập 5: **Trên con tàu Hương Tới Bình Minh**

Tác giả: **Clive Staples Lewis**

Dịch giả: **Hồng Vân**

Nhà xuất bản: **Kim Đồng**

Số trang: **304**
Kích thước: **11x17.5cm**
Trọng lượng: **250g**
Năm xuất bản: **Quý I/ năm 2009**
Giá bìa: **32.000đ**

Giới thiệu bộ truyện:

Biên niên sử về Narnia viết về một thế giới tưởng tượng, những phép màu và một thế giới song song cùng tồn tại với thế giới của chúng ta. **Biên niên sử về Narnia** dựng nên một thế giới tưởng tượng, kỳ ảo nhưng có những cơ sở của hiện thực - điểm khác biệt với Harry Potter. **Biên niên sử về Narnia** là một tác phẩm hư cấu có giá trị nghệ thuật cao trên nhiều phương diện:

Một tác phẩm có cấu trúc cân đối, hoàn chỉnh, tính tư tưởng quán xuyên từ đầu đến cuối ; là tinh thần đấu tranh cho chính nghĩa, cho con người, đặc biệt là một tình yêu thiên nhiên, hoà mình với thiên nhiên, coi cỏ cây hoa lá, muông thú cũng có tính bản thiện và có nhu cầu được cộng sinh trong thế giới của muôn loài và cho muôn loài. Một tư tưởng rất nhân bản và đang được nhân loại đề cao. Bộ sách giúp bạn đọc có ý thức tốt hơn về môi trường thiên nhiên cũng như môi trường văn hoá. Và đặc biệt có thể nhìn cuộc đời với một đôi mắt “ngây thơ” hơn.

Tác phẩm hấp dẫn nhờ một cốt truyện cổ điển, có mâu thuẫn, cao trào và giải quyết mâu thuẫn, thể hiện một trí tưởng tượng rất cao, mang dấu ấn của cá tính sáng tạo của nhà văn. Từ tập 1 đến tập 7, thế giới tưởng tượng được xây dựng và phát triển một cách vừa khác biệt vừa nhất quán với toàn bộ và theo cấp độ tăng tiến, khiến người đọc đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác với những hình tượng độc đáo, kỳ thú không hề bị lặp lại.

Tác phẩm đưa ra một hệ thống nhân vật phong phú, có cá tính : không có nhân vật nào lẫn với nhân vật nào, dù là con vật hay con người đều có những nét đặc biệt đáng ghi nhớ. Lối giải quyết mâu thuẫn của tác giả, tự nhiên, không gượng ép và đặc biệt là nhẹ nhàng, thoải mái không gây nên những cảnh quá dữ dội có thể ảnh hưởng đến tâm hồn trẻ thơ.

Theo bình chọn của tạp chí Big Reader : **Biên niên sử về Narnia** có tên trong danh sách 21 cuốn sách được độc giả Anh yêu thích nhất (trong danh sách 100 tiểu thuyết thế giới).

Bộ truyện được chuyển thể sang tác phẩm điện ảnh trở thành là bộ phim ăn khách của thế kỷ 21.

Đôi nét về tác giả:



C.S Lewis (Clive Staples Lewis) sinh năm 1898 tại Belfast. Ông làm nghiên cứu sinh và là trợ giảng bộ môn Văn học Anh tại trường Magdalen, Oxford và sau này là giáo sư bộ môn Văn học thời kỳ Trung cổ và Phục hưng tại Đại học Cambridge, nơi ông làm việc cho đến khi qua đời vào năm 1963.

Ông viết rất nhiều sách về phê bình văn học và Đạo cơ đốc, với tác phẩm nổi tiếng “*The Screwtape Letters*”, cùng với bốn cuốn tiểu thuyết

khác dành cho người lớn. Những tác phẩm của ông được dịch sang nhiều thứ tiếng và bán được hàng triệu bản. Bộ truyện bảy tập “*Biên niên sử Narnia*” là bộ truyện duy nhất ông viết cho trẻ em và đã xuất sắc trở thành một trong những tác phẩm kinh điển trong dòng văn học thiếu nhi thế giới.

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1

Bức tranh nhiệm màu trong phòng ngủ

CHƯƠNG 2

Trên boong tàu *Hương tới Bình minh*

CHƯƠNG 3

Quần đảo Đơn Côi

CHƯƠNG 4

Một cuộc lật đổ

CHƯƠNG 5

Đường đầu trong bão tố

CHƯƠNG 6

Đảo hóa rồng

CHƯƠNG 7

Trút bỏ lột rồng

CHƯƠNG 8

Hai lần thoát chết

CHƯƠNG 9

Hòn đảo của đội quân vô hình

CHƯƠNG 10

Cuốn sách pháp thuật

CHƯƠNG 11

Những người Ngốc - Một chân vui vẻ

CHƯƠNG 12

Đảo ác mộng

CHƯƠNG 13

Giấc ngủ một trăm năm

CHƯƠNG 14

Điểm bắt đầu của *Nơi tận cùng thế giới*

CHƯƠNG 15

Kinh thành dưới đáy biển

CHƯƠNG 16

Nơi tận cùng thế giới

TRÊN CON TÀU HƯỚNG TỚI BÌNH MINH

Phải dành cả kỳ nghỉ hè với người anh họ đáng ghét Eustance quả là một kết thúc buồn đối với Edmund và Lucy. Hai đứa đang chán nản nhìn vào bức tranh có hình một con tàu với đầu tàu là một con rồng, thì bỗng thấy nó từ từ rung lên và gió bắt đầu thổi mạnh. Trong nháy mắt, chiếc khung biến mất và ba đứa trẻ bị quăng vào giữa những con sóng. Tóm lấy sợi dây thừng được quăng xuống, lũ trẻ trèo lên boong tàu an toàn.

Khi đã yên ổn trong khoang tàu, Lucy có cảm giác dường như chúng đang được tận hưởng một khoảng thời gian tuyệt vời. Và chúng ở đó, trên con tàu cùng với hoàng tử Caspian trong cuộc tìm kiếm bảy người bạn của cha hoàng tử, và chẳng mấy chốc lạc vào một chuyến du hành nguy hiểm đến những hòn đảo phía Đông.

Đây là chuyến phiêu lưu thứ năm trong bộ truyện hấp dẫn: ***Biên niên sử về Narnia***

CHƯƠNG 1

Bức tranh nhiệm màu trong phòng ngủ

Có một thằng bé tên là Eustance Clarence – Lông Vịt^{li} và nó gần như đáng bị gọi như vậy. Bố mẹ gọi là Eustance Clarence còn thầy cô giáo gọi nó là Lông Vịt. Tôi không thể nó cho bạn biết bạn bè gọi nó là gì bởi vì nó không có bạn. Nó không gọi những người sinh ra mình là “bố” và “mẹ” như mọi người mà gọi thằng tên là Harold và Alberta. Đây là kiểu mẫu trong gia đình cấp tiến, hiện đại. Họ ăn chay trường, bài thuốc lá, bài rượu và mặc đồ lót đặt biệt. Trong nhà có rất ít đồ đạc, ít vài trái giường và cửa sổ bao giờ cũng mở tung cánh.

Eustace Clarence yêu loài vật, đặc biệt là loài bọ cánh cứng, nhất là khi chúng đã bị chết và được ghim vào một mảnh bìa cứng. Nó thích sách nếu sách chứa nhiều thông tin và có những bức ảnh về máy tuốt lúa hoặc về bọn trẻ con ngoại quốc béo phì đang tập thể dục trong những ngôi trường hiện đại.

Eustace không thích những anh em họ nhà Pevensie là Peter, Susan, Edmund và Lucy. Nhưng nó rất khoái chí khi nghe tin Edmund và Lucy sẽ đến nhà nó ở ít ngày. Bởi vì sâu thẳm trong lòng, nó khoái được lên mặt chỉ huy và bắt nạt người khác. Mặc dầu nó chỉ là một oắt con, đứng mới chỉ đến tai Lucy, nó gì đến chuyện là đối thủ của Edmund trong một trận đấu, nhưng nó biết có khối cách làm cho người khác phải khốn đốn nếu nguwofi ấy ở trong nhà mình với tư cách là một người khách bất đắc dĩ.

Edmund và Lucy thật lòng không muốn đến nhà dựng Harold và di Alberta. Nhưng không thể tránh được chuyện này. Bố được mời thỉnh giảng ở Mỹ trong vòng 16 tuần vào mùa hè này và mẹ cần phải đi với bố bởi vì bà chưa có một kỳ nghỉ thực sự nào trong suốt 10 năm qua. Peter phải dùi mài kinh sử cho một kỳ thi tuyển và anh sẽ phải học suốt cả mùa hè dưới sự

kèm cặp của giáo sư Kirke, chủ của ngôi nhà mà bốn anh em đã có những cuộc phiêu lưu tuyệt vời vào năm chúng đi sơ tán. Nếu giáo sư vẫn còn sống trong dinh thự đó ông sẽ muốn tất cả bốn anh em đến với ông. Nhưng sau dạo ấy bằng một cách nào đó ông đã trở nên nghèo túng và bây giờ phải sống trong một ngôi nhà nhỏ tí chỉ có một phòng ngủ. Sẽ tốn kém lắm nếu cho cả ba đứa trẻ sang Mỹ nên chỉ có mình Susan được đi.

Người lớn trong nhà nghĩ rằng Susan là một cô gái xinh nhất nhà và sẽ không phải lắm nếu bắt cô làm thêm trong dịp hè (mặc dù ở một khía cạnh nào đó làm việc vào kỳ nghỉ hè không phải là điều gì mới mẻ đối với những cô gái tuổi Susan). Mẹ bảo Susan đáng được thưởng một chuyến đi Mỹ, Edmund và Lucy cố không ganh tị với may mắn của chị nhưng thật không có gì chán bằng việc phải trải qua một mùa hè ở nhà dì Alberta.

- Đối với anh mọi chuyện còn tồi tệ hơn nhiều, - Edmund nói, - ít nhất em cũng còn có phòng riêng, anh lại phải ở chung với cái thằng lỏi đạt kỷ lục bốc mùi, cái thằng Eustance ấy.

Câu chuyện này bắt đầu vào một buổi chiều khi Edmund và Lucy tìm được một vài phút quý giá để ngồi bên nhau. Tất nhiên chúng nói chuyện về Narnia, một đề tài bí ẩn và riêng tư giữa bọn chúng. Tôi cho rằng hầu hết chúng ta đều có một nơi chốn bí mật nào đó, nhưng đối với hầu hết mọi người đó chỉ là một vùng đất tưởng tượng. Edmund và Lucy may hơn những người khác trong khía cạnh này. Đất nước bí mật của chúng là có thật. Chúng đã đến đấy tới hai lần, không phải trong một trò chơi hay một giấc mơ mà trong hiện thực. Tất nhiên, chúng đã đến đấy nhờ vào một phép màu, đó là cách thức duy nhất để đến được Narnia. Có một lời hứa hoặc gần như một lời cam kết đã đưa ra ở Narnia rằng một ngày nào đó chúng sẽ quay lại đây. Bạn có thể hình dung là mỗi khi có dịp hai đứa lại thao thao không biết chán về đề tài này như thế nào.

Hai anh em đang trong phòng Lucy, ngồi trên mép giường ngắm nghía bức tranh treo trên bức tường đối diện. Đó là bức tranh duy nhất trong nhà mà chúng thích. Dì Alberta lại không ưa nó chút nào (đó là lý do tại sao nó được treo trên tường một phòng gác xép phía sau) tuy vậy dì không thể vứt

đi bởi đó là quà mừng cưới của một người mà dì không muốn làm méch lòng.

Bức trang vẽ một con tàu – một con tàu đang giương buồm lướt thẳng về phía bạn. Mũi tàu mạ vàng có dáng dấp như một cái đầu rồng với cái miệng há to. Con tàu có một cột buồm vuông rất lớn màu tím đậm. Hai bên hông tàu – cái mà bạn có thể nhìn thấy nơi đôi cánh mạ vàng của con rồng chấm dứt – có màu xanh lá cây. Tàu đang chồm lên một cột song lớn màu xanh da trời và cái dốc của con sóng đang đổ về phía bạn, dềnh lên với bọt nước và bọt song. Rõ ràng con tàu đang lao đi rất nhanh, một trận gió xám làm cho nó hơi lạng sang mạn tàu bên trái (Nếu bạn định đọc câu chuyện này và nếu bạn không biết rõ, hãy hình dung trong đầu, phía trái con tàu khi bạn nhìn thẳng vào nó là *mạn trái*, còn phía bên phải là *mạn phải*.) Ánh nắng màu mật ong đổ lên tàu từ phía bên trái và dòng nước ở phía này có màu xanh lá cây pha sắc tím. Phía bên kia có màu xanh đậm hơn do bóng con tàu hắt xuống.

- Vấn đề là, - Edmund nói, - nếu không cải thiện được tình hình thì Lu ạ, em hãy ngắm *nhìn* con tàu Narnia khi em không có cách gì đi đến đấy.

- Đúng thế, ít ra còn hơn không cò gì để làm. – Lucy nói. – Nó đúng là một con tàu rất Narnia.

- Vẫn chơi cái trò cũ mèm đó hả? – Eustance Clarence nói, nó đứng bên ngoài nghe lén từ nãy và bây giờ bước vào phòng cưới nhẵn nhụi. Năm ngoái khi ở nhà Pavensie nó đã nghe trộm mấy anh em họ nói những chuyện mà nó cho là ngớ ngẩn về Narnia và nó đã khoái chọc ghẹo bọn chúng về chuyện đó. Tất nhiên, nó nghĩ mấy anh em họ đang bịa ra tất cả những chuyện này và bởi vì nó quá ngốc để nghĩ ra bất cứ một cái gì giống như thế nên nó không thể coi chuyện này có gì hay ho được.

- Ở đây mà là kẻ không được hoan nghênh. – Edmund nói cộc cằn.

- Tớ đang cố nghĩ ra một cái gì đó có vần điệu. – Eustace nói, giọng nhâng nháo. – Một cái gì như thế này:

“*Mấy nhóc chơi trò Narnia*

Rốt cục càng ngày càng điên”

- Ê, chữ Narnia đâu có vần với chữ *điên*, thế mà cũng bày đặt làm thơ.
– Lucy bĩu môi.

- Ép vần một chút cũng không sao. – Eustace đáp giọng tỉnh bơ.

- Đừng hỏi nó cái trò ngu ngốc ấy làm gì. – Edmund nhăn mặt. – Nó chỉ kiếm có thôi. Cứ lờ đi biết đâu nó sẽ bỏ đi.

Hầu hết bọn con trai gặp một sự tiếp đón như thế hoặc sẽ chuồn lẹ hoặc nổi đóa lên. Nhưng Eustace không như thế. Nó vẫn đứng nhăn nhó và lân la gợi chuyện:

- Thích bức tranh này phải không?

- Vì Chúa, em đừng để nó bắt đầu nói về nghệ thuật và tất cả những chuyện như thế. – Edmund hấp tấp nói, nhưng Lucy vốn bản tính trung hậu đã mau mồm mau miệng đáp:

- Ủ, chị thích. Chị thích nó lắm lắm.

- Đó là bức tranh thối hoắc, thối thối thối! – Eustace đặc chí nói, mũi nhăn tít lại.

- Mà sẽ không thấy thế nếu mày bước ra ngoài. – Edmund nói.

- Tại sao mày lại thích nó? – Eustace hỏi Lucy.

- À, chỉ vì... Chị thích bức tranh này vì con tàu có vẻ như đang bơi đi. Nước có vẻ ướt như thật. Và song biển trông như đang xô về phía mình.

Tất nhiên Eustace biết có nhiều câu trả lời cho vấn đề này nhưng nó chẳng nói gì. Lý do là đúng lúc đó nó đưa mắt nhìn những làn song và thấy như song đang dềnh lên rồi trườn ra xa. Nó chỉ đi tàu có một lần duy nhất, lần ấy nó lại bị say sóng khủng khiếp. Bây giờ cảm giác nôn nao trong người. Mặt nó tái nhợt đi và nó đưa mắt nhìn đi chỗ khác. Thế rồi cả ba đưa nhìn vào tranh, miệng há hốc.

Điều chúng thấy thật khó tin, cũng khó tin gần như thế nếu bạn tận mắt chứng kiến chuyện gì đã xảy ra. Mọi vật trong bức tranh chuyển động. Cũng không giống như khi bạn ngồi trong rạp xem xi-nê, màu sắc thật và hiển nhiên như giữa ban ngày. Mũi thuyền dề lên một cột song làm cho nước bắn tóe lên. Có một con sóng làm cho nước bắn tóe lên. Có một con sóng khác đội đuôi tàu lên, lần đầu tiên đuôi tàu và boong tàu bắt đầu hiện rõ, sau đó lại biến mất khi con sóng tiếp sau ào đến, rồi đầu và đuôi tàu lại

dềnh lên một lần nữa. Cũng lúc đó cuốn sách bài tập đang nằm trên giường cạnh Edmund vỗ cánh tay lên và xuyên vèo vèo qua không khí bắn vào bức tường sau lưng Edmund. Lucy cảm thấy mái tóc của nó tung bay, quần cả vào mặt như trong một ngày lộng gió. Hôm đó đúng là một ngày cả gió và một luồng gió mạnh đã thổi bức tranh bay về phía mấy đứa nhỏ. Cùng với cơn gió thổi là những tiếng động kỳ lạ, tiếng sóng vỗ òam ọp vào hai bên mạn tàu, tiếng cọt kẹt, răng rắc của cột buồm, tiếng gào của gió và tiếng những đợt sóng dội ào ào. Còn cái mùi nữa, mùi mặn mặn, tanh tanh, sảng khoái, chính nó cuối cùng đã thuyết phục được Lucy là cô bé không nằm mơ.

- Thôi ngay. – Giọng Eustace vang lên, nghe the thé vì sợ hãi và căm giận. – Lại là một trò ngu ngốc mà bọn bay bày đặt ra. Có thôi đi không. Tao sẽ bảo Alberta. Ôi trời!

Cả hai đứa, Edmund và Lucy, không xa lạ gì với những cuộc phiêu lưu mà cũng có cảm giác giống Eustace. Khi thặng này kêu ối chúng cũng ối. Lý do là một cột nước lạnh và mặn mặn ào ra khỏi khung ảnh, đổ ập xuống, ba đứa đều bị sặc khi cột nước ụp lên người làm cả ba ướt từ đầu đến chân.

- Tao sẽ đập nát cái tranh thối tha này. – Eustace gào lên. Sau đó có vài chuyện xảy ra cùng một lúc, Eustace lao về phía bức tranh; Edmund, người biết rõ có một điều gì đó phi thường trong chuyện này vội bảo thằng em họ hãy nhìn đi chỗ khác và đừng làm những chuyện ngu ngốc. Lucy túm lấy nó từ bên kia và lôi nó đi chỗ khác. Nhưng không hiểu là bọn trẻ trở nên nhỏ bé đi hay bức tranh được phóng to hơn. Thằng nhóc Eustace nhảy lên cố giật bức tranh ra khỏi bức tường và thấy nó đang đứng trước khung ảnh, nhưng trước mặt nó không phải là tấm hình mà là mặt biển thật sự, sóng và gió đổ xô lên cái khung ảnh như chúng vẫn làm thế với những tảng đá ven bờ. Eustace sợ đến mất trí, kéo đi cả hai đứa vừa nhảy đến đứng cạnh nó. Mấy giây vật lộn, la hét và đúng cái lúc bọn trẻ nghĩ chúng đã lấy lại cân bằng thì một đợt sóng cồn cao ngất chồm lên người chúng, búng đôi chân chúng, lôi tuột chúng xuống biển. Tiếng kêu tuyệt vọng của Eustace bị nhận chìm một cách đột ngột vì một ngum nước lớn sộc vào miệng làm cho nó bị sặc.

Lucy thầm cảm ơn đất trời vì nó đã chăm chỉ luyện bơi trong mùa hè vừa qua. Mọi việc rõ như ban ngày, nó cảm thấy dễ thở hơn khi làm những động tác khoan thai, chậm rãi, cũng vậy, nước biển lạnh hơn cảm giác có được khi đứng nhìn vào một bức tranh. Nó giữ cho đầu ngo lên khỏi mặt nước, vùng vẫy đôi chân, đá giày văng đi như người ta vẫn làm khi bị rơi vào một vũng nước sâu trong khi vẫn mặc nguyên quần áo. Thậm chí nó còn biết cách giữ cho mắt mở tao còn miệng thì ngậm lại. Chúng ở thật gần con tàu, nó có thể nhìn thấy mạn thuyền xanh lá cây cao vượt lên như một bức tường. Một ai đó đứng trên boong chăm chú nhìn nó. Rồi như một chuyện vẫn thường xảy ra. Eustace quờ tay tóm lấy Lucy trong cơn hoảng loạn và cả hai cùng chìm sâu xuống nước.

Khi hai đứa lại trôi lên, Lucy thoáng thấy một óng trắng từ một bên mạn tàu lao xuống. Edmund đang ở gần em gái, chân đạp nước và đã tóm được cánh tay của Eustace đang quờ quạng như phát dại. Rồi có một ai đó có khuôn mặt như quen như lạ, luôn qua cánh tay Lucy từ phía bên kia. Có nhiều tiếng kêu từ con tàu vọng xuống, có nhiều cái đầu lấp ló ra khỏi thành tàu, dây thừng được ném xuống. Người lạ và Edmund buộc dây quanh người Lucy. Sau đó... sau đó người ta đợi cái gì mà lâu đến thế, mặt nó xanh lè và hai hàm răng đánh vào nhau cầm cập. Sự thật thì sự đợi cũng không kéo dài, họ chỉ đợi đến lúc có thể kéo nó lên boong tàu mà không để một con sóng lớn đạp nó vào mạn tàu. Dù có sự cố gắng của tất cả mọi người, Lucy vẫn thấy đau một bên đầu gối, khi nó đứng lên được boong tàu, người ướt sũng và run lấy bầy. Sau đó, Edmund được kéo lên, rồi đến thẳng lỗi Eustace tái nhợt như xác chết. Cuối cùng là người lạ - một cậu trai có mái tóc vàng ươm như màu rơm mới.

- Ca... ca – Caspian! – Lucy hỗn hển kêu lên khi nó bắt đầu thở lại được. Bởi vì chính là Caspian – vị vua thiếu niên của Narnia, người mà chúng đã giúp đưa lên ngôi trong chuyến viếng thăm Narnia vừa rồi. Edmund cũng lập tức nhận ra bạn ngay. Cả ba bắt tay nhau, vỗ lên lưng nhau vì vui sướng và bất ngờ.

- Bạn của hai người là ai vậy? – Caspian hỏi các bạn và quay sang nhìn Eustace với nụ cười thân thiện nhưng Eustace khóc như cha chết, một

cảnh thật khó coi đối với một thằng con trai ở tuổi nó khi chẳng có chuyện gì phải làm ầm ĩ ngoài việc bị ướt hết quần áo. Thằng bé vừa khóc vừa la oai oai:

- Để tao đi. Để tao quay về. Tao không thích cái trò này.

- Để cậu đi? – Caspian ngạc nhiên hỏi lại. – Nhưng đi đâu.

Eustace chạy nhào ra một bên mạn tàu, y như thể nó chờ đợi được nhìn thấy khung ảnh treo trên mặt biển và có lẽ còn có cả hình ảnh phòng ngủ của Lucy nữa. Cái mà nó trông thấy chỉ là những cơn sóng xanh viền bọt trắng xóa, bầu trời xanh màu lơ; cả trời cùng biển đều trải dài không có gì ngăn trở cho đến tận chân trời. Có lẽ chúng ta cũng khó mà chê trách nó nếu nó có cảm giác như ngực mình bị một tảng đá nặng đè lên. Nó cảm thấy tất cả chao đảo, lộn ngược.

- Này Rynelf, - Caspian nói với một thủy thủ, - mang rượu hồi đến đây cho nhà vua và nữ hoàng. Mọi người cũng cần một cái gì làm ấm người lên sau chuyến bơi vừa rồi. – (Caspian gọi Edmund và Lucy như thế bởi vì hai anh em cùng với Peter và Susan từng làm vua và nữ hoàng ở Narnia từ thời xa xưa. Thời gian trôi đi ở Narnia khác ở trái đất. Nếu bạn sống 100 năm ở Narnia bạn sẽ trở về với thế giới của chúng ta cùng một giờ vào cùng cái ngày mà bạn ra đi. Và nếu bạn quay lại Narnia sau một tuần ở đây bạn có thể thấy là Narnia đã trải qua hàng ngàn năm hoặc chỉ một ngày hoặc chẳng mấy một khoảng thời gian nào. Bạn sẽ không bao giờ biết điều đó cho đến khi bạn đến đây. Kết quả là khi mấy anh em nhà Pevensie quay lại đây lần cuối trong chuyến viếng thăm Narnia, thì đối với người Narnia sự kiện đó cũng tương đương với việc vua Arthur quay lại nước Anh vào những năm giữa thế kỷ 20, như người ta có thể làm so sánh như vậy. Mà tôi nói sớm thì tốt hơn có phải vậy không?)

Rynelf quay lại với một bình rượu bốc hơi và bốn cái ly bằng bạc. Đó là những thứ mà mọi người cần, khi hai anh em uống họ có thể cảm thấy một luồng hơi ấm chạy thẳng xuống tận đầu ngón chân. Nhưng Eustace mặt nhăn mày nhó, phun phì phì, nhổ rượu trong miệng ra, lại cảm thấy nôn nao, lại khóc um lên và hỏi xem họ có loại thực phẩm nào giàu vitamin như

trái mận sấy khô không (đó là một loại thức ăn được làm với nước cất) và nó khăng khăng đòi đưa tàu cập vào bờ ở bến tiếp theo.

- Anh bạn, anh mang đến một người bạn đồng hành thật vui tính đấy. – Caspian nói nhỏ với Edmund cùng với một tiếng cười khúc khích, nhưng trước khi cậu có thể nói thêm bất cứ điều gì thì Eustace lại giãy nảy lên như đĩa phải vôi.

- Ối trời ơi! Cái quái gì thế này? Mang nó đi ngay! Con vật kinh tởm này!

Lần này thì nó có lý do để giãy đành đạch như thế. Một cái gì thật sự kỳ lạ ló ra khỏi cabin ở đuôi tàu, từ tốn đi về phía khách. Bạn có thể gọi nó là vậ – và nó thật là một con vật – một con chuột. Nhưng là một con chuột đi bằng hai chân sau, thân hình thẳng tắp. Đầu nó đội một chiếc vòng vàng kếp thấp xuống dưới mang tai, ở một bên có gắn một cọng long chim dài đỏ thắm. (Bởi vì bộ lông chuột thắm màu – gần như là màu đen cho nên hiệu quả của nó rất mạnh, rất ấn tượng.) Tay trái chuột để trên chuôi một thanh trường kiếm cũng dài gần bằng đuôi nó. Chuột bước đi ngay ngắn, trang nghiêm, khéo léo trên con tàu lắc lư với một phong thái rất chi là quý phái. Lucy và Edmund nhận ra nó ngay – đó là Reepicheep, dũng cảm nhất trong tất cả những con thú biết nói và là thủ lĩnh của loài chuột. Nó đã đạt được một vinh quang không thể xóa nhòa trong trận chiến thứ hai ở Beruna. Lucy chỉ ao ước như bao giờ nó cũng ước ao là được ôm Reepicheep trong tay và vỗ về người bạn cũ. Nhưng điều này, như nó đã biết rất rõ, sẽ làm cho Reepicheep cảm thấy bị mất thể diện ghê gớm. Vì thế, cô bé quỳ một chân xuống để nói chuyện với chuột.

Reepicheep bước chân trái lên trước, rút chân phải ra sau một chút, cúi chào, hôn tay cô bé, rồi đứng thẳng lên, vâng vâng sọt ria mép và nói với giọng chin chít, lạnh lạnh:

- Đây là bốn phận khiêm tốn của tôi trước nữ hoàng Lucy và đức vua Edmund nữa. – Nói đến đây chuột ta lại cúi chào. – Chẳng có gì ngoài sự hiện diện của đấng vua và nữ hoàng đã đem lại một sự mạo hiểm vinh quang cho chuyến đi.

- Mau mau đuổi con vật này đi cho! – Eustace rên rỉ. – Tôi ghét chuột. Tôi không thể chịu đựng được những con vật này. Chúng vừa ngu xuẩn, thô bạo vừa... nặng xì.

- Không biết tôi có thể hiểu đúng, - Reepicheep nói với Lucy sau một hồi nhìn Eustace chăm chăm, - cái người đặc biệt bất lịch sự này đang ở dưới bảo vệ của nhà vua và nữ hoàng phải không? Bởi vì, nếu không...

Đúng lúc đó cả Lucy và Edmund đều hắt hơi.

- Ôi chao, tôi mới vô ý làm sao, ai lại để các vị khách đứng đây trong bộ đồ ước sùng như thế kia. – Caspian nói. – Xin mời đi xuống dưới thay đồ. Tôi sẽ nhường lại cabin của mình cho quý vị nhưng thưa nữ hoàng Lucy, tôi e chúng tôi không mang theo quần áo con gái. Chắc nữ hoàng sẽ chế biến được một cái gì đó từ quần áo của tôi. Hãy dẫn đường đi Reepicheep, hãy cư xử như một quý ông lịch thiệp.

- Trong hoàn cảnh hiện tại thì sự tiện nghi của một quý bà, - Reepicheep lý sự, - thậm chí cả vấn đề danh dự nữa... tôi thấy cũng cần phải thể tất – ít nhất là vào lúc này. – Nói đến đây chuột trừng mắt nhìn Eustace.

Nhưng Caspian đã vội vã dẫn mọi người đi, vài phút sau Lucy thấy mình bước vào một cabin gọn gang. Nó thích nơi này ngay lập tức: ba cửa sổ vuông nhìn ra dòng nước xanh thẳm xoay tròn ở phía đuôi tàu, những chiếc ghế thấp có lót nệm kê ở ba phía một cái bàn, chiếc đèn bạc đựng đưa trên đầu (nó biết ngay đó là tác phẩm của những chú lùn căn cứ vào các đường nét tinh xảo của nó) và một bức phù điêu Aslan – sư tử bằng vàng ròng gắn ở bức tường phía trước, ngay trên khung cửa. Tất cả những điều này cô bé đều ghi nhận trong vòng một tích tắc bởi vì Caspian đã lập tức mở một cánh cửa ở mạn phải con tàu và nói:

- Đây là phòng dành cho bạn, Lucy ạ. Tôi sẽ lấy mấy bộ đồ khô của tôi cho bạn dùng tạm.

- Cậu ta vừa tìm chìa khóa mở ngăn tủ vừa nói. – Sau đó tôi sẽ để bạn ở lại một mình để thay đồ. Nếu bạn ném bộ quần áo ướt ra ngoài tôi sẽ mang xuống thuyền galley giặt sạch và phơi khô.

Lucy cảm thấy thân quen như ở nhà, cứ như thể nó đã ở trong cabin của Caspian hàng mấy tuần lễ. Chuyển động dập dềnh lên xuống của con tàu không làm cô bé mệt vì trong những ngày xa xưa khi còn là nữ hoàng ở Narnia nó đã quen với những việc đi lại trên biển. Cabin khá nhỏ nhưng sáng sủa với những bức tranh sinh động (vẽ chim choc, thú rừng, những con rồng đỏ rực và những giàn nho xanh biếc) và tất cả đều sạch như lau như chùi. Quần áo của Caspian hơi rộng đối với nó nhưng rồi nó cũng xoay sở được. Nhưng còn giày, dép xăng đan và ủng đi biển thì rộng quá mức đối với đôi chân bé nhỏ của nó và nó không ngại đi chân không trên boong tàu. Khi đã mặc vào người bộ quần áo khô, nó nhìn dòng nước đang cuộn chảy về phía tàu qua cửa sổ con tàu và hít một hơi thật sâu. Nó cảm thấy một niềm tin vững chắc là tất cả mọi người đang sống những ngày hạnh phúc.

CHƯƠNG 2

*Trên boong tàu **Hương tới Bình minh***

- À, bạn tới rồi Lucy! - Caspian nói. - Chúng tôi đang đợi bạn đây. Xin giới thiệu đây là thuyền trưởng của tôi, ngài Drinian.

Một người đàn ông bước lên trước, quỳ xuống một gối, trình trọng hôn tay Lucy. Nó thấy có Edmund và Reepicheep.

- Thế Eustace đâu? - Lucy hỏi.

- Đang nằm trên giường, - Edmund nói, - và anh không nghĩ chúng ta có thể làm được điều gì cho nó. Sẽ chỉ khiến nó cảm thấy tồi tệ hơn nếu người ta cố gắng đối xử tử tế với nó.

- Trong khi đó, - Caspian tiếp lời, - chúng ta cần phải trao đổi một chút.

- Tất nhiên chúng ta sẽ làm thế, - Edmund kêu lên, - nhưng trước tiên hãy nói về thời gian. Theo cách tính của chúng tôi thì một năm đã trôi qua kể từ lúc chúng tôi rời Narnia ngay trước khi cậu đang quang. Ở Narnia thì bao năm đã qua rồi?

- Đúng ba năm. - Caspian đáp.

- Và mọi chuyện đều tốt đẹp chứ? - Edmund hỏi.

- Cậu sẽ không nghĩ là tôi bỏ vương quốc của mình lênh đênh trên biển trừ khi mọi chuyện đều ổn chứ? - Ông vua trẻ tuổi đáp. - Mọi việc không thể tốt đẹp hơn nữa. Không có rắc rối gì giữa những người Telmarine, người lùn, những con thú biết nói, thần rừng và những sinh vật còn lại. Chúng tôi đã giải quyết được mâu thuẫn với bộ tộc người khổng lồ ưa gây hấn ở biên giới bằng một chiến thắng đầy sức thuyết phục vào năm ngoái và bây giờ họ đã chịu chung sống hòa bình. Tôi cũng có một con người tuyệt vời thay thế tôi làm nhiếp chính trong thời gian tôi đi vắng - đó là chú lùn Trumpkin. Hai người còn nhớ ông ta không?

- Ôi Trumpkin thân yêu, - Lucy kêu lên, - tất nhiên tôi vẫn nhớ. Bạn không thể có một sự lựa chọn nào đúng đắn hơn.

- Trung thành như một con lửng, dũng cảm như... như bác chuột đây, thưa cô. - Drinian nói. Ông ta đang tính nói là như một con sư tử thì nhận thấy đôi mắt Reepicheep dán chặt vào mình.

- Tàu chúng ta đang đi đâu vậy? - Edmund hỏi.

- À, - Caspian đáp, - đây là cả một câu chuyện dài. Có lẽ các bạn vẫn còn nhớ khi tôi còn nhỏ, ông chú tiếm quyền của tôi - Miraz - đã thanh trừ bảy người bạn của cha tôi (những người đã đứng về phía cha tôi) bằng cách phái họ đi khai phá vùng biển Đông chưa một ai biết đến, ở bên ngoài quần đảo Đơn Côi.

- Phải, Lucy đáp, - và không một ai trong số họ trở về.

- Vâng, đúng thế. Và vào ngày đăng quang, với sự nâng đỡ của Aslan, tôi đã tuyên thệ rằng một khi tôi đã thiết lập được một cuộc sống yên bình cho toàn cõi Narnia này, tôi sẽ đích thân giông buồm về hướng đông trong vòng một năm một ngày để tìm lại những người bạn của cha tôi hoặc để biết về cái chết của họ mà tìm cách trả thù nếu có thể. Đây là tên tuổi của bảy vị trung thần đó: ngài Revilian, ngài Bern, ngài Argoz, ngài Mavramorn, ngài Octesian, ngài Restimar và... ồ còn một người nữa với cái tên khó nhớ.

- Ngài Rhoop, thưa bệ hạ. - Drinian đáp.

- Rhoop, Rhoop, đúng rồi. - Caspian đáp. - Đó là mục đích của chúng tôi. Nhưng Reepicheep còn có một dự định cao hơn. - Mọi con mắt đổ dồn về phía bác chuột.

- Cao vời vợi như tâm hồn tôi. - Chuột nói. - Mặc dù nó cũng thấp bé như thân hình của tôi. Đó là tại sao chúng ta không nên thử đến mảnh đất cuối cùng của thế giới về phía đông? Chúng ta có thể tìm thấy gì ở đấy? Tôi cho là có thể thấy đất nước của Aslan. Bao giờ Aslan vĩ đại cũng đến từ hướng đông ngang qua biển lớn.

- Tôi dám nói đó thật là một ý hay. - Edmund kêu lên thán phục.

- Nhưng mọi người có nghĩ, - Lucy nói, - rằng quê hương của Aslan có thể là một đất nước - tôi muốn nói là một nơi nào đó mà chúng ta có thể

đi đến bằng tàu?

- Tôi cũng không rõ thừa nữ hoàng. - Reepicheep đáp. - Chuyện là thế này, từ khi tôi còn nằm trong nôi, một người đàn bà gỗ - một nữ mộc tinh đã đọc câu vè này cho tôi nghe:

Nơi bầu trời chạm xuống hôn biển cả

Nơi sóng dữ trở nên êm ả

Đừng nghi ngờ bé Reepicheep ơi

Hãy đi tìm những điều con mong đợi

Mênh mang ở tận phương Đông xa vời.

Tôi cũng không rõ nó có ý nghĩa gì, nhưng nó đã bỏ bùa tôi từ lúc ấy đến giờ.

Sau một quãng im lặng ngắn ngủi, Lucy lên tiếng:

- Và bây giờ chúng ta đang ở đâu hả Caspian?

- Thuyền trưởng sẽ nói rõ cho bạn biết hơn tôi.

Drinian lấy ra tấm hải đồ và trải rộng lên bàn.

- Hiện chúng ta đang ở đây, - ông nói, đặt ngón tay vào một điểm, - hoặc là vào trưa nay. Chúng ta đã được một ngọn gió lạnh yểm trợ từ Cair Paravel và đã dừng lại chệch về hướng bắc một chút ở Galma. Chúng tôi đã neo lại cảng một tuần, bởi vì công tước xứ này đã tổ chức một cuộc đấu thương đại quy mô dành cho đức vua Caspian và ở đây đức vua đã làm cho nhiều kỵ sĩ bị ngã ngựa.

- Và bản thân tôi cũng bị vài cú ngã ra trò, Drinian ạ. Một vết thương vẫn còn bầm tím đây này. - Vua nói.

- Và làm nhiều kỵ sĩ ngã ngựa. - Drinian lặp lại với một nụ cười. - Chúng tôi nghĩ công tước hẳn sẽ hài lòng lắm nếu đức vua hỏi cưới con gái ông ta nhưng không có chuyện như vậy.

- Một tiểu thư mắt lé và mặt toàn tàn nhang. - Caspian nói.

- Ôi, một cô gái đáng thương! - Lucy nói.

- Rồi tàu chúng tôi rời khỏi Galma, - Drinian tiếp tục, - hai ngày liền trời không có gió và phải dùng sức người chèo thuyền, sau đó trời bắt đầu nổi gió và chúng tôi chỉ đến được Terebinthia vào ngày thứ tư sau khi rời khỏi Galma. Nhưng vua xứ Terebinthia đã gửi đến một thông điệp không

nên cho tàu cập bến vì ở đây đang xảy ra một nạn dịch, vì vậy chúng tôi đã đi quanh mũi Terebinthia vào một lạch nước nhỏ cách xa thành phố để lấy nước ngọt. Chúng tôi phải nằm cách xa bờ trong suốt ba ngày trước khi đón được ngọn gió đông nam và đậu ở ngoài khơi Bảy Đảo. Đến ngày thứ ba một con tàu của bọn cướp biển (người Terebinthia, nếu căn cứ vào cách trang bị trên tàu) đã đuổi kịp chúng tôi, nhưng khi chúng phát hiện thấy chúng tôi có đầy đủ những món vũ khí tốt nhất, nó bơi đi xa sau khi bắn một loạt tên về phía tàu chúng tôi.

- Chúng tôi buộc phải truy đuổi, xông lên tấn công và treo cổ bất cứ tên cướp nào trên tàu. - Reepicheep hào hứng nói.

- Và đúng năm ngày sau chúng tôi đã có thể thấy được Muil, nơi là điểm cực tây của Bảy Đảo. Sau đó chúng tôi lái tàu vòng qua eo biển, vào lúc mặt trời lặn thì đến Redhaven nằm trên đảo Brenn, nơi chúng tôi có những bữa tiệc tuyệt vời, cùng thực phẩm và nước ngọt. Sáu ngày trước đây chúng tôi rời Redhaven, tàu đi với một tốc độ lý tưởng nhờ thế tôi hy vọng có thể thấy được quần đảo Đơn Côi vào ngày kia. Tính tổng lại, cho đến nay chúng tôi đã lênh đênh trên biển được gần 30 ngày và đã đi được hơn 400 hải lý tính từ Narnia.

- Sau quần đảo Đơn Côi sẽ là cái gì? - Lucy hỏi.

- Không một ai biết, thưa nữ hoàng. - Drinian đáp. - Trừ khi chính những người dân trên đảo nói cho chúng ta biết.

- Người ta sẽ không biết điều đó trong thời của chúng ta. - Edmund nói.

- Nếu thế, - Reepicheep nói, - sau khi rời quần đảo Đơn Côi, cuộc phiêu lưu của chúng ta mới chính thức bắt đầu.

Caspian gợi ý mời hai vị khách đi tham quan tàu một vòng trước bữa ăn, nhưng Lucy cảm thấy áy náy không yên bèn nói:

- Tôi nghĩ phải đi thăm Eustace. Mọi người cũng biết tình trạng say sóng kinh khủng ra làm sao. Nếu tôi có lọ thuốc tiên tôi sẽ chữa khỏi bệnh cho nó.

- Nhưng bạn vẫn còn, - Caspian đáp, - nếu không nhắc chúng tôi cũng quên mất. Khi bạn để lọ thuốc lại tôi nghĩ nó phải được coi như một trong

những báu vật của hoàng gia thế là tôi luôn mang theo người. Nhưng... nhưng nếu bạn nghĩ... một việc vặt như say sóng cũng đáng để lãng phí...

- Chỉ mất có một giọt mà thôi.

Caspian mở một ngăn kéo dưới băng ghế lấy ra cái lọ kim cương tuyệt đẹp mà Lucy nhớ rất rõ.

- Hãy nhận lại báu vật của mình, nữ hoàng Lucy! - Vua nói khi hai người rời khỏi cabin đi ra ngoài boong tàu đầy nắng gió.

Trên boong có hai cửa sập vừa to vừa dài, ở trước và ở sau cột buồm, cả hai cái đều đang mở như bao giờ cũng thế vào những ngày đẹp trời để cho ánh sáng và khí trời lọt xuống lòng tàu. Caspian dẫn mọi người xuống một cái thang sau khi qua cửa sập. Ở đây họ thấy mình ở một nơi có nhiều băng ghế kê thành hàng, từ mạn tàu bên này sang mạn tàu bên kia và ánh sáng lùa vào qua những cái lỗ để gác mái chèo, nhảy nhót trên sàn tàu. Tất nhiên sàn tàu của Caspian không phải là một thứ gì kinh khủng như loại thuyền galley do những người nô lệ cầm chèo. Mái chèo chỉ được sử dụng khi gió yếu hoặc khi vào và ra khỏi cảng và tất cả mọi người (chỉ trừ Reepicheep có đôi chân ngắn cùn) phải luân phiên nhau chèo thuyền. Ở mỗi bên thành tàu đều có một khoảng trống dưới băng ghế chứa đủ thứ như bao bột mì, thùng nước ngọt và rượu, thùng tô nô đựng thịt heo muối, bình mật, túi da đựng rượu, táo, hạt dẻ, pho mát, bánh quy, củ cải và những lát thịt heo muối xông khói. Từ trên trần - tức là bên dưới sàn tàu - treo lủng lẳng từng súc thịt, những túm hành khô và ở đây cũng có cả những người thủy thủ nằm nghỉ trên võng trong khi chờ đến phiên mình.

Caspian dẫn mọi người đi về phía đuôi tàu, bước qua hết băng ghế này sang băng ghế khác, ít nhất thì với cậu cũng là bước đi, còn với Lucy thì khác, có lúc nó bước cũng có khi phải nhảy qua, bác chuột chũi thì phải thực hiện những cú nhảy dài. Cứ như vậy họ đi đến một vách ngăn có trở một cánh cửa. Caspian mở cửa dẫn họ vào một khoang nằm ngay bên dưới cabin của Lucy và cũng có diện tích như vậy. Tất nhiên nơi này không đẹp được như thế. Trần rất thấp và hai bên dốc xuống trong khi họ bước xuống vài bậc, thành thử khó có thể gọi là sàn tàu; và mặc dầu ở đây có những ô cửa sổ làm bằng sắt dày nhưng lại không mở ra được vì nó nằm dưới mặt

nước. Vào lúc này, khi con tàu lao lên, khoang tàu có một màu vàng óng bởi ánh sáng mặt trời và mờ mờ xanh bởi nước biển.

- Cậu và tôi, chúng mình sẽ ở đây Edmund ạ. - Caspian nói. - Chúng ta sẽ để người anh em họ của cậu nằm giường còn hai chúng ta thì mắc võng nằm.

- Thần cầu xin bệ hạ... - Drinian bắt đầu.

- Không, không đâu ông bạn ạ, - Caspian gạt đi, - chúng ta đã tranh cãi với nhau về điểm này rồi. Ông và Rhince (tên một thủy thủ) có trách nhiệm chèo lái con tàu sẽ phải quan tâm, lo lắng và lao động vất vả suốt đêm ngày trong khi chúng tôi chỉ hát mấy đoạn trường ca hoặc trò chuyện vì thế hai người phải ở cabin phía trên. Vua Edmund và tôi có thể nằm thoải mái và ấm cúng ở dưới này. Những người khách lạ làm sao thế?

Eustace mặt mày xanh lè, nhăn nhó lên tiếng hỏi đã có bất cứ dấu hiệu gì cho biết cơn bão yếu đi chưa. Nghe thế Caspian hỏi:

- Bão nào?

Drinian bật cười.

- Bão ư, ông chủ trẻ? - Ông hỏi giọng oang oang. - Đây là lúc tiết trời đẹp nhất, đẹp như người ta có thể mong đợi được.

- Lão là ai? - Eustace hỏi giọng khó chịu. - Đuổi lão ta đi đi. Giọng lão cứ khoan vào óc tôi đây này.

- Chị mang cho em một thứ có thể làm em cảm thấy dễ chịu hơn. Eustace ạ. - Lucy nói.

- Ôi thôi biến đi và để tôi một mình! - Eustace gầm gừ.

Thế nhưng nó vẫn nuốt một giọt mật từ lọ thuốc tiên của Lucy và mặc dầu nó la oai oái rằng thuốc có một vị rất ghê (vào lúc Lucy mở nắp lọ cả cabin tràn ngập một mùi thơm dễ chịu, khoan khoái) thì cũng chính giọt thuốc ấy đã làm khuôn mặt nó hồng hào lại sau vài giây và chắc chắn nó thấy khỏe khoắn hơn bởi vì thay vì rên la về trận bão và cái đau đầu nó đã bắt đầu đòi được lên bờ và nói rằng ở bến cảng đầu tiên nó sẽ “thảo một văn bản” kiện tất cả mọi người lên lãnh sự quán Anh. Nhưng khi Reepicheep hỏi lại “văn bản” là gì và nó “thảo” như thế nào (Reepicheep

ngữ đó là một phương thức mới mẻ chuẩn bị cho một đánh nhỏ), Eustace chỉ đáp cộc lốc:

- Lạ thật, chuyện đó mà cũng phải hỏi ư?

Tuy vậy, mọi người cũng thành công trong việc thuyết phục nó rằng họ đã đi hết tốc lực để đến mảnh đất gần nhất mà họ biết và họ không có khả năng đưa nó về lại Cambridge là nơi dựng Harold sống, cũng tương tự như họ không có khả năng đưa nó lên mặt trăng. Sau đó nó phụng phịu đồng ý thay bộ đồ mới để sẵn trước mặt và bước lên boong.

Bây giờ Caspian mới giới thiệu con tàu với khách mặc dù trên thực tế họ đã biết gần hết. Họ đi trên phần boong ở mũi tàu, người hoa tiêu đang đứng trên một cái bục nhỏ đặt bên trong phần cổ rồng mạ vàng và nhìn qua cái miệng mở rộng của nó. Bên trong cái phần boong này là bếp và là nơi sinh hoạt của người phụ trách việc neo buồm, người thợ mộc, đầu bếp và viên đội trưởng đội bắn cung.

Nếu bạn nghĩ thật kỳ cục khi đặt bếp ở mũi tàu và hình dung khói sẽ bay vào hết các khoang tàu thì đó là vì bạn nghĩ đến những con tàu chạy bằng hơi nước bao giờ cũng chạy trước ngọn gió. Với thuyền buồm, gió thổi đến từ phía sau và bất cứ cái gì có mùi đều bay xa về phía trước trong chùng mực có thể. Khách được dẫn lên khoang chiến đấu trên cao, thoát tiên họ cảm thấy rất nguy hiểm vì con tàu lắc qua lắc lại và nhìn thấy boong tàu chạy tuột xuống phía dưới và trông như nhỏ lại. Bạn sẽ cảm thấy là nếu mình bị ngã khỏi đây thì chắc chắn bạn sẽ không rơi xuống boong tàu mà sẽ ngã xuống nước.

Sau đó lại đi xuống đuôi tàu nơi Rhince đang làm nhiệm vụ cùng với một người khác bên tay bánh lái lớn và ở phía sau cùng, nơi đuôi rồng giương lên lấp lánh ánh vàng có một băng ghế nhỏ. Con tàu có tên là *Hướng tới Bình minh*. Nó rất nhỏ so với con tàu của chúng ta hoặc thậm chí so với một tàu buồm hoặc tàu chiến hoặc tàu tam bản ở vào thời hoàng kim của Narnia dưới sự cai trị của Peter Đại đế và ba người em. Thực ra thì hầu như tất cả tàu bè đã biến mất dưới triều đại của các tiên bồi trong dòng họ Caspian. Khi chú Caspian là Miraz kẻ cướp ngôi phá bảy nhà quý tộc vốn

là trung thần của Caspian thứ chín đi biển người ta đã phải mua một con tàu của người Galma và thuê cả những thủy thủ người Galma nữa.

Sau khi lên ngôi, Caspian bắt đầu tổ chức việc phổ biến trong dân chúng Narnia về ngành hàng hải và con tàu này là tác phẩm đẹp nhất, hoàn chỉnh nhất mà họ tạo ra. Con tàu nhỏ đến mức tất cả các khoang không đều được tận dụng và người ta phải tính toán khéo léo lắm mới dành chỗ cho một cái chuồng gà (Lucy cho gà ăn) ở một bên thành tàu. Nhưng đó là một con tàu đẹp theo kiểu của nó, một “công nương” như các thủy thủ nâng niu gọi, với những chiếc cột, trụ, đường diềm có đường nét tinh xảo và màu sắc hài hòa, đẹp mắt.

Tất nhiên, Eustace chẳng bao giờ hài lòng với bất cứ thứ gì, nó cứ mãi ba hoa về tàu chở khách, thuyền máy, thủy - phi cơ và tàu ngầm. (“Cứ như thể nó biết tất tần tật mọi chuyện về tàu bè”, Edmund làu bàu trong miệng.)

Hai anh em nó thì khỏi nói, chúng lập tức say mê con tàu như say mê tất thảy những gì thuộc về Narnia. Khi họ đến một cabin ở đuôi tàu ăn tối, chân trời phía tây đỏ rực lên một gam màu rực rỡ diễm lệ hiếm thấy của ánh tà dương và nghe có vị gì mẫn mẫn nơi đầu môi và cái ý nghĩ một miền đất chưa từng được biết đến nơi tận cùng thế giới làm cho Lucy cảm thấy nó quá hạnh phúc để có thể nói nên lời.

Điều mà Eustace nghĩ thì tốt nhất là nên thể hiện bằng lời lẽ của nó bởi vì khi tất cả đã mặc lại bộ đồ khô ráo của mình vào sáng hôm sau, nó lập tức lấy một cuốn sổ tay nhỏ màu đen và một cây bút chì và bắt đầu ghi nhật ký. Bao giờ nó cũng mang bên người cuốn sổ này và ghi lại điểm số của nó, mặc dù nó chẳng quan tâm đến các môn học vì mục đích tự thân của chúng mà chỉ chú ý đến điểm số các môn học mà nó đạt được và thường lân la dò hỏi: “Này, điểm số của tôi cũng không đến nỗi nào. Còn mọi người thì sao?”

Nhưng bởi vì xem ra nó không có cơ hội lấy được những “điểm cao” ở con tàu này, nó bắt đầu ghi nhật ký. Đây là những dòng nhật ký đầu tiên.

“Ngày 7 tháng Tám

Thế là đã qua 24 giờ trên con tàu quái quỷ này nếu như đây không phải là một cơn ác mộng. Suốt quãng thời gian đó một cơn bão kinh khủng

hoành hành (có một điều tốt là tôi không bị say sóng). Những con sóng lớn liên tục chồm lên trước mũi tàu và tôi thấy con tàu suýt bị sóng biển nhấn chìm xuống đáy đến vài lần. Tất cả những người khác đều giả vờ là không nhận ra điều này hoặc là họ chỉ khoe mẽ, giương vây bởi vì như Harold đã nói, một trong những tính xấu nhất của bọn người tầm thường là nhắm tịt mắt lại trước sự thật. Thật là điên khùng khi đi ra biển trên một cái vật nhỏ tí, lạc hậu như thế này. Không lớn hơn một cái xuồng cứu hộ!!! Và tất nhiên nó hoàn toàn ở trong tình trạng thô sơ, man rợ. Không có salông, không radio, không phòng tắm, không có bàn ghế tử tế. Suốt chiều hôm qua tôi bị lôi đi khắp các xó xỉnh và phải chịu trận nghe Caspian khoe khoang con thuyền đồ chơi thảm hại đến mức nực cười của nó như thể đó là con tàu *Queen Mary* làm cho bất cứ ai cũng phát ốm lên. Tôi đã cố dạy cho nó hiểu một con tàu thật sự phải như thế nào nhưng dù có bố óc nó ra thì cũng chịu, không thể “khai hóa” nó được.

Edmund và Lucy, *tất nhiên*, không ủng hộ tôi về mọi phương diện. Tôi cho rằng một đứa con gái nông cạn như Lucy đâu có nhận ra những mối nguy hiểm thật sự, còn Edmund thì bợ đỡ Caspian như tất cả mọi người ở đây. Người ta gọi nó là vua. Tôi tuyên bố mình là một “người Cộng hòa” thế là cái kẻ tự xưng là vua ấy bèn hỏi lại “Cộng hòa” có nghĩa là gì! Nó có vẻ chả biết bất cứ một thứ gì hết. Không cần phải nói rằng tôi bị tống vào một cabin tồi tệ nhất trong tàu, đúng là một gian hầm ngầm trong khi Lucy nghiễm nhiên ngự trong một căn phòng trên boong gần như là một phòng đẹp nếu so với toàn bộ những căn phòng còn lại. Caspian nói rằng đó là bởi vì nó là con gái. Tôi cố làm cho nó hiểu điều mà Alberta đã nói, rằng tất cả những chuyện ưu tiên *nịnh đầm* như thế chỉ hạ thấp bọn con gái nhưng nó cứ điếc đặc trước một lý thuyết như vậy. Với lại, nó cũng phải thấy là tôi sẽ bị ốm nếu bị nhốt trong một cái hốc kín mít như thế này lâu hơn nữa chứ. Edmund bảo tôi rằng chúng tôi không được phép phàn nàn bởi vì chính Caspian cũng ở chung với chúng tôi sau khi đã nhường phòng của nó cho Lucy. Cứ như thế chuyện này làm cho cái cabin nhỏ tí ấy không trở nên chật chội và tồi tệ đi. Suýt nữa thì tôi quên không nói đến một việc: ở đây có một con chuột tự cho mình cái quyền cọ cái mõm kinh tởm của nó vào

má người khác và gọi đấy là môn cái “hôn”. Mặc ai muốn làm gì thì làm còn tôi sẽ xoắn đuôi nó một cái thật mạnh nếu nó toan làm thế với tôi. Thức ăn ở đây cũng làm người ta nôn mửa.

Mâu thuẫn giữa Eustace và Reepicheep thậm chí còn nảy sinh sớm hơn là người ta có thể chờ đợi. Ngày hôm sau, trước giờ ăn, trong lúc mọi người đang ngồi quanh bàn chờ ăn tối (biển làm cho ai cũng có cảm giác mau đói) thì Eustace chạy như bay đến, hai tay vung vẩy, miệng la bai bai:

- Cái con vật thối tha kia suýt nữa thì giết chết tôi rồi. Tôi kiên quyết đòi hỏi phải đặt con vật nguy hiểm này dưới sự kiểm soát nghiêm ngặt. Tôi có thể có hành động chống lại anh đấy, Caspian. Tôi ra lệnh cho anh phải trừng trị nó.

Đúng lúc đó Reepicheep xuất hiện, kiếm tuốt trần, ria mép chĩa ra dữ tợn nhưng chuột ta vẫn rất mực lịch thiệp như bao giờ cũng vậy.

- Xin mọi người bỏ quá cho, - chuột nói, - tôi đặc biệt xin nữ hoàng tha lỗi. Nếu tôi biết cậu ta đến tị nạn ở đây tôi đã đợi đến một lúc thích hợp để cậu ta chấn chỉnh lại hành vi của mình.

- Có chuyện gì vậy? - Edmund hỏi.

Mọi chuyện xảy ra như thế này: Reepicheep là người không bao giờ cảm thấy tàu chạy nhanh, thích ngồi trên thành tàu phía trước ngay bên cạnh đầu rồng, nhìn đăm đăm về chân trời phía đông miệng lẩm nhẩm hát bài hát đồng dao mà nữ mộc tinh đã từng hát cho bác nghe bằng cái giọng liu liú của loài chuột. Bác ta không hề bám vào vật gì, trong lúc con tàu băng băng lướt sóng, bác ta vẫn giữ được thăng bằng với một vẻ bình thản ung dung rất mực. Có lẽ chính cái đuôi dài, rủ xuống boong phía trong thành tàu đã có tác dụng giữ thăng bằng. Mọi người trên con tàu đều đã quen với thói quen này của bác, các thủy thủ còn lấy làm thích thú nữa bởi vì khi một người đang làm nhiệm vụ canh gác, người ấy cũng muốn có ai để trao đổi dăm câu ba điều.

Đó là lúc Eustace loạng choạng đi ra mũi tàu vừa đi vừa trượt chân vừa vấp dúi dụi - nó đã có đôi chân của người lính biển chưa thì tôi chưa nghe nói đến. Có lẽ nó muốn đứng nhìn xem có thấy đất liền không, hoặc có thể nó muốn lảng vảng ở trong bếp để thó một cái gì đó chẳng. Dù vậy,

khi nhìn thấy cái đuôi vắt vẻo ở thành tàu - và điều này thực sự là một cảm dỗ - nó nghĩ không nên bỏ qua cơ hội tóm lấy cái đuôi xoay Reepicheep một hai vòng lên xuống, rồi bỏ chạy và cười cho thỏa thích. Đầu tiên kế hoạch này xem ra rất hay. Bác chuột không nặng hơn một con mèo cỡ trung bình. Trong nháy mắt, nó tóm lấy đuôi con chuột đang ngồi vắt vẻo trên thành tàu trông thật ngốc, những cái chân nhỏ xíu tò ra và cái mõm há hốc. Nhưng thật không may, Reepicheep - người đã quen với việc chinh chiến suốt đời không bao giờ lơ là cảnh giác dù chỉ trong một tích tắc. Cũng chẳng để mất đi kỹ năng của mình nữa. Không dễ dàng khi rút kiếm ra khi bị người ta nắm đuôi quay mòng mòng trong không trung, nhưng Reepicheep làm được. Điều tiếp theo mà Eustace nhận ra là hai chat chích rất đau vào gan bàn tay và nó vội thả chuột ra. Bác chuột lập tức đứng thẳng lên như thể bác là một quả bóng nảy từ boong tàu lên và bây giờ bác đứng ngay trước mặt Eustace, một vật dài dài nhọn hoắt, sáng lóa như một mũi xiên vẩy loạn lên chỉ cách bụng thẳng nhỏ chừng vài phân. (Không thể áp dụng luật đâm kiếm từ thắt lưng trở lên đối với chuột ở Narnia bởi vì chúng khó có khả năng chạm tới một độ cao hơn.)

- Thôi đi, - Eustace nói giọng cà lăm, - đi... đi... ngay. Cất cái vật này đi. Không... an toàn. Thôi... ngay... tao bảo đấy. Tao sẽ nói với Caspi... an. Tao sẽ khóa... mõm mày... trói mày lại.

- Tại sao không tuốt gươm ra? - Reepicheep nói giọng vui tươi. - Rút gươm ra và chiến đấu hoặc là tôi sẽ cho cậu một bài học.

- Tôi không có gươm. - Eustace nói. - Tôi... tôi là một người chuộng hòa bình. Tôi... tôi không tin vào bạo lực.

- Theo tôi hiểu, - Reepicheep nghiêm nghị nói, với thanh gươm tuốt trần, - có phải cậu không muốn tôi bảo vệ danh dự của mình?

- Tôi biết là ông có ý gì. - Eustace nói, xoa xoa bàn tay bị đâm. - Nếu ông không biết đùa cợt thì tôi cũng chẳng để cho mình phải loạn trí về ông.

- Nếu vậy thì hãy nhận lấy... nó sẽ... dạy cho cậu cách cư xử đàng hoàng... cách tôn trọng một hiệp sĩ... và một con chuột... và cái đuôi chuột...

Với mỗi một câu nhát gừng chuột lại đâm Eustace rất nhanh bằng thanh kiếm, một vật mỏng, đẹp để làm bằng thép của người lùn, cũng tinh

tế, hiệu quả như một ngọn roi bằng gỗ bulô, Eustace Clarence Long Vịt được dạy dỗ trong một trường học không áp dụng các hình phạt bằng roi vọt vì thế điều này quá sức chịu đựng của nó. Đó là lý do tại sao, mặc dù không có đôi chân đi biển, chỉ mất chưa đầy một phút nó đã lao vào khoang đầu tàu, trốn chạy cuộc đuổi bắt nóng bỏng của Reepicheep, sự thật thì đối với Eustace cả lười kiếm lẫn cuộc rượt đuổi của chuột chỉ có thể gọi là một cảm giác “nóng - đỏ”.

Giải quyết vấn đề này cũng không quá khó một khi Eustace nhận ra rằng mọi người đều thực sự nghĩ đến một cuộc đấu kiếm tay đôi. Caspian còn đề nghị nó mượn kiếm của mình trong lúc Drinian và Edmund thảo luận Eustace phải chấp Reepicheep bao nhiêu để bù lại lợi thế chiều cao hơn hẳn của nó so với bác chuột. Cuối cùng, thằng bé phụng phịu xin lỗi bác chuột rồi cùng đi ra ngoài, để cho Lucy rửa tay, băng bó vết thương rồi đi vào giường nằm. Nó cẩn thận nằm nghiêng một bên.

CHƯƠNG 3

Quần đảo Đơn Côi

- Nhìn thấy đất liền rồi. - Người hoa tiêu đứng ở mũi tàu kêu lên.

Lucy lúc ấy đang đứng nói chuyện với Rhince ở khoang dưới đuôi tàu, bèn chạy lên cầu thang và chạy ra mũi tàu. Trên đường đi nó gặp Edmund, hai người thấy Caspian, Drinian và Reepicheep đang đứng ở khoang đầu tàu. Sáng hôm ấy trời se lạnh, bầu trời có một màu xám nhạt, mặt biển xanh đậm hơn với những chiếc mũ bọt trắng xóa và kia, chếch một chút khỏi mũi tàu về phía quần đảo Đơn Côi là Felimath, hòn đảo gần nhất trong quần đảo hiện lên như một quả đồi thấp xanh rờn nổi lên trên mặt biển, phía sau hòn đảo đó, xa xa một chút là những cái dốc thoải màu khói thuốc của người chị em của nó - đảo Doorn.

- Cũng là Felimath ngày ấy! Cũng là Doorn ngày xưa! - Lucy vỗ tay reo lên. - Ôi anh Edmund, bao lâu rồi kể từ ngày chúng ta nhìn thấy nơi này lần cuối?

- Tôi không thể hiểu được tại sao quần đảo này lại thuộc về Narnia? - Caspian nói. - Có phải Peter Đại đế đã chinh phục vùng này?

- Ồ không, Edmund đáp, - nơi này thuộc về Narnia trước cả thời của chúng tôi - từ thời Bạch Phù Thủy kia.

(Dù sao thì tôi cũng chưa bao giờ được nghe câu chuyện những hòn đảo xa xôi này đã được ghép vào lãnh thổ nước Narnia như thế nào, nếu như khi nào tôi biết thì câu chuyện này sẽ hết sức thú vị và tôi có thể kể lại trong một cuốn sách khác.)

- Tàu bệ hạ, chúng ta hạ neo ở đây chứ ạ? - Drinian hỏi.

- Tôi không nghĩ Felimath là nơi đỗ bộ tốt. - Edmund nói. - Vào thời của chúng tôi nó hầu như không có dấu chân người và giờ đây có vẻ như nó vẫn thế. Người ta chủ yếu sống ở Doorn, có một ít sống ở Avra - đó là hòn

đảo thứ ba, lúc này mọi người còn chưa thấy rõ đâu. Người ta chỉ chần cừ ở Felimath thôi.

- Nếu vậy chúng ta hãy đi vòng qua mũi đất này, có lẽ thế chẳng, - Drinian đề nghị đưa ra ý kiến, - sau đó sẽ đổ bộ lên đảo Doorn. Như thế có nghĩa là phải chèo cật lực.

- Tôi thật tiếc là chúng ta không cập tàu vào đảo Felimath. - Lucy nói.
- Tôi chỉ muốn đặt chân lên đây một lần nữa. Một nơi rất u tịch - một sự u tịch rất dễ chịu, rất êm đẹp... những lớp cỏ mềm, cỏ ba lá và làn gió biển mơn man trên má.

- Tôi cũng thích được sỏi bước trên đó. - Caspian nói. - Tôi sẽ nói với quý vị điều này: Tại sao chúng ta không bơi thuyền vào bờ rồi để thuyền quay về tàu còn chúng ta sẽ đi ngang qua đảo và con tàu *Hương tới Bình minh* sẽ đón chúng ta ở phía bên kia?

Nếu như Caspian có kinh nghiệm hơn, như sau một thời gian nữa cậu trở thành nhà hàng hải lão luyện thì cậu hẳn không đưa ra một gợi ý như vậy nhưng vào lúc đó nó có vẻ là một ý kiến quá tuyệt vời để bác bỏ.

- Vậy thì cứ thế đi. - Lucy nói.

- Cậu sẽ đi với chúng tôi chứ? - Caspian hỏi Eustace, người cũng ra đứng trên boong tàu với cái tay bị băng.

- Bất cứ chỗ nào khiến tôi thoát khỏi con tàu đáng nguyên rủa này. - Eustace nói.

- Đáng nguyên rủa? - Drinian hỏi lại. - Cậu nói thế là có ý gì?

- Ở một đất nước văn minh như quê hương tôi, - Eustace nói, - tàu bè lớn đến nỗi khi ông ở trên tàu ông không hề có cảm giác đang lênh đênh trên biển.

- Trong trường hợp ấy cậu có thể ở lại trên bờ. - Caspian nói. - Ông vui lòng cho mọi người hạ thuyền chứ Drinian?

Vua, bác chuột, hai anh em nhà Pevensie và Eustace bước xuống thuyền và bơi vào bãi biển Felimath. Khi con thuyền bỏ họ lại đảo và quay về tàu, tất cả cùng ngoái đầu lại nhìn quanh. Họ ngạc nhiên khi thấy con tàu *Hương tới Bình minh* trông mới nhỏ nhoi làm sao. Tất nhiên, Lucy đi chân đất vì nó đã hất đôi giày đi trong lúc ngã xuống biển, nhưng cũng không có

trở ngại gì khi đi trên lớp cát mịn. Thật khoan khoái khi lại ở trên đất liền lần nữa, lại được ngửi mùi đất và mùi cỏ ngai ngái dầu rằng thoát đầu mặt đất dường như cũng nhô lên hạ xuống như con tàu dập dềnh trên sóng, như một việc bao giờ cũng xảy ra cho một người lênh đênh trên biển được một thời gian. Không khí ấm hơn trên tàu và Lucy cảm thấy cát mơn man đôi chân nó với một cảm giác thật dễ chịu khi nó bước qua. Nghe đâu đây là một con chim sơn ca cất cao tiếng hót.

Họ đi sâu vào trong đất liền rồi đi lên một ngọn đồi thấp có cái dốc khá gập. Lên đến đỉnh tất nhiên họ dừng lại ngoái đầu nhìn và kia con tàu của họ sáng lên như một con bọ cánh cứng khổng lồ với bộ cánh màu sắc rực rỡ đang chậm rãi bò về phía tây bắc bằng những cái chân là những mái chèo. Họ vượt qua triền đồi bên kia và không nhìn thấy con tàu đâu nữa. Đảo Doorn nằm trải ra trước mặt họ, chỉ bị ngăn cách với Felimath bằng một cái lạch nước rộng chừng một dặm, sau nó và nằm chếch sang trái một chút là đảo Avra. Màu trắng của thành phố nhỏ Narrowhaven trên đảo Doorn đã có thể trông thấy thật dễ dàng.

- Trời ơi! Cái gì thế kia? - Edmund bất thần kêu lên.

Trên một thung lũng xanh rờn mà họ đang đi tới có 6 người đàn ông mặt mày dữ tợn, tất cả đều có vũ khí đang ngồi nghỉ chân bên một gốc cây.

- Đừng cho họ biết chúng ta là ai nhé. - Caspian dặn.

- Nhưng thưa bệ hạ tại sao lại không ạ? - Chuột Reepicheep hỏi, bác ta lấy làm khoan khoái lắm khi được ngự trên vai Lucy.

- Tôi cảm thấy dường như không ai trong số những người ở đây từng nghe một điều gì đó về Narnia trong một khoảng thời gian dài rồi. Rất có thể họ cũng không biết gì về triều đại của chúng ta. Trong trường hợp này sẽ không được an toàn lắm khi xuất hiện trước mặt người bản xứ với tư cách là một ông vua.

- Chúng ta cũng mang theo vũ khí cơ mà. - Reepicheep nói.

- Phải, Reep ạ, tôi biết điều đó. - Caspian nói vẻ nhẩn nại. - Nhưng nếu đây là vấn đề tái chinh phục lại ba hòn đảo này thì tôi muốn quay lại với một đội quân hùng hậu hơn.

Vào lúc này họ đã đi gần đến chỗ những người lạ, một người trong bọn - một người to con, râu tóc xồm xoàm đen nhánh - kêu to:

- Chúc quý khách một buổi sáng tốt lành.

- Chào các quý ông. - Caspian đáp lại với cái cúi đầu nhã nhặn. - Dám hỏi nơi đây vẫn còn dưới chế độ cai trị của thống đốc chứ ạ?

- Chắc chắn là vậy. - Người đàn ông đáp. - Đó là thống đốc Gumpas. Ông ấy sống ở Narrowhaven. Nhưng quý vị hãy dừng chân uống với chúng tôi một chút gì chứ?

Caspian cảm ơn lời mời, mặc dầu cả cậu lẫn những người còn lại đều không có thiện cảm gì với vẻ mặt của những người mới quen, họ vẫn ngồi xuống. Nhưng họ còn chưa kịp chạm môi vào ly rượu thì người đàn ông râu tóc đen đã gạt đầu ra hiệu cho những người còn lại và nhanh như một tia chớp cả năm vị khách đã thấy mình bị ôm chặt trong những cánh tay cứng như thép. Có mấy phút vật lộn nhưng bên kia có lợi thế áp đảo nên chẳng bao lâu sau các du khách đã bị tước vũ khí, tay bị trói quặt sau lưng - trừ Reepicheep thì nằm gọn trong lòng bàn tay của kẻ bắt cóc và đang cắn tay người này một cách giận dữ.

- Cẩn thận với con vật này đấy Jacks. - Một kẻ có vẻ là thủ lĩnh nói. - Đừng có làm nó tổn hại. Nó sẽ kiếm được một món kha khá đấy, tao không nghi ngờ gì điều này đâu.

- Đồ hèn nhát! Quân thổ đế! - Reepicheep chìn chít kêu lên. - Trả cho ta thanh kiếm và thả chân ta ra nếu người dám...

- Ái chà chà! - Kẻ buôn nô lệ trầm trồ thốt lên (bởi vì lão đúng là một kẻ như thế). - Ôi, nó biết nói, giỏi đấy ă! Tao chẳng dám mơ đến chuyện này đâu. Trời đánh thánh vật tao nếu tao không kiếm được hơn 200 đồng vàng (đồng Calormen, thứ tiền tệ chủ yếu ở vùng này trị giá bằng một phần ba bảng Anh).

- À ra các ông là thế. - Caspian nói. - Một kẻ chuyên bắt cóc trẻ con và một tên buôn nô lệ, tôi hy vọng các ông không tự hào về điều đó.

- Nào, nào, nào, - kẻ buôn nô lệ nói, - chúng mày đừng bắt đầu lên lớp như thế. Càng chấp nhận sự thật bao nhiêu thì sự việc càng dễ chịu cho cả

lũ chúng mày bấy nhiêu, biết chưa? Tao không làm điều này vì vui thú. Tao cũng chỉ muốn kiếm sống như cứ kẻ nào khác thôi.

- Ông đưa chúng tôi đi đâu đây? - Lucy hỏi, khó khăn lắm mới mở miệng ra nói được.

- Qua bên Narrowhaven. - Tên buôn nô lệ đáp. - Ngày mai có phiên chợ ở đó.

- Ở đây có lãnh sự quán Anh không? - Eustace hỏi.

- Thế nó là cái quái quỷ gì vậy?

Nhưng sau khi Eustace phát mệt vì cố gắng giải thích khái niệm này, tên buôn nô lệ đã nói một cách cộc cằn:

- Thôi, tao nghe những lời nhảm nhí như thế là đủ lắm rồi. Con chuột này khá lắm còn nếu mày muốn nói gì thì có thể nói với cái đít con lừa. Đi thôi, chúng mày.

Sau đó bốn người tù bị trói lại với nhau, không đau lắm nhưng đủ để đảm bảo an toàn cho bọn cướp và chúng dẫn mọi người xuống bãi biển. Reepicheep được mang đi, bác ta đã thôi không còn cần nữa trước lời đe dọa buộc mõm bác lại, nhưng bác có khối điều để nói và Lucy tự hỏi không biết có bất cứ ai chịu nổi những lời nhục mạ mà bác chuột nhà ta đã nói với kẻ buôn nô lệ này không. Nhưng bọn chúng chẳng tỏ thái độ gì cả chỉ nói: “Tiếp tục đi!” mỗi khi Reepicheep dừng lại lấy hơi, thỉnh thoảng chúng còn thêm vào: “Ôi, nói hay như trong một vở kịch.” hoặc: “Này Blimey, mày làm sao mà nghĩ ra được những điều như nó nói!” hoặc: “Ai là người huấn luyện con chuột này vậy?”. Những lời này làm cho Reepicheep giận sôi lên và cuối cùng bác gằn như nghẹt thở và im bật.

Khi họ xuống dưới bãi biển trông ra đảo Doorn họ thấy một thôn làng nhỏ, một con thuyền dài nằm trên bãi và xa hơn một chút là một con tàu đầy bùn trông rất bệ rạc.

- Nào những người bạn trẻ, - gã buôn nô lệ nói, - đừng có giở trò làm kinh động bất cứ ai... thì tụi bay thấy đấy chẳng có ai nghe chúng mày gào đầu. Lên thuyền!

Đúng lúc đó có một ông già râu dài, vẻ mặt hiền từ đẹp đẽ bước ra từ một trong những ngôi nhà (tôi nghĩ đó là một quán trọ) và nói:

- Chào Pug, nhiều hàng hơn mọi ngày hả?

Gã buôn nô lệ rõ ràng tên là Pug, kính cẩn cúi đầu chào rất thấp rồi nói bằng cái giọng ngọt như mía lùi:

- Vâng, thưa đại nhân.

- Người đòi thằng nhỏ này bao nhiêu tiền? - Người kia hỏi, chỉ vào Caspian.

- À, - Pug đáp vẫn cái giọng ngọt nhạt ấy, - tôi biết đại nhân bao giờ cũng chọn thứ gì tốt nhất. Không thể lừa dối đại nhân bằng bất cứ thứ gì hạng hai. Thằng bé này tôi cũng lấy làm ưng bụng lắm. Ấy đấy... tôi cứ mong mãi có đúng cái loại này đấy. Chả là tôi có một trái tim yếu mềm và lẽ ra tôi không nên làm cái nghề này mới phải. Dù vậy, với một khách hàng tôn quý như đại nhân đây...

- Hãy nói cho ta biết cái giá người đòi, con vật thối tha kia. - Nhà quý tộc nghiêm khắc nói. - Người nghĩ ta muốn nghe câu chuyện nhăng nhít của người về cái nghề buôn nô lệ dã man ấy sao?

- Ba trăm đồng vàng, thưa đại nhân, đó là tỏ lòng kính trọng đối với ngài đấy ạ, chứ với người khác thì...

- Ta trả cho người 150 đồng.

- Ôi xin làm ơn, xin rủ lòng thương, - Lucy bật lên, - xin đừng chia rẽ chúng tôi, dù ông có làm gì... Ông không biết là... - nhưng đến đây nó dừng lại vì thấy cho đến lúc này Caspian vẫn không muốn để lộ thân phận của mình.

- Một trăm năm mươi đồng, thế thôi. - Nhà quý tộc đáp, giọng dứt khoát. - Còn về phần cô, cô bé ạ, tôi lấy làm tiếc là tôi không thể mua tất cả mọi người. Cởi trói cho cậu bé này, Pug. Và nghe đây, hãy đối xử tốt với những đứa còn lại một khi chúng vẫn ở trong tay người. Chắc người có biết đến câu ác giả ác báo chứ hả?

- Ôi trời! - Pug kêu lên thống thiết. - Đã có ai nghe nói một quý ông trong cái nghề này lại đối xử tốt với món hàng như tôi chưa? Phải, tôi đã đối xử với chúng như với những đứa con chính tôi đứt ruột đẻ ra ấy chứ.

- Giọng người đủ hùng hồn để nghe như thật rồi đấy. - Người kia cười gằn.

Và giây phút đáng sợ nhất đã đến. Caspian được cởi trói và người chủ mới của cậu nói:

- Đi theo ta, cậu bé.

Lucy bất chợt bật khóc còn Edmund thì bàng hoàng. Nhưng Caspian ngoái đầu lại và nói:

- Vui lên đi các bạn. Tôi đoán chắc là cuối cùng mọi việc cũng đâu vào đấy thôi.

- Nào, thưa tiểu thư, - Pug nói, - đừng có mè nheo và làm cho mặt cô trở nên khó coi vào phiên chợ ngày mai. Cô là một cô bé ngoan và rồi cô sẽ thấy *chẳng có gì* phải khóc mếu cả.

Sau đó họ được đưa lên con tàu chở nô lệ, một con tàu tối đen dài hun hút và bẩn thỉu, nơi họ gặp nhiều tù nhân kém may mắn khác, bởi vì chính Pug là một tên cướp biển vừa trở về sau một đợt tuần tiễu trên đất liền và bắt cóc được những người mà hắn muốn. Bọn trẻ không gặp ai quen biết, tù nhân chủ yếu là người Calmia và Terebinthia. Ở đây chúng ngồi trên đồng rơm bẩn thỉu, tự hỏi không biết có chuyện gì sẽ xảy ra với Caspian và cố an ủi Eustace đang than vãn như thể tất cả mọi người đều có lỗi trong chuyện này, chỉ có mình nó là vô can.

Trong khi đó thì Caspian có một khoảng thời gian dễ chịu hơn. Người đàn ông bỏ tiền ra mua cậu dẫn cậu đi xuống một con đường nhỏ nằm giữa hai dãy biệt thự và đi được một đoạn họ đến một khoảng đất trống nằm sau ngôi làng. Đến đây người đàn ông quay lại nhìn thẳng vào mặt cậu.

- Cậu bé không cần phải sợ tôi đâu. - Ông nói. - Tôi sẽ đối xử tử tế với cậu. Tôi đã mua cậu vì khuôn mặt cậu. Nó nhắc tôi nhớ đến một người.

- Cháu có thể hỏi đó là ai không, thưa ông?

- Cậu nhắc tôi nhớ đến chúa công của tôi, đức vua Caspian ở Narnia.

- Thưa tiên sinh, vậy thì tôi chính là ông chủ của tiên sinh. Tôi là vua Caspian của Narnia.

- Cậu nói ra điều này dễ dàng quá. Làm sao tôi biết đấy là thật?

- Đầu tiên hãy căn cứ vào khuôn mặt tôi. Thứ hai, bằng linh cảm tôi biết rõ ông là ai. Ông là một trong bảy người mà chú tôi là Miraz đã đày đi biệt xứ và là một trong những người mà tôi đích thân ra đi tìm kiếm: Argor,

Bern, Octesian, Restimar, Mavramorn và... và tôi quên mất hai cái tên còn lại rồi. Và cuối cùng nếu tiên sinh vui lòng ban cho tôi một thanh kiếm tôi sẽ chứng minh trên cơ thể của bất cứ người nào trong một trận đấu công bằng để chứng minh tôi là Caspian, con trai của Caspian thứ chín, ông vua hợp pháp của Narnia, chúa tể của Cair Paravel, hoàng đế của quần đảo Đơn Côi.

- Ôi trời, - nhà quý tộc kêu lên, - cũng là cái giọng nói ấy, cái cách diễn đạt ấy. Chúa công của tôi - đức vua của tôi! - Và ở đây, giữa cánh đồng, người đàn ông quỳ gối, hôn lên tay đức vua.

- Số tiền mà tiên sinh bỏ ra cho người của chúng tôi sẽ được đền bù xứng đáng từ ngân sách quốc gia. - Caspian nói.

- Nó còn chưa nằm trong túi Pug đâu, thưa bệ hạ. - Ngài Bern nói, bởi ông chính là cự đại thần có cái tên là Bern. - Và không bao giờ có chuyện đó đâu, thần tin chắc như vậy. Thần đã đề đạt lên thống đốc hàng trăm lần bản kiến nghị bãi bỏ việc buôn bán nô lệ bản thổ này.

- Ngài Bern kính mến, chúng ta cần phải trao đổi với nhau về tình hình những hòn đảo này. Nhưng trước hết tôi muốn biết câu chuyện riêng về ngài.

- Tàu bệ hạ, cũng chẳng có nhiều để nói. Tôi đến đây cùng với sáu người bạn sau bao nhiêu ngày lênh đênh trên biển. Rồi tôi đem lòng yêu một cô gái trên đảo, cảm thấy cuộc đời chìm nổi như thế là quá đủ rồi. Tôi cũng chẳng có ý muốn trở về cố hương một khi ông chú của bệ hạ còn nắm giữ binh quyền. Thế là tôi cưới vợ và kể từ đây cắm rễ nơi mảnh đất này.

- Thế ông thống đốc Gumpas ấy là người thế nào? Ông ta vẫn coi vua Narnia là hoàng đế của mình chứ?

- Trên danh nghĩa thì đúng thế. Mọi việc đều được thi hành nhân danh đức vua. Nhưng ông ta sẽ không phải là người vui sướng hơn cả khi biết có một ông vua Narnia thật sự, còn sống hảnh hoi tìm đến mình. Nếu bệ hạ đi tay không, một mình đến gặp thống đốc ông ta sẽ không ngại giả vờ tuyên thệ lòng trung thành của mình đâu, nhưng ông ta không tin bệ hạ. Cuộc sống của bệ hạ sẽ nằm trong vòng nguy hiểm. Tàu bệ hạ, bệ hạ đến đây bằng gì?

- Con tàu của tôi đang neo đậu lại ngoài khơi. Chúng tôi có 36 tay kiếm nếu như buộc phải giao tranh. Chúng ta có nên đưa con tàu vào bến đánh úp Pug và giải phóng cho những người bạn của tôi bị hãm giam cầm không?

- Theo thiên ý của hạ thần thì ta không nên làm vậy. Ngay khi có một trận đánh nổ ra sẽ có hai hoặc ba con tàu rời khỏi Narrowhaven đến đây cứu viện cho Pug. Bộ hạ nên đưa ra một lực lượng hùng hậu hơn trong thực tế và bằng uy danh của một ông vua. Điều này không thể có trong một trận đánh đơn giản. Gumpas là một thằng đàn ông có trái tim của một con gà mái và làm vậy có thể khiến hãn kinh hồn khiếp vía.

Sau khi trao đổi thêm một vài điều nữa, hai người xuôi xuống bãi biển chệch một chút về hướng tây ngôi làng; ở đây, Caspian đưa một cái tù và lên môi thổi. (Cái tù và này không phải cái tù và của Narnia - tù và của nữ hoàng Susan đã để lại cho nhiếp chính vương Trumpkin sử dụng nếu đất nước trong tình trạng nguy cấp lúc vua không có mặt) Drinian đang ngồi ngóng đợi tin trên bờ, nhận ra ngay đó là kèn tín hiệu hoàng gia và con tàu *Hướng tới Bình minh* bắt đầu hướng vào bờ. Sau đó một con thuyền được thả xuống và vài phút sau Caspian và ngài Bern đã ở trên boong tàu giải thích cặn kẽ mọi việc cho Drinian nghe.

Thuyền trưởng cũng như Caspian chỉ muốn đưa con tàu của mình đến sát con tàu buôn nô lệ, tấn công nó nhưng Bern vẫn một mực phản đối:

- Hãy xuôi theo lạch nước này, ông thuyền trưởng, - Bern nói, - rồi vòng qua đảo Avra nơi dinh cơ của tôi ở đó. Nhưng trước hết hãy giương cao cờ hiệu của nhà vua, nắm chắc những tấm khiên, và cử càng nhiều người lên boong chiến đấu càng tốt. Ngoài ra còn cần có khoảng 5 cung thủ khi tàu đi vào bến và đưa ra các thông điệp.

- Thông điệp? Cho ai? - Drinian hỏi.

- Cho ai à? Tất nhiên không phải cho những con tàu khác nhưng phải làm sao cho Gumpas nghĩ như thế.

-Ồ, tôi hiểu rồi. - Drinian nói, xoa hai tay vào nhau. - Họ sẽ giải mã những tín hiệu của ta. Tôi sẽ nói gì đây? *Toàn bộ các tàu quanh nam Avra tập hợp tại...*

- Chính là thế. - Ngài Bern reo lên. - Điều này thật tuyệt diệu. Toàn bộ cuộc hành trình của họ - nếu như họ có bất cứ con tàu nào - sẽ ra khỏi tầm nhìn của Narrowhaven.

Mặc dù Caspian rất đau lòng khi nghĩ đến những người bị cầm tù trong con tàu buôn nô lệ của Pug, cậu không thể không thấy quãng thời gian còn lại trong ngày hết sức thú vị. Sớm tối hôm đó (bởi vì họ phải lái tàu bằng các mái chèo) con tàu đi quanh mạn đông bắc của hòn đảo Doorn và thả neo ở một doi đất của đảo Avra. Họ bước lên một hải cảng rất đẹp ở bờ mạn đảo Avra nơi dinh thự đẽo đẽ của Bern chạy dài xuống đến tận mép nước. Người của Bern đa phần đang làm việc ngoài đồng đều là những người tự do và đây là một thái ấp tươi vui và thịnh vượng. Ở đây, thủy thủ đoàn đi lên bờ, được đãi một bữa tiệc thịnh soạn trong ngôi nhà thấp, có nhiều hàng cột nhìn ra vịnh. Bern cùng bà vợ duyên dáng và những cô con gái tươi vui của hai người đã làm cho đám thực khách vui hẳn lên. Sau khi trời tối hẳn, Bern phái một sứ giả đi thuyền sang Doorn để chuẩn bị một số việc cho ngày hôm sau, ông không nói rõ là việc gì.

CHƯƠNG 4

Một cuộc lật đổ

Sáng hôm sau, Bern đánh thức các vị khách của mình dậy từ sáng sớm và sau bữa điểm tâm ông đề nghị Caspian ra lệnh cho người của mình chuẩn bị vũ khí sẵn sàng.

- Và quan trọng hơn cả, - ông nói thêm, - hãy làm sao cho tất cả mọi thứ đều được sửa soạn gọn gàng và lau chùi sáng bóng lên như thể đây là một buổi sáng diễn ra trận đấu đầu tiên trong một cuộc chiến tranh vĩ đại giữa những bậc lãnh đạo cao minh trước sự chứng kiến của toàn thế giới.

Mọi việc đã được tiến hành đúng như thế và rồi ba con thuyền chở đầy người của Caspian và chính ông vua trẻ, cùng với Bern và một vài người đàn ông bắt đầu tiến đến gần Narrowhaven. Cờ của nhà vua bay phấp phật ở mũi tàu cùng với tiếng kèn trumpet hùng tráng.

Khi họ cập bến ở Narrowhaven, Caspian thấy cả một đám đông đang tụ tập chờ gặp họ.

- Đó chính là điều thần đã chuẩn bị vào đêm hôm qua. – Bern nói. – Họ đều là bạn bè của thần và là những người trung thành nhất.

Ngay khi Caspian bước lên bờ, đám đông đã nổ ra những tiếng hoan hô và kêu la vang dậy:

- Narnia muôn năm! Thánh thượng vạn tuế, vạn vạn tuế!

Cũng lúc đó – và điều này cũng được thực hiện bởi các sứ giả của Bern – chuông bắt đầu ngân nga từ nhiều khu vực khác nhau trong thành phố. Sau đó, Caspian cho người mang lá cờ của mình đi lên phía trước và đội kèn của nhà vua cũng hào hùng lên tiếng, những người lính tuốt kiếm ra khỏi bao, tạo cho khuôn mặt mình có một vẻ nghiêm trang, tươi vui và họ đều bước lên đường phố làm cho cả gạch lát đường cũng rung lên. Những chiếc áo giáp chiến trận sáng loáng (vì đó là một buổi sáng mặt trời lên rực

rỡ) và khó ai có thể nhìn lâu vào đó. Đầu tiên chỉ có những người đã được Bern thông báo cho biết chuyện gì đang xảy ra và thực lòng mong muốn điều đó mới biểu lộ niềm vui sướng. Nhưng rồi tất cả đám trẻ con đều hòa vào đoàn người bởi vì chúng thích các cuộc diễu hành mà điều này lại hiếm khi xảy ra. Sau đó tất cả nam sinh trong các trường đều tham gia vào đám đông bởi vì cả họ nữa, họ cũng thích các đám rước và cảm thấy đoàn người này ồn ào hơn, náo động hơn bất cứ hoạt động nào diễn ra ở trường vào buổi sáng hôm ấy. Sau đó thì đến cả những bà già cũng thò đầu ra khỏi cửa và cửa sổ, nói chuyện, vui cười vì đây là một ông vua thật sự còn một ông thống đốc thì là gì so với một ông vua? Sau thì tất cả các cô gái trẻ cũng tham gia vì cùng một lý do và cũng bởi vì Caspian, Drinian và đám thủy thủ đều rất cường tráng và đẹp trai. Được một lúc tất cả thanh niên cùng ủa ra đường xem xem các bà các cô đang nhìn cái gì, vì thế vào lúc Caspian đến cổng lâu đài thì gần như cả thành phố đều đi theo và đều lớn tiếng tung hô. Ở trong toàn lâu đài kín cổng cao tường của mình, thống đốc Gumpas đang ngồi rối trí trước những bài báo cáo, những vụ việc, những luật lệ và những sự điều chỉnh cũng nghe thấy tiếng ồn.

Ở ngoài cổng, người thổi kèn trumpet của vua Caspian thổi một hồi đồng dục rồi kêu to:

- Mở cổng cho đức vua Caspian xứ Narnia đến kinh lí thăm người đầy tớ trung thành và tận tụy, thống đốc quần đảo Đơn Cô.

Vào những ngày này, mọi thứ ở các hòn đảo xa đều được thực hiện một cách chệnh mảng, bê trễ. Chỉ có một cánh cổng nhỏ phía sau là để ngỏ và từ đó chạy ra một người đàn ông tóc tai bù xù, đội một cái mũ dùm dỏ, bần thiêu thay cho mũ trụ, tay cầm một cây lao. Ông ta hấp háy đôi mắt trước đám rước rục rờ.

- *Hông...thê...gặp*, - ông ta lắp bắp (theo cách nói của ông ta có nghĩa là, “các người không thể gặp thống đốc”). – *Hông* được gặp nếu như *hông* có hẹn trước... trừ *hoảng* thời gian từ 9 đến 10 giờ tối ngày thứ Bảy thứ hai hàng tháng.

- Hãy ngả mũ trước Narnia, đồ chó!

Ngài Bern hét lên như sấm động và giải quyết thái độ bất kính của người kia bằng một bàn tay cứng như sắt làm cho cái mũ cũ mềm của ông ta bay vèo ra xa.

- Ối... ối... ối! Cái gì thế này?

Người gác cổng rống lên, nhưng chẳng ai để ý đến ông ta. Hai người trong đám đông ủng hộ Caspian bước qua cổng hậu và sau khi lay những thanh sắt và giật thanh gióng ngang (bởi vì tất cả đều han rỉ) họ mở tung cả cánh cửa ra. Sau đó nhà vua cùng đoàn người tháp tùng sải bước qua một cái sân rộng. Lúc này đã có một vài cảnh vệ của thống đốc đang lảng vảng ở gần đấy với một vài người nữa (họ đang đứng, vừa xĩa răng vừa chép miệng) những người khác túa ra từ những cánh cửa khác nhau. Mặc dầu áo giáp của họ ở trong tình trạng xuống cấp, xộc xệch, những người này có vẻ cũng sẵn sàng chiến đấu nếu họ được chỉ huy hoặc biết rõ chuyện gì đang xảy ra; như vậy đây là một thời khắc có tính quyết định. Caspian không cho họ có thời gian suy nghĩ.

- Ở đây ai là người chỉ huy? – Vua hỏi.

- Chính là tôi, không hơn không kém, nếu ông hiểu tôi muốn nói gì. – Một chàng trai không mặc áo giáp đáp với giọng uể oải, điệu đà.

- Hãy nghe đây, - Caspian nghiêm giọng nói, - chú ý của ta là làm sao cho cuộc tuần du lần này đến quần đảo Đơn Côi là một sự kiện tràn đầy niềm vui chứ không phải đem đến nỗi sợ hãi, đau khổ cho người dân. Nếu không phải vì mục đích ấy thì ta có chuyện muốn nói về tình trạng súng ống và tinh thần chiến đấu của bọn người đấy. Không sao, các người đã được tha thứ. Hãy mang đến đây một thùng rượu, mở ra cho mọi người cùng uống mừng sức khỏe của nhau. Nhưng đúng giờ Ngọ ngày mai ta muốn gặp mọi người ở đây, ở cái sân này – những người lính có vũ trang chứ không phải trông như những tên ma cà bông. Hãy coi chừng hậu quả của sự phẫn nộ tột cùng của chúng ta.

Tên đội trưởng toan tán gẫu nhưng Bern đã lập tức kêu lên:

- Caspian vạn tuế!

Đối với đám quân ô hợp này một thùng rượu quan trọng hơn hẳn những chuyện khác nên họ ùa đến bên thùng rượu. Caspian ra lệnh cho

phần lớn người của mình ở lại ngoài sân còn mình cùng với Bern, Drinian và bốn người khác bước vào trong lâu đài.

Ngồi sau cái bàn dài ở góc trong cùng của một phòng rộng cùng đủ loại thư ký chạy lăng xăng chính là thống đốc quần đảo Đơn Côi. Gumpas là một người đàn ông trông có vẻ như bị bệnh về mặt với mái tóc trước đã từng có màu đỏ râu ngô giờ ngả sang màu xám xịt. Ông ta ngẩng mặt nhìn lên đúng vào lúc đám người lạ mặt đi vào, rồi lại nhìn ngay xuống đồng giấy má nói với giọng máy móc.

- Thống đốc không tiếp khách nếu không có hẹn trước trừ khoảng thời gian từ 9-10 giờ tối ngày thứ Bảy thứ hai hàng tháng.

Caspian gật đầu với Bern, đoạn đứng sang một bên. Bern và Drinian bước lên trước một bước, mỗi người nắm lấy một bên bàn. Họ nhắc bổng bàn lên và lăng sang một bên phòng làm nó lăn lông lốc, giấy tờ cùng thư từ, tài liệu, bút, lọ mực, hộp sáp... bay tứ tung. Sau đó không thô bạo nhưng kiên quyết như thể tay họ là những cái kim thép, họ lôi Gumpas ra khỏi ghế và đặt ông này ngồi cách xa chiếc ghế chừng hơn một mét. Caspian lập tức ngồi xuống chiếc ghế đó, để thanh kiếm tuốt trần lên đầu gối.

- Ông thống đốc, - Caspian nói, đôi mắt nhìn chăm chăm vào Gumpas, - ông đã không chào đón chúng tôi theo đúng cái cách mà chúng tôi chờ đợi. Ta chính là vua Narnia.

- Không có công văn thông báo chuyện này, - viên thống đốc đáp, - không có gì hết cho đến giờ phút này. Chúng tôi không nhận được bất cứ một văn bản nào về chuyện này. Tất cả đều bất thường. Rất vui khi được xem xét bất cứ một lá đơn thỉnh cầu nào...

- Chúng tôi đến đây là để điều tra về tư cách và năng lực của thống đốc trong việc thực thi nhiệm vụ. - Caspian tiếp tục. - Có hai điều tôi đặc biệt cần một lời giải thích. Thứ nhất tôi không tìm thấy tài liệu cho thấy những hòn đảo này có gửi vật triều cống đến cho mẫu quốc Narnia, mà điều này vẫn được thực hiện từ 150 năm nay.

- Đó là một vấn đề sẽ được đưa ra trong phiên họp hội đồng tháng tới. - Gumpas nói. - Nếu có bất cứ ai đưa ra yêu cầu nào về việc điều tra này

thì vấn đề sẽ được tường trình trong báo cáo tài chính của quần đảo vào cuộc họp đầu tiên năm tới, vậy tại sao...

- Ta cũng thấy điều này được thể hiện rất rõ ràng trong bộ luật, - Caspian tiếp tục, - rằng nếu việc triều cống không được thực hiện, toàn bộ số nợ của quần đảo Đơn Côi sẽ được trả bằng tài sản riêng của thống đốc.

Nghe đến đây Gumpas mới tỏ vẻ quan tâm.

-Ồ, điều này đi ra ngoài vấn đề chính rồi. – Ông ta nói. – Đây là một điều không thể thực hiện được về phương diện tài chính... à... chắc đức vua chỉ nói cho vui thôi.

Miệng thì nói vậy nhưng trong đầu, ông ta đang tính toán xem có cách nào giữ bỏ được mấy vị khách không mời mà đến này không. Nếu ông ta biết được Caspian chỉ có một con tàu và một vài người bạn, thì ông ta ngoài mặt sẽ dùng lời ngon lẽ ngọt còn trong bụng thì hoạch định kế hoạch bao vây và giết sạch họ trong đêm nay. Nhưng thống đốc đã tận mắt thấy một con tàu chiến đang xuôi xuống lạch nước vào ngày hôm qua, thấy rõ sứ mệnh rõ ràng của nó và như ông ta suy đoán, chắc nó có yểm trợ. Lúc ấy ông ta còn chưa biết rằng đó là con tàu của nhà vua, vì gió không đủ mạnh để thổi căng lá cờ, làm cho hình ảnh con sư tử vàng hiện rõ, thế là ông ta chờ đợi xem tình hình thế nào.

Bây giờ thì thống đốc hình dung là Caspian có cả một đội quân hùng hậu ở Bernstead. Ông ta cũng chưa mấy may có ý nghĩ là trên đời này lại có bất cứ người nào có thể xông đến Narrowhaven chiếm những hòn đảo này khi chỉ có ngót 50 người trong tay, chắc chắn đó không phải điều ông ta hình dung là mình có thể làm.

- Thứ hai, - Caspian nói tiếp, - ta muốn biết tại sao người lại cho phép nạn buôn bán nô lệ phi tự nhiên và tàn bạo như vậy hoạt động ở đây, một việc làm trái ngược với đạo lý, phong tục từ ngàn xưa và tập quán của nước ta.

- Một điều cần thiết không thể tránh khỏi, - thống đốc nói, - đó là một phần quan trọng trong sự phát triển kinh tế của những hòn đảo này, tôi xin đoán chắc với bộ hạ như vậy. Sự thịnh vượng hiện nay phụ thuộc rất nhiều vào điều đó.

- Người dùng nô lệ vào việc gì vậy?

- Để bán lao động, thừa bề hạ. Chủ yếu là bán sang thị trường Calormen, vả lại chúng ta còn có những thị trường khác. Chúng ta là một trung tâm buôn bán lớn.

- Nói một cách khác, - Caspian nói, - người không cần đến họ. Hãy cho ta biết người còn có mục đích gì khác không, ngoài việc góp phần làm giàu cho những kẻ như tên Pug?

- Bề hạ đang sống tuổi thiếu niên tươi đẹp, - Gumpas nói, kèm theo một nụ cười cha chú, - thật khó có thể làm cho người hiểu được những vấn đề liên quan đến kinh tế. Thần có một bảng thống kê, thần có biểu đồ, thần có...

- Có thể ta đang sống trong những năm thiếu niên êm đềm. - Caspian đáp. - Nhưng ta tin mình có thể hiểu được những vấn đề buôn bán nô lệ cũng ngang bằng với ngài thống đốc đây. Và ta không thấy việc buôn bán dã man này có thể mang lại cho những hòn đảo này thịt hoặc bánh mì hoặc bia hoặc rượu hoặc gỗ làm nhà hoặc cải bắp hoặc sách vở hoặc nhạc cụ hoặc ngựa hoặc áo giáp hoặc bất cứ thứ gì đáng giá khác. Nhưng dù có hay không việc này phải chấm dứt ngay lập tức.

- Nhưng việc này có thể làm cho đồng hồ quay ngược lại. - Thống đốc thở phì phò đáp. - Đức vua không có ý niệm gì về tiến trình đi lên sự tiến bộ phải không ạ?

- Ta đã nhìn thấy cả hai điều đó trong một quả trứng. Ta gọi đó là “sự thoái hóa” ở Narnia, việc buôn bán này phải chấm dứt ngay lập tức, đã rõ chưa?

- Tôi không chịu bất cứ trách nhiệm nào cho một sự đánh giá như vậy.

- Thế thì tốt lắm, - Caspian đáp, - chúng ta giải phóng cho ông khỏi nhiệm vụ này. Ngài Bern, xin mời ngài đến đây.

Trước khi Gumpas thực sự ý thức được chuyện gì đang xảy ra, Bern đã quỳ xuống trước mặt nhà vua, hai tay đặt trong đôi tay vua, long trọng tuyên thệ sẽ cai trị quần đảo này phù hợp với quyền lợi, phong tục, tập quán và luật lệ của Narnia. Caspian nói:

- Tôi nghĩ chúng ta đã làm việc cần làm!

Sau đó cậu tiến hành nghi lễ phong tước cho Bern, kể từ nay ông trở thành công tước của quần đảo Đơn Cô.

- Còn về phần ông, cựu thống đốc Gumpas, ta xóa nợ cho ông về khoản vật triều cống. Nhưng trước giờ Ngọ ngày mai ông cùng người nhà phải dọn ra khỏi tòa lâu đài, vì từ giờ trở đi nó là dinh cơ của ngài công tước, tân thống đốc quần đảo Đơn Cô.

- Coi đây, mọi việc có vẻ cũng hay đấy, - một trong những thư ký của Gumpas lên tiếng, - nhưng giá tất cả các quý ông thôi cái trò đóng kịch này và để cho chúng tôi làm việc một chút. Vấn đề đặt ra trước mắt chúng tôi là...

- Vấn đề là, - công tước nói, - anh cùng toàn bộ đám người kém cỏi các anh có thể rời khỏi đây mà không làm nhảm thêm bất cứ điều gì nữa. Các người có thể chọn điều mình muốn.

Khi mọi chuyện đã được dàn xếp ổn thỏa, Caspian ra lệnh thả ngựa – cũng chỉ có một vài con trong tàu ngựa và chúng chẳng được chăm nom chu đáo – rồi cùng với công tước, thuyền trưởng và vài người khác phóng ngựa qua thành phố đi đến chợ buôn bán nô lệ. Đó là một dãy nhà dài, thấp tè ở gần cảng. Cảnh tượng đập vào mắt họ rất giống những cuộc buôn bán trao đổi khác, nói cho rõ hơn, có một đám đông đứng tùm tùm với nhau, Pug đứng trên một bục cao, nói oang oang bằng một giọng rè rè như ống bơ rí.

- Thưa quý ông, đây là tên nô lệ mang số 23. Một tên lực điền người Terebinthia, thích hợp với công việc thợ mỏ hoặc chèo thuyền galley... U25 nhé. Không có lấy một cái răng sâu. Xin các ngài hãy nhìn các bắp thịt của hắn. Cởi áo nó ra, Tacks. Hãy để cho các quý ông đây thực mục sở thị. Thế nào, bắp thịt ra trò hả? Nhìn vào bộ ngực hắn đi. Quý ông đứng ở góc đằng kia trả 10 đồng ư? Ngài khéo đùa quá. Mười lăm! Mười tám! Đồng ý trả 18 cho số 23? Có ai trả hơn 18 không nào? 21 à? Cảm ơn ngài! 21 trả cho...

Nhưng Pug ngừng lại, miệng há hốc khi thấy mấy người đi đến, nai nịt gọn gàng trong những chiếc áo giáp, mỗi bước đi lại làm vang lên những tiếng lách cách của binh khí.

- Tất cả các người hãy quỳ gối trước mặt hoàng đế Narnia. – Công tước Bern nói.

Đám đông đứng đó đều nghe thấy có tiếng nhạc ngựa và tiếng vó ngựa dồn dập bên ngoài, một số còn nghe được những lời đồn đại về những việc diễn ra trong tòa lâu đài. Hầu hết mọi người quỳ xuống. Kẻ nào cứng đầu còn bị người bên cạnh kéo xuống.

- Cuộc sống của người sẽ phải trả giá, tên Pug kia, vì đã đặt bàn tay bẩn thỉu của người lên những bậc vua chúa. – Caspian tuyên bố. – Nhưng sự ngu dốt của người được tha thứ. Việc mua bán nô lệ bị bãi bỏ hoàn toàn trên toàn thể lãnh thổ nước ta cách đây 15 phút. Ta tuyên bố tất cả nô lệ đều được tự do.

Vua giơ một tay lên để ngăn lại tiếng reo hò của những kẻ nô lệ và nói tiếp:

- Bạn bè của tôi đâu rồi?

- Cô gái nhỏ và cậu thiếu niên xinh trai ư? – Pug hỏi với nụ cười cầu thân. – Thưa vâng, họ sẽ có mặt ở đây ngay đây ạ.

- Chúng tôi ở đây, Caspian! Chúng tôi ở đây, Caspian. – Cả Lucy và Edmund đều hét lên.

- Sẵn sàng phụng sự hoàng thượng. – Reepicheep lên tiếng từ một góc chợ.

Tất cả đều đã được bán nhưng những người mua còn nán lại một chút để mua thêm một vài nô lệ nữa nên họ chưa bị mang đi. Đám đông giạt sang một bên để ba người bước ra, những cái siết tay thật chặt và tiếng chào hỏi giữa bọn họ với Caspian vang lên. Hai thương gia người Calormen lập tức bước ra. Đó là những người trung niên có khuôn mặt ngăm ngăm với một bộ râu dài. Họ mặc những chiếc áo chùng và đội khăn màu cam, ở họ toát lên sự khôn ngoan, giàu có, lịch thiệp, khắc nghiệt và nệ cổ. Họ cúi đầu chào Caspian với một vẻ tôn kính nhất, cất lời ca tụng một hồi, nào là công đức của vua như mạch nước ngầm nuôi dưỡng, tưới bón cho “khu vườn thịnh vượng” và “phúc Trạch dồi dào sẽ đến với lê dân bá tánh” cùng những triều đại loại như vậy. Nhưng tất nhiên điều mà họ muốn chỉ là lấy lại số tiền mà họ đã bỏ ra.

- Điều đó cũng công bằng thôi, thưa các ngài, - Caspian nói, - tất cả những người đã bỏ tiền ra mua nô lệ hôm nay đều được lấy lại tiền. Pug, hãy mang đến những đồng tiền minim cuối cùng của người ra trả cho bọn họ (Một minim bằng 1/40 đồng vàng.)

- Có phải đức vua nhân từ muốn kẻ tiểu nhân này biến thành tên ăn mày? – Tên Pug rên lên như bị đánh đòn.

- Suốt cả đời mình người đã sống trên những trái tim tan nát. – Caspian nói. – Và nếu người *có phải* xòe tay ra ăn xin thì điều đó vẫn còn may mắn hơn một kẻ nô lệ. Nhưng còn người bạn kia của ta đâu rồi?

- Ôi cái *thằng nhóc* ấy ư? – Pug kêu lên. – Xin người cứ vui lòng nhận lại nó. Thật sung sướng khi có thể thoát khỏi nó. Từ cha sinh mẹ đẻ đến giờ tôi chưa từng gặp một món hàng nào như thế. Cuối cùng chỉ mong bán nó được 5 đồng thôi mà cũng chẳng ai chịu mua cho. Thậm chí đến cho không cũng không ai thèm rước. Không thể chạm vào người nó! Không được nhìn nó! Tacks đâu, mang cái của nợ của chúng ta ra đây.

Thế là, Eustace đã được giới thiệu khá đầy đủ và nó bước ra, mặt mày xưng xĩa trông đến ghét, và mặc dù nó không muốn mình bị bán đi như một nô lệ thì cũng không ai muốn mua một kẻ nô lệ có vẻ mặt khó chịu, dễ ghét như vậy. Nó đi thẳng đến Caspian, nói:

- Tao biết cả rồi. Sướng nhỉ! Ngồi đâu đó ung dung sung sướng một mình trong lúc chúng ta bị cầm tù. Tao cho rằng thậm chí mày cũng cóc tìm ra lãnh sự quán Anh. Tất nhiên là không rồi.

Đêm ấy họ có một bữa tiệc thịnh soạn trong lâu đài ở Narrowhaven. “Ngày mai mới thực sự bắt đầu cuộc phiêu lưu của chúng ta.” Reepicheep hào hứng nói khi bác ta trịnh trọng cúi chào mọi người trước khi lên giường ngủ. Nhưng không hẳn là ngày mai hay bất cứ điều gì như thế. Bởi vì ngay vào lúc này họ đã sẵn sàng bỏ lại những mảnh đất, vùng biển đã được biết đến sau lưng và sự chuẩn bị chu đáo nhất đã hoàn tất. Con tàu *Hương tới bình minh* trống rỗng, được kéo lên bờ bởi 8 con ngựa cùng với những con lán và từng bộ phận một được sửa chữa, chỉnh trang bằng những người thợ đóng tàu giỏi tay nghề nhất. Sau đó nó lại được hạ thủy, được trang bị đầy

đủ lương ăn và thức uống như sức nó có thể chứa được cho bằng ấy người ăn trong vòng 28 ngày.

Nhưng cả với những điều này nữa thì Edmund vẫn cảm thấy ít nhiều thất vọng, trước mắt chỉ là cuộc du ngoạn hai tuần lễ đi về hướng đông và họ khó lòng hoàn thành ước mơ của mình. Trong khi việc hậu cần được tiến hành thì Caspian không bỏ lỡ một cơ hội hỏi thăm tất cả những thuyền trưởng lớn tuổi dày dặn kinh nghiệm mà cậu có thể tìm thấy ở Narrowhaven để tìm thêm thông tin xem thử họ có bất cứ kiến thức hay thậm chí nghe được một lời đồn nào về những miền đất xa xôi ở cuối trời đông không. Cậu đã bỏ nhiều thùng rượu từ hầm rượu trong lâu đài để đãi những người đàn ông dãi dầu mưa nắng với những bộ râu xám, ngấn cùn và đôi mắt xanh trong trẻo nhưng cậu chỉ được đáp lại bằng những chuyện bịa dài dòng. Những người có vẻ trung hậu nhất đều nói rằng chẳng có mảnh đất nào bên ngoài quần đảo Đơn Cô, và nhiều người nghĩ rằng nếu bạn lái tàu đi quá xa về hướng đông bạn có thể chỉ lao vào những đợt sóng cồn của biển cả nơi hoàn toàn không có mảnh đất nào và rất có thể sẽ bị cuốn trôi ra ngoài rìa thế giới.

- Và như thế tôi cho rằng các bạn của hoàng thượng có nhiều khả năng bị rơi xuống đáy đại dương.

Những chuyện còn lại chỉ là những câu chuyện hoang đường nào là hòn đảo của những người không có đầu, những hòn đảo trôi theo dòng nước, những vòi rồng, những ngọn lửa rực cháy trong làn nước. Chỉ có một cậu chuyện duy nhất đáp ứng lòng mong mỏi tha thiết của Reepicheep, nói rằng, “ở bên ngoài nơi ấy là đất nước của Aslan. Nhưng nó ở đâu kia thế giới và mọi người không thể đến đấy được.” Khi người ta cật vấn người kể chuyện thì người này lại nói là anh ta cũng chỉ nghe được điều này từ cha mình.

Bern cũng chỉ có thể nói cho họ biết là ông quả có chứng kiến 6 người bạn đồng hành của mình lái tàu về hướng đông nhưng kể từ bấy đến giờ không ai nghe nói gì về họ nữa. Ông nói ra điều đó khi đứng với Caspian ở điểm cao nhất trên đảo Avra nhìn về phía đại dương ở hướng mặt trời mọc.

- Thần thường lên trên đây vào những buổi sáng tinh mơ, - công tước nói, - ngắm nhìn cảnh mặt trời đội biển đi lên và đôi khi nó có vẻ gần gũi như thể chỉ cách thần một vài dặm. Thần vẫn hay băn khoăn về bạn bè mình, tự hỏi có gì đằng sau chỗ mặt trời mọc kia. Chẳng có gì, mọi chuyện hầu như đã khẳng định điều đó, tuy vậy thần bao giờ cũng cảm thấy có phần xấu hổ vì đã ở lại nơi này. Nhưng thật tình, thần mong ước bộ hạ đừng đi tiếp. Chúng thần có thể cần đến sự giúp đỡ của bộ hạ. Việc đóng cửa thị trường buôn bán nô lệ có thể tạo ra một cục diện mới: chiến tranh với người Calormen là điều thần có thể thấy trước. Cầu xin hoàng thượng hãy nghĩ lại!

- Tôi đã có một lời thề, ông công tước thân mến ạ. Và lại, nếu làm thế tôi biết *nói gì* với Reepicheep đây?

CHƯƠNG 5

Đương đầu trong bão tố

Gần ba tuần đã trôi qua kể từ khi con tàu *Hướng tới Bình minh* được kéo ra khỏi cảng Narrowhaven. Những lời tạm biệt trang nghiêm đã được thốt ra, cả một đám đông tập hợp ngoài cảng để vẫy tay theo con tàu. Có tiếng cười, tiếng chúc tụng và cũng có cả những giọt nước mắt khi Caspian làm một bài diễn từ cuối cùng trước dân chúng quần đảo Đơn Côi và khi cậu dứt ra khỏi vòng tay của công tước và những người trong gia đình ông. Nhưng khi con tàu với cánh buồm màu tím lười nhác rung nhẹ rồi từ từ kéo con tàu trôi xa bờ và tiếng kèn trumpet từ đuôi tàu nhỏ dần qua một vùng trời trước thì mọi người ai nấy đều im bật. Rồi gió nổi lên, cánh buồm căng phồng, thủy thủ chạy tới chạy lui trên boong; chân vịt bắt đầu quay, những con sóng thật sự trườn dưới thân tàu và *Hướng tới Bình minh* lại là một con tàu sống động thật sự. Những người có phận sự chạy xuống lòng tàu, Drinian quan sát ở phía đuôi tàu. Con tàu mang dáng dấp một con rồng kiêu hãnh quay đầu về phía đông vòng sang phía nam đảo Avra.

Mấy ngày tiếp theo là khoảng thời gian đầy ắp niềm vui. Lucy nghĩ mình là cô bé may mắn nhất trên đời khi sáng sáng thức dậy nó nhìn thấy ánh phản chiếu của sóng nước hòa lẫn trong ánh mặt trời cùng nhảy nhót trên trần cabin và nó nhìn quanh một lượt tất cả những món đồ mà nó mới có được từ đảo Avra: giày đi biển, ủng cao ống, áo khoác, áo chên da và khăn quàng cổ. Nhờ thế nó có thể đi lại ung dung trên boong, nhìn vào kính viễn vọng từ khoang mũi tàu, thấy màu nước biển mỗi ngày mới bắt đầu lại biếc hơn và hít thở làm không khí mỗi ngày một ấm hơn. Sau đó là bữa điểm tâm ngon lành mà biển chỉ làm cho người ta ăn uống ngon miệng hơn mà thôi.

Nó để ra nhiều thời gian ngồi trên băng ghế nhỏ ở đuôi tàu chơi cờ với Reeoicheep. Thật thú vị khi nhìn cảnh bác chuột nâng quân cờ quá to đối với bác băng cả hai chân trước và đứng kiễng chân khi đi đến giữa bàn cờ. Bác là một kiện tướng cờ và khi bác nhớ điều mình đang làm thì bao giờ bác cũng thắng. Nhưng đôi khi Lucy cũng thắng và những lúc ấy bác chuột làm một điều gì thật tức cười như kiểu cho một con sãi đi một nước đẩy con hậu vào thế chiếu bí. Sở dĩ có chuyện này là bởi vì bất chợt bác quên mất rằng đây chỉ là một trò chơi mà nghĩ đây là một trận đánh thật sự và buộc con sãi làm cái điều mà chắc chắn bác ta sẽ làm nếu bác ta ở vào vị trí của nó. Đầu óc bác ta chỉ chứa toàn những hy vọng cao vời, những nhiệm vụ bất khả thi hoặc đem đến cái chết hoặc chiến thắng lấy lòng trong trận đánh cuối cùng.

Nhưng những ngày tươi đẹp ấy kéo dài không lâu. Rồi đến một buổi tối, trong lúc Lucy đang nhàn tản ngắm nhìn đường rẽ nước phía đuôi tàu khi con tàu chạy qua để lại thì nó thấy một đám mây lớn mỗi lúc một cao hơn bay đi với tốc độ cực nhanh ở phía chân trời tây. Rồi đám mây nứt ra để lộ một khe hở và ánh hoàng hôn màu vàng tràn ra từ đường nứt ấy. Tất cả những con sóng phía đuôi tàu hình như đều có một hình dạng bất thường và biển có màu xám nâu hoặc là một màu vàng ệch như một tấm bạt bẩn thỉu. Không khí buốt lạnh. Con tàu phóng đi với một vẻ bồn chồn dường như nó cảm nhận được mối hiểm nguy phía sau.

Cánh buồm vừa chùng xuống rũ rượi thì chỉ vài giây sau đã lại căng phồng lên hết cỡ. Trong lúc cô bé nghi nhận tất cả những điều này và tự hỏi không hiểu có phải có sự thay đổi hung hãn nào trong tiếng gió xung quanh không thì nó nghe Drinian kêu to:

- Tất cả lên boong!

Trong nháy mắt mọi người đã lao vào một tốc độ khẩn trương cực độ. Hai cửa sập được kéo xuống, các con thuyền cho ra ngoài, thủy thủ leo lên cột buồm cuốn lá buồm lại. Trước khi họ làm xong mọi việc thì cơn bão đã đổ ập xuống tàu. Lucy còn cảm tưởng biển mở ra như một vực thẳm mênh mông sâu hoắm ngay trước mũi con tàu còn nó thì chỉ còn mỗi việc là lao xuống đấy, bị hút xuống đáy vực, sâu hơn là nó có thể hình dung ra được.

Một quả đồi nước màu xám ngắt, cao ngắt ngưỡng, cao hơn cả cột buồm nhào đến đón con tàu. Trông như thể cái chết sẽ nhận chìm tất cả đến nơi rồi nhưng con tàu lại được ngọn sóng tung nước vọt lên không trung. Mũi tàu và đuôi tàu trở thành hai hòn đảo với những con sóng hung dữ ở giữa. Thủy thủ treo người trên cao, dán sát người vào trục cánh buồm, cố gắng một cách tuyệt vọng để điều khiển mảnh buồm. Một dây chèo bị đứt, buông thông xuống – trong lúc gió lặng được một chút – nó thẳng tắp và bất động như một que cời.

- Đi xuống ngay cô bé. – Drinian gào lên.

Và Lucy hiểu rằng những người đàn ông và đàn bà trên bộ chỉ làm cản trở công việc của những người đi biển bèn vâng lời. Điều này không dễ. Con tàu dựng đứng mạn phải lên làm cho sàn tàu dốc xuống như mái nhà. Nó buộc phải bò lồm ngồm quanh đầu cái thang, tay bám vào gờ và đứng im trong lúc hai người đàn ông leo lên thang sau đó lại leo xuống, thành thực như nó chỉ có thể mong ước làm được như vậy. Cũng may mà nó dùng sức bám thật chặt ở chân cầu thang bởi vì một con sóng khác gầm lên dữ dội ào qua con tàu dâng đến tận vai nó. Cả người Lucy đều ướt đầm vì cột nước vừa rồi và vì mưa nữa, nhưng nước mưa thì lạnh buốt như nước đá. Sau đó nó liều mạng lao vào cửa cabin, ngã người vào trong, đóng sập cửa lại và trong khoảnh khắc, cảnh tượng hãi hùng diễn ra với tốc độ nhanh hơn trong đó họ rơi tòm vào một cái gì đó đen ngòm, hỗn độn như trong cơn ác mộng khủng khiếp với những tiếng răng rắc, rên rỉ, tiếng đập, tiếng va, tiếng gào, tiếng gầm vang dội của sóng và mơ âm thanh ấy trở nên dễ sợ hơn khi chúng vang lên ở đuôi tàu.

Cơn bão vẫn tiếp tục như vậy vào ngày hôm sau rồi ngày hôm sau nữa. Nó tiếp tục cho đến khi người ta thậm trí khó lòng hình dung ra được khoảng thời gian trước khi nó bắt đầu. Và bao giờ cũng phải có ba người ở tay bánh lái, phải cần đến ba người nữa để giữ cho một cái gì đó không bị cuốn trôi, bao giờ cũng phải có người ở chỗ máy bơm. Không có phút nào ngơi nghỉ cho bất cứ ai, không thể nấu nướng hay làm cho khô những gì đã ướt sũng, một vài người bị rơi khỏi boong tàu và họ không bao giờ còn nhìn thấy mặt trời.

Khi mọi việc đã trôi qua, Eustace ghi những dòng sau đây vào quyển nhật kí:

Ngày 3 tháng 9,

Ngày đầu tiên sau hàng thế kỷ tôi mới lại có khả năng ngồi ghi lại mọi chuyện. Chúng tôi đã bị săn lùng, dồn đuổi trước một cơn bão dữ dội có một không hai suốt 13 ngày đêm. Tôi biết chính xác như thế vì tôi đã cẩn thận tính đếm dù tất cả những người khác đều nói chỉ có 12 ngày. Thật *thú vị* khi bị buộc phải tham gia một chuyến du hành cực kì nguy hiểm với những kẻ không có một xu kiến thức sơ đẳng về những chuyện như thế này. Tôi đã phải trải qua những thời khắc kinh hoàng, trời lên, ngập xuống trên những con sóng khổng lồ hết giờ này đến giờ khác, thường thì bị ướm sừng đến tận ruột và thậm trí người ta cũng chẳng có cố gắng cho chúng tôi ăn một bữa cho ra hồn nữa. Chẳng cần phải nói rõ ở đây không có đường dây vô tuyến hoặc thậm trí không có quả pháo hiệu, không có lấy một cơ hội đánh đi tín hiệu SOS để người ta đến cứu. Tất cả những điều này đều chứng minh những gì mà tôi đã kiên trì nói với họ rằng chỉ có điên khùng mới ra đi trong một món đồ chơi thảm hại như thế này. Mọi việc xem ra đủ xấu kể cả khi người ta chỉ có kẻ thù mà không có bạn. Caspian và Edmund cạn tàu ráo máng với tôi. Vào cái đêm chúng tôi mất cột buồm (bây giờ chỉ còn là một mảnh cụt mạ thoi) mặc dù tôi *không khỏe chút nào* chúng vẫn buộc tôi phải lên boong lao động quần quật như một tên nô lệ. Lucy múa mái chèo của nó mà nói rằng Reepicheep ao ước được đi chỉ vì con chuột này quá nhỏ. Tôi tự hỏi không biết nó có thấy rằng tất cả những gì mà con vật này làm cũng chỉ để *phô trương* hay không. Ở cái tuổi của nó thì đầu có ngu đến mấy cũng phải hiểu được điều này chứ. Hôm nay thì cuối cùng con tàu trời đánh thánh vật này cũng chạy một cách yên ả, mặt trời lại ló ra và cả bọn lái nhài về những món ném chó chó chết, cho gà gà toi và cũng đủ cho chúng tôi sống trong vòng mười sáu ngày nữa (Tất cả đàn gà bị cuốn trôi khỏi boong. Mà dầu lũ gà không bị cuốn đi nữa thì cơn bão cũng là cho chúng chột không đẻ được). Khó khăn thật sự là vấn đề nước ngọt. Hai thùng nước bị rò rỉ và hầu như trống rỗng. (Lại là chuyện tính hiệu quả của người Narnia!) Nếu tiết kiệm một ngày chỉ dùng nửa lít thì chúng tôi cũng

chỉ cầm cự được 12 ngày. (Vẫn còn nhiều rượu rum và rượu vang nhưng bọn họ cũng nhận ra rằng những thứ này *chỉ làm* cho họ khát hơn mà thôi.)

Tất nhiên chúng tôi có thể làm một việc khôn ngoan nhất là quay về hướng tây để về lại quần đảo Đơn Côi. Nhưng chúng tôi đã mất đứt 18 ngày để đến được đây, chạy như điên với trận cuồng phong truy đuổi sau lưng. Ngay cả khi chúng tôi đón được ngọn gió đông thì nó cũng chỉ làm cho chúng tôi đi xa hơn là có thể trở về. Nhưng tuyệt không có dấu hiệu gì của một trận gió đông – trên thực tế chẳng có gió máy gì cả. Trong khi người ta phải dùng đến mái chèo thì việc này mất khá nhiều thời gian và Caspian nói không ai có thể chèo thuyền với một nửa lít nước một ngày. Tôi biết rõ rằng mọi việc đều hỏng bét. Tôi đã cố giải thích cho họ hiểu là mồ hôi thực sự làm cho thân nhiệt giảm đi vì thế người ta cần ít nước hơn trong khi lao động chân tay. Caspian không thèm để ý đến lời giải thích của tôi, đúng là cung cách của con lừa của nó trước những vấn đề mà nó tắc tị.

Những kẻ khác ủng hộ ý định đi tiếp với hy vọng tìm thấy đất liền. Tôi cảm thấy mình có nhiệm vụ chỉ ra cho mọi người rõ không biết là có *bất cứ* mảnh đất nào trước mặt hay không và cố làm cho họ thấy thảm họa của những *ý nghĩ viễn vông, rồ dại*. Thế mà thay vì đưa ra một kế hoạch có lí hơn họ lại quay ra hạch sách tôi, hạch họa tôi đủ điều. Tôi buộc phải giải thích với một thái độ nhẹ nhàng, bình tĩnh trong *khả năng* có thể rằng tôi bị bắt cóc và mang đi trong chuyến đi ngu xuẩn này *ngoài ý muốn* và khó có thể cho rằng kéo họ ra khỏi *thế kẹt* này là nhiệm vụ của tôi.

Ngày 4 - 9

Vẫn đứng yên một chỗ. Khẩu phần ăn rất ít. Và tôi còn có ít hơn bất cứ ai. Caspian rất khéo đóng kịch, nó nghĩ là tôi không biết gì. Vì một lí do nào đó Lucy cố đền bù cho tôi bằng cách mời tôi một món gì đó trong khẩu phần của nó nhưng đó là một việc mà cái thằng Edmund *tự cao tự đại* cứ xen vào chuyện của người khác không cho nó làm. Trời nóng hừng hực. Khát khô cả cổ suốt buổi tối.

Ngày 5 - 9

Vẫn đứng yên một chỗ mà trời thì còn nóng hơn. Cảm giác uế oải không còn chút sức lực và tôi chắc mình bị sốt. Tất nhiên họ đâu có khôn

ngoan đến mức có dự trữ trong tàu một cái cặp nhiệt độ.

Ngày 6 – 9

Một ngày kinh khủng. Thức dậy vào nửa đêm và *biết* là tôi đang sốt cao cần phải có nước uống. Bất cứ bác sĩ nào cũng nói như thế. Chỉ có Chúa mới biết là tôi là người cuối cùng có thể vượt qua bất cứ một điều không công bằng như thế nào nhưng tôi chẳng bao giờ *dám mơ* là khẩu phần nước lại áp dụng cho cả một người ốm. Thật ra tôi nên đánh thức những người khác dậy và hỏi xin nước nhưng tôi nghĩ làm như vậy có phần ích kỉ, thế là tôi trở dậy, cầm cái ly của mình rón rén đi ra khỏi cái hố đen ngòm mà chúng tôi đang ngủ, hết sức cẩn thận để không đánh thức Caspian và Edmund bởi vì chúng ngủ chập chờn kể từ những ngày nắng nóng và thiếu nước bắt đầu. Tôi bao giờ cũng quan tâm đến người khác mặc cho họ có tử tế với tôi hay không. Tôi ra được bên ngoài một cách ổn thỏa, bước vào gian phòng lớn, nếu bạn có thể gọi là căn phòng để hành lí và những băng ghế dài như thế. Thùng đựng nước để trong cùng. Tất cả đều diễn ra một cách êm thấm nhưng trước khi tôi múc được một cốc được đầy thì đã có người bắt gặp, còn ai vào đây nữa ngoài *con chuột* Reep. Tôi có giải thích là tôi đi lên boong để hít thở không khí trong lành (liên quan đến nước nôl đầu có dính dáng gì đến nó) và *con chuột* bèn hỏi tại sao tôi lại mang cái ly theo. Nó làm lớn chuyện và cả tàu thức dậy. Người ta đối xử với tôi quá quắt lắm. Thử hỏi, mà ai cũng có thể đặt ra câu hỏi đó, cứ làm sao Reepicheep lại lên đến chỗ thùng nước vào lúc đêm hôm khuya khoắt như vậy. Nó nói nó quá nhỏ để có thể lợi dụng uống nước, nó chỉ đứng gác ở đây để không ai ngoài bạn bè nó được ngủ. Bây giờ mới lòi ra sự bất công thối tha của bọn họ: tất cả đều tin *con chuột*. Bạn có thể một mình chống lại điều này không?

Tôi phải công khai xin lỗi nếu không con vật bé nhỏ nguy hiểm kia sẽ xử lí tôi bằng thanh gươm của nó. Đến đây Caspian đã để lộ bộ mặt thật của nó, đúng là một tên bạo chúa dã man. Nó đã cao giọng cho tất cả mọi người đều nghe thấy là nếu từ nay trở đi bất cứ một ai bị bắt quả tang múc trộm nước đều sẽ “*có hai chục*”. Tôi chẳng biết điều đó có nghĩa là gì cho

đến lúc Edmund giải thích cho tôi hiểu. Điều đó có dính dáng đến một cuốn sách mà bọn nhà Pevensie đã đọc.

Sau lời đe dọa hèn mạt này Caspian đổi giọng, tỏ ra hết sức *cảm thông*. Nói rằng nó rất tiếc cho tôi và rằng ai cũng cảm thấy phát sốt như tôi nên tất cả mọi người cần phải làm tất cả để vượt qua thời điểm khó khăn này vân vân và vân vân. Một kẻ đạo đức giả ngu xuẩn. Cả ngày hôm nay tôi chỉ nằm trên giường.

Ngày 7 – 9

Hôm nay đã có gió nhẹ nhưng từ phương tây thổi tới. Con tàu đi được vài dặm theo hướng đông với một phần cánh buồm, một thứ mà Drinian gọi là buồm tạm – tức là rầm néo buồm được dựng thẳng lên và cột lại (họ cho là nó “bị quật”) bằng cái mẩu còn lại của một cột buồm thật sự. Vẫn khát nước kinh khủng.

Ngày 8 – 9

Tàu vẫn đi về hướng đông. Suốt ngày tôi chỉ ở trong phòng, không gặp ai trừ Lucy cho đến khi hai kẻ *thù địch* kia đi ngủ. Lucy chia cho tôi chút nước trong khẩu phần của nó, nó nói con gái không cần nhiều nước bằng con trai. Ấy, tôi cũng thường nghĩ như vậy nhưng bạn sẽ rõ điều này hơn khi ở biển.

Ngày 9 - 9

Đã thấy đất liền, một ngọn núi cao hiện lên xa xa về hướng đông nam.

Ngày 10 – 9

Ngọn núi to hơn, rõ hơn nhưng vẫn còn xa vời vợi. Lần đầu tiên thấy hải âu bởi vì tôi không biết đã bao lâu rồi tôi không thấy loài chim biển này.

Ngày 11 – 9

Bắt được mấy con cá và nấu bữa tối. Thả neo vào lúc 7 giờ tối, mức nước cao 3 sải ở cái vịnh nằm bên hòn đảo có ngọn núi cao kia. Thăng ngục Caspian không cho chúng tôi lên bờ vì trời đã tối và nó sợ bị cướp bóc hoặc thú dữ. Tối nay khẩu phần nước được nhiều hơn một chút.

Điều đang đợi họ trên hòn đảo này liên quan đến Eustace nhiều hơn bất cứ ai khác, nhưng lại không được kể bằng lời của nó bởi vì sau ngày 11 tháng 9 nó quên ghi nhật kí trong một khoảng thời gian dài.

Sáng hôm sau, bầu trời xám, nặng trĩu trên đầu, trời rất oi và những nhà phiêu lưu thấy mình ở trên đất liền đang đi men qua những vách đá và núi đá lởm chởm như trong một cái vịnh của người Nauy. Trước mặt họ, ngay ở phía đầu vịnh có một mảnh đất bằng phẳng mọc đầy loại cây gì trông giống cây tuyết tùng và từ trong đám cây rậm rạp đó một dòng suối ào ào chảy ra. Xa xa hơn là một con dốc gần như thẳng đứng chấm dứt ở cái đỉnh hình răng cưa và xa hơn nữa là màu đen mờ hồ hư ảo của một rặng núi cao ngất chui vào một đám mây xám nhạt, mờ mịt đến nỗi bạn không thấy rõ đỉnh. Ở những quả núi gần hơn năm dọc hai bên vịnh, thỉnh thoảng có những sọc trắng mà ai cũng biết đó là thác nước mặc dầu với một khoảng cách xa như vậy họ không nhìn thấy một sự chuyển động hay nghe thấy một âm thanh nào. Thật ra cả vùng này hết sức yên tĩnh và nước trong vịnh phẳng lặng như một tấm gương, phản chiếu tất cả mọi chi tiết của dãy núi đá. Quang cảnh này sẽ là tuyệt đẹp trong một bức tranh nhưng lại quá nặng nề, phản cảm trong cuộc đời thực. Chắc chắn đây không phải là một mảnh đất hiếu khách.

Mọi người đi vào bờ bằng hai con thuyền, ai nấy thỏa thích uống nước và tha hồ rửa mặt mũi trong dòng nước rồi ngồi xuống ăn sáng và nghỉ ngơi trước khi Caspian cử 4 người quay lại canh gác con tàu và một ngày làm việc bắt đầu. Có biết bao nhiêu việc phải làm. Những chiếc thùng trữ nước phải được đưa lên bờ, sửa lại những cái còn có thể sửa chữa được và tất cả được đổ đầy nước suối; một cây to – cây thông nếu họ có thể hạ xuống được – cần phải đốn ngã để làm một cái cột buồm mới; buồm cũng cần phải được sửa sang nhiều. Một đội săn được hình thành để bắt bất cứ con thú nào có trên đất liền, quần áo cũng cần được giặt sạch sẽ và mạng vá lại; ngoài ra còn vô số vật dụng bị hư hại trên boong cần phải làm lại, sửa sang. Còn về phía con tàu *Hương tới Bình minh* – và cho đến lúc này họ mới nhận rõ nó hơn – khó có thể nhận ra đó chính là con tàu thanh lịch mới rời khỏi Narrowhaven hôm nào. Nó chỉ còn là một đồng sắt chẳng có màu sắc

gì và cũng không còn ra hình thù gì, một vật mà bất cứ ai cũng có thể nhầm với một con tàu đắm. Cả thuyền trưởng và thủy thủ đoàn trong cũng không khác hơn – gầy nhom, mặt mũi hốc hác, xanh mét, đôi mắt đỏ ngầu vì thiếu ngủ và bộ quần áo như đã rách mướp trên người.

Trong lúc Eustace nằm dưới một gốc cây, nghe tất cả những kế hoạch mà người ta thảo luận, nó cảm thấy trái tim trĩu nặng trong lồng ngực. Sẽ không có chuyện nghỉ ngơi đâu. Mọi việc xoay ra như thế ngày đầu tiên trên mảnh đất được mong mỏi từ lâu này sẽ là một ngày lao động nhọc nhằn như một ngày làm việc trên biển. Chợt một ý nghĩ tuyệt vời nảy ra trong óc nó. Không có ai để ý đến nó – mọi người đều bàn bạc về con tàu cứ như thể họ khoái những chuyện bốc mùi như thế. Vậy tại sao lại không chuồn đi một chỗ nào đó? Nó sẽ đi sâu vào trong đất liền tìm một nơi mát mẻ thoáng đãng ở trong núi, ngủ một giấc thật dài và không tham gia với bọn người kia cho đến khi ngày làm việc kết thúc. Nó cảm thấy việc làm này sẽ tốt cho nó. Nhưng cần phải cẩn thận để cho cái vịnh và con tàu lúc nào cũng trong tầm nhìn, mới xác định được đường về. Nó không thích bị bỏ lại một mình phía sau ở một nơi như thế này.

Ngay lập tức nó phác ra kế hoạch hành động. Nó lặng lẽ đứng dậy rời khỏi chỗ ngồi và đi len lỏi giữa các thân cây, cẩn thận bước đi với vẻ nhẩn nha và vô mục đích để bất cứ ai trông thấy cũng chỉ nghĩ nó đi tản bộ, vận động chân tay. Nó có ngạc nhiên chút ít khi thấy tiếng trò chuyện nhanh chóng im bật phía sau, khu rừng bỗng trở nên yên tĩnh, ấm áp và xanh biếc làm sao. Nó bắt đầu bước đi nhanh hơn, tự tin hơn.

Chẳng bao lâu nó đã ra khỏi rừng. Mặt đất bắt đầu dốc đứng trước mặt nó. Cỏ khô trơn trượt dưới chân nhưng nó vẫn có thể đi tiếp nếu sử dụng cả hai tay, hai chân. Mặc dầu thở hổn hển và lau mồ hôi trán liên tục nó vẫn ráng sức bước tiếp. Điều này chứng tỏ cuộc sống mới dù không phải là điều nó mong muốn, về một mặt nào đó, vẫn có tác động tốt đối với nó.

Eutace bây giờ có điểm khác với Eustace ngày xưa. Eustace Lông Vịt của Harold và Alberta hẳn đã bỏ cuộc sau 10 phút cố sức.

Chậm rãi và sau vài lần nghỉ Eustace cũng trèo lên được đến đỉnh. Ở đây nó tưởng có thể nhìn được toàn cảnh vùng trung tâm hòn đảo nhưng

mây đã xuống thấp hơn, sà đến gần hơn và một làn sương mù vùng biển cuộn lên, bao vây chung quanh nó. Nó ngồi nghỉ và ngoái đầu nhìn lại. Nơi nó đang ngồi cao đến nỗi cái vịnh nhỏ tí lại về bên dưới và biển lùi xa hàng dặm, nhưng vẫn hiện rõ. Làn sương mù trên núi buông xuống bủa vây quanh nó, dày đặc nhưng không lạnh. Eustace nằm xuống xoay sở tìm một tư thế nằm thật thoải mái.

Nhưng nó không thấy vui vẻ gì hoặc nếu có thì cảm giác ấy cũng không kéo dài. Nó bắt đầu – gần như lần đầu tiên trong đời – cảm thấy cô quạnh. Thoạt tiên cảm giác ấy đến một cách khó nhận biết. Tiếp đó là một cảm giác bất an, bồn chồn như khi bạn lo âu về một cái gì đó. Trên độ cao này, không gian tuyệt đối tĩnh mịch, không nghe thấy một tiếng động nhỏ nào. Chợt một ý nghĩ xâm chiếm đầu óc nó: nó đã nằm ở đây hàng giờ rồi. Có lẽ những người kia đã đi khỏi đây. Có thể họ để mặc cho nó lang thang tách khỏi cốt bả nó lại đây một mình! Nó hốt hoảng nhảy chồm lên và bắt đầu đi xuống núi. Đầu tiên nó cố gắng đi thật nhanh, trượt dài trên cỏ và bị vấp té vài lần. Sau đó nó nghĩ đi như thế này khiến nó đi quá xa về phía bên trái và khi dừng lại ngó dáo dác nó thấy một vách đá dựng đứng bên một sườn núi. Thế là nó lại hì hục leo lên cao, đến cái chỗ mà nó suy đoán là nên trèo xuống và nó lặp lại việc này một lần nữa, lần này thì chệch về phía tay phải. Sau đó mọi việc trở nên ổn thỏa hơn. Nó phải đi rất cẩn trọng bởi vì nó không thể nhìn xa quá một thước và xung quanh vẫn cái không khí nặng như đóng băng ấy. Chẳng có gì vui thú khi phải dò dẫm từng bước một như vậy trong khi trong đầu luôn văng vẳng một tiếng thì thầm dai dẳng:

“Nhanh lên, nhanh lên, nhanh lên!”

Bởi vì mỗi một giây trôi qua thì cái ý nghĩ bị bỏ lại một mình nơi hoang đảo lại càng trở nên khủng khiếp hơn, mạnh mẽ hơn. Nếu nó hiểu Caspian và anh em nhà Pevensie thì nó sẽ biết chắc là tất nhiên, không bao giờ lại có chuyện như thế. Nhưng nó đã thuyết phục được mình tin rằng hết thảy bọn họ đều là kẻ thù của nó, không hơn không kém.

- Cuối cùng... - Eustace thốt lên khi nó tuột xuống một cái dốc có những hòn đá nhỏ lổn nhổn (đá dăm, ấy là người ta gọi như thế) và thấy

mình đứng trên một mảnh đất bằng phẳng. – Bây giờ thì ổn rồi, nhưng rừng cây đâu? Cái gì đen đen ở phía trước kia? Cái gì, mình nghĩ là sương mù đã tan mà.

Đúng, sương đã tan. Ánh mặt trời mỗi lúc một chói chang hơn làm nó chói mắt. Màn sương được vén lên. Nó đang ở một thung lũng hoàn toàn không quen biết và... chẳng thấy biển đâu cả.

CHƯƠNG 6

Đảo hóa rồng

Vào lúc ấy mọi người đã rửa mặt mũi chân tay bên bờ sông và nhìn chung đã sẵn sàng nạp thêm năng lượng và nghỉ ngơi. Ba thiện xạ cừ nhất trong bọn đã lên những ngọn núi phía bắc vịnh và quay về với những tảng thịt dê được quay vàng trong ngọn lửa cháy rất đượm.

Caspian ra lệnh mang một thùng rượu lên bờ, loại rượu mạnh xứ Archenland cần cho tất cả. Công việc được tiến hành rất tốt và đây là một bữa tiệc vui. Chỉ đến lúc xơi đến con dê thứ hai, Edmund mới nhớ ra:

- Ô hay, Eustace Lông Vịt đâu rồi?

Vào lúc Edmund hỏi câu ấy thì Eustace đang hoảng hốt nhìn quanh vùng đất không quen biết. Đó là một thung lũng nhỏ và sâu, các vách đá bao vây nó dốc đứng đến nỗi nó trông giống như một cái hố hay cái hầm khổng lồ. Dưới chân Eustace cỏ mọc xanh rì mặc dù mặt đất rải rác những tảng đá và ở chỗ này chỗ khác Eustace nhìn thấy những vạt cỏ cháy đen như bạn có thể thấy ở hai bên đường có tàu hỏa chạy qua vào một mùa hè khô hạn. Cách đó khoảng 15 mét có một cái ao nước trong vắt, êm ả. Thoạt nhìn không thấy có bất cứ một sinh vật gì khác trên thảo nguyên, không một con thú, không chim chóc, cả đến một con côn trùng cũng không: Mặt trời bắt đầu đi xuống và những đỉnh núi dữ tợn cùng những vách núi đổ bóng qua vách đá bên thung lũng.

Tất nhiên bây giờ Eustace đã nhận ra nó đi nhằm hướng vì làn sương mù quái ác, thế là nó vội quay đầu tìm đường quay về. Nhưng ngay khi kịp nhìn cho rõ nó đã rùng mình sợ hãi. Rõ ràng nhờ một may mắn hi hữu mà nó tìm được con đường duy nhất để đi xuống, bên dưới nó là một mũi đất xanh rì, hẹp và dốc đứng với hai vách đá ở hai bên. Không có một con đường khả dĩ nào khác để quay trở lại. Nhưng nó có thể làm điều đó sau

khi đã tận mắt nhìn thấy rõ mối nguy hiểm như thế nào? Đầu nó quay mòng mòng với ý nghĩ ấy. Nó quay lại, thầm nghĩ dù có bất cứ chuyện gì xảy ra thì cũng hãy cứ uống một ngụm nước mát lành trong chiếc ao kia trước đã. Nhưng ngay khi nó quay lại và trước khi bước lên phía trước một bước nó đã nghe có một tiếng động ngay sau lưng. Chỉ là một tiếng động nhỏ – nhưng vang lên rất to trong bầu không khí tuyệt đối im lặng – làm thằng bé sợ đến chết và nó như bị đông cứng lại trong vòng một giây.

Cách nó không xa, dưới chân một vách núi bên trái có một cái hố nông chỏn và tối om – có lẽ là lối vào một cái hang. Từ cửa hang hai cột khói mỏng bốc lên. Những hòn đá lỏng chỏng phía dưới cái hố tối om đó hình như đang chuyển động (gây ra tiếng động vang – đến tận chỗ Eustace) cứ như thể có một cái gì đó đang bò trong bóng tối phía sau mấy tảng đá.

Một cái gì đó đang bò. Còn tệ hại hơn nữa, một cái gì đó đang bò ra ngoài. Nếu là Edmund hoặc Lucy... hoặc chính bạn, hẳn bạn đã nhận ra “cái gì” đó ngay, nhưng Eustace chưa bao giờ đọc đúng cuốn sách phải đọc nên không biết. Cái vật đang bò ra khỏi hang ấy là cái gì mà Eustace không bao giờ tưởng tượng ra nổi – một cái mồm dài màu chì, đôi mắt đỏ sọc buồn tẻ, thân hình dài mềm dẻo, không có lông vũ hoặc lông tơ. Nó bò ngoằn ngoèo trên mặt đất, những chiếc chân mà khuỷu chân còn nhô cao hơn lưng con vật trông giống chân nhện, những cái móng guốc trông đến khiếp, đôi cánh như cánh dơi và cái đuôi gây nên những tiếng va đập trên những tảng đá. Hai cột khói bốc lên từ hai lỗ mũi của con vật. Bản thân thằng bé chưa hề nói đến hai từ *Con Rồng* mà nếu giả sử nó có nói đi chẳng nữa thì điều đó cũng không làm cho sự việc trở nên bớt dễ sợ hơn.

Nhưng nếu như nó có biết một cái gì đó về loài rồng thì nó cũng sẽ không khỏi ngạc nhiên trước hành động của con rồng này. Rồng không vươn mình dậy cũng không vỗ đôi cánh, cũng chẳng khạc ra lửa từ cái mồm từ nó. Khói từ lỗ mũi nó bay ra cũng giống như khói bốc ra từ một ngọn lửa đã gần tàn. Con vật dường như không nhận ra sự có mặt của Eustace. Nó đứng đĩnh trường đến gần cái ao – chậm rãi và chốc chốc lại dừng lại. Cả trong lúc sợ cứng cả người, Eustace cũng nhận ra đó là một con vật già nua, buồn bã. Nó tự hỏi không biết mình có đủ gan để bò lên

vách núi không, nhưng con vật có thể thám thính xung quanh nếu Eustace gây ra bất cứ tiếng động nào. Nó có thể trở nên nhanh nhẹn hơn. Có thể nó chỉ giả bộ mà thôi. Và liệu có ích gì khi cố trốn chạy bằng cách leo lên vách núi để thoát khỏi một con vật biết bay?

Con vật đã bò đến bờ hồ thò cái cổ đóng vẩy từng lớp nom rất kinh khủng qua lớp sỏi trên bờ để uống nước. Nhưng trước khi nó có thể uống nước, một tiếng kêu khủng khiếp hoặc tiếng rên khô khốc thoát ra từ trong họng nó và sau một vài cái vặn mình hoặc giãy giụa, con vật lăn sang một bên và nằm im phăng phắc với một cái móng giơ lên trời. Một dòng máu đen bầm phọt từ cái miệng ngoác ra của nó. Khói từ lỗ mũi nó biến thành màu đen, tụ lại một lúc rồi bay tán đi. Không còn gì thoát ra nữa.

Eustace không dám nhúc nhích một hồi lâu. Có lẽ đây là một trò lường gạt của con ác thú, cái cách nhử các du khách đến với cái chết của họ. Nhưng không thể đợi mãi, Eustace bước lên một bước đến gần, thêm hai bước nữa và dừng lại. Con rồng vẫn nằm bất động và Eustace nhận thấy ngọn lửa đỏ cũng phụt tắt khỏi đôi mắt nó. Cuối cùng thằng nhỏ bước đến gần con vật. Bây giờ thì nó chắc là con rồng đã chết. Với một cái rùng mình nó chạm tay vào con vật, chẳng có chuyện gì xảy ra.

Sự giải thoát quá lớn đến nỗi Eustace gần như bật ra một tràng cười hô hố. Nó bắt đầu có cảm giác như thể nó đã chiến đấu và giết chết con rồng thay cho việc chỉ thuần túy đứng đực ra nhìn nó chết. Nó không ngạc nhiên khi nghe có tiếng sấm. Gần như ngay sau đó mặt trời biến mất và trước khi nó uống nước xong thì những giọt mưa nặng nặng đã lộp bộp rơi xuống.

Thời tiết ở hòn đảo này không dễ chịu chút nào. Trong vòng chưa đầy một phút toàn thân Eustace đã ướt đẫm và nó gần như phải nhắm mắt lại trước một trận mưa dữ dội chưa từng có ai chứng kiến ở châu Âu, khiến cho việc trèo lên vách núi thoát ra khỏi cái thung lũng này không thể nào thực hiện nổi. Nó chạy bổ đến chỗ trú ẩn duy nhất – cái hang rồng. Vào đến nơi nó nằm xuống cố lấy lại nhịp thở.

Hầu hết chúng ta đều biết có thể tìm thấy được cái gì trong hang ổ của rồng, nhưng như tôi đã nói đã nói trước đó, Eustace chỉ đọc những cuốn sách không thích hợp với tuổi nó. Những cuốn sách ấy có khối chuyện để

nói về xuất nhập khẩu, về chính phủ và nền tài chính kiệt quệ mà chả có một câu nào nói về loài rồng. Đó là lí do tại sao nó cảm thấy bối rối về nền cái hang mà nó đang nằm lên. Trên nền hang có rải một thứ quá nhọn để có thể là đá, quá rần để có thể là gai, ngoài ra còn có rất nhiều vật tròn tròn, dẹt dẹt và tất cả đều kêu lạo xạo mỗi khi nó cử động. Ngoài cửa hang cũng còn đủ ánh sáng để xem xem đó là cái gì. Tất nhiên lúc ấy Eustace mới phát hiện ra cái điều mà bất cứ ai trong chúng ta cũng đoán ra ngay từ đầu – đó là kho châu báu. Có rất nhiều vương miện (đó là những vật nhọn), đồng tiền vàng, nhẫn, vòng đeo tay, vàng thỏi, ly chén, đĩa bằng ngọc quý.

Eustace (không giống như đại đa số những thằng con trai khác) chưa bao giờ dám mơ đến nhiều đồ quý đến như thế, nhưng nó thấy ngay lợi ích của những vật này khi sử dụng trong thế giới mà nó đã trượt vào một cách ngoài dự tính qua bức tranh treo trong phòng ngủ của Lucy – ngay trong nhà nó.

- Ở đây người ta không đánh thuế, - nó nói thành tiếng, - và mình cũng không phải nộp của báu cho chính phủ. Với những thứ này mình có thể có một quãng thời gian dễ chịu đây – có lẽ ở Calormen, nơi này xem ra có vẻ ít giả tạo nhất trong cái xứ quái quỷ này. Không biết mình có thể mang được bao nhiêu nhỉ? Cái lắc đeo tay này – những thứ cần trên lắc chắc chắn là kim cương – mình sẽ đeo vào cổ tay. Hơi rộng một chút nhưng không quá rộng nếu mình đeo lên trên khuỷu tay. Sau đó mình sẽ cho kim cương vào đây các túi quần – còn dễ hơn là với vàng. Không biết bao giờ thì cơn mưa chết tiệt này chấm dứt đây?

Nó bước đến một chỗ êm ái nhất trong hang, nơi chủ yếu chứa vàng thỏi và ngồi xuống đợi.

Một cơn chấn động tinh thần, kể cả khi nó đã qua đi, nhất là nỗi sợ hãi kéo theo sau một cuộc đi bộ trên núi bao giờ cũng làm cho bạn mệt lả đi. Eustace ngủ ngay lập tức.

Trong lúc nó ngủ và ngáy o o thì những người khác ăn xong và đặc biệt lo lắng cho nó. Họ gào lên gọi tên nó: “Eustace ơi! Eustace ơi!” cho đến khi khản cả tiếng. Caspian còn thối cả tù và.

- Nó không ở quanh đây đâu, nếu có thì nó đã nghe thấy rồi. – Lucy nói, mặt tái mét đi vì lo lắng.

- Cái thằng chết tiệt này! – Edmund rủa. – Không biết nó làm cái trò quái quỷ gì mà lại trốn đi như thế?

- Nhưng chúng ta phải làm cái gì đó. – Lucy nói. – Nó có thể bị lạc hoặc rơi xuống hố, hoặc bị một tộc người man rợ bắt cóc.

- Hoặc bị thú dữ giết chết. – Drinian bổ sung thêm.

- Nếu đúng thế thì chúng ta thoát được một cửa nợ rồi còn gì, tôi dám nói thế đấy. – Rhince lẩm bẩm.

- Ông Rhince, - Reepicheep lên tiếng, - ông đừng bao giờ nói một điều không giống mình như thế. Con người ấy không phải là bạn tôi nhưng lại là thân thích của nữ hoàng và như vậy, cậu ta là một trong những người thân của chúng ta, bổn phận của chúng ta là phải tìm cho ra cậu ta và trả thù cho cậu ấy nếu chẳng may cậu ta bị chết.

- Tất nhiên chúng ta phải đi tìm nó (nếu có thể). – Caspian nói giọng mệt mỏi. – Thật là phiền phức hết sức. Điều đó có nghĩa là phải thành lập đội tìm kiếm và những khó khăn vô tận. Chán mớ đời cái anh bạn Eustace này.

Trong khi đó thì Eustace chỉ làm mỗi một việc là ngủ khì khì và chỉ một cơn nhói đau nơi cánh tay mới đánh thức nó dậy được. Ánh trăng trắng ngần soi vào nơi cửa hang và cái giường châu báu xem ra mỗi lúc một êm ái hơn, thực ra thì nó khó có thể cảm thấy điều gì. Nó ngạc nhiên về cái nhói đau ở tay, nhưng dần dần nó nhớ đến cái lắc đeo tay mà nó đã kéo qua khuỷu tay và lúc này đang khít chặt một cách kì lạ. Chắc là cánh tay nó phồng lên trong lúc ngủ (đó là cánh tay trái).

Nó quờ tay phải sang để sửa lại cái vòng ở tay trái nhưng đã dừng lại trước khi di chuyển được một phần, hai môi nó cắn chặt lại trong cơn hoảng loạn. Bởi vì ngay trước mặt nó, chéch sang phải một chút, nơi ánh trăng đổ xuống rõ mồn một trên nền hang nó trông thấy một hình thù quái gở đang chuyển động. Nó biết cái hình thù này, đó là một cái móng rồng. Cái móng chuyển động khi Eustace cố cử động bàn tay và cũng dừng lại khi thằng bé ngồi bất động.

“Trời đất ơi, mình đúng là một thằng xuẩn, - Nó chột nghĩ. – Tất nhiên con quái vật kia sống có đôi và vợ nó hoặc chồng nó đang nằm ngay bên cạnh mình”

Trong vòng vài phút nó không dám cử động dù chỉ là một thớ thịt. Nó nhìn thấy hai cột khói mỏng bốc lên ngay trước mắt, những cuộn khói đen bay ra từ mũi con rồng kia, trước khi nó chết. Phát hiện này khiến thằng bé phải nín thở. Hai làn khói biến mất. Khi nó không thể nín thở lâu hơn được nữa, nó thở ra một cách lén lút và ngay lập tức hai làn khói mỏng lại bốc lên. Dù vậy, Eustace không biết phải hiểu như thế nào nữa.

Nó đi đến quyết định cần phải hết sức cẩn thận di chuyển sang mé tay trái và cố bò ra khỏi hang. Có lẽ con vật đang ngủ – dù sao thì đây cũng là một cơ hội duy nhất. Nhưng tất nhiên trước khi xô dịch sang bên trái nó đưa mắt nhìn về phía ấy. Ôi kinh khủng quá! Có một cái móng vuốt rồng ở đây nữa.

Không ai nữe quở trách Eustace nếu vào lúc ấy nó trào nước mắt. Nó ngạc nhiên trước kích thích những giọt nước mắt của nó khi những giọt lệ đó lóe sáng trong đồng châu báu trước mặt. Cả đồng châu báu đó cũng có vẻ như nóng một cách kì lạ, nó phát hiện hơi nước bốc lên từ đấy.

Nhưng khóc lóc thì được tích sự gì kia chứ. Nó phải cố tránh không đụng vào hai con rồng để ra khỏi hang. Nó bắt đầu giơ tay phải lên, chân trước và móng vuốt của con rồng cũng giơ lên với một động tác giống y hệt. Thế là nó nghĩ hãy thử đưa tay trái lên xem sao. Chân con rồng ở phía này cũng chuyển động giống y hệt như thế.

Hai con rồng ở hai bên nhại lại bất cứ cái gì mà thằng bé làm. Thần kinh nó căng ra, nó chỉ còn biết lồm lồm lên bỏ chạy.

Vang lên những tiếng loảng xoảng, cọt kẹt, lanh canh khi Eustace lao ra khỏi hang làm cho nó nghĩ là cả hai con rồng đều đi theo nó. Eustace không dám nhìn lại. Nó chạy ra hồ nước. Cái hình thù xoắn lại của con rồng chết nằm phơi dưới ánh trăng đủ kinh dị để làm bất cứ ai cũng sợ mất mật, nhưng bây giờ thằng bé khó lòng nhận ra điều đó. Nó chỉ có một ý nghĩ là lao đầu xuống nước.

Nhưng đúng lúc nó lao xuống bờ hồ thì có hai việc xảy ra. Đầu tiên – điều xảy ra như một tiếng sấm giữa trời quang – nó nhận ra mình đã chạy bằng bốn chi – trời ơi, thế quái nào mà nó lại chạy như một con thú. Điều thứ hai, khi nó cúi xuống mặt nước, nó thoáng nghĩ là còn có một con rồng khác đang nhìn nó từ dưới đáy hồ. Nhưng rồi nó nhận ra sự thực.

Bóng con rồng dưới nước chính là hình ảnh phản chiếu của nó. Không có gì phải nghi ngờ nữa. Con rồng chuyển động khi nó có một cử động nào đó, nó ngoác miệng ra rồi lại ngậm vào khi Eustace làm động tác tương tự.

Nó đã biến thành rồng trong lúc ngủ. Nằm ngủ trong đống kho tàng của rồng với những ý nghĩ tham lam độc địa trong tim, nó đã biến mình thành một con rồng.

Điều này đã giải thích được tất cả. Không hề có hai con rồng nào trong hang như nó nghĩ. Cái móng bên phải và bên trái là của chính nó. Còn cái nhói đau ở cánh tay trái (hoặc là cái trước đã từng là tay trái) thì bây giờ nó đã thấy rõ bằng cách liếc nhìn bằng con mắt bên trái. Cái vòng tay vừa vịn với cánh tay của một cậu bé bây giờ trở nên quá nhỏ bé với cái chi trước dày chình chịch và to bè bè của một con rồng. Cái vòng lẩn sâu vào bắp thịt và ở hai bên cái vòng bắp thịt sưng phồng lên, đau nhức. Nó cúi xuống cắn cái vòng bằng những chiếc răng rồng, nhưng vô hiệu không sao cắn đứt được.

Mặc dù đau đớn nhưng cảm xúc đầu tiên của nó là một sự nhẹ nhõm. Bây giờ nó không còn phải sợ bất cứ một thứ gì nữa. Bản thân nó đã là một cái gì đó hết sức kinh hoàng rồi, chẳng có một thứ gì trên đời ngoài một hiệp sĩ (mà cũng không phải tất cả các cậu hiệp sĩ ấy) dám chiến đấu với nó. Bây giờ thì nó sẽ thắng được cả Caspian và Edmund...

Nhưng cùng với ý nghĩ đắc thắng ấy nó hiểu ra rằng nó không muốn điều này chút nào. Nó chỉ muốn trở về giữa giống người; có thể nói chuyện, cười đùa và chia sẻ tất cả với họ. Thế mà bây giờ nó biến thành quái vật, bị cắt ra khỏi toàn bộ loài người. Cảm giác cô đơn kinh khủng xâm chiếm lòng nó và nó bắt đầu ngộ ra rằng những người kia không nhất thiết và hoàn toàn không phải là kẻ thù của nó. Nó tự hỏi không biết bản thân nó có phải là một thiếu niên dễ mến như nó bao giờ cũng tự cho mình là như vậy

không. Nó nhớ giọng nói của mọi người. Nó sẽ sung sướng nghe được ngôn ngữ của con người dù cái lời ấy là của Reepicheep đi chăng nữa. Nghĩ đến đây, con rồng tội nghiệp – trước đã từng là Eustace – lòng đau buồn khôn xiết đã rống lên khóc nức nở. Một con rồng hùng mạnh với hàng lệ chứa chan ở trong một thung lũng hoang vắng dưới ánh trăng suông là một cảnh tượng khó lòng hình dung nổi, phải không các bạn của tôi?

Cuối cùng nó quyết định sẽ tìm đường quay lại bờ biển. Nó đã hiểu được rằng Caspian sẽ không bao giờ nhỡ neo, bỏ nó ở đây một mình. Nó tin chắc bằng cách này hay cách khác nó sẽ có khả năng làm cho mọi người hiểu nó là ai.

Nó uống một hơi nước thật dài và rồi (tôi biết điều này nghe rất kinh khủng nhưng mà sẽ không quá kinh tởm nếu bạn suy nghĩ thấu đáo) nó ăn gần hết xác con rồng. Nó đã ăn được một nửa con rồng trước khi nhận ra là mình đang làm gì, bởi vì như bạn thấy mặc dù đầu óc nó vẫn là đầu óc của Eustace nhưng khả năng ăn uống và tiêu hóa lại là của một con rồng thật sự. Không có một cái gì làm cho con rồng thích hơn là xương thịt của chính đồng loại. Đó là lí do tại sao bạn khó tìm thấy có hơn một con rồng trên cùng một lãnh thổ.

Ăn xong nó quay ra tìm cách ra khỏi thung lũng. Nó bắt đầu với những cú nhảy và ngay từ bước nhảy đầu tiên nó nhận ra mình có thể bay được. Nó đã quên bém mất đôi cánh và điều này gây cho nó một bất ngờ lớn – sự ngạc nhiên thú vị đầu tiên mà nó có được trong một thời gian dài. Nó bay bổng lên không trung, nhìn thấy vô số ngọn núi trải ra dưới thân hình nó trong ánh trăng. Nó có thể trông thấy cái vịnh như một bàn tay bạc, con tàu *Hương tới Bình minh* dập dềnh trên sóng đang thả neo ở đấy, ngọn lửa trại nhấp nháy trong rừng cây gần bãi biển. Từ trên độ cao ấy nó đáp xuống chỉ với một động tác trượt.

Lucy ngủ gà ngủ gật trong lúc nó ngồi đợi đợi tìm kiếm quay lại với tin tức tốt lành về Eustace. Caspian dẫn đầu đoàn người, họ trở về rất muộn và mệt mỏi. Tin tức của họ thật đáng buồn, chẳng hề có dấu vết của Eustace nhưng họ bắt gặp xác một con rồng đã chết trong một lũng sâu. Họ cố làm cho mọi việc trở nên lạc quan hơn, mọi người trấn an nhau rằng không có

đến hai con rồng ở đây, rằng con rồng này chết vào lúc 3 giờ chiều (đó là lúc họ tìm thấy cái xác) và như vậy khó có khả năng nó đã giết người một vài giờ trước đó.

- Trừ phi con rồng đã ăn thịt thẳng lối và làm nó chết, cái thằng đó có thể đầu độc bất cứ cái gì. – Rhince nói, nhưng anh ta chỉ lẩm nhẩm trong miệng và không ai nghe thấy gì cả.

Nhưng khuya hôm đó Lucy từ từ tỉnh giấc, nó thấy mọi người đang túm tụm lại với nhau thì thì thăm thăm điều gì đó.

- Có chuyện gì vậy? – Lucy thăm hỏi và để tai nghe ngóng.

- Tất cả chúng ta phải chứng tỏ lòng dũng cảm cao độ. – Caspian nói. – Một con rồng vừa bay qua những ngọn cây kia và hạ cánh xuống bãi biển. Phải, tôi sợ là nó ở giữa ta và con tàu. Tên bản không có tác dụng gì đối với lũ rồng! Mà bọn chúng cũng không sợ lửa.

- Nếu bệ hạ ra đi... - Reepicheep bắt đầu.

- Không được, Reepicheep, - vua nói giọng cứng rắn, - các bạn *không thể* chiến đấu một mình với nó. Nếu mọi người không hứa sẽ tuyệt đối nghe lời tôi trong chuyện này, tôi sẽ trói tất cả mọi người lại. Chúng ta hãy quan sát cho kỹ lưỡng đã. Ngay khi trời sáng hãy đi xuống bãi biển tấn công nó. Tôi sẽ dẫn đầu. Vua Edmund đi bên phải còn thuyền trưởng thì đi bên trái. Sẽ không có một sự dàn xếp nào khác. Trời sẽ sáng trong vòng một hoặc hai tiếng nữa. Một tiếng nữa chúng ta sẽ ăn bữa lót dạ, không có rượu nhé. Hãy để cho mọi việc được thực hiện trong yên lặng.

- Rồng có thể sẽ bay đi. – Lucy chột lên tiếng.

- Thế thì còn tệ hại hơn, - Edmund nói, - bởi vì chúng ta không biết nó đi đâu. Nếu như có một con ong bò vẽ ở đây thì tôi muốn có thể nhìn thấy nó.

Những gì còn lại trong đêm đó thật là hãi hùng và khi đồ ăn được dọn lên nhiều người cảm thấy khó mà nuốt trôi được mặc dù họ hiểu rõ là mình cần phải ăn. Những giờ dài vô tận rồi cũng trôi qua, bóng tối mỏng dần, tiếng chim hót riu riu ran đó đây, không gian trở nên lạnh hơn, ẩm ướt hơn đêm qua và Caspian nói:

- Bây giờ thì sẵn sàng hồi các bạn của tôi!

Cả bọn đứng dậy, gươm giáo sẵn sàng, họ tập hợp thành một đội quân dũng mãnh, Lucy đi giữa, Reepicheep ngồi trên vai nó. Như thế này còn dễ chịu hơn là ngồi đấy mà đợi rỗng đi đến và mọi người đều cảm thấy yêu quý người khác hơn những lúc bình thường. Một phút sau họ bắt đầu hành quân. Khi trời hửng lên một chút họ đi ra đến bìa rừng. Nằm trên bãi cát, giống như một con thằn lằn khổng lồ hoặc một con cá sấu mềm dẻo hoặc là một con rắn có chân – to hơn, dữ tợn và đầy bấu – chính là con rỗng.

Khi nhìn thấy đoàn người, thay vì lao lên khạc ra lửa và xì khói, con rỗng lại lùi lại – bạn có thể nói là nó đi lặc lè – quay về vùng nước ngoài vịnh.

- Nó lắc đầu như thế là nghĩa làm sao? – Edmund hỏi.

- Bây giờ nó lại gật gật đầu. – Caspian nói.

- Có một cái gì đó ứa ra từ đôi mắt nó. – Drinian nói.

- Mọi người không thấy sao, nó khóc đấy. – Lucy nói. – Đây là những giọt nước mắt.

- Tôi không tin điều đó đâu, thưa quý cô. – Drinian nói. – Nước mắt cá sấu thôi, đừng lơ là cảnh giác.

- Nó lắc đầu khi anh nói thế. – Edmund nhận xét. – Kìa, trông như thế nó muốn nói không. Nhìn coi, nó lại làm như thế lần nữa.

- Anh nghĩ là nó hiểu điều chúng ta nói? – Lucy hỏi.

Con rỗng gật đầu thật mạnh.

Reepicheep nhảy khỏi vai Lucy bước lên phía trước, hỏi bằng giọng lạnh lạnh:

- Rỗng ơi, bác cũng hiểu được tiếng người à?

Rỗng gật đầu.

- Thế bác có nói được không?

Rỗng lắc đầu.

- Nếu vậy, - Reepicheep kết luận, - bọn tôi sẽ không mất thời gian hỏi han công việc của bác. Nếu bác thề sẽ thân thiện với chúng tôi thì hãy giơ chân trước bên tay trái lên cao hơn đầu.

Con rỗng làm theo nhưng rất lóng ngóng, chân nó đau nhức và sưng phồng lên vì cái vòng vàng.

- Nhìn coi, có cái gì không ổn ở chân nó, - Lucy nói, - con vật đáng thương, có lẽ nó khóc vì cái vòng kia. Có thể nó đến để chúng ta chữa chạy cho nó như *con sư tử ở Androcles*.

- Hãy thận trọng, Lucy. – Caspian nói – Nó là một con rồng thông minh, nhưng nó có thể nói dối đấy.

Nhưng Lucy đã chạy lên phía trước, có bác Reepicheep ráng sức chạy theo như đôi chân ngắn củn của loài chuột có thể mang bác đi, tất nhiên hai cậu bé cùng Drinian cũng đi theo.

- Hãy cho tôi xem cái chân đau, - Lucy nói, - có thể tôi chữa được chăng?

Con rồng – trước từng là Eustace – vội chìa ra cái chân đau với một vẻ nhẹ nhõm bởi vì nó vẫn nhớ lọ thuốc của Lucy chữa cho nó khỏi bị bệnh say sóng như thế nào trước khi nó biến thành rồng. Nhưng rồi nó lại thất vọng ngay. Thuốc tiên có thể làm xẹp vết phỏng và giảm đau nhưng không thể tháo cái vòng ra.

Mọi người xúm lại xem Lucy chữa trị, thành linh Caspian kêu lên:

- Nhìn này!

Và cậu nhìn chăm chăm vào cái vòng.

CHƯƠNG 7

Trút bỏ lột rỗng

- Nhìn cái gì? – Edmund hỏi.

- Nhìn vào cái vật bằng vàng kia kìa. – Caspian nói.

- Một cái búa nhỏ với một viên kim cương gắn trên một ngôi sao. – Drinian nói. – Tại sao thế nhỉ, hình như tôi đã từng thấy. Đó là dấu hiệu của một nhà quý tộc người Narnia. Đó là chiếc vòng đeo tay của ngài Octesian.

- Đồ súc sinh. – Reepicheep hỏi con rỗng. – Có phải mày đã ăn thịt ông này không?

Rỗng lắc đầu quày quật.

- Hoặc là có thể đây chính là ngài Octesian đã bị phù phép và hóa thành rỗng. – Lucy giả định.

- Có thể là không phải cả hai khả năng đó. – Edmund lí luận. – Tất cả các con rỗng đều thích sưu tập châu báu. Nhưng tôi nghĩ rất có khả năng là Octesian không đi xa hơn hòn đảo này.

- Rỗng có phải là Octesian không? – Lucy hỏi rỗng, rồi khi thấy rỗng lắc đầu buồn bã, nó hỏi tiếp, - Thế rỗng có phải là một người bị hóa phép không?

Rỗng gật đầu quả quyết.

Im lặng một lúc, rồi một người hỏi – sau này người ta bàn cãi mãi không biết cái người hỏi câu hỏi ấy là Lucy hay là Edmund.

- Rỗng... rỗng... không phải là Eustace đấy chứ?

Eustace gật cái đầu rỗng gớm ghiếc của nó thật mạnh, đập đuôi xuống nước và ai nấy đều lùi ra xa vì những giọt nước mắt to tướng của rỗng. Nhiều thủy thủ còn thốt lên những tiếng mà tôi chẳng dám viết ra.

Lucy cố hết sức an ủi nó thậm chí còn thu hết can đảm để hôn lên cái mặt rỗng đầy vẩy và gần như ai cũng thốt lên:

- Xui xẻo quá!

Nhiều người an ủi Eustace rằng nó sẽ trở lại hình người. Tất nhiên tất cả đều nóng lòng muốn nghe câu chuyện của nó nhưng nó không thể mở miệng ra nói được. Có hơn một lần trong những ngày tiếp theo đó nó cố gắng viết lên cát cho họ. Nhưng điều đó không bao giờ thành công. Bởi lẽ, thứ nhất, Eustace (chưa bao giờ đọc những cuốn đáng đọc) không biết phải bắt đầu câu chuyện như thế nào. Thứ hai, cơ bắp và hệ thần kinh ở chân một con rồng chưa bao giờ học viết và không được cấu tạo cho hoạt động viết chữ. Kết quả là nó không bao giờ viết xong trước khi nước triều dâng lên rửa sạch những điều đã viết ra, chỉ chừa lại một vài chữ mà nó nguệch ngoạc viết ra hoặc tình cờ quất đuôi lên. Kết quả là chỉ có một vài chữ vô nghĩa như sau:

TÔI... UỐN... NG... ỔNG... TÔI KHÔNG NÓI ỔNG HOANG...
NÓ CHUYỆN... MƯA... DẬY.. TAY... ƠI...

Tuy vậy, mọi người đều thấy tính cách của Eustace trở nên dễ chịu hơn kể từ ngày nó biến thành rồng. Nó nóng lòng muốn giúp đỡ người khác. Nó bay ngang qua đảo, thấy ở đây toàn núi và cư dân ở đây chỉ là dê núi và heo rừng. Nó mang về tàu nhiều xác thú rừng để làm lương ăn. Nó cũng là một kẻ giết thú vật nhưng không làm cho con mồi đau đớn bởi vì nó giết chết con mồi chỉ bằng một cú quật đuôi và con mồi không hề hay biết (hãy cứ giả thuyết là như vậy) là nó đã bị hóa kiếp. Tất nhiên nó ăn thịt con mồi cho có sức và phù hợp với sự đòi hỏi của một cơ thể rồng, nhưng bao giờ cũng lén lút bởi vì bây giờ nó thích ăn thịt sống nhưng lại không thể chịu đựng được cảnh để cho người khác nhìn thấy nó ăn một cách man rợ như vậy.

Một hôm nó bay về căn cứ, lừ đừ mệt mỏi nhưng với một chiến thắng lớn, nó đã đánh tụt tận rễ một cây thông cực lớn ở một thung lũng xa để mang về dùng làm cột buồm. Vào buổi tối khi trời trở nên rét căm căm, như thỉnh thoảng vẫn có những hôm như vậy sau những trận mưa tầm tã, nó là nguồn an ủi cho mọi người, bởi vì cả đoàn chỉ có thể xúm lại dựa lưng vào cái thân hình ấm nóng của nó và chẳng mấy chốc họ thấy người khô ráo, ấm áp hẳn lên. Chỉ một hơi thở mạnh mẽ của nó cũng làm cháy lên một

đồng củi ẩm ướt nhất. Thỉnh thoảng nó lại cõng một vài người trên lưng bay vòng vòng để họ có thể nhìn thấy, từ từ trôi qua bên dưới họ là những triền đồi xanh, những vách đá cao ngất, những thung lũng xanh ngắt nhỏ như cái ống và xa tít bên ngoài biển khơi về phía đông là một điểm xanh đậm hơn trên chân trời xanh màu lá mạ và rất có thể đó là đất liền.

Chính niềm vui (thật là mới lạ đối với nó) được mọi người yêu mến và hơn nữa được yêu thương người khác là cái gì đã khiến Eustace không tuyệt vọng. Bởi vì là một con rồng là một cái gì rất đáng sợ. Nó thường rùng mình mỗi khi bắt gặp hình ảnh phản chiếu của chính mình khi nó bay qua một cái hồ trên núi. Nó ghét đôi cánh dơi, lớp vảy hình răng cưa trên lưng, những cái chân có móng guốc dữ tợn, dày trùng trục. Gần như nó rất sợ hãi khi chỉ có một mình, tuy vậy lại thấy xấu hổ khi có mặt bên những người khác. Vào những buổi tối khi nó không được cần đến như một chai nước nóng để chườm nó sẽ lẳng lẳng trườn ra khỏi trại, nằm cuộn tròn như một con rắn giữa khóm cây rừng và vịnh. Trong những trường hợp như vậy, trước sự kinh ngạc của nó, Reepicheep lại là nguồn an ủi nó thường xuyên nhất. Bác chuột quý tộc sẽ lặng lẽ chuồn khỏi đám đông cười nói vui vẻ, đến ngồi cạnh đầu rồng, cẩn thận không ngồi theo chiều gió để tránh những làn khói bốc ra từ mũi rồng. Ngồi ở đấy bác ta sẽ giải thích và lí luận rằng điều đã xảy ra cho Eustace là một minh họa rất thuyết phục cho sự xoay vần của bánh xe số phận. Rằng nếu Eustace có dịp ghé chơi thăm nhà bác ở Narnia (thật ra đó là một cái hang chứ không phải một ngôi nhà nên chỉ cái đầu rồng chứ đừng nói đến cả thân rồng cũng khó có thể chui lọt vào đấy) bác ta sẽ chỉ cho cậu bé thấy hơn một trăm bằng chứng về các vị hoàng đế, vua chúa, công tước, hiệp sĩ, thi sĩ, tình nhân, chiêm tinh gia, triết gia, pháp sư... những người đã rơi từ đỉnh cao chói vót của tiền tài danh vọng xuống những hoàn cảnh bi đát cùng cực nhất, nhưng nhiều người trong số họ đã phấn đấu vượt lên mọi trở ngại để vươn lên và sống một cuộc đời vui vẻ mãi mãi. Có lẽ điều này không có sức an ủi cho lắm vào lúc này nhưng nó đầy thiện chí và Eustace sẽ không bao giờ quên được.

Tất nhiên cái điều treo lơ lửng trên đầu mọi người như một đám mây là vấn đề phải làm gì với con rồng một khi họ sẵn sàng nhổ neo. Họ đã

tránh không đề cập đến vấn đề này khi có mặt nó ở đấy nhưng nó không thể không nghe thấy những câu như thế này:

“Không biết nó có nằm vừa một bên boong tàu không? Chúng ta sẽ phải chất đá lên phần kia cho cân bằng”.

Hoặc:

“ Nó có thể đi theo bằng cách bay trên trời không?”

Càng ngày Eustace càng hiểu ra rằng kể từ ngày đầu tiên đặt chân lên tàu nó đã là một mối phiền toái thực sự đối với mọi người và cho đến bây giờ nó vẫn còn là một mối họa lớn. Điều này gặm nhấm đầu óc nó cũng như cái vòng kim cương cứa vào da thịt nó. Eustace biết rằng dùng hàm răng vĩ đại cắn cái vòng chỉ làm cho mọi chuyện trở nên tồi tệ hơn nhưng đôi khi nó không thể không cắn cái vòng, nhất là vào những đêm oi bức.

Khoảng 6 ngày sau khi họ đổ bộ lên Đảo Rồng, Eustace tỉnh cờ tỉnh giấc vào một buổi sáng tinh mơ nọ. Nền trời hửng lên một màu xám nhạt nên bạn chỉ có thể nhìn thấy những gốc cây quanh bạn chứ không nhìn thấy gì khác. Vào lúc đã hoàn toàn tỉnh giấc Edmund nghĩ cậu nghe thấy có cái gì đó chuyển động vì thế cậu chống một khuỷu tay, nhóm người dậy nghe ngóng xung quanh: và kia cậu nghĩ mình trông thấy một bóng đen đang di chuyển về phía bìa rừng mọc lan ra tận bờ biển. Trong đầu cậu nảy ra ngay một ý nghĩ: “Ai thế nhỉ? Chúng ta đã biết chắc là không có một thổ dân nào trên đảo cơ mà.” Sau đó cậu nghĩ có thể là Caspian, dáng người cũng tầm tầm như thế, nhưng mà Caspian đang ngủ cạnh cậu và có thể thấy rõ là cậu ta đang nằm ngay đơ như khúc gỗ. Edmund kiểm tra lại gương xem có đúng vị trí chưa rồi đứng dậy lên đi theo cái bóng nọ.

Cậu nhẹ nhàng đi ra bìa rừng và cái bóng đen vẫn còn đó. Bây giờ thì cậu thấy là cái bóng quá nhỏ so với Caspian và quá thô so với Lucy. Cái bóng không bỏ chạy. Edmund rút kiếm ra và đang định đối phó với người lạ thì cái bóng đã nói bằng một giọng trầm thì:

- Là anh à Edmund?

- Phải! Cậu là ai?

- Không biết em à? Em là Eustace đây?

- Lạ chúa tôi, - Edmund thốt lên, - ra thế đấy. Cậu em họ thân yêu...

- Suyt! – Eustace nói, hơi lão đảo như thể nó sắp té ngã.

- Chào cậu em! – Edmund nói, đỡ Eustace dậy. – Có chuyện gì vậy? Em bị ốm à?

Eustace im lặng một lúc khiến Edmund nghĩ là nó sắp ngất xỉu đến nơi, nhưng cuối cùng Eustace cũng nói:

- Điều này thật quá kì lạ. Anh không biết đâu... nhưng bây giờ thì ổn rồi. Chúng ta có thể đi đến chỗ nào đó nói chuyện không? Em còn muốn... chưa muốn gặp ai khác.

- Được, ở bất cứ nơi nào em muốn. – Edmund đồng ý. – Chúng ta có thể lại chỗ mấy tầng đá đằng kia. Anh muốn nói anh *rất* vui sướng khi gặp em – lại là em như xưa. Chắc là em đã trải qua một khoảng thời gian khủng khiếp nhất.

Họ đi ra chỗ mấy tầng đá chồng lên nhau, ngồi xuống, nhìn ra vịnh trong lúc da trời mỗi lúc một nhạt hơn, nhạt hơn, các vì sao dần dần biến mất trừ một ngôi sao rực rỡ mọc rất thấp cuối chân trời.

- Em sẽ không kể cho anh biết em... em đã biến thành con rồng như thế nào cho đến khi em có thể nói chuyện được với những người khác và cho nó vào dĩ vãng. – Eustace nói. – Dù sao em cũng không biết em *đã là* một con rồng cho đến khi em nghe tất cả mọi người dùng cái từ ấy vào lúc em quay lại đây, sáng hôm ấy. Em muốn cho anh biết em đã thôi làm rồng như thế nào.

- Vậy em cứ kể tiếp đi.

- Phải, đêm qua mới thật là đêm... em cảm thấy đau khổ hơn bao giờ hết. Cái vòng tay chết tiệt này làm bất cứ cái gì dù là da thịt của một con rồng cũng phải đau đớn kinh khủng.

- Bây giờ thì ổn rồi chứ?

Eustace cất tiếng cười – một tiếng cười khác với kiểu cười trước đây của nó mà Edmund từng biết – rồi nó dễ dàng tháo cái vòng ra khỏi cánh tay.

- Nó đây này, bất cứ ai thích cũng có thể lấy... Phải, như em đã nói, em nằm thao thức, tự hỏi rằng chuyện quái quỷ nào sẽ xảy ra cho mình nữa

đây. Và rồi, anh biết không, như trong những giấc mơ vậy. Em không biết...

- Cứ kể tiếp đi. – Edmund khích lệ.

- Phải, là thế này, em nhìn lên và trông thấy cái điều cuối cùng mà em nghĩ đến, một con sư tử lớn chậm rãi đi về phía em. Có một điều lạ lùng là đêm qua không có trăng nhưng ánh trăng tràn ngập ở chỗ sư tử đứng. Nó lừng lững đến gần em hơn, hơn nữa. Anh cũng biết rằng, là một con rồng, em có thể đánh gục bất cứ con sư tử nào một cách dễ dàng. Nhưng đó không phải là cái nỗi sợ kiểu ấy. Em không sợ nó ăn thịt em, nhưng em... em sợ nó – anh có thể hiểu được điều này không? Phải, nó đến sát bên em, nhìn thẳng vào mắt em. Và em... em nhắm mắt thật chặt. Nhưng nào có ích gì bởi vì nó bảo em đi theo nó.

- Em muốn nói là nó nói như người?

- Em không rõ. Bây giờ khi anh đề cập đến điều này... em... em không nghĩ là nó nói. Nhưng cũng giống như là nó đã nói vậy. Em biết rằng em phải làm cái điều mà nó bảo em, thế là em đứng dậy đi theo nó và nó dẫn em đi một chặng đường dài lên núi. Bao giờ cũng có ánh trăng rọi xuống bất cứ chỗ nào mà sư tử đi đến. Cứ như vậy, cuối cùng chúng em đến một ngọn núi mà em chưa từng thấy trước đó. Ở đây có một khu vườn – cây trái xum xuê và tất cả mọi thứ. Giữa vườn có một cái giếng. Em biết đó là một cái giếng bởi vì anh có thể nhìn thấy bọt sủi từ dưới đáy lên, có điều nó lớn hơn tất cả những cái giếng khác, lớn hơn nhiều... như một cái hồ tắm lớn, tròn, có những bậc thang bằng đá hoa cương bao quanh. Nước trong leo lẻo và em nghĩ nếu em đi xuống đắm mình trong dòng nước ấy thì cái đau đớn ở cánh tay sẽ dịu đi. Nhưng sư tử bảo em trước tiên hãy cởi quần áo ra. Anh hiểu không, em cũng không biết sư tử nói điều ấy bằng giọng nói oang oang hay dịu dàng nữa.

Em toan nói là em không thể cởi đồ vì em làm gì có quần áo thì một ý nghĩ lóe lên trong đầu em, phải rồi, rồng cũng có da như một loài bò sát mà rắn thì vẫn thay da hàng năm. “Ồ, tất nhiên rồi, - em nghĩ, - đó là ý nghĩ của sư tử”. Thế là em lấy móng vuốt cào lên người, vảy bắt đầu bong ra trên toàn thân. Được thế, em cào sâu hơn nữa và cùng với những cái vảy

bong ra ở chỗ này chỗ kia, thịt da em cũng bắt đầu tróc ra một cách nhẹ nhàng khoan khoái như sau một cơn bạo bệnh hoặc như thể em là một củ hành bóc ra nhẹ nhàng từng lớp. Khoảng một hoặc hai phút sau, em bước ra khỏi cái đồng vỏ đó. Em nhìn lại cái đồng vảy bên cạnh, một đồng rác rưởi đến tởm. Đó là một cảm giác bay bổng tuyệt vời nhất. Thế là em đi xuống giếng tắm.

Nhưng trước khi thò chân xuống nước, em nhìn xuống mặt nước và thấy một hình bóng khó coi thô thiển, xù xì, nhăn nheo, cóc cáy... cũng như trước. Ồ, không sao, em tự nhủ điều đó có nghĩa là em còn một bộ cánh nhỏ hơn dưới cái vỏ ngoài vừa bóc ra và thế nào em cũng phải thoát khỏi cái lột này. Thế là em lại cào lại gãi tiếp, cả bộ cánh này cũng dễ dàng lột ra, em để nó lại cạnh đồng trước và đi soi mình xuống giếng.

Một điều tương tự lại xảy ra và em nghĩ: “Chúa ơi, mình có bao nhiêu lớp da đây?” Bởi vì em nóng lòng muốn tắm một cái. Em lại cào nữa để thoát ra khỏi lớp da thứ ba như hai lần trước. Nhưng nhìn xuống nước em phát hiện có điều gì không ổn.

Đến đây sư tử nói – nhưng em không chắc có phải nó nói hay không:

- Con hãy vui lòng để ta cởi quần áo cho con chứ?

Quả là em rất sợ móng vuốt của sư tử, em có thể nói với anh như vậy, nhưng em đang ở trong tình trạng không còn sự lựa chọn nào khác. Thế là em lẳng lặng vươn dài người chìa lưng ra cho sư tử.

Cái cào sâu đến nỗi em nghĩ nó chạm cả vào tim em ấy chứ, khi sư tử bắt đầu lột da em, nỗi đau thật khôn cùng, chưa bao giờ em đau đớn đến thế. Chỉ có một điều khiến em có thể chịu đựng được là niềm vui cảm thấy mình đang trút bỏ một cái gì xấu xa. Anh biết không – đã có bao giờ anh bóc vẩy ở một vết thương còn mưng mủ chưa? Đau đớn kinh khủng... nhưng cũng là một sự giải thoát khi có thể trút bỏ.

- Anh hiểu đúng điều em muốn nói. – Edmund trầm ngâm lên tiếng.

“Phải, sư tử bóc cái lớp da xấu xí kinh tởm đó, cũng là cái việc em nghĩ là mình đã làm ba lần trước nhưng những lần ấy không đau tí nào, da chỉ bở ra như vỏ khoai – còn lớp da này nằm ở trên cỏ: dày hơn, đen hơn, trong còn đáng sợ kinh tởm hơn những lớp da trước. Bây giờ thì người em

trơn trơn, mềm mại hơn như một cành cây non mới nhú và nhỏ hơn trước nhiều.

Sau đó sư tử nâng bổng em lên – em không muốn thế đâu bởi vì bây giờ em rất non nớt ở phần dưới, thực ra thì em chẳng còn da thịt gì – rồi ném em xuống nước. Đầu tiên em thấy đau buốt toàn thân, nhưng chỉ một vài giây thôi sau đó là một cảm giác khỏe khoắn, tươi mới tuyệt vời làm sao và ngay khi ngụp lặn vùng vẫy dưới nước, em phát hiện cái đau như cấn xé ở cánh tay đã biến mất. Rồi em hiểu được tại sao. Em lại là một cậu bé. Chắc anh nghĩ em không nói thật nếu em kể cho anh nghe em có cảm giác gì ở cánh tay mình. Em biết em không có bắp tay và một hình thể đẹp như tay Caspian, nhưng em rất vui khi nhìn xuống cánh tay mình.

Sau đó một chút, sư tử kéo em lên bờ và mặc quần áo cho em...

- Mặc quần áo cho em? Với những cái móng vuốt sư tử?

- Phải, em không nhớ chính xác cho lắm. Nhưng sư tử đã làm thế - bằng cái bộ đồ mà em đang mặc đây, đơn giản như thế. Thế rồi bất chợt em thấy mình đang ở đây. Điều đó làm cho em nghĩ tất cả là một giấc mơ.

- Không! Không phải một giấc mơ đâu – Edmund khẳng định.

- Tại sao?

- Bởi vì, bộ quần áo em đang mặc có thật và em ở đây, không còn trong lối rỗng nữa, đó là lí do thứ hai.

- Vậy anh nghĩ gì về chuyện này?

- Anh nghĩ em đã gặp Aslan, Eustace ạ.

- Aslan! – Eustace thốt lên. – Em đã nghe nói đến cái tên này vài lần kể từ ngày chúng ta đến với con tàu *Hướng tới bình minh*. Và em cảm thấy – em không biết là vì cái gì – em rất ghét cái tên ấy. Nhưng, trước đây có cái gì mà em không ghét đâu. Dù sao thì em cũng muốn xin lỗi. Em sợ rằng em đúng là một thằng nhóc tai quái, dễ ghét, xấu tính.

- Thôi được rồi. Nếu so sánh giữa hai chúng ta thì em không xấu bằng anh trong lần đầu tiên anh đến Narnia đâu. Có lẽ em chỉ là một con lừa còn anh lại là một kẻ phản bội.

- Vậy thì đừng nói với em điều đó. – Eustace nói. – Aslan là ai vậy? Anh có biết ông ấy không?

- Có, ông có biết anh. Ông là sư tử vĩ đại, con trai của Thượng Hải Đại Vương, người đã cứu anh và cứu cả Narnia nữa. Tất cả bọn anh đều gặp ông ấy. Lucy gặp ông nhiều lần hơn cả. Và có lẽ chúng ta sẽ đến được quê hương của Aslan.

Một lúc lâu không có ai nói gì. Ngôi sao cuối cùng cũng tan chảy ở một góc trời mặc dù vẫn không thấy cảnh mặt trời mọc, đó là vì rặng núi nằm bên tay phải họ chặn ngang nhưng họ biết mặt trời đang lên cao dần vì bầu trời trên đầu và cái vịnh trước mặt chợt hồng rực lên. Rồi một vài loài chim thuộc giống yểng bắt đầu kêu lạnh lốt trong cánh rừng sau lưng.

Họ nghe có tiếng bước chân rậm rịch sau lưng và cuối cùng tiếng tù và của Caspian vang lên. Khu trại đã thức dậy.

Niềm vui dâng đầy khi Edmund và Eustace vừa hồi sinh đi về phía vòng người quây quần bên ngọn lửa trại. Tất nhiên bây giờ mọi người được nghe đoạn đầu của câu chuyện. Ai cũng cảm thấy thắc mắc không biết con rồng kia đã ăn thịt ngài Octesian vài năm trước hay chính ông đã hóa thành con rồng rồi già đi mà chết. Số kim cương mà Eustace đã nhét đầy trong túi cũng đã biến mất cùng với bộ quần áo nó mặc trước đây. Nhưng không có ai, nhất là Eustace lại muốn quay lại thung lũng đó để lấy vàng bạc.

Vài ngày sau con thuyền *Hương tới bình minh* lúc này đã được sửa chữa, tân trang, làm mới lại sẵn sàng lên đường. Trước khi nhổ neo, Caspian cho khắc lên một vách đá đã được mưa nắng bào nhẵn trông ra vịnh những dòng chữ:

ĐẢO RỒNG
ĐƯỢC PHÁT HIỆN BỞI
CASPIAN THỨ MƯỜI, VUA XỨ NARNIA
VÀO NĂM THỨ 4 TRONG TRIỀU ĐẠI CỦA NGƯỜI
Ở ĐÂY CHÚNG TÔI NHẬN ĐƯỢC
SỰ GIÚP ĐỠ CỦA NGÀI OCTESIAN
VÀ CÁI CHẾT CỦA ÔNG.

Sẽ là điều tốt đẹp gần với sự thật nếu nói rằng kể từ đấy về sau, Eustace đã trở thành một thiếu niên đáng mến. Nói một cách chính xác hơn, nó bắt đầu thành một thằng con trai khác hẳn. Cũng có lúc nó tái phạm sai

lầm, cũng có nhiều ngày nó trở nên khó chịu. Nhưng tôi lại không nhận ra hầu hết những lần ấy. Sự cải biến bắt đầu.

Cái vòng tay của ngài Octesian đã có một số phận thật kì lạ. Eustace không muốn giữ nó và đã đưa cho Caspian; Caspian lại tặng Lucy. Cô bé cũng không muốn giữ một vật như vậy.

- Được thôi, vậy thì để xem nó sẽ đi đâu nào.

Caspian nói và ném nó lên không trung. Lúc ấy mọi người đang đứng nhìn dòng chữ khắc trên vách đá. Cái vòng tay bay vút lên cao, lóe sáng dưới ánh mặt trời rồi mắc vào một hòn đá nhỏ chìa ra, vừa khéo như trong trò chơi ném vòng. Nó lơ lửng ở lưng chừng núi, không ai có thể trèo từ dưới đất lên để lấy mà cũng chẳng ai có thể từ trên bò xuống để lấy được. Theo tôi biết, nó vẫn treo lơ lửng ở đó và có thể sẽ còn ở nguyên đó cho đến ngày tận thế.

CHƯƠNG 8

Hai lần thoát chết

Ai cũng lấy làm vui mừng khi con tàu *Hương tới Bình Minh* giông buồm từ giã đảo Rong.

May thay họ đón được những ngọn gió lành đủ để đi xa khỏi vịnh và sáng sớm hôm sau đã đến một mảnh đất kì lạ mà một số người đã nhìn thấy khi bay qua những rặng núi lúc Eustace vẫn còn là rong. Đó là một hòn đảo bằng phẳng, xanh tươi chẳng có gì ngoài lũ thỏ và một vài con dê, nhưng căn cứ vào những gì còn lại của một vài túp lều dựng bên vách đá, từ những vạt cỏ thiêu cháy bởi những đồng lửa trại, họ cho rằng cách đây chưa lâu đã có người đặt chân lên đảo. Ngoài ra còn thấy mấy khúc xương và vũ khí bị gãy.

- Bọn cướp biển. – Caspian nói.

- Hoặc là tác phẩm của một con rong. – Edmund đoán.

Một vật duy nhất khác thường mà họ tìm thấy ở đây là một chiếc thuyền nhỏ bằng da hay còn gọi là thuyền thúng đang nằm trên bãi cát. Nó được giấu trong một cái cũ làm bằng liễu gai. Đó là một chiếc thuyền nhỏ xíu; dài chừng hơn một mét, mái chèo vẫn còn nằm đúng vị trí. Mọi người suy đoán rằng hoặc chiếc thuyền này được làm cho một đứa trẻ hoặc là người ở vùng này là người lùn. Reepicheep quyết định giữ cái thuyền bởi nó cũng hợp với vóc dáng của bác. Thế là con thuyền được đưa lên tàu. Họ đặt tên nơi này là Đảo Cháy và lại rời đây ra đi vào lúc xế trưa.

Năm ngày tiếp theo họ đi theo ngọn gió nam - đông nam, không còn thấy đất liền đâu nữa chỉ có trời và nước, cũng không thấy con cá con chim nào cả. Đến ngày thứ sáu trời mưa như trút nước, mãi đến xế chiều mới tạnh. Eustace thua Reepicheep hai ván cờ và bắt đầu có tâm trạng bực dọc,

cầu bản như cũ. Edmund thì nói rằng ước gì nó được cùng sang Mỹ với chị Susan. Thế rồi Lucy nhìn ra cửa sổ đuôi tàu, kêu lên:

- Hoan hô! – Tôi tin rằng mưa đã tạnh. Cái gì thế kia?

Tất cả đổ xô lên đuôi tàu. Mưa đã tạnh hẳn còn Drinian, đang làm nhiệm vụ hoa tiêu, thì nhìn chăm chăm vào một cái gì đó phía dưới tàu. Hoặc đúng hơn vào mấy thứ gì đó, trông như những tảng đá tròn, nhẵn nhụi, tạo thành một hàng dài vào khoảng hơn 10 mét.

- Nhưng đó không thể là đá. – Drinian khẳng định, - vì mới 5 phút trước còn không thấy nó.

- Và nó vừa biến mất. – Lucy nói.

- Và đến gần hơn!

- Đồ chết tiệt! – Caspian nói. – Cái vật ấy lại trôi theo hướng này.

- Và đi nhanh hơn tốc độ con tàu thừa bệ hạ. – Drinian đáp. – Nó sẽ xô vào chúng ta trong vòng một phút.

Tất cả mọi người nín thở, bởi vì chẳng có gì tốt lành khi bị một vật không quen biết truy đuổi dù là ở trên biển hay trên đất liền. Nhưng điều này hóa ra còn tệ hại hơn bất cứ điều gì người ta có thể hình dung được. Bất thành linh, khi chỉ còn cách mạn tàu một khoảng cách vụt một quả bóng cricket, một cái đầu trông hết sức quái dị nhô lên khỏi mặt biển. Một cái đầu màu xanh lè và đỏ ối có đính thêm những vệt lốm đốm màu tím – chỉ chừa chỗ cho một vài con sò bám vào. Trông tựa như đầu ngựa mặc dù không có tai. Những con mắt to thô lỗ, được trời sinh ra để nhìn xuyên suốt qua bóng đen sâu thẳm của đại dương, một cái miệng ngoác ra toang hoác để lộ ra một dãy những chiếc răng đôi, nhọn hoắt hình con cá. Rồi từ từ nhô lên cái mà mới đầu mọi người tưởng là một cái cổ to cổ chàng, nhưng khi nó càng lúc càng nhô cao hơn thì mọi người biết đấy không phải là cái cổ mà là một thân hình dài khủng khiếp và cuối cùng cái mà mọi người nhìn thấy là vật mà nhiều người ngu ngốc cứ nhất định muốn tận mắt chứng kiến. Một con măng xà biển vĩ đại. Những vòng cuộn của cái đuôi khủng khiếp ấy của nó có thể nhìn thấy từ đằng xa, đang từ từ cất lên cách mặt nước khoảng một sải tay. Bây giờ thì đầu rắn còn cao hơn cột buồm nữa.

Mọi người đổ xô đi tìm vũ khí, nhưng vũ khí thì liệu có ích gì, quái vật nằm ngoài tầm tay họ.

“Bắn, bắn!” – Đội trưởng bắn cung kêu lên, một vài người vâng lệnh, những mũi tên sượt qua lớp da rắn như thể đó là một chiếc đĩa sắt. Rồi, trong một phút giây chết chóc, tất cả mọi người đứng ngậy ra, chăm chăm nhìn vào mắt vào miệng con quái vật tự hỏi nó sẽ nhảy xuống đâu.

Nhưng quái vật không bổ nhào xuống. Nó vươn cổ qua cái tàu ở một độ cao cách cột buồm chừng một mét. Nó vẫn vươn dài ra, dài ra cho đến lúc đầu nó thò qua thành tàu bên phải. Cái đầu hạ xuống – không phải xuống chỗ boong tàu có đám người chen chúc mà là thò xuống nước thành thử cả con tàu nằm dưới cái mái vòm của thân hình rắn, trên thực tế nó gần như đã chạm vào mạn phải con tàu.

Eustace (người đã cố gắng rất nhiều lần để cư xử cho phải đạo, chỉ đến khi trời mưa rả rích và hai ván cờ bị thua mới làm nó trở nên bần gãi) lúc ấy đã làm một việc dũng cảm đầu tiên trong đời. Nó đang mang thanh kiếm mà Caspian cho mượn. Đúng lúc thân hình con rắn sả thấp xuống mạn phải tàu nó nhảy lên thành tàu dùng hết sức đâm con quái vật. Sự thật thì nó chẳng làm nên công trạng gì ngoài việc làm gãy thanh kiếm tốt nhất nhì của Caspian, nhưng dù sao đấy cũng là một việc tốt đẹp với một người bắt đầu cho một sự khởi đầu mới.

Những người khác hẳn đã theo gương nó nếu đúng lúc ấy Reepicheep không kêu lên:

- Đừng đánh! Đẩy đi!

Thật bất thường cái chuyện bác chuột lại đi khuyên người ta đừng đánh nhau nhất là lại trong giờ phút nguy ngập chết người này, thế nên mọi con mắt đổ dồn vào bác. Và khi bác nhảy phắt lên thành tàu thoăn thoắt đi về phía cái lưng con rắn, quay cái lưng nhỏ bé phủ một lớp lông xám vào sát cái thân hình khổng lồ đóng vẩy, trơn nhầy nhầy của con rắn và bắt đầu ráng hết sức đẩy thì mọi người hiểu ý bác bèn chia nhau sang hai bên để làm một việc tương tự. Một lát sau thì ai cũng vỡ lẽ.

Quát vật đã dùng thân hình vĩ đại của nó thắt một vòng quanh con tàu. Một khi đã thít chặt vòng dây thì rắc một cái – cả con tàu sẽ chỉ là một mớ

diêm trôi dạt dờ trên sóng và nó sẽ nhặt từng món một lên. Cơ hội duy nhất của họ là cố đẩy cái thòng lọng về phía sau cho đến khi nó trượt khỏi đuôi tàu; hoặc giả làm đúng cái điều ấy theo một hướng khác, đẩy con tàu trôi ra khỏi thòng lọng.

Tất nhiên với một mình Reepicheep thì làm việc ấy có khác nào một người bình thường toan nhổ một ngọn tháp và bác ta suýt chết với cố gắng này trước khi người ta xô bác ta ra một bên. Chẳng bao lâu sau, tất cả thành viên trên tàu trừ Lucy và Reepicheep (đang sống dở chết dở) chia làm hai đội, đứng dọc thành tàu ngược người sau tì vào lưng người trước, như thế sức nặng của cả hàng người sẽ đổ vào người cuối cùng.

Hồ đô ta nào, tất cả hợp sức đẩy vì sự sống còn của chính mình. Trong vài giây kinh khủng (có vẻ như kéo dài hàng giờ) chẳng có chuyện gì có vẻ như sắp xảy ra cả. Các khớp trên người như muốn long ra, mồ hôi túa ra như tắm, hơi thở dốc, hảo hển. Rồi họ cảm thấy con tàu như đang xê dịch. Cái thòng lọng rần như dịch ra khỏi cột buồm so với trước. Nhưng đồng thời cái vòng cũng siết chặt hơn. Bây giờ thì nguy hiểm thật sự đã kề cận bên cạnh. Họ có thể thoát khỏi thòng lọng hay là nó đã thít chặt lại rồi? Phải, vòng dây đã vừa khít. Con rần tì người nó vào cột buồm phía đuôi tàu. Hàng chục người đổ nhào chạy về phía dưới tàu. Như vậy mà lại có điểm tốt. Thân hình con rần sà thấp đến mức bây giờ họ có thể làm thành một hàng dài ngang qua phần đuôi tàu, hò nhau đẩy. Hi vọng trời dậy cao hơn cho đến khi mọi người nhớ ra là cái đuôi rỗng của con tàu *Hướng tới Bình Minh* lại vượt lên cao hẳn. Không thể đẩy con quái vật qua cái đuôi tàu nhô cao như vậy được.

- Rìu, - Caspian gào lên giọng khản đặc, - cứ tiếp tục đẩy đi.

Lúc ấy Lucy, vốn biết chỗ để mọi vật trên tàu, nghe thấy tiếng Caspian vang đến boong tàu chính nơi nó đang đứng nhìn về đuôi tàu. Nhưng nó vừa đi đến nơi thì nghe có tiếng rảng rặc rùng rợn tựa hồ một cây đại thụ bị đốn ngang, con tàu dềnh lên, lao vọt về phía trước. Bởi vì con rần quyết định một cách ngu ngốc, thắt chặt thòng lọng lần cuối thế là toàn bộ phần đuôi rỗng có trang trí, chạm trổ bị bẻ rời khỏi thân tàu và con tàu được giải thoát...

Đoàn người đã tận dụng hết sức lực của mình nên không nhận ra điều mà Lucy tận mắt chứng kiến. Kia, phía sau họ vài mét, cái thòng lọng làm bằng thân hình rắn biển nhanh chóng thu nhỏ lại rồi biến mất sau một cột nước bắn tung lên. Sau đó vài giờ Lucy có nói rằng (nhưng tất nhiên lúc ấy nó quá kích động và điều này có thể chỉ là chuyện tưởng tượng) nó trông thấy vẻ thỏa mãn lồ bịch ngay trên một con vật. Bởi vì rõ ràng con vật này hết sức ngu ngốc, thay vì đuổi theo con tàu nó lại quay đầu mòng mòng rồi bắt đầu dí mũi quanh thân hình dài thượt của nó như thể nó chờ đợi tìm thấy xác con tàu *Hướng tới Bình Minh* ở đây. Nhưng con tàu đã lao vọt đi xa, lướt vùn vụt trước một ngọn gió mới, sung sức. Cánh đàn ông người năm người ngồi ngổn ngang trên boong tàu vừa thở như kéo bễ vừa rên rỉ cho đến lúc họ có thể tán dóc đôi câu và cười ồ cả lên vì chuyện này. Khi rượu rum được rót ra mọi người nâng cốc chúc mừng: ai cũng ca ngợi lòng quả cảm của Eustace (dù nó chẳng làm được tích sự gì) và trí thông minh của Reepicheep.

Sau đó họ lại lênh đênh trên biển suốt ba ngày nữa, chẳng thấy gì ngoài trời và nước mênh mông. Đến ngày thứ tư gió đổi sang hướng bắc và biển động dữ dội vào buổi chiều gần như trong một trận bão. Nhưng may thay cùng lúc đó họ đã nhìn thấy đất liền từ mạn trái mũi tàu.

- Tàu bệ hạ, - Drinian nói, - chúng ta phải cố hết sức tạt vào tị nạn ở mảnh đất kia bằng cách chèo vào và nằm lại trong vịnh, đợi cho đến lúc cơn bão qua đi.

Caspian đồng ý, nhưng việc chèo chống không thể cầm cự với sức gió giạt đã không cho phép họ lại gần đảo trước khi chiều tối. Khi ánh ngày còn le lói chút hồi quang cuối cùng trước khi tắt hẳn con tàu cũng vào được bến cảng thiên nhiên đó và neo lại. Nhưng không ai lên bờ vào đêm ấy. Sáng ra họ thấy mình ở trong một cái vịnh xanh biếc của một vùng đất toàn đồi núi lờm chờm, hoang vu cao dần đều lên đến một đỉnh núi cao vượt lên tất cả. Từ phương bắc gió thổi ào ào đẩy một đám mây lớn vùn vụt lao tới. Họ hạ con thuyền xuống, chất xuống thuyền các thùng nước bây giờ đã cạn khô.

- Chúng ta sẽ lấy nước ở dòng chảy nào đây hả ông Drinian? – Caspian hỏi khi cậu ngồi vào con thuyền. – Hình như có hai con suối đổ xuống vịnh.

- Đường như có gì kì lạ ở đây, thưa bệ hạ. – Thuyền trưởng đáp. – Nhưng thần nghĩ sẽ gần hơn nếu đi về phía mạn phải tàu – vậy ta chọn con suối hướng đông.

- Trời sắp mưa đấy. – Lucy nói.

- Anh nghĩ mưa đổ xuống ngay bây giờ thôi. – Edmund vừa nói dứt lời thì làn nước đầu tiên quất xuống rất ràn rạt. Tôi nghĩ ta nên đi đến dòng suối kia. Ở đấy có cây cối và chúng ta có thể có chỗ nghỉ tạm.

- Đúng vậy, thế thì đi ngay đi. – Eustace phụ họa. – Chẳng có lí gì phải đứng đây dầm mưa không cần thiết.

- Nhưng Drinian đều đặn lái tàu quẹo sang mạn phải như một số người bướng bỉnh cầm vô lăng xe hơi cứ tiếp tục lái xe với tốc độ 70 km một giờ trong khi bạn mỗi mồm giải thích rằng họ đã đi sai đường.

- Họ nói đúng đấy Drinian. – Caspian nhắc nhở. – Tại sao ông không quay mũi thuyền một vòng và đi đến dòng suối phía Tây?

- Xin tuân lệnh thánh thượng. – Drinian xẵng giọng đáp. Ông đã có một ngày đầy âu lo căng thẳng với sự tráo trở của thời tiết ngày hôm qua và ông không thích nghe lời khuyên của những người không phải dân đi biển. Nhưng ông vẫn bẻ lái, ngược lại hướng mà ông cho là thuận lợi hơn.

Sau khi họ múc nước vào đầy các thùng chứa thì mưa cũng đã tạnh, Caspian cùng với Eustace, anh em nhà Pevensie và Reepicheep quyết định đi bộ lên ngọn đồi nhìn quang cảnh nơi này. Đó là một cuộc leo núi khó nhọc qua những lớp vỏ đại sắc như dao và những bụi thạch nam, họ không gặp một người hay một con chó nào ngoài hải âu. Khi đã lên được đến đỉnh, cả bọn thấy rõ đây là một hòn đảo nhỏ, có diện tích không lớn hơn 20 hecta.

Nhìn từ độ cao này biển cả không còn vẻ mênh mang hơn, cô quạnh như là nhìn từ boong tàu hoặc thậm chí từ bệ chiến đấu của con tàu *Hướng tới Bình Minh*.

- Thật điên, chị cũng thấy đấy. – Eustace nói nhỏ với Lucy trong lúc đưa mắt nhìn về chân trời phía Đông. – Cứ đi, đi mãi đến cái nơi mà không ai có ý nghĩ là sẽ đến được.

Nhưng nó nói thế là vì do thói quen chứ không có ác ý như trước đây nó đã từng nói.

Đứng lâu trên đỉnh rất lạnh bởi vì gió từ phương bắc vẫn liên tục thổi về.

- Đừng trở về bằng con đường lúc này, - Lucy đề nghị khi họ quay về, - hãy đi con đường dài hơn một chút xuống con suối đằng kia, chỗ Drinian muốn đến.

Mọi người đồng ý và khoảng 15 phút sau họ đi đến thượng nguồn dòng suối thứ hai. Nơi này thú vị hơn là họ mong đợi, một hồ nước bên chân núi, nhỏ mà sâu bao quanh bởi những vách núi chỉ để chứa một lối đi hẹp ở mạn trong ra biển nơi dòng nước chảy ra. Ở đây, họ thoát khỏi ngọn gió, cả bọn ngồi xuống gần một bụi thạch nam mọc trên bờ dốc để nghỉ ngơi.

Tất cả ngồi xuống, nhưng một người (đó là Edmund) lại nhảy lên đến thoắt một cái.

- Sao nó có thể mọc lên ở một nơi toàn sỏi đá như thế này? – Cậu nói, sẫm soi nhìn bụi thạch nam. – Cái vật khốn khổ ấy ở đâu vậy? – À, bây giờ tôi thấy rồi... Úi chà! Không phải là đá nhé, đó là cái chuôi kiếm. Không, trời đất ạ, đó là cả một thanh kiếm, nhưng đã bị rỉ sét cả. Nó phải nằm ở đây đến hàng thế kỷ rồi.

- Của người Narnia, cứ nhìn kĩ mà coi. – Caspian nói khi tất cả xúm lại xem thanh kiếm.

- Em cũng đang ngồi lên một vật gì đó, - Lucy kêu lên, - một vật gì rất cứng.

Vật này hóa ra là một mảnh còn lại của một cái áo giáp. Và lúc ấy ai nấy đều bò lồm ngồm trong bụi thạch nam, tìm kiếm, moi móc tất cả các gốc cây. Từng tí từng tí một họ tìm được một cái mũ trụ, một con dao găm, vài đồng bạc các không phải tiền Calormen mà là tiền xưa của người

Narnia in hình sư tử và thảm thực vật, như bạn có thể trông thấy vào bất cứ ngày nào trong một ngày chợ phiên ở Đập Hải Ly hoặc Beruna.

- Rất có thể đây là tất cả những gì còn lại của một trong bảy nhà quý tộc. – Edmund gợi ý.

- Đó cũng là điều tôi nghĩ đến. – Caspian nói. – Tôi tự hỏi chuyện này là như thế nào. Không có dấu vết gì để lại trên dao găm. Không hiểu người này chết như thế nào?

- Và làm cách nào chúng ta có thể trả thù cho ông ta. – Reepicheep nói thêm.

Edmund là người duy nhất trong bọn từng đọc mấy cuốn truyện trinh thám tỏ vẻ suy nghĩ lung lăm.

- Coi đây, - cuối cùng cậu nói, - có một cái gì kì bí trong chuyện này, người này không thể bị giết trong một trận đấu.

- Tại sao? – Caspian hỏi.

- Không thấy có xương để lại. – Edmund nói. – Kẻ thù chỉ có thể cướp đi vũ khí và phải để cái xác lại. Có ai nghe nói đến chuyện một kẻ chiến thắng lại mang cái xác đi và để vũ khí lại chưa?

- Có lẽ ông ấy bị thú rừng giết chết. – Lucy gợi ý.

- Thế thì đó là một con thú cực kì thông minh, - Edmund nói, - vì nó biết cách cởi áo giáp của đối thủ ra.

- Biết đâu lại là một con rồng. - Caspian phỏng đoán.

- Không có chuyện như thế. - Eustace gạt đi.

- Một con rồng không thể làm việc đó. Tôi biết rõ như thế.

- Dù sao cũng nên đi khỏi nơi này. - Lucy nói. Nó không muốn nán lại nơi đây nữa sau khi Edmund đưa ra vấn đề về những khúc xương.

- Tùy ý mọi người. - Caspian nói và đứng lên. - Tôi không nghĩ ở đây có bất cứ cái gì dễ dàng cho chúng ta mang đi.

Cả bọn đi xuống và rẽ vào một hẻm núi nhỏ dẫn đến một hồ nước. Họ đứng lại nhìn xuống hồ nước sâu nằm lọt giữa những vách đá. Hôm ấy là một ngày hè oi ả, không ai trong bọn không thèm nhảy xuống dòng nước mát tằm cho thỏa thích và ai cũng muốn uống cho đã cái làn nước trong xanh thăm thẳm ấy. Thực vậy, Eustace đã cúi xuống chụm hai tay toan vục

nước lên uống thì cả Lucy và Reepicheep đều đồng thanh kêu lên: “Coi kìa!” thế là nó quên mất chuyện uống nước, bất giác nhìn xuống giữa hồ.

Đáy hồ được thiên nhiên lót bằng những phiến đá màu xanh xám, dòng nước trong như lọc soi rõ xuống tận đáy và kia, ở giữa đáy hồ là một bức tượng to bằng người thật, rõ ràng là được đúc bằng vàng. Tượng ở tư thế nằm ngửa, hai tay giơ cao lên trên đầu. Đúng lúc cả bọn ngây người ngắm nghía bức tượng thì đám mây trên đầu tách ra, mặt trời hiện lên rọi ánh nắng chói chang xuống trần. Pho tượng vàng được mặt trời làm sáng rực lên từ đầu đến chân.

Lucy nghĩ đó là bức tượng đẹp nhất mà nó từng thấy.

- Trời đất! – Caspian thì thầm. – Thật đáng để chúng ta đến coi! Tôi tự hỏi chúng ta có thể vớt lên được không?

- Chúng ta có thể lặn xuống lấy thừa bệ hạ. – Reepicheep nói.

- Làm thế không được hay cho lắm. – Edmund nói. – Ít nhất nếu nó bằng vàng thì sẽ quá nặng để đưa lên. Và cái hồ này sâu ít nhất cũng từ bốn đến năm mét. Nhưng hãy chờ một chút. Thật may là tôi có mang theo cái xiên đi săn. Để coi xem cái hồ này sâu bao nhiêu. Cầm tay tôi, Caspian, trong lúc tôi cúi xuống đo mực nước.

Caspian nắm lấy tay Edmund và cậu cúi người xuống thả cái xiên xuống hồ.

Cái xiên mới đi được nửa chừng thì Lucy đã kêu lên:

- Em không tin là tượng làm bằng vàng đâu. Chỉ vì ánh sáng thôi. Coi kìa, cái xiên của anh cũng có cái màu ấy.

- Chuyện gì vậy? – Một vài giọng nói đồng loạt bật lên bởi vì Edmund tuột tay đánh rơi cái xiên.

- Tôi không thể giữ nổi. – Edmund nói. – Và Lucy đã đúng. Nó cũng có cái màu như pho tượng.

Nhưng rõ ràng Edmund có vấn đề gì đó với đôi ủng đang mang, ít nhất thì cậu cũng cúi xuống nhìn đôi ủng dưới chân, rồi đứng thẳng người, hét lên với một cái giọng chói tai đến mức khó ai có thể không nghe theo:

- Lùi lại! Lùi ngay khỏi bờ! Tất cả. Ngay bây giờ!

Mọi người líu ríu làm theo và giương mắt lên nhìn cậu.

- Nhìn đây, nhìn mũi ủng tôi mà xem. - Edmund nói.

- Có màu vàng. - Eustace ngờ ngàng nói.

- Nó là vàng, vàng thật đấy. - Edmund cắt ngang. - Hãy sờ thử mà xem. Da đã bị tuột ra khỏi chỗ giày nhúng xuống nước, bây giờ nó nặng như chì.

- Nhân danh Aslan! - Caspian kêu lên. - Cậu không muốn nói...

- Phải, chính là thế đấy. - Edmund đáp giọng chắc nịch. - Nước đã biến mọi thứ thành vàng, đó là lý do tại sao nó trở nên nặng thế. Nước đã liếm vào mũi giày của tôi (cũng may mà tôi không đi đất) biến mũi giày thành vàng. Và cái con người đáng thương nằm dưới kia - phải mọi người thấy đấy.

- Như vậy đó hoàn toàn không phải là tượng. - Lucy hạ giọng, ngờ ngàng.

- Đúng thế. Bây giờ mọi việc trở nên đơn giản hơn. Người này đến đây vào một ngày nóng nực. Ông ta cởi quần áo để trên vách núi kia - nơi chúng ta vừa ngồi. Quần áo thì đã mục nát cả hoặc là bị chìm tha đi làm tổ, chỉ còn vũ khí để lại đây. Rồi ông ta lặn xuống...

- Thôi đừng nói nữa. - Lucy nói, - mọi việc nghe kinh khủng quá.

- Như vậy chúng ta thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. - Edmund nói

- Quả vậy. - Reepicheep nói. - Bất cứ ngón tay của ai, hoặc bàn chân, hoặc sợi ria hoặc mẩu đuôi vẫn có thể rơi xuống nước vào bất cứ lúc nào.

- Đúng như vậy, tất cả cũng thế thôi. - Caspian nói. - Chúng ta sẽ thử điều này ngay bây giờ.

Cậu cúi xuống nhổ một nhánh thạch nam. Rồi thật cẩn thận, cậu quỳ xuống bên bờ hồ nhúng cành cây xuống nước. Trước khi nhúng xuống đó là một cành thạch nam tươi nhưng đến lúc rút lên nó là một cành thạch nam bằng vàng ròng và xộp như chì.

- Ông vua nào sở hữu hòn đảo này, - Caspian nói giọng chậm rãi khuôn mặt đỏ bừng lên, - sẽ mau chóng trở thành ông vua giàu có nhất trong tất cả các ông vua trên đời. Tôi tuyên bố mảnh đất này mãi mãi là tài sản của người Narnia. Nó sẽ có tên là Đảo nước - Vàng. Và tôi đề nghị tất cả mọi người giữ bí mật chuyện này. Không ai được biết về điều này.

Không một ai kể cả Drinian - nếu không sẽ bị tội chết, mọi người nghe rõ chưa?

- Cậu đang nói với ai đấy? - Edmund hỏi. - Tôi đâu phải là thần dân của cậu. Nếu có bất cứ chuyện gì thì nó phải xảy ra theo một cách khác. Tôi là một trong bốn hoàng đế cổ của Narnia và cậu phải có bốn phạm trung thành với đức vua tối cao Peter anh tôi nữa.

- Thế là mọi chuyện xoay ra thế này phải không vua Edmund? - Caspian hỏi, đặt tay lên đốc kiếm.

- Ôi, có thôi đi không cả hai người? - Lucy nói. - Liên quan đến bọn con trai các anh thật tệ hại hết chỗ nói. Tất cả các anh chỉ là những thằng ngốc phách lối, ngênh ngang. Ôi iiii!

Tiếng nói của nó trượt đi thành một tiếng kêu dài. Và tất cả mọi người đều trông thấy cái mà nó đang nhìn.

Ngang qua một triền đồi xám trước mặt - xám vì thạch nam còn chưa ra hoa - không gây ra một tiếng động và không nhìn ai, sáng bừng lên như thể ông đãn được ánh mặt trời rọi chiếu trong khi trên thực tế mặt trời đã khuất sau một đám mây lớn, bước những bước thong thả với một tốc độ quá chậm so với con sư tử lớn nhất mà người ta từng thấy, chính là...Để tả lại cảnh này, về sau Lucy đã nói:

- Ông to như một con voi.

Nhưng lần khác nó chỉ nói: “Như một con ngựa kéo xe”

Nhưng tầm vóc không phải là vấn đề. Không một ai dám hỏi đó là cái gì. Ai cũng biết đấy là Aslan.

Không một ai biết ông đi đâu cả và đi như thế nào. Cả bọn ngơ ngác nhìn nhau như vừa thức giấc.

- Chúng ta đang nói chuyện gì vậy? - Caspian hỏi. - Tại sao tôi lại biến mình thành một con lừa thế này?

- Thừa bệ hạ, - Reepicheep nói, - đây là mảnh đất đáng bị nguyên rủa. Chúng ta hãy quay trở lại bờ biển ngay lập tức. Và nếu thần có vinh dự đặt tên cho hòn đảo này, thần sẽ gọi nó là Đảo Nước - Chết.

- Đúng, tôi nghĩ đó là một cái tên thích hợp, Reepicheep ạ, - Caspian nói, - mặc dầu bây giờ suy nghĩ về nó tôi không hiểu tại sao. Nhưng thời

tiết dường như đã trở nên tốt hơn và tôi dám nói là Drinian muốn khởi hành ngay. Có bao nhiêu điều phải nói với ông ấy.

Nhưng trong thực tế họ không nói gì nhiều bởi kí ức về cái giờ cuối cùng ấy trở nên mơ hồ, lẫn lộn.

- Bệ hạ dường như bị ám ảnh bởi một điều gì khi họ quay lại bờ biển. - Drinian nói với Rhince vài giờ sau khi con tàu *Hương tới Bình minh* một lần nữa lại được căng buồm lên và hòn đảo Nước - Chết đã lùi xa khuất sau chân trời, - Có một chuyện gì đã xảy ra với họ ở chỗ ấy. Điều duy nhất mà biết rõ là họ nghĩ đã tìm thấy thi thể của một trong những nhà quý tộc mà chúng ta đi tìm.

- Ông đừng nói thể thuyền trưởng ạ, - Rhince đáp. - Như vậy là đã biết tung tích ba người. Chỉ còn bốn người nữa thôi. Sau Tết chúng ta có thể về nhà được rồi. Điều này cũng tốt. Thuốc lá của tôi không còn nhiều. Chúc ngài ngủ ngon.

CHƯƠNG 9

Hòn đảo của đội quân vô hình

Bây giờ, những ngọn gió liên tục thổi từ hướng tây bắc đã bắt đầu chuyển sang thổi từ hướng tây. Mỗi buổi sáng khi mặt trời nhô lên khỏi mặt biển, mũi tàu cong cong của con tàu *Hương tới Bình minh* lại làm thành một đường thẳng với mặt trời. Một vài người cho rằng mặt trời ở đây trông lớn hơn khi nhìn từ Narnia nhưng những người khác không đồng ý. Họ lại đi tiếp, đi mãi, sức gió nhẹ nhưng đều đặn; không thấy chim thấy cá, không thấy tàu bè hay đất liền. Đồ ăn thức uống dự trữ cũng cạn dần và một ý nghĩ gặm nhấm trong tâm trí họ là có lẽ họ đang đi trên một đại dương không hề có điểm dừng. Nhưng vào đúng ngày cuối cùng mà họ bắt đầu nghĩ thật là liều mạng nếu tiếp tục cuộc hành trình về phía đông nơi mặt trời mọc thì hình như ngay ở trước mặt, giữa họ và mặt trời đang lên, là một mảnh đất thấp nằm ngang với mặt biển trong bóng bênh như một đám mây.

Họ thả neo trong một cái vịnh rộng vào khoản xế chiều và đi thuyền vào đất liền. Đó là một miền đất khác tất cả những nơi họ đã đi qua. Bởi vì khi họ đi ngang qua bãi biển cát vàng họ thấy nơi đây sao mà yên ắng, quạnh hiu như một vùng đất từ thuở trời đất hình thành đến nay vẫn chưa có bóng một sinh vật nào. Nhưng kìa, trước mặt họ là những bồn cỏ rất đẹp. Cỏ được xén phẳng, xanh mượt và mượt mà như chỉ có thể tìm thấy trong vườn của một dinh thự ở Anh có đến 10 người làm vườn đua nhau chăm bón. Cây cối, có rất nhiều cây, đều được trồng thành hàng đều tăm tắp và tuyệt không có một cành cây gãy hay một chiếc lá rơi trên mặt đất. Thịnh thoảng có tiếng chim bồ câu gù nhau tình tứ, ngoài ra không có một tiếng động nào khác.

Đi được một lúc họ đến một con đường rải cát, thẳng tắp kéo dài về phía trước, không có cỏ mọc lên và không có cây cối ở hai bên đường. Xa xa, ở mãi cuối con đường, mãi bây giờ họ mới thấy một ngôi nhà dài, màu xám nhạt có vẻ hết sức hiu quạnh dưới ánh chiều tà.

Gần như ngay khi đoàn người đặt chân lên con đường thẳng tắp, một cục đá nhỏ lọt vào trong giày của Lucy. Khi bạn ở một miền đất lạ sẽ là khôn ngoan hơn nếu đề nghị người khác chờ mình trong khi lấy cục đá ra. Nhưng Lucy lại không làm thế; nó chỉ lặng lẽ tụt phía sau, ngồi xổm xuống để tháo giày. Dây giày thắt nút nên hơi khó cởi.

Trước khi nó cởi được nút dây giày ra thì những người kia đã đi trước một đoạn khá xa. Vào lúc nó lấy viên đá ra rồi lại mang giày vào thì nó đã không nghe thấy tiếng họ nữa. Nhưng gần như đúng lúc ấy nó nghe thấy có một tiếng động khác, không phải vọng đến từ hướng có ngôi nhà.

Cái nó nghe thấy là một tiếng động âm âm, nghe như có hàng chục lực điền đang lấy hết sức động mạnh cái vồ xuống đất. Tiếng động càng lúc càng vang đến gần hơn. Nó đứng quay lưng về phía một cái cây và bởi vì đây không phải là loại cây nó có thể trèo lên, nên chẳng có thể làm được gì ngoài việc ngồi chết trân và nép sau thân cây hy vọng không có ai trông thấy.

Thình thịch, thình thịch, thình thịch... bây giờ thì cái vật ấy đến rất gần vì nó cảm thấy mặt đất rung lên. Nhưng nó không nhìn thấy gì cả. Nó nghĩ cái vật hoặc những cái vật ấy chắc là ở phía sau lưng nó. Nhưng rồi tiếng động lại vang lên từ con đường mặt. Sở dĩ nó dám chắc như vậy không chỉ vì hướng đó có tiếng động mà còn bởi nó nhìn thấy cát bắn tung lên như thể mặt đất bị đánh nhưng cú rất mạnh. Tất cả những tiếng động âm âm kéo dài ấy đến gần hơn, chỉ còn các nó vào khoảng hơn 6 thước rồi thình lình im bật. Một giọng nói cất lên.

Lucy rùng mình, nghe gai ốc nổi lên dọc hai cánh tay, nó chẳng hề nhìn thấy ai cả, vẫn trống trải như từ lúc đầu – lúc họ vừa đặt chân đến đây. Và rồi một giọng nói cất lên:

- Các bạn, cơ hội của chúng ta đã đến rồi đó.

Tiếp đó cả một dàn đồng ca những tiếng nói khác cất lên: “Nghe đại ca đi! Thời cơ đã chín muồi, đại ca nói thế. Đúng quá, đúng quá, đúng quá! Đại ca chưa bao giờ nói một điều gì đúng hơn.

- Điều ta nói, - giọng nói lĩnh xướng tiếp tục, - là hãy xuống bãi biển giữa chúng ta và con thuyền rồi để cho mỗi đứa con trai của mẹ tìm vũ khí cho nó. Bắt lấy chúng khi chúng đi ra biển.

- Xin tuân phục. – Tất cả những giọng nói khác cùng ồ lên. – Đại ca chưa bao giờ đưa ra một kế hoạch tốt hơn. Cứ thế đi, thưa đại ca, không thể có một kế hoạch nào tốt hơn đâu.

- Vui lên đi, hỡi anh em, hãy phấn khởi lên! – Lại cái giọng nói đầu tiên. – Đi ta đi.

- Lại đúng nữa, đại ca lại đúng nữa rồi. – Dàn đồng ca reo lên. – Không thể có một cái lệnh nào hay hơn được. Đúng là điều chúng tôi đang định bảo nhau. Đi ta đi thôi.

Thình thịch thình thịch, tiếng động cũ lại bắt đầu ngay lập tức – thoát tiên rất to rồi nhỏ dần và tắt lịm theo hướng đi ra biển.

Lucy biết rằng không có thời gian cho nó ngồi nghĩ vợ nghĩ vẫn xem những sinh vật vô hình kia là cái gì. Ngay khi những tiếng động tắt hẳn, nó đứng dậy cuống cuồng chạy hụt cả hơi theo tốp người đi trước. Bất cứ giá nào nó cũng phải biết chuyện gì đang xảy ra.

Trong khi những điều này diễn ra thì những người kia đã đến ngôi nhà. Đó là một tòa nhà thấp – chỉ cao hai tầng được làm từ một loại đá quý rất đẹp. Nhà có trở nhiều cửa sổ và một phần được phủ dây thường xuân. Không gian tuyệt đối yên tĩnh và Eustave nói: “Tôi nghĩ đây là ngôi nhà hoang” nhưng Caspian lặng lẽ chỉ cho nó thấy một làn khói cuộn lên trời xanh từ ống khói.

Họ thấy một cái cổng lớn để ngỏ bèn đi qua và bước vào một cái sân chơi rải sỏi. Chỉ đến đây họ mới cảm thấy một giọng nói mách bảo rằng có một cái gì thật lạ lùng ở nơi này. Ở giữa sân có một cái bơm và dưới cái bơm là cái xô. Chẳng có gì là bất thường trong chuyện này nhưng tay quay của cái bơm chạy lên chạy xuống mặc dù không hề có ai ay tay bơm cả.

- Có một cái gì như là phép thuật ở nơi này. – Caspian nói.

- Máy móc! – Eustace hào hứng kêu lên. – Tôi thực sự tin rằng cuối cùng chúng ta đã đến một xứ sở văn minh.

Đúng lúc đó Lucy, cả người nóng rực, thở không ra hơi lao vào sân theo các bạn. Với một giọng như hụt hơi nó cố làm cho mọi người hiểu rõ những gì nó đã nghe được. Khi họ đã hiểu được phần nào thì cả những người lạ quan nhất cũng không tìm thấy lý do để cười lên được.

- Kẻ thù vô hình. – Caspian lẩm bẩm. – Cắt chúng ta ra khỏi tàu. Nghe ở đây có cái gì khó chịu.

- Em có ý kiến gì về cái loại sinh vật vô hình ấy không? – Edmund hỏi.

- Sao em biết được một khi em không nhìn thấy chúng?

- Có giống như người với tiếng những bước chân không?

- Em không nghe thấy bất cứ tiếng động nào như tiếng bước chân cả, chỉ có những giọng nói và những âm thanh thành thịch như tiếng vỗ đập đất.

- Có vẻ như chúng ta có khả năng tìm ra. – Caspian nói. – Nhưng hãy ra khỏi cái cổng này. Có thể có một loại người nào đó đứng đây nghe lén những điều chúng ta nói.

Họ đi ra ngoài, quay lại con đường có hai hàng cây, bây giờ thì cả cây cối cũng có vẻ khả nghi.

- Thật chẳng khôn ngoan, - Eustace nói, khi trốn những người mà chúng ta không thấy mặt. Có thể tất cả bọn họ đang vây quanh chúng ta.

- Này ông Drinian, - Caspian nói, - Chuyện gì sẽ xảy ra nếu tả bỏ con thuyền lại bên đi đến một chỗ khác ngoài vịnh ra hiệu cho tàu bơi vào đón chúng ta?

- Mực nước không đủ sâu để tàu vào, thưa bệ hạ.

- Chúng ta có thể bơi. – Lucy gợi ý.

- Các vị vua chúa hãy nghe lời tôi, - Reepicheep nói, - thật là ngớ ngẩn khi nghĩ đến chuyện trốn tránh một kẻ thù vô hình bằng bất cứ cái trò lén lút hoặc lẩn tránh nào. Nếu những sinh vật này muốn đưa chúng ta vào một trận chiến thì chắc chắn là chúng sẽ thành công. Và dù có chuyện gì xảy ra đi nữa tôi cũng muốn được giáp mặt với chúng hơn là bị tóm đằng đuôi.

- Tôi cũng nghĩ lần này Reepicheep nói đúng. – Edmund nói.

- Chắc chắn là nếu Rhince và những người còn lại thấy chúng ta đánh nhau họ sẽ phải làm *một cái gì đó*. – Lucy nêu ý kiến.

- Nhưng họ sẽ không nghĩ là chúng ta đánh nhau nếu họ không nhìn thấy đối phương. – Eustace nói với giọng khổ sở. – Họ chỉ nghĩ là chúng ta múa gươm trong không khí cho vui thôi.

Có một quăng im lặng hết sức căng thẳng, gò bó.

- Thôi được, - cuối cùng Caspian nói, - cũng phải làm tới thôi. Chúng ta hãy đối mặt với chúng. Quơ tay xung quanh người – cung tên giương lên, Lucy rút gươm ra đi, tất cả mọi người hãy sẵn sàng. Mà cũng có thể chúng sẽ thương lượng.

Thật là một cảm giác lạ lùng khi thấy những thảm cỏ, những cây cổ thụ trông hiền hòa là thế mà chứa đựng bao nhiêu hiểm họa. Các đoàn người quay lại bãi họ thấy con thuyền vẫn nằm nguyên chỗ cũ, trên bãi cát phẳng lặng tuyệt nhiên không có một bóng người. Không phải là không có ai trong bọn nghĩ là Lucy chỉ tưởng tượng ra những điều nó vừa nói với họ. Nhưng trước khi họ đi đến bãi cát một giọng nói đã cất lên vang vọng trong không trung:

- Không đi xa hơn nữa, khách lạ không đi xa hơn nữa. Chúng tôi muốn đàm phán trước. Ở đây chúng tôi có 50 người và còn nữa, vũ khí là những nắm đấm.

- Nghe ngài đi, nghe ngài đi. – Dàn đồng ca cất lên. – Đó là thủ lĩnh của chúng tôi. Các người có thể tin lời ngài nói. Ngài đã nói với các người sự thật, đúng thế.

- Tôi không thấy 50 chiến binh đâu cả. – Reepicheep nói.

- Đúng thế, đúng thế. – Giọng của thủ lĩnh vang lên. – Bọn người không thấy chúng ta đâu. Tại sao ư? Bởi vì chúng ta vô hình.

- Cứ thế đi, đại ca, cứ thế đi. – Các giọng khác hòa theo. – Đại ca nói cứ như sách vậy. Họ không thể có câu trả lời nào tốt hơn được.

- Trật tự, Reep. – Caspian nói, rồi quay ra nói to hơn. – Các ông, những người vô hình, các ông muốn gì ở chúng tôi? Chúng tôi đã làm gì mà bị các ông coi như kẻ thù?

- Chúng tôi muốn cái mà cô bé kia có thể làm cho chúng tôi. – Thủ lĩnh nói. (Các giọng khác giải thích đó cũng chính điều mà họ muốn nói).

- Cô bé à? – Reepicheep nói. – Quý cô đây là nữ hoàng đó.

- Ta không biết gì về các nữ hoàng. – Giọng thủ lĩnh tiếp tục.

- Chúng tôi không biết hơn, không biết hơn. – Các giọng nói khác phụ họa. – Nhưng chúng tôi muốn cái điều mà cô bé kia làm cho chúng tôi.

- Là gì vậy? – Lucy hỏi.

- Và điều đó là điều tổn hại đến sự an toàn hay danh dự của nữ hoàng, - Reepicheep đồng ý nói thêm, - các người sẽ biết có bao nhiêu kẻ bị chết trước khi chúng tôi ngã xuống đây.

- Phải, - giọng thủ lĩnh tiếp tục, - đây là cả một câu chuyện dài. Hay chúng ta ngồi xuống nói chuyện với nhau?

Đề nghị này được các giọng nói khác tán thưởng một cách nhiệt thành như những người Narnia vẫn đứng.

- Phải, chuyện là thế này, - vẫn giọng thủ lĩnh. – Hòn đảo này thuộc về một đại phù thủy từ thời nào thì không ai nhớ được. Và tất cả chúng tôi là – theo cách nói thông thường – tôi có thể nói chúng tôi đã là đày... tớ của ông. Phải, để rút ngắn câu chuyện, vị pháp sư mà tôi đang nói đến ấy đã bảo chúng tôi làm một việc mà chúng tôi không thích, có thể thôi. Tại sao vậy? Chỉ vì chúng tôi không thích, có thể thôi. Thế là vị pháp sư ấy nổi trận lôi đình. Ở đây tôi cần lưu ý quý vị là ông ta là chủ nhân hòn đảo này và đảo chủ hiếm khi nổi giận.

Ông là người thẳng thắn, trực tính kinh khủng, quý vị biết đấy... nhưng để coi, tôi kể đến đâu rồi? Ồ, phải, thế là vị pháp sư ấy đi lên lầu (quý vị phải biết là ông ta giữ tất cả những dụng cụ làm phép ở đây, còn bọn chúng tôi sống ở bên dưới), tôi nói, ông đi lên cầu thang và yểm bùa chúng tôi. Biến chúng tôi thành những kẻ xấu xí. Nếu các người nhìn thấy diện mạo chúng tôi lúc này thì các người phải cảm ơn trời cao vì đã không phải chịu cảnh này. Các người cũng không thể tin được, trước khi trở nên xấu ma chê quỷ hờn bọn chúng tôi đẹp như thế nào đâu. Phải, chúng tôi đã trở nên xấu xí đến nỗi chỉ nhìn nhau thôi đã trở thành một cực hình không thể chịu đựng nổi.

Sau đó chúng tôi đã làm gì? Để tôi nói cho quý vị rõ. Chúng tôi đợi cho đến khi theo tính toán thì đảo chủ kiêm pháp sư đã ngủ say. Thế là buổi chiều hôm ấy, cả bọn chúng tôi rón rén đi lên đầu tìm cuốn sách pháp thuật dày chình chịch như làm bằng đồng, để xem coi chúng tôi có thể làm được gì để giải lá bùa xấu xí. Cả bọn rung từ đầu đến chân, mồ hôi túa ra như tắm; thôi tôi cũng chẳng giấu làm gì, tôi đoán chắc với quý vị là chúng tôi chẳng tìm thấy cách giải lá bùa xấu xí. Thời gian trôi qua và sợ rằng đảo chủ có thể thức dậy vào bất cứ lúc nào – tất cả chúng tôi ướt đầm mồ hôi, tôi cũng chẳng lừa dối quý vị làm gì – và để rút ngắn câu chuyện, thì tôi xin nói vắn tắt, dù điều này đúng hay không đúng thì chúng tôi cũng đã thấy một phép màu làm cho người ta trở nên trong suốt. Chúng tôi nghĩ thà trở nên vô hình còn hơn biến thành một lũ dị hình dị tướng. Tại sao? Là bởi vì chúng tôi thích như thế hơn. Thế là đứa con gái nhỏ của tôi, cũng trạc tuổi cô bé này, một cô bé xinh xắn trước khi trở nên méo mó như bây giờ - nhưng ít nhất việc này cũng sớm được sửa chữa – phải, con gái tôi nói là bùa này chỉ được hóa giải bởi một cô bé hoặc chính vị pháp sư. Không biết các vị có hiểu tôi muốn nói gì không, chỉ có một cô bé mới giúp chúng tôi được. Tại sao vậy? Bởi vì chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Thế là Clipsie của tôi đọc phép thuật, tôi cần phải nói để quý vị biết là con bé đọc hay lắm. Phải, tất cả chúng tôi trở nên vô hình như quý vị có thể tưởng tượng được. Tôi có thể cam đoan rằng quả là một sự nhẹ nhõm khi không phải thấy người thân của mình trở nên xấu xí, quái dị. Đầu tiên thì là thế. Nhưng lâu rồi chúng tôi phát chán đến tận cổ với việc trở nên vô hình vô ảnh như thế này. Còn một việc nữa. Chúng tôi không bao giờ nghĩ đến chuyện vị pháp sư (mà tôi đã đề cập đến ở phần trước) cũng trở nên vô hình. Nhưng kể từ đấy chúng tôi không bao giờ nhìn thấy ông ta nữa. Vì thế chúng tôi không rõ là ông đã chết, hay đã đi khỏi hay chỉ ngồi ở trên lầu cũng trong suốt như chúng tôi. Và có lẽ cũng đang lẩn quẩn đâu đây. Tin tôi đi, trong chuyện này có nghe ngóng cũng chẳng được tích sự gì bởi ông ta bao giờ cũng đi chân trần, không gây nên một tiếng động nào lớn hơn một con mèo dâu. Và tôi xin nói với quý vị rằng điều này lớn hơn điều mà thần kinh quý vị có thể chịu đựng được.

Đấy là câu chuyện của vị thủ lĩnh, nhưng ngắn hơn nhiều bởi vì tôi đã lược bỏ giọng phụ họa của dàn đồng ca. Thực ra ông ta không bao giờ nói quá 6, 7 từ mà không bị cắt ngang bởi sự đồng tình và tán thưởng của “đàn em” đông đảo và điều này khiến mọi người suýt nữa mất hết cả kiên nhẫn. Khi câu chuyện kết thúc, tất cả im lặng một lúc lâu.

- Nhưng, - cuối cùng Lucy lên tiếng, - nhưng tất cả những điều này có liên quan gì đến chúng tôi? Tôi chẳng hiểu gì cả.

- Ôi trời, tha lỗi cho tôi nếu tôi đã đi ra ngoài lề mà không đi ngay vào điểm chính. – Giọng thủ lĩnh.

- Chính thế, chính thế. – Các giọng khác hò lên với một sự hưng phấn quá độ. Không ai có thể khái quát mọi chuyện rõ ràng hơn, khôn ngoan hơn. Tiếp tục đi, đại ca, tiếp tục đi.

- Vậy tôi có cần kể lại tất cả những chuyện này một lần nữa hay không? – Giọng thủ lĩnh đề nghị.

- Ồ không, không, chắc chắn là không cần. – Cả Caspian và Edmund cùng lên tiếng.

- Được vậy tôi đi thẳng vào đề nhé. Chúng tôi đã đợi thật lâu đến bây giờ mới gặp một cô bé dễ thương đến từ một vùng đất khác, đó là cô đấy, thừa tiểu thư. Cô có thể đi lên lầu lấy cuốn sách pháp thuật, tìm được cách hóa giải lá bùa đã khiến chúng tôi trở nên vô hình, chỉ thế thôi. Tất cả chúng tôi đã long trọng thề là sẽ không để cho những người khách lạ đầu tiên đặt chân lên hòn đảo này (tôi muốn nói họ phải đi cùng với một bé gái dễ thương vì nếu không đó lại là một vấn đề khác), chúng tôi quyết không để cho họ còn sống sót mà rời khỏi đây nếu họ không làm cái điều tối cần thiết đối với chúng tôi. Đó là lí do tại sao, thưa các quý khách, nếu cô bé này không hóa giải được lá bùa, thì đối với chúng tôi, phải cắt cổ các ngài là một điều chúng tôi chẳng muốn đâu. Đây chỉ thuần túy là công việc, như quý vị có thể thấy, hoàn toàn không phải là một sự thù địch.

- Tôi không thấy vũ khí của các người, - Reepicheep hỏi, - phải chăng nó cũng vô hình?

Chuột vừa nói xong thì tất cả đã nghe thấy tiếng vèo vèo trong không khí, rồi một lưỡi mác cắm phập vào một thân cây sau lưng họ, lưỡi vẫn còn

rung lên bần bật.

- Đó là một lưỡi mác, thế đấy. – Giọng thủ lĩnh vang lên.

- Đúng thế, đúng thế, đại ca không thể nói đúng hơn được. – Dàn đồng ca lại họa theo.

- Nó được phóng từ tay tôi. – Giọng thủ lĩnh tiếp tục. – Rồi khỏi chúng tôi, nó lập tức trở nên hữu hình.

- Nhưng tại sao ông lại muốn *tôi* làm việc này? – Lucy hỏi. – Tại sao không phải là một người trong các ông? Các ông không có một cô bé nào ư?

- Chúng tôi không dám, không dám. – Tất cả đồng thanh. – Chúng tôi sẽ không bao giờ đi lên thang lầu nữa.

- Nói một cách khác, - Caspian nói, - các ông đòi hỏi cô bé này phải đối mặt với những nguy hiểm mà các ông không dám để cho em gái hoặc con gái mình làm.

- Đúng vậy, đúng vậy. – Các giọng nói reo lên hồ hởi. – Quý khách là người có học, hẳn rồi, ai cũng có thể thấy rõ điều đó.

- Tất cả những chuyện vô nhân đạo này..., - Edmund bắt đầu nhưng Lucy lại xen vào:

- Tôi phải đi lên lầu vào ban đêm hay ban ngày?

- Ban ngày, ban ngày, chắc chắn rồi, - giọng thủ lĩnh reo lên, - không phải ban đêm. Không ai đòi hỏi cô làm điều này. Lên lầu vào ban đêm? Xì.

- Được rồi tôi sẽ làm việc này. – Lucy nói. – Không, - cô bé quay sang những người khác, - đừng cố cản tôi. Mọi người không thấy là chỉ vô ích hay sao? Ở đây họ có hàng mấy chục người. Chúng ta không thể đánh nhau với họ. Mặc khác đây còn là một cơ hội.

- Nhưng còn pháp sư? – Caspian hỏi.

- Tôi biết. – Lucy nói. – Rất có thể ông ta không quá xấu như họ làm ra như thế. Bạn không có ý nghĩ rằng đây không phải là những người dưng cảm sao?

- Chắc chắn họ cũng không lấy gì làm thông minh cho lắm. – Eustace nói.

- Nghe đây, Lu, - Edmund lên tiếng, - chắc chắn bọn anh sẽ không để cho em làm một việc gì như thế. Cứ hỏi Reep đi, anh chắc ông ấy sẽ nói như thế.

- Nhưng việc này sẽ cứu sống em cũng như tất cả mọi người. Em không muốn mình bị cắt ra từng mảnh bằng những thanh kiếm vô hình này cũng với những người khác.

- Về điểm này nữ hoàng nói đúng. – Reepicheep nói. – Nếu chúng ta có bất cứ sự bảo đảm nào để *cứu* Lucy ra khỏi trận đánh này thì nhiệm vụ của chúng ta sẽ hết sức đơn giản. Nhưng theo chỗ tôi hiểu thì không. Việc họ đòi hỏi không xâm phạm đến danh dự của nữ hoàng mà là một hành động anh hùng, cao quý. Nếu nữ hoàng đã quyết liều một phen với tay pháp sư tôi không thấy có lý do gì để phản đối.

Ai cũng biết Reepicheep bình sinh không sợ bất cứ một thứ gì trên đời và bác nói ra điều này mà không cảm thấy băn khoăn. Nhưng bọn con trai, tất cả những người thường xuyên có những điều phải ngại thì đỏ bừng mặt lên. Rõ ràng đây là một lí lẽ mà họ buộc phải nhượng bộ. Tiếng reo hò vang dậy của những người vô hình nổ ra như pháo khi những người khách lạ thông báo kế hoạch của họ và giọng thủ lĩnh cất lên (được tất cả đoàn người nhiệt thành tán thưởng) mời những người Narnia đến ăn bữa tối và nghỉ đêm ở chỗ họ. Eustace không muốn nhận lời nhưng Lucy nói: “Chị chắc họ không có mưu đồ gì đâu. Họ không phải loại người đó”, và những người khác cũng đồng ý. Thế là cùng với những tiếng rầm rập vang động (những tiếng động này còn lớn hơn khi họ đến cái sân lát đá), tất cả quay lại ngôi nhà.

CHƯƠNG 10

Cuốn sách pháp thuật

Những người vô hình đãi khách một bữa tiệc đáng được liệt vào hàng vương giả. Thật ngộ nghĩnh khi nhìn thấy bát đĩa được mang ra bàn mà không nhìn thấy người phục vụ. Vẫn thật buồn cười kể cả khi họ đi đứng bình thường, dọc ngang trong phòng như bạn có thể chờ đợi mọi việc xảy ra với những bàn tay vô hình. Nhưng không phải như vậy. Họ tiến hành công việc trong phòng ăn dài bằng hàng loạt những cú bật hay nhảy dựng lên. Điểm nhảy cao nhất của mỗi món ăn là khoảng 5 mét trong không trung, sau đó món ăn ấy hạ xuống dừng lại bất thần ở độ cao khoảng gần một mét so với sàn nhà. Khi món ăn lại là loại chất lỏng như súp hoặc món canh hầm thì kết quả thật tai hại.

- Em bắt đầu nổi cơn tò mò về những người này. – Eustance nói nhỏ với Edmund. – Anh có nghĩ họ đúng là người không? Em dám nói họ giống như những con châu chấu hoặc con ếch khổng lồ.

- Có vẻ như vậy lắm, - Edmund nói, - nhưng đừng cấy ý nghĩ đó vào đầu Lucy. Con bé không thích côn trùng đâu, nhất là những con to bự.

Bữa tiệc hẳn sẽ tuyệt vời hơn nếu nó không quá lộn xộn và câu chuyện không gồm toàn những lời lĩnh xướng có một dàn đồng ca nhao nhao phụ họa. Những người vô hình đồng ý về tất cả mọi chuyện. Hầu hết những nhận xét của họ đều thuộc loại không dễ gì mà phản bác lại được, đại loại như:” Điều mà bao giờ tôi cũng nói là khi một người đói bụng, y sẽ rất muốn ăn.” Hoặc : “Sau khi mặt trời lặn bao giờ cũng là đêm đen.” Hoặc thậm chí là: “Ồ, anh vừa lội xuống nước. Nước ướt nhỉ?”

Lucy không thể không liếc nhìn vào cái cánh cửa mở ngoác ra đen ngòm ở chân cầu thang mà nó nhìn rất rõ từ nơi mình ngồi – và tự hỏi không biết mình sẽ tìm thấy cái gì ở đây sau khi đi lên những bậc thang này

vào sáng mai. Nhưng mặt khác đây là một bữa ăn ngon lành với món súp nấm, gà luộc, thịt heo hầm với quả lí gai ngoài ra còn có những món ăn như nho Hy Lạp đỏ, sữa đông, kem, sữa nóng và rượu mật ong. Khách rất khoái món rượu mật ong này và sau đó anh bạn Eustace đã phải lấy làm tiếc vì say rượu.

Sáng hôm sau lúc Lucy thức dậy, cô bé có cảm giác như phải bắt đầu một ngày có một kì thi học búa hoặc là một ngày bạn phải đến gặp nha sĩ để làm răng. Đó là một buổi sáng dễ chịu, đàn ong rù rì bay vào bay ra qua cửa sổ phòng ngủ và thảm cỏ dưới kia có vẻ thân quen như một nơi nào đó ở Anh Cát Lợi. Lucy đứng dậy thay quần áo, cố gắng nói chuyện và ăn uống một cách bình thường trong bữa điểm tâm. Sau đó dưới sự chỉ dẫn của giọng nói thủ lĩnh phải làm gì, làm gì trên lầu, cô bé chào tạm biệt các bạn, rồi không nói gì thêm, bước lên cầu thang không một lần ngoái đầu nhìn lại.

Trong nhà rất sáng và đó là một điểm thuận lợi. Thực ra cửa sổ thẳng trước mặt cô bé, ở ngay đầu cầu thang. Trong lúc leo lên từng bậc thang nó có thể nghe thấy tiếng *tích – tắc, tích – tắc* đều đặn của chiếc đồng hồ cổ kính để trong tiền sảnh dưới nhà. Sau đó nó đi lên lầu một và rẽ tay trái để lên tiếp cầu thang thứ hai; ở đây cô bé không nghe thấy tiếng đồng hồ nữa.

Bây giờ thì Lucy đã lên đến bậc thang trên cùng. Nó đưa mắt nhìn quanh thấy một hành lang dài và rộng, có một ô cửa sổ lớn ở cuối cùng. Rõ ràng lối đi này chạy hết chiều dài ngôi nhà. Hai bên lối đi được chạm trổ, ốp gỗ, bên dưới có trái thảm và hai bên có nhiều cánh cửa mở ra. Nó đứng im không nghe thấy một tiếng động gì dù là tiếng chit chit của một con chuột nhắt, hoặc tiếng vo ve của một con ruồi hoặc tiếng rèm cửa lay nhẹ nhàng hoặc bất cứ tiếng động nào ngoài tiếng đập thùm thụp của con tim nó.

- Cánh cửa cuối cùng ở bên tay trái. – Nó nói to với chính mình. Hình như khó có thể đi đến cái cửa cuối cùng. Để đến được đây nó phải đi qua hết phòng này đến phòng khác. Trong bất cứ căn phòng nào cũng có thể có pháp sư – đang ngủ hoặc đã thức hoặc vô hình hoặc đã chết. Nhưng đó là

điều không nên nghĩ tới. Lucy bắt đầu đếm bước, tấm thảm rất dày, đôi chân cô bé không gây nên một tiếng động nào.

- Chẳng có gì phải sợ cả. – Lucy tự nhủ. – Đây là một hành lang yên tĩnh, sáng sủa ; có lẽ hơi quá tĩnh lặng. Sẽ dễ chịu hơn nếu như không có những kí hiệu lạ sơn màu đỏ trên các cánh cửa – những đường nét phức tạp , rối vào nhau rõ ràng là có một ý nghĩa nào đó và rất có thể nó không chứa đựng một ý nghĩ tốt lành. Cũng sẽ tốt hơn nếu không có những cái mặt nạ treo trên tường. Không phải là nó xấu xí – không hoàn toàn xấu xí – nhưng những hố mút trống rỗng có vẻ rất quái gở và nếu là bạn, bạn cũng sẽ hình dung là những chiếc mặt nạ này sẽ làm một chuyện mờ ám gì đó ngay khi bạn quay lưng đi.

Qua cánh cửa thứ 6, lần đầu tiên Lucy bị một phen hú vía thật sự. Trong vòng một giây nó cảm thấy chắc chắn là có một khuôn mặt nhỏ, độc ác, lồm chồm râu rìa, lò ra khỏi bức tượng, nhìn mặt với nó. Nó buộc mình phải dừng lại nhìn vào cái vật ấy. Đó hoàn toàn không phải là một khuôn mặt, mà là một tấm gương nhỏ, có kích thước và hình dáng bằng đúng khuôn mặt nó, có tóc ở trên đầu và chòm râu ở bên dưới thành thử khi bạn nhìn vào gương khuôn mặt bạn lồng vào đúng cái khuôn khiến cho mái tóc và bộ râu trông như là của bạn.

“Chẳng qua mình bắt được cái bóng phản chiếu của mình ở đuôi mắt khi mình đi qua khỏi thôi. – Lucy tự nhủ. – Tất cả chỉ có thể thôi, chẳng có hại gì hết”. Nhưng nó không thích hình ảnh phản chiếu của mình có râu và tóc như thế chút nào.(Tôi không biết đó là Tấm gương Râu bởi vì tôi không phải là một phù thủy).

Trước khi đi đến cánh cửa cuối cùng bên tay trái, Lucy bắt đầu hoang mang không biết có phải hành lang đã kéo dài hơn so với lúc nó bắt đầu cuộc hành trình không và không biết đây có phải là một phần trong ma thuật của ngôi nhà này không. Nhưng cuối cùng nó cũng đi đến nơi và cánh cửa mở ra.

Đó là một căn phòng rộng có ba cửa sổ, sách được chất từ dưới sàn nhà lên đến trần; nhiều hơn số sách mà Lucy trông thấy từ trước đến giờ; thôi thì đủ loại, có những cuốn mini loại bỏ túi, có những cuốn mỏng tang,

có cuốn day cộp, có cuốn còn to hơn cả cuốn Thánh kinh trong nhà thờ. Tất cả đều bọc da và tỏa ra mùi bụi lưu cữu, mùi của học thuật và ma thuật. Nhưng nó biết, theo lời chỉ dẫn, nó không cần bận tâm đến bất cứ cuốn nào trong số này. Bởi vì cuốn *Pháp thuật* đang nằm trên bàn đọc sách kê ở chính giữa phòng. Nó biết rằng nó sẽ phải đứng mà đọc (dù sao thì cũng không có ghế ngồi) và nó cần phải đứng quay lưng ra cửa trong lúc đọc sách. Thế là nó quay ra đóng cửa.

Nhưng cửa không đóng lại.

Một số người có thể không đồng ý với Lucy về điểm này nhưng tôi nghĩ cô bé nói đúng. Cô bé nói rằng nó sẽ không cảm thấy có vấn đề gì nếu cửa có thể đóng lại được chứ cứ đứng đọc sách ở một nơi như thế với một cánh cửa mở ngay sau lưng mình thì thật là đáng sợ. Tôi thì tôi cũng sợ phải biết đấy, nhưng tôi biết mình không làm được gì trong chuyện này. Một vấn đề làm nó lo lắng rất nhiều là độ dày đáng kể của cuốn sách. Giọng nói của thủ lĩnh đã không giúp được gì cho nó trong việc tìm ra cái đoạn nói đến việc làm cho mọi vật vô hình trở nên hữu hình. Thậm chí ông ta còn tỏ vẻ ngạc nhiên lăm lăm khi nghe nó hỏi về chuyện đó. Ông ta chờ đợi nó đọc từ đầu cho đến cái đoạn ấy; rõ ràng ông ta không hề nghĩ rằng còn có một cách khác để tìm ra một đoạn cần đọc trong một cuốn sách. "Mình có thể mất đến hàng chục ngày hay vài tuần!" Lucy thở dài, nhìn vào cuốn sách đại tướng, "Và mình có cảm giác là sẽ phải ở lại đây lâu hơn là mình muốn."

Nó đi đến bên bàn, đặt tay lên cuốn sách; những ngón tay tê tê như có một dòng điện chạy qua như thể sách là một vật tích điện. Nó cố mở sách nhưng thoát đầu không sao mở được, tuy vậy đó chỉ là vì sách bị buộc chặt bởi hai cái móc bằng chì và khi nó đã tháo móc ra thì có thể mở sách ra thật dễ dàng. Trời ơi, thật là một cuốn sách có một không hai. Đây là sách viết tay chứ không phải là sách in với một nét chữ rõ ràng, khoáng đạt, nét đi xuống thì đậm nét đi lên thì nhạt, những con chữ to dễ đọc hơn chữ in và đẹp đến nỗi Lucy nhìn chăm chăm vào đấy đến một phút, quên cả việc đọc. Tờ giấy giòn, kháng, tỏa ra một mùi hương dịu dịu. Bên lề và quanh những chữ cái viết hoa bắt đầu mỗi phép màu đều có tranh minh họa.

Không có tí và tựa đề ở đầu tranh, cách thức làm phép được đề cập một cách trực tiếp và thoát tiên xem như chẳng có gì quan trọng trong những việc này. Chỉ là những mẹo vặt để chữa mụn cơm (bằng cách rửa tay dưới ánh trăng trong một cái chậu bằng bạc) chữa đau răng và chứng chuột rút và cách thu hút để bắt gọn một đàn ong. Bức tranh về người đàn ông đau răng trông sống động đến nỗi bạn cảm thấy ê cả hai hàm nếu nhìn vào nó lâu lâu một chút, những con ong nghệ có đốm bay quanh phép màu thứ tư thì vào lúc bạn nhìn có vẻ như đôi cánh chúng đang rung lên vù vù.

Lucy khó có thể dứt mình ra khỏi trang sách thứ nhất, nhưng khi nó lật sang trang sau thì dường như mọi chuyện lại còn thú vị hơn. “Mình phải đọc tiếp thôi,” nó tự nhủ. Cứ thế nó đọc đến trang 30 và nếu có thể ghi nhớ tất cả thì nó sẽ biết cách tìm ra một kho báu bị chôn kín, nhớ lại những điều đã chìm trong quên lãng, quên những thứ mà nó muốn quên và cách thức để biết là người ta có nói thật hay không. Nó còn có thể hô phong hoán vũ, cầu đảo để trời làm mưa, rắc tuyết, buông sương mà và làm ra bão tuyết, biết cách đưa người ta vào một giấc ngủ hàng trăm năm và làm sao biến một cái đầu trên vai một người thành ra đầu lừa (như họ đã làm với Bottom đáng thương). Nó càng đọc được nhiều bao nhiêu thì các bức tranh càng trở nên tuyệt vời và giống như thật bấy nhiêu.

Sau đó nó đọc đến một trang có nhiều bức tranh minh họa rực rỡ đến nỗi khó đọc được chữ nghĩa trên đó. Khó – nhưng nó đã *hiểu* ra được những từ đầu tiên. Đó là một phép màu mà các cô các bà chắc sẽ rất thích. *Thế các bạn nữ có muốn mình có một vẻ đẹp nghiêng ngả cả trời đất không?*

Lucy thích thú ghé mặt mình gần, chăm soi từng bức tranh một, mặc dầu thoát nhìn chúng có vẻ nhiều chi tiết và rối rắm, bây giờ nó có thể giải mã để hiểu được ý nghĩa của từng bức. Đầu tiên là bức tranh về một cô gái đứng trước án thư đang đọc sách. Cô gái ăn mặc giống hệt Lucy. Trong bức tranh tiếp theo, Lucy (bởi vì cô gái trong tranh chính là Lucy) đang đứng, đôi môi hé mở, khuôn mặt biểu lộ một vẻ kinh hãi đang lăm bằm đọc kinh hoặc kể lại một cái gì đó. Trong bức tranh thứ ba, vẫn là Lucy đẩy những lạt có một phong cách và vẻ đẹp của một vị thần tiên. Thật lạ lùng khi

chứng kiến bức tranh lúc đầu nhỏ bằng hai ngón tay mà bây giờ Lucy trong tranh to như Lucy ngoài đời; hai Lucy nhìn vào mắt nhau và Lucy thật phải quay đi một vài phút bởi vì nó hoa cả mắt trước vẻ đẹp của Lucy trong tranh, đầu nó có thể nhận có một sự giống nhau giữa nó và Lucy tuyệt mỹ kia. Và bây giờ có nhiều bức tranh hơn và chúng thay đổi liên tục như trong một cuốn phim. Nó thấy chính mình ngồi trên ngai vàng đặt ở một cái bệ cao trong một cuộc đấu thương ở Calormen, tất cả các ông hoàng trên trời này đều đến đây đánh nhau vì sắc đẹp của nó. Sau đấu trường là đến chiến trường đẫm máu, trong đó cả xứ Narnia và Archenland; Telmar và Calormen, Galma và Terebinthia đều bị giày xéo trong cơn cuồng nộ của các ông vua, các ngài công tước và những chúa đất, tất cả đều chiến đấu một mất một còn để chiếm được trái tim người đẹp, sau đó bức tranh thay đổi, hiện lên hình ảnh Lucy vẫn với sắc đẹp siêu phàm những đã quay lại nước Anh. Và Susan (người bao giờ cũng là người đẹp nhất nhà) từ nước Mỹ trở về. Susan trong tranh trông giống hệt như Susan ngoài đời nhưng lại tầm thường hơn với vẻ mặt nanh ác. Susan ghen tị trước vẻ đẹp choáng ngợp của Lucy nhưng ghen tị thì làm được gì, bây giờ cũng chẳng ai thêm quan tâm đến Susan nữa.

- Chà... *phép màu* này... *phép màu* này... mình không cần. Mình không quan tâm, thật thế. – Nó nói. – *Mình không* quan tâm. Bởi nó có một trực cảm rất mạnh là nó không được nghĩ đến điều ấy.

Nhưng đến khi nó nhìn lại cái mở đầu cho *phép màu* ấy, ở chính giữa mà nó nhớ rất rõ là không hề có bức tranh nào, bây giờ nó tìm thấy khuôn mặt cao quý, vĩ đại của sư tử, của chính Aslan đang đăm đăm nhìn nó. Bức tranh được tô một màu vàng rực rỡ dường như đến từ một nơi nào đó ngoài tranh sách, và sau này mỗi khi nhớ lại, nó không dám chắc là bức tranh ấy không hề chuyển động chút nào. Dù sao thì nó cũng hiểu rất rõ biểu hiện trên khuôn mặt ông. Ông đang gầm lên và bạn có thể nhìn thấy tất cả những cái răng. Nó sợ run lên cầm cập, lập tức giở sang trang khác.

Một lát sau nó giở đến một trang nói về *phép thuật* cho biết bạn của mình nghĩ gì về mình. Bây giờ Lucy rất muốn thử cái *phép màu* kia, cái *phép màu* cho bạn có được vẻ đẹp rực rỡ. Thế là nó cảm thấy rằng để bù

đắp cho cái việc không thử phép màu ấy nó cần phải thử một phép khác. Nó hồi hả - vì sợ mình sẽ đổi ý – nói ra những từ bùa thú(không có cái gì có thể khiến tôi nói ra cho bạn biết đó là những từ gì đâu). Rồi nó ngồi đợi xem chuyện gì xảy ra.

Vì chẳng có cái gì xảy ra hết nó bắt đầu nhìn vào bức tranh. Ngay lập tức nó nhìn thấy cái điều cuối cùng mà nó chờ đợi – một bức tranh về một toa tàu dành cho học sinh lớp ba, hai cô học trò nhỏ ngồi trong đó. Nó nhận ra chúng ngay lập tức; đó là Marjorie Preston và Anne Featherstone. Chỉ có điều bây giờ tất cả là một cái gì lớn hơn một bức tranh. Nó là một cuốn phim sống. Lucy có thể nhìn thấy những cột dây điện thoại trôi vụt qua bên ngoài cửa sổ toa tàu. Rồi từ từ (như khi chiếc radio xè xè bắt đầu hoạt động) nó nghe thấy hai cô trò nhỏ nói chuyện:

- Tớ có thể biết trước những gì xảy ra trong học kì này của cậu không?
– Anne hỏi. – Chắc là cậu kết bạn khăng khít với con nhỏ Lucy Pevensie chứ?

- Không hiểu đằng ấy có ý gì với chữ *khăng khít*. – Marjorie nói.

- Ồ có, cậu hiểu đấy, - Anne nói, - học kỳ trước cậu chẳng quán lấy nó là gì.

- Không có đâu, không có chuyện đó đâu. – Marjorie nói. – Bây giờ tớ hiểu mọi chuyện hơn rồi. Chẳng có đứa nào dỏm như nó . Tớ đã chán nó đến tận cổ từ trước khi khóa học kết thúc cơ.

- Được, bọn bay quá lắm , sẽ không có chuyện đó trong năm học tới đâu! – Lucy hết lên. – Con quý nhỏ hai mặt! – Nhưng giọng nói của nó ngay lập tức nhắc nhở nó là nó đang nói với bức tranh và Marjoria thật đang ở rất xa trong một thế giới khác.

“Trời ơi, - Lucy tự nhủ, - thế mà mình lại nghĩ nó tốt cơ chứ! Mình đã làm cho nó bao nhiêu chuyện trong năm học vừa rồi, và mình đã gắn bó với nó, trong khi nhiều đứa khác “ nghỉ chơi” với nó. Mà nó cũng biết rõ điều đó. Còn con nhỏ Anne nữa, cũng thế thôi! Mình tự hỏi có bao nhiêu đứa bạn như thế? Ở đây còn có rất nhiều bức tranh khác.” Thôi, mình không muốn nhìn nữa. Không, Không đâu.” Và với một cố gắng khá lớn nó lật

trang khác nhưng trước đó một giọt nước mắt giận dữ nặng nặng đã rơi trên trang sách.

Ở trang tiếp theo nó đọc thấy một phép màu “cho một sự tươi thắm mới trong tâm hồn.” Có ít tranh hơn nhưng tất cả đều rất đẹp. Nó thấy mình đọc như đọc một câu chuyện hơn là đọc về một pháp thuật. Truyện kéo dài đến ba trang và trước khi nó đọc hết một trang nó đã quên mất là mình đang đọc. Nó sống trong câu chuyện ấy như thể đó là một câu chuyện có thật và tất cả những bức tranh cũng là thật. Khi giờ đến trang thứ ba và đọc đến dòng cuối cùng, nó nói: “Đây là một câu chuyện hay nhất trong số những truyện mình từng đọc hoặc có bao giờ còn được đọc trong cả cuộc đời. Ước gì có thể đọc nó trong vòng 10 năm nữa. Nhưng ít nhất thì mình cũng phải đọc lại mới được.”

Nhưng ở đây, một phần phép thuật của cuốn sách phát huy tác dụng. Bạn không thể lật lại những trang trước. Những trang bên tay phải đã đọc qua thì còn có thể đọc lại, chứ trang bên tay trái thì không.

- Ôi thật đáng tiếc! Mình chỉ muốn đọc lại một lần nữa. Mà thôi, ít ra thì mình cũng vẫn còn nhớ. Để coi... nó kể về... về... ôi trời ơi... tất cả cứ trôi tuột đi đâu ấy. Thậm chí cả cái trang cuối cùng cũng trống trơn. Thật là một cuốn sách kỳ cục. Sao mình lại có thể quên sạch như vậy nhỉ? Đó là về một cái ly, một thanh kiếm, một cái cây và một ngọn đồi xanh, mình biết rõ lắm cơ mà. Nhưng mình lại không sao nhớ ra các tình tiết và mình biết *làm gì* bây giờ?

Lucy không bao giờ có thể nhớ lại được; và cũng kể từ đó với Lucy, một câu chuyện hay là câu chuyện nhắc nó nhớ lại cái câu chuyện trong cuốn sách pháp thuật mà nó đã đọc qua và đã quên.

Lucy lại tiếp tục lật từng trang và ngạc nhiên khi thấy một trang chẳng có tranh minh họa gì hết, nhưng dòng chữ đầu tiên lại là *Thuật làm cho những vật giấu kín trở nên hiện hình*. Nó đọc suốt một lượt để biết chắc tất cả những từ khó rồi nói to lên. Lucy biết ngay rằng nó có tác dụng bởi vì khi cô bé nói, màu sắc đã trở về với những chữ viết hoa ở đầu trang và những bức tranh bắt đầu xuất hiện bên lề. Mọi việc diễn ra cũng giống như khi bạn hơ trên ngọn lửa một cái gì viết bằng mực hóa học và những con

chữ lần lượt hiện lên, chỉ có khác là thay vì có màu xin xin của vỏ chanh ủng những kí tự này lại có màu vàng, xanh và đỏ. Đó là những bức tranh kì cục có chứa nhiều hình thù mà Lucy không thích nhìn. Đoạn nó nghĩ: “Mình cho rằng mình đã làm cho mọi vật hiện hình chứ không chỉ dành cho những người ồn ào kia. Có thể còn có nhiều thứ khác vô hình lảng vảng ở một nơi như thế này. Chắc chắn là mình không muốn thấy chúng một chút nào.

Đúng lúc đó nó nghe thấy tiếng những bước chân nhẹ nhàng mà chắc chắn đi dọc hành lang sau lưng nó, tất nhiên nó nhớ ra là người ta đã bảo nó rằng pháp sư thường đi chân đất và không gây ra một tiếng động lớn hơn con mèo. Bao giờ quay mặt ra để đón nhận cũng tốt hơn là để cho bất cứ một thứ gì đổ ập đến từ sau lưng. Và Lucy đã làm thế.

Rồi khuôn mặt nó bừng sáng và trong một khoảng khắc (tất nhiên là nó không biết điều đó) trông nó cũng đẹp gần bằng Lucy trong tranh. Nó chạy ra, hai tay dang rộng, miệng reo lên một tiếng sung sướng. Bởi vì đứng ở ngưỡng cửa chính là Aslan, sư tử, vị chúa tể của tất cả các bậc hoàng đế. Aslan vững như ngọn Thái Sơn, có thật và ấm áp vô cùng. Ông để cho cô bé ôm hôn mình, vùi mặt vào cái bờm tủa hào quanh của mình. Và từ cái âm thanh trầm trầm, âm vang nghe như tiếng động âm âm trong lòng đất vọng ra từ trong người ông, Lucy có ý nghĩ là ông đang kêu rừ rừ như một con mèo lớn.

- Ôi Aslan! – Lucy nói với một giọng pha chút hờn dỗi. – Đừng chọc quê con mà, cứ như thế bất cứ điều gì con làm cũng khiến người hiện hình ấy.

- Thì đúng thế. Con không nghĩ là ta không tuân theo chính luật lệ mà ta đề ra đấy chứ?

Sau một phút im lặng, ông nói tiếp:

- Con gái, ta nghĩ con vừa nghe trộm.

- Nghe trộm?

- Con nghe hai cô bạn học trong trường nói về mình.

- Ôi thế à? Con lại không nghĩ đó là nghe trộm. Đấy không phải là phép thuật ư?

- Do thám người khác bằng bùa phép thì cũng giống như rình mò họ bằng bất kì cách nào khác. Mà con đánh giá sai bạn con rồi. Nó yếu đuối nhưng nó yêu mến con. Nó sợ cô bạn lớn hơn nó nên nói ra những điều nó không muốn.

- Con không nghĩ là con sẽ quên được những điều con đã nghe bạn ấy nói.

- Không đâu, rồi con sẽ quên thôi.

Trời ơi, con đã phá hỏng mọi chuyện phải không ạ? Có phải người có ý muốn nói chúng ta sẽ tiếp tục là bạn bè nếu không có chuyện đó... và đã là những người bạn lớn... có thể là suốt đời, còn bây giờ chúng con sẽ không...

- Con gái, chẳng phải có lần ta đã giải thích rằng không có người nào lại được báo cho biết trước *chuyện gì xảy ra* sao?

- Vâng thưa Aslan, ông đã nói thế. Con xin lỗi. Nhưng làm ơn...

- Cứ nói đi trái tim thật của ta.

- Con có bao giờ được đọc lại câu chuyện ấy... câu chuyện mà con không thể nhớ lại ấy không? Người sẽ kể cho con nghe chứ, Aslan. Xin người, xin người, xin người!

- Được, ta sẽ kể cho con nghe hết năm này đến năm khác. Nhưng bây giờ thì đến đây. Chúng ta phải gặp chủ nhân ngôi nhà này.

CHƯƠNG 11

Những người Ngốc - Một chân vui vẻ

Lucy đi theo sứ tử vĩ đại ra ngoài hành lang và ngay lập tức trông thấy một ông già đi chân đất, mặc áo chùng đỏ, trên mái đầu bạc trắng là một vòng hoa có gai lá sồi, bộ râu dài đổ đến tận thắt lưng và ông chống một cây gậy tạc những hình thù kì lạ.

Trông thấy Aslan, ông cúi đầu chào rất thấp:

- Xin nghênh đón ngài tại một trong những ngôi nhà của ngài.

- Ông có mệt lắm không hả Coriakin, khi phải chỉ huy những kẻ ngu ngốc mà ta đã giao cho ông ở đây?

- Không thưa ngài, - pháp sư đáp, - họ có ngu ngốc thật nhưng là những kẻ vô hại. Tôi bắt đầu đem lòng quý mến họ. Có những lúc, có lẽ tôi đã tỏ ra thiếu kiên nhẫn trong khi đợi đến ngày có thể chỉ huy họ bằng sự khôn ngoan thay vì phép thuật thô thiển này.

- Tất cả đều đúng lúc, Coriakin ạ.

- Vâng tất cả đều rất đúng lúc, thưa ngài. – Pháp sư đáp. – Ngài có muốn xuất hiện trước bọn họ không?

- Không. – Sứ tử đáp với một tiếng gầm nho nhỏ trong cổ, Lucy nghĩ điều đó có nghĩa là một tiếng cười. – Ta sẽ làm cho họ sợ đến mức mất trí. Nhiều ngôi sao sẽ trở nên già đi và đến nghỉ ngơi ở các hòn đảo trước khi người của ông đủ trưởng thành cho điều đó. Và hôm nay trước khi mặt trời xuống núi ta phải đến thăm Chú lùn Trumpkin đang ngồi trong lâu đài Cair Paravel đếm từng ngày, chờ ông chủ Caspian của mình trở về. Ta sẽ kể cho ông ta nghe tất cả câu chuyện của các con, Lucy à. Đừng có vẻ buồn rầu như thế. Chúng ta sẽ sớm gặp lại.

- Nhưng thưa Aslan, người gọi thế nào là *sớm* ạ? – Lucy nói.

- Đối với ta lúc nào cũng là sớm cả. – Aslan nói và trong tích tắc ông biến mất chỉ còn lại một mình Lucy với pháp sư.

- Đi rồi! – Pháp sư nói. – Chỉ còn lại cháu và ta bị bỏ lại tiu nghỉu. Bao giờ cũng thế đấy, cháu không thể giữ chân ông ấy, không giống như một con sư tử được *thuần hóa*. À mà cháu có thích cuốn sách của ta không?

- Có nhiều phần cháu rất thích. – Lucy đáp. – Thế ông biết là cháu ở đây từ đầu phải không ạ?

- Ồ, tất nhiên ta đã biết rõ như vậy kể từ lúc ta để cho bọn người ngu ngốc kia tự biến mình thành vô hình và biết từ lâu rằng cháu là người sẽ đến đây để giải thoát cho chúng. Có điều ta không biết rõ là vào ngày nào mà thôi. Mà ta cũng không đặc biệt chú ý đến mọi chuyện vào buổi sáng hôm nay. Cháu thấy đấy, chúng cũng làm cho ta trở nên vô hình mà ở trong tình trạng ấy bao giờ cũng cảm thấy buồn ngủ. Woa oa, đấy ta lại ngáp nữa rồi. Cháu có đói không?

- Dạ, có lẽ cũng hơi đói một chút. Cháu cũng không biết bây giờ là mấy giờ ạ.

- Đi thôi! Tất cả mọi sự dịch thời gian đối với Aslan đều là một khoảnh khắc ngắn ngủi, nhưng trong ngôi nhà của ta ai nấy đều đói bụng vào một giờ nhất định.

Ông dẫn cô bé đi một đoạn rồi mở rộng cánh cửa. Bước vào trong, Lucy nhìn thấy mình trong một căn phòng tuyệt đẹp đầy hoa và chan hòa ánh nắng mặt trời. Chiếc bàn trong phòng trông trơn nhưng đấy là một chiếc bàn màu nhiệm và chỉ một lời của ông già, khăn bàn, ly, đĩa bằng bạc và thức ăn đã hiện lên.

- Hy vọng đây là những món cháu thích. – Ông nói. – Ta đã cố dành cho cháu những món cháu thích ở nơi quê nhà hơn là những món cháu có thể gặp sau này.

- Ôi thật là những món tuyệt vời! – Lucy thốt lên, mà đúng như thế thật, có món trứng rán, thịt cừu lạnh, thịt cừu hầm sôi sùng sục, đậu xanh, dâu, nước chanh ép dùng trong bữa ăn và tráng miệng bằng một ly sôcôla, riêng pháp sư thì chỉ uống rượu và ăn bánh mì. Không có gì đáng ngại về

ông và chẳng bao lâu Lucy đã vui vẻ trò chuyện với ông như với một người bạn cũ.

- Khi nào phép màu sẽ phát huy tác dụng ạ? Khi nào thì những người gốc kia lại hiện hình ạ? – Lucy hỏi.

- Ồ, bây giờ họ đã hiện hình rồi, nhưng chắc họ vẫn còn đang ngủ, bao giờ họ cũng đánh một giấc cho đến trưa.

- Bây giờ khi họ đã hiện hình bình thường rồi ông có làm cho họ không còn diện mạo xấu xí nữa không? Ông sẽ trả lại cho họ gương mặt đẹp như lúc trước chứ?

- Ồ, đấy là một vấn đề tế nhị. Cháu thấy đấy, chỉ có *họ* mới nghĩ trước đây mình rất đẹp. Họ nói họ bị làm cho xấu đi, nhưng mà không phải vậy, đó không phải là điều ta nghĩ. Nhiều người có thể nói rằng sự thay đổi là theo chiều hướng tốt hơn.

- Nếu vậy bọn họ bị lừa dối một cách kinh khủng?

- Đúng thế hoặc ít ra là kẻ cầm đầu, hẳn dạy cho bọn người còn lại. Bọn họ bao giờ cũng tin mỗi lời hắn nói.

- Chúng cháu cũng nhận ra điều đó, tất cả sẽ tốt đẹp hơn nếu không có hắn. Tất nhiên ta có thể biến hắn thành ra một cái gì đó hoặc thậm chí yếm bùa để làm cho họ không tin hắn lấy một lời nữa. Nhưng ta không thích làm thế. Dù sao thì có một người cho ta tôn thờ cũng tốt hơn là không có ai để mà tin yêu và nghe theo.

- Thế ra họ không ngưỡng mộ ông ư?

- Không phải *ta*, - pháp sư nói, - họ không thể tôn thờ ta.

- Vậy ông làm họ trở thành xấu xí để làm gì? Cháu muốn nói cái gì mà họ gọi là sự *xấu hóa*.

- À, họ không chịu làm cái điều họ được chỉ bảo với lời hơn lẽ thiệt. Công việc của họ là làm vườn và chăn nuôi – không phải cho ta như họ tưởng tượng mà là cho bản thân mình. Họ chẳng bao giờ thực sự làm gì nếu ta không bắt buộc. Tất nhiên để chăm cây cối cháu cần phải có nước chứ. Có một dòng suối rất lành ở trên đồi chảy xuống cách đây chừng nửa dặm. Từ con suối ấy có một dòng chảy thẳng qua vườn. Tất cả những điều ta đòi hỏi ở họ chỉ là lấy nước từ cái nhánh đó thay vì lặn lội đến tận nguồn mà

mỗi ngày chỉ xách được hai ba xô nước để tự làm khổ mình và đánh đổ mất một nửa số nước trên đường đi. Nhưng bọn họ không thấy được vấn đề. Cuối cùng họ từ chối thẳng thừng.

- Chẳng lẽ tất cả bọn họ đều ngu ngốc như vậy sao?

Pháp sư thở dài ngao ngán:

- Cháu không thể hình dung nổi những rắc rối mà họ gây ra cho ta đâu. Vài tháng trước bọn họ đem rửa bát đĩa trước bữa ăn nói rằng sau đó không cần phải rửa lại. Ta còn bắt gặp họ trồng khoai luộc xuống đất để khỏi phải luộc lần nữa khi khoai đã mọc thành cây và ra củ. Một hôm có một con mèo bị rơi vào một thùng sữa thế mà có đến 20 người xúm vào quấy sữa mà không nghĩ đến chuyện bắt con mèo ra. Nhưng ta thấy cháu đã dùng bữa xong rồi. Nào, ta đi coi xem những người ngốc này thế nào.

Họ đi vào một căn phòng khác để đây những món đồ tinh vi khó có thể hiểu được cách sử dụng như máy đo độ cao giữa các thiên thể, mô hình vũ trụ, máy đo tốc độ phóng đi của tên và đạn, máy đếm nhịp thở, máy đo kinh vĩ. Khi họ đi đến bên cửa sổ, pháp sư nói:

- Đây. Đây là những người đầu nhồi bông của cháu.

- Cháu chẳng thấy ai cả. Những cái vật như hình nấm này là cái gì vậy ạ?

Họ đứng nhìn xuống những vật điểm lấm tấm trên thảm cỏ mượt, trông rất giống những cây nấm nhưng mà là những cây nấm khổng lồ. Thân nấm cao khoảng một mét, chiếc mũ nấm có đường kính tương tự. Khi nhìn kĩ, Lucy nhận thấy thân nấm không gắn ở giữa mũ nấm mà lại gắn vào một bên làm cho nó có một vẻ thiếu cân bằng. Ngoài ra còn có một cái gì đó nữa – giống như một cái bọ nhỏ - nằm trên cỏ dưới chân nấm. Thực ra, Lucy càng nhìn những vật này kĩ bao nhiêu thì càng ít giống cây nấm bấy nhiêu. Một phần vì mũ nấm không tròn như lúc đầu Lucy nghĩ, thực ra thì nó dài hơn là tròn và rộng dần ra ở đầu đằng kia. Có nhiều mẫu như vậy, khoảng 50 hoặc hơn.

Đồng hồ điểm ba tiếng.

Đúng lúc đó một việc kỳ lạ nhất xảy ra. Mỗi cái “nấm” bất thành linh nhảy lộn ngược lại.

Những cái bọc nhỏ nằm dưới chân nắm bây giờ lại là đầu và thân, còn thân nắm thì lại thành chân. Nhưng lại không có hai chân cho mỗi cái thân mà lại chỉ có một cái chân duy nhất dày chình chịch ở vị trí chính giữa (chứ không phải một bên như một người bị cụt một chân) và ở dưới cùng là một bàn chân to tướng – một bàn chân với những ngón chân to bè cong lên một chút làm cho nó trông giống một chiếc canô nhỏ. Bây giờ thì nó rõ tại sao trông giống như những cây nấm. Họ nằm ngửa, cái chân duy nhất giơ thẳng lên trời và bàn chân tõe ra như để che nắng. Sau đó nó biết được đây là cách nghỉ ngơi thông thường của họ bởi vì bàn chân to như cái mũ nấm có thể che mưa che nắng và họ nằm dưới cái chân mình cũng tựa như ta nằm trong lều.

- Ồ, đây là một điều thú vị nhất đấy! – Lucy reo lên, bật cười khanh khách. – Có phải ông biến họ thành ra như thế?

- Đúng, đúng, ta đã làm cho những kẻ ngốc kia biến thành những người một chân. – Pháp sư đáp. Ông cũng cười đến mức nước mắt chảy giàn giụa trên má. – Nhưng hãy coi kìa! Đó là một việc đáng quan sát lắm. Tất nhiên những người một chân tí hon này không đi hoặc chạy như chúng ta mà lại nhảy tanh tách như một con bọ chét hoặc con cóc. Coi cú nhảy họ thực hiện kìa! Như thế mỗi cái chân đều có đệm lò xo. Mỗi lần họ đáp xuống lại gây nên những tiếng nện thình thịch như tiếng vỗ đập đất vốn đã làm cho Lucy bối rối vào ngày hôm qua. Còn bây giờ họ nhảy nhót tứ tung và í ới gọi nhau:

- Này các bạn! Chúng ta không còn vô hình nữa rồi!

- Chúng ta đã hiện hình. – Một người đội mũ đỏ có nùm tua rua nói, người này chắc hẳn là thủ lĩnh. – Và điều mà ta muốn nói là khi ta đã hiện hình thì người này có thể nhìn rõ người kia.

- Đúng thế, đúng thế thưa đại ca. – Tất cả ò lên. – Vấn đề là ở chỗ đó. Không ai có cái đầu sáng suốt hơn đại ca, không ai diễn đạt điều đó một cách giản dị hơn, đúng đắn hơn.

- Cô bé đã cho lão già một cú bất ngờ, cái cô bé ấy. – Thủ lĩnh nói. – Lần này chúng ta đã đánh bại lão.

- Trời, đúng với những điều đàn em muốn nói làm sao! – Dàn đồng ca phụ họa. – Bây giờ đại ca đã mạnh hơn bao giờ hết thừa đại ca. Hãy cứ thế, cứ thế.

- Họ dám nói về ông như thế ư? – Lucy hỏi. – Thế mà mới hôm qua họ còn tỏ ra sợ ông. Chẳng lẽ họ không biết là ông có thể nghe thấy hay sao?

- Đó là một trong những điểm tức cười về những người ngu ngốc này. – Pháp sư nói. – Mới một phút trước họ nói như thể ta điều hành tất cả, nghe được mọi chuyện lớn nhỏ và cực kì nguy hiểm. Ngay sau đó họ lại nghĩ là có thể lừa ta vào một cái bẫy mà một đứa trẻ lên ba cũng thấy sờ sờ ra. Chúa ban phước lành cho họ.

- Họ sẽ được quay về hình dáng thích hợp chứ ạ? Ồ, cháu hi vọng sẽ không phải là việc làm độc ác nếu cứ để họ như thế. Họ có vẻ không phiền lòng về điều này phải không? Dường như họ rất hạnh phúc. Cháu muốn nói – nhìn cái cách họ nháy kia kìa. Trước kia họ thế nào ạ?

- Những người lùn bình thường chẳng dễ thương được như những người cháu đã gặp ở Narnia đâu.

- Thật *tiếc* nếu đưa họ trở về với con người cũ. – Lucy tư lự. – Họ rất vui vẻ và cũng thật dễ thương. Ông có nghĩ là có gì thay đổi nếu cháu bảo cho họ biết điều này không?

- Ta chắc là có thể - với điều kiện cháu nhét được điều đó vào trong đầu họ.

- Ông sẽ đi với cháu để thử xem chứ?

- Không, không. Cháu sẽ làm tốt hơn nhiều nếu không có ta.

- Cảm ơn bữa ăn trưa của ông thật nhiều. – Lucy nói rồi nhanh nhẹn đi ra ngoài. Nó chạy như bay xuống cái cầu thang mà mới sáng nay nó còn hồi hộp bước lên, và đâm thẳng vào Edmund đang đứng đợi ở chân cầu thang. Tất cả mọi người đều cùng đứng với Edmund để chờ nó và lương tâm của Lucy có bị cắn rứt ít nhiều khi nó nhìn thấy những khuôn mặt lo của họ và nhận ra nó đã quên bẵng họ trong suốt thời gian qua.

- Tất cả đều ổn. – Nó kêu lên. – Mọi chuyện đều rất tuyệt. Pháp sư là một người trung hậu... và em đã gặp *người* – Aslan.

Sau đó nó lao qua chỗ họ như một ngọn gió và chạy ra vườn. Và ở đây mặt đất rung lên với những bước nhảy, không gian ngân lên tiếng cười nói của người một chân. Cả hai loại tiếng động đó to lên gấp đôi khi họ trông thấy vị cứu tinh.

- Đây, cô ấy đến đây, đến đây! – Tất cả reo lên. – Ba lời hoan hô dành cho cô gái nhỏ. Thế là cô bé đã qua mặt lão già một cách ngoạn mục, thật thế.

- Và chúng tôi thật sự lấy làm tiếc, - thủ lĩnh nói, - chúng tôi không thể mang lại niềm vui được nhìn thấy chúng tôi trước khi bị làm cho xấu xí như thế này... Bởi vì... cô bé sẽ không thể tin được là có một sự khác biệt như thế nào đâu. Sự thật là thế đấy, bây giờ thì không thể chối cãi rằng chúng tôi là những sinh vật xấu kinh hồn, giờ thì có thể rõ chúng tôi không lừa dối cô.

- Phải, chúng ta là thế đấy, thừa đại ca, chúng ta là thế. – Những người còn lại ngân dài giọng trong lúc nảy lên nảy xuống như những quả bóng đồ chơi. – Đại ca bao giờ cũng chỉ nói đúng mà thôi.

- Nhưng tôi lại không hề nghĩ như thế. – Lucy hết hơi hết sức gào to để người một chân có thể nghe được. – Tôi nghĩ trông mọi người rất dễ thương.

- Nghe cô ấy nói kìa, nghe kìa. – Những người một chân reo to. – Đúng làm sao, tiểu thư nói đúng làm sao, thừa cô! Chúng tôi rất dễ thương. Cô không thể tìm ra ai bảnh hơn. – Họ nói thế mà không hề ngờ ngàng và dường như cũng không nhận ra là họ đã thay đổi suy nghĩ đến 180 độ.

- Cô ấy nói... - thủ lĩnh lên tiếng, - rằng chúng ta... chúng ta... dễ thương trước khi trở nên xấu xí đấy.

- Rất đúng, thừa đại ca, đúng là như thế. – Các giọng khác nói ngân lên. – Đó là điều cô ấy đã nói. Chúng tôi biết cô ấy nói thế.

- *Không phải.* – Lucy gào to. – Tôi nói *lúc này* trông các ông rất dễ thương.

- Cô bé đã nói thế, đã nói thế, - thủ lĩnh nói, - rằng chúng ta từng rất đẹp.

- Hãy nghe cả hai người, cả hai người. – Cả bọn ò lên. – Đây là một cặp dành cho nhau. Bao giờ họ cũng chỉ nói những điều đúng đắn nhất. Họ không thể nói hay hơn được.

- Nhưng chúng tôi đang nói hai điều trái ngược nhau. – Lucy nói, giậm giậm hai chân vì mất hết cả kiên nhẫn.

- Hai người là thế, hẳn rồi, là thế, - dàn đồng ca lại ào lên, - chẳng có gì đối lập cả. Cứ thế đi, cứ thế đi.

- Các người thật... khiến cho người ta phát điên lên. – Lucy nói và đành bỏ cuộc. Nhưng những người một chân có vẻ hoàn toàn hài lòng nên quyết định rằng cuộc nói chuyện như thế là thành công. Trước khi mọi người đi ngủ vào buổi tối hôm ấy, một chuyện khác xảy ra làm cho những người này còn mãn nguyện hơn nữa với cái chân độc nhất của mình.

Caspian và tất cả những người Narnia đã quay trở lại bờ biển ngay khi họ có thể để hẳn tin về cho Rhince và những người khác đang ở trên boong tàu *Hướng tới Bình minh* bởi vì họ đang rất lo lắng. Tất nhiên những người một chân đi cùng với khách, nảy lên bần bật như một quả bóng và bao giờ cũng đồng ý với người khác bằng cái giọng nghe choang choác cho đến lúc Eustace đau khổ thốt lên:

- Tôi chỉ muốn pháp sư làm cho họ trở nên vô thanh thay vì vô hình. (Chẳng bao lâu sau nó đã phải hối tiếc vì đã trót nói như vậy bởi vì sau đó nó lại phải mất công giải thích rằng vô thanh là một việc khiến bạn không nghe thấy tiếng, và mặc dù đã bỏ nhiều công lao khó nhọc nó không bao giờ biết chắc là nó có làm cho họ thực sự hiểu ra vấn đề không và điều làm nó bực bội nhất là cuối cùng họ lại nói: “Ồ, cậu ta không biết cái cách mà đại ca chúng ta thường nói. Nhưng cậu có thể học thêm, anh bạn trẻ ạ. Hãy nghe ngài đi ngài sẽ dạy cậu cách ăn nói. Đây mới thật là người thầy dạy về hùng biện dành cho cậu đấy!). Khi mọi người đến bên bãi biển, Reepicheep nảy ra một sáng kiến rất tuyệt. Bác hạ cái thuyền thúng của mình xuống rồi ngồi vào thuyền chèo cho đến khi toàn bộ những người một chân này thích mê tơi. Sau đó bác đứng lên thuyền và nói:

- Đây những người một chân thông minh, sáng giá, các người không cần đến thuyền đâu. Mỗi người đã có một chân thay thuyền rồi. Hãy nhẹ

nhà nhào xuống nước xem chuyện gì xảy ra nào.

Thủ lĩnh quay đầu lại, cảnh cáo những người còn lại là họ sẽ thấy nước rất ướt, nhưng một hai người trẻ nhất trong bọn họ muốn thử ngay xem sao; vài người khác theo gương họ, cuối cùng thì cả bọn làm theo. Cảnh đó diễn ra thật thú vị. Bàn chân to tướng của họ cũng tựa như một cái bè tự nhiên hay một con thuyền. Khi Reepicheep dạy họ cách làm mấy mái chèo thô sơ và cách chèo thì tất cả nhất loạt chèo quanh vịnh và quanh con tàu của khách và nhìn từ xa trông như một đội thuyền gồm toàn những chiếc canô nhỏ với một người lùn mập mập đứng ở phía đuôi. Tất cả bọn họ đều hò nhau bơi thuyền, các chai rượu từ trên tàu đưa xuống như những giải thưởng, các thủy thủ cúi lom khom qua mạn tàu cười vang cho đến khi đau cả bụng.

Những người ngốc này rất khoái chí trước một cái tên mới: Ngốc – Một chân. Với họ dường như cái đó là một cái tên tuyệt vời mặc dù họ không sao đọc cho đúng được. “Ốc Một chân, Ốc Muôn chân, Một quân. Đó chính là cái từ cửa miệng để chúng ta gọi về mình”. Nhưng chẳng bao lâu họ đã ghép tên mới với tên cũ thành ra Ngốc – Chân và đó là lý do họ có cái tên ấy trong hàng thế kỉ sau đó.

Buổi tối hôm ấy những người khách Narnia ăn tối trên lầu với pháp sư, Lucy nhận ra cả tầng lầu trên cùng này trông rất khác và nó không còn cảm giác sờ sợ nữa. Những kí hiệu kì bí trên cánh cửa trông có vẻ bí ẩn nhưng bây giờ lại có một thông điệp vui tươi, tốt lành, cả cái Gương Râu bây giờ trông buồn cười hơn là đáng sợ. Trong bữa ăn đó, nhờ vào phép màu, mỗi người đều có những món ăn thức uống mà mình thích nhất. Sau bữa ăn pháp sư thực hiện một pháp thuật tuyệt vời nhất và hữu ích nhất.

Ông đặt hai tờ giấy bằng da thuộc còn để trắng lên bàn rồi yêu cầu Drinian cho ông biết chính xác hải trình của họ cho đến tối nay. Trong lúc Drinian nói, tất cả những điều ông mô tả hiện lên trên tấm da thuộc bằng một nét vẽ rõ ràng cho đến khi cuối cùng mỗi tờ giấy trở thành một tấm bản đồ Biển Đông, cho thấy vị trí của Galma, Terebinthia, Bảy Đảo, quần đảo Đơn Cô, đảo Rỗng, đảo Cháy, đảo Nước – Chết và đảo của Người Ngốc. Tất cả đều tuyệt đối chính xác cả về kích thước lẫn vị trí. Đó là hai tấm bản

đồ đầu tiên và tốt hơn bất cứ tấm bản đồ nào ra đời sau đấy mà không có sự giúp đỡ của phép màu. Thoạt nhìn tấm bản đồ này trông không có gì khác với những tấm bản đồ thông thường nhưng khi pháp sư cho họ mượn kính lúp của ông, mọi người thấy những vùng núi đồi và sông ngòi hiện lên như thật và thoắt một cái tấm bản đồ trở thành những bức tranh hoàn hảo về những vật thật kì diệu đến nỗi bạn có thể nhìn thấy cả các tòa lâu đài, chợ bán nô lệ và đường phố Narrowhaven, tất cả đều rõ mồn một, bất kể là bạn ở cách nó bao xa, cũng giống như mọi vật hiện lên khi nhìn vào kính viễn vọng. Nhược điểm duy nhất của nó là đường giáp giới với biển còn chưa hoàn thiện bởi vì bản đồ chỉ thể hiện những gì mà Drinian chính mắt trông thấy. Khi vẽ xong, pháp sư giữ một bản, còn một bản thì tặng cho Caspian và kể từ đấy nó vẫn được treo trong phòng cơ mật của nhà vua ở lâu đài Cair Paravel.

Pháp sư không nói gì cho họ biết về biển và đất liền nằm xa hơn về phía đông. Tuy vậy, ông cho họ biết bảy năm về trước ông có thấy một con tàu Narnia đi qua vùng biển của ông, trên boong tàu có ngài Revilian, Argoz, Mavramorn và Rhoop: như vậy, họ suy đoán người đàn ông vàng mà họ trông thấy nằm trong hồ Nước – Chết có khả năng là ngài Restimar.

Ngày hôm sau, pháp sư dùng pháp thuật sửa chữa lại những chỗ hư hỏng ở đuôi tàu do rạn biển gây nên, ông còn tặng họ nhiều món quà hữu ích khác. Đó là một cuộc chia tay lưu luyến bịn rịn nhất. Khi con tàu đã nhổ neo vào hai giờ chiều, tất cả những người Ngốc – Chân đều bơi ra ngoài vịnh tiền, họ reo hò ầm ĩ cho đến khi con tàu đi ra khỏi tầm nghe.

CHƯƠNG 12

“

Đảo ác mộng

Sau cuộc phiêu lưu đó họ đi về phương Nam hơi chệch sang hướng đông một chút trong suốt 12 ngày với sức gió vừa phải. Bầu trời ngày nào cũng trong veo, không khí ẩm áp, không thấy cá biển chim trời, trừ một lần có gặp một hai con cái voi từ đấng xa phun lên những cột nước vào mạn tàu bên phải. Lucy và Reepicheep cứ ngồi đánh cờ suốt. Rồi đến ngày thứ 13, từ trên đài quan sát Edmund nhìn thấy một cái gì trông như ngọn núi cao đen thẫm vươn mình lên khỏi mặt biển ngay trước mũi tàu của họ.

Họ thay đổi hải trình hướng cho tàu đi vào gần mảnh đất đó, chủ yếu bằng các mái chèo bởi vì gió không chiều lòng người lại đổi sang thổi theo hướng đông bắc. Khi trời nhập nhoạng tối họ vẫn thấy còn cả một quãng đường dài trước mặt và phải chèo suốt đêm. Sáng hôm sau, thời tiết vẫn đẹp nhưng là một sự bình lặng đơn điệu. Cái khối đen vẫn lù lù nằm trước mặt, đã gần hơn, to hơn nhưng vẫn mờ mờ, tỏ tỏ thế là một vài người nghĩ đường vẫn còn xa lắm còn những người khác lại nghĩ họ đi vào vùng có sương mù.

Vào lúc 9 giờ sáng, thật bất ngờ, nó ở gần ngay trước mũi và có thể thấy đó không phải là một mảnh đất mà cũng không phải là một đám sương mù dày đặc theo cái nghĩa thông thường mà là một khối đen. Kể cũng khó miêu tả, nhưng bạn có thể hình dung nó là một cái gì giống như khi bạn nhìn vào miệng một đường hầm tàu hỏa - một đường hầm vừa dài hun hút vừa ngoằn ngoèo vì thế bạn không thể thấy ánh sáng cuối đường hầm. Mọi chuyện xảy ra như thế này. Đi được vài bước bạn còn thấy đường ray, những hành khách đang gà gât và lớp sỏi trên đường đi dưới ánh sáng lơ lửng ban ngày, rồi tàu đi đến một nơi tranh tối tranh sáng và bất thành linh không

hề có một đường ngăn cách, tất cả biến mất trong một bóng đêm dày đặc êm mượt như nhung.

Nó vẫn ở đấy thôi. Cách mũi tàu vài thước những người Narnia còn ngửi thấy mùi khỏe khoắn của nước biển xanh lơ ngả sang xanh lá cây. Xa hơn một chút nữa, họ có thể thấy nước biển nhạt dần có màu xám xám như nó vẫn thế vào lúc chiều tối. Nhưng xa hơn chút nữa là một bức màn đen dày đặc như thể họ đi vào đêm ba mươi không trăng và không có lấy một vì sao.

Caspian hét lên bảo những người neo buồm cho tàu quay lại, tất cả mọi người trừ những người đang làm nhiệm vụ chèo thuyền đều chạy ra ngoài mũi tàu, căng mắt ra nhìn. Nhưng chẳng có gì để nhìn. Sau lưng họ là biển và mặt trời, trước mặt họ là Bóng Đen vĩ đại.

- Chúng ta có nên đi vào đấy không? - Caspian kéo dài giọng, hỏi.

- Không, theo ý kiến của thần. - Thuyền trưởng đáp.

- Chúng tôi cũng nghĩ như thuyền trưởng. - Vài thủy thủ đồng thanh nói.

- Gần như tôi cũng nghĩ thế. - Edmund nói.

Lucy và Eustace không nói gì nhưng chúng cảm thấy vui trong lòng khi mọi việc diễn ra như thế. Chợt giọng nói chín chít rành mạch của Reepicheep vang lên phá vỡ sự im lặng.

- Tại sao lại không? Có ai vui lòng giải thích cho tôi rõ không?

Chẳng có ai có lòng nào giải thích nên bác nói tiếp:

- Nếu tôi đang nói chuyện với mấy bác nông phu hoặc mấy tên nô lệ thì tôi có thể cho đấy là một sự gợi ý xuất phát từ sự hèn nhát. Nhưng tôi hi vọng sau này ở Narnia không loan ra một cái tin là một nhóm những người cao quý nhất, tinh hoa nhất đang ở độ tuổi rục rờ nhất trong đời lại cụp đuôi bỏ trốn chỉ vì họ sợ bóng tối.

- Nhưng cái phong cách quý hóa ấy thì có ích gì khi đi qua cái bóng tối dày đặc này chứ? - Drinina hỏi lại.

- Ích lợi à? - Reepicheep đáp. - Ích lợi ư, thuyền trưởng? Nếu với cái từ này ông muốn nói đến chuyện đồ đầy cái ví của chúng ta, thì tôi thừa nhận nó chẳng có ích lợi gì hết. Từ trước đến giờ, theo như chỗ tôi biết

chúng ta đâu có giông buồm lênh đênh nơi chân trời góc biển này để tìm kiếm cái gì có lợi mà là tìm kiếm những cuộc phiêu lưu và danh dự đấy chứ. Và đây sẽ là một cuộc phiêu lưu lí thú nhất mà tôi từng nghe thế mà bây giờ ta lại lùi bước thì chẳng phải điều này bôi nhọ danh dự của chúng ta hay sao?

Một vài thủy thủ làu bàu trong miệng nghe như: “Danh dự cái con khỉ ấy”, còn Caspian thì nói:

- Ôi chán ông thật đấy, Reepicheep. Tôi gần như mong là chúng tôi không mang ông đi theo. Thôi được, nếu ông mà đã nói thế thì tôi cho rằng chúng ta nên đi tiếp. Trừ phi Lucy không muốn thế.

Lucy cảm thấy rất rõ ràng rằng nó nên từ chối, nhưng điều mà nó nói ra miệng lại là:

- Tôi cũng muốn liêu một phen.

- Ít nhất thì bệ hạ cũng ra lệnh cho bật đèn lên chứ? - Thuyền trưởng hỏi.

- Bằng tất cả mọi phương tiện. - Caspian ra lệnh. - Phải nhìn cho thật rõ, thuyền trưởng ạ.

Thế là ba ngọn đèn lồng ở đuôi tàu, ở mũi và trên cột buồm đều được thắp sáng, Drinian còn ra lệnh đối thêm hai ngọn đuốc ở giữa tàu. Sau đó tất cả bọn đàn ông, trừ những người làm nhiệm vụ cầm chèo ở phía dưới đều được lệnh lên boong, gươm giáo lăm lăm và ở trong tư thế sẵn sàng chiến đấu. Lucy và hai cung thủ mang đầy đủ cung và tên đứng trên đài quan sát. Rynelf đã giương cung lên trong tư thế sẵn sàng nhắm bắn.

Reepicheep, Edmung, Eustace và Caspian, nửa thân trên sáng lên trong chiếc áo giáp sẵn sàng đứng bên cạnh Rynelf. Drinian cầm bánh lái.

- Và bây giờ, nhân danh Aslan, tiến lên! - Caspian hô vang. - Chậm mà chắc. Tất cả mọi người im lặng, nghe lệnh!

Với một tiếng chuyển mình rầm rắc và một tiếng rền, con tàu *Hương tới Bình minh* lao về phía trước khi người ta bắt đầu chèo thuyền. Lucy, đứng cao trên đài quan sát, nhìn được cảnh tượng đáng ghi nhớ vào đúng cái lúc mà họ tiến vào trong bóng đen. Đầu tàu đã biến mất trong lúc mặt trời còn nhuộm vàng đuôi tàu. Lucy muốn ghi trong đầu cảnh tượng này.

Mới ở cái giây này, đuôi tàu sơn son thếp vàng, biển xanh lơ và bầu trời ngát... tất cả còn hiện diện trong ánh mặt trời thì một tích tắc sau, biển và trời đã biến mất, ngọn đèn ở đuôi tàu - một vật khó nhận ra vào cái phút trước - bây giờ là vật duy nhất cho biết con tàu kết thúc ở đâu. Phía trước ngọn đèn, Lucy có thể trông thấy cái bóng đen đen của Drinian cúi xuống tay bánh lái. Bên dưới cô bé hai ngọn đuốc làm hiện rõ hai mảng nhỏ trên boong tàu, ánh sáng loang loáng của những thanh kiếm, mũ trụ và phía trước là một hòn đảo khác trong ánh sáng ở phần boong mũi tàu. Tách ra khỏi phần dưới, tàu quan sát chỉ được chiếu sáng bởi ngọn đèn treo trên cột buồm, hình như là chỗ nhận được ít ánh sáng nhất trong cái thế giới thu nhỏ đang trôi vào trong bóng đen đông đặc này. Và những ngọn đèn ấy - như bao giờ cũng xảy ra với những nuồn sáng mà bạn có khi ở vào những thời điểm không thích hợp - trông có vẻ ma quái và thiếu tự nhiên. Lucy chợt rùng mình sợ hãi.

Họ đi như thế được bao lâu trong bóng đen thì không ai biết rõ. Trừ tiếng cọt kẹt của cọc chèo và tiếng mái chèo khuấy nước tuyệt không có thứ gì khác cho biết là họ đang di chuyển. Edmund, đứng ở mũi tàu nhìn ra, không thấy bất cứ một cái gì ngoài ánh phản chiếu của ngọn đèn trước mặt. Đó là một ánh phản chiếu trơn như mỡ, những con sóng gợn lên trước mũi tàu vừa nặng nề, vừa mờ nhạt và thiếu sức sống. Thời gian chậm chạp trôi qua, tất cả mọi người, trừ những người chèo thuyền, đều rùng mình ớn lạnh. Bất thành linh, từ một chỗ nào đó - bây giờ thì không ai có cảm giác về phương hướng rõ ràng nữa - vang lên một tiếng kêu thê lương rùng rợn, cũng có thể đó không phải là giọng con người hoặc đúng là của một người nào đó nhưng trong cơn kinh hoàng tột độ đã không còn có cái âm thanh phát ra trong thanh quản con người nữa.

Caspian cố nói một điều gì đó nhưng cổ họng cậu khô đắng lại - chợt vang lên cái giọng rin rít của Reepicheep nghe the thé hơn bình thường trong cái không khí im lặng hãi hùng này:

- Ai gọi đấy? Nếu người là một kẻ thù thì chúng ta không sợ đâu, còn nếu người là bạn thì kẻ thù của người sẽ được dạy cho biết thế nào là lễ độ.

- Xin cứu vớt! - Cái giọng ban nãy kêu lên. - Xin hãy rủ lòng thương!
Dù đại nhân chỉ ở trong một giấc mơ thì hãy ra tay cứu độ. Hãy đưa tôi lên
tàu, dù sau đó có giết tôi chết cũng được. Nhân danh tất cả những tấm lòng
từ bi, đừng bỏ đi, đừng để tôi ở lại mảnh đất bị nguyên rủa, bị ma ám này.

- Ông ở đâu? - Caspian hét lên. - Hãy lên boong tàu ông sẽ được đón
tiếp.

Nghe vang lên một tiếng kêu nữa, không biết là vì vui mừng hay sợ
hãi và họ biết có một người đang bơi lại gần tàu.

- Dừng lại và hãy kéo người này lên, các ông. - Caspian ra lệnh.

- Vâng, thưa bệ hạ. - Đám thủy thủ đáp. Vài người xúm lại thành tàu
với những sợi dây chèo và một người cầm một ngọn đuốc cúi người qua
thành tàu. Một khuôn mặt trắng bệch, hoang dại nhô lên khỏi mặt nước đen
ngòm và rồi thấy có tiếng lao sao, tiếng lôi kéo và hàng chục cánh tay bè
bạn đưa ra, người lạ mặt được kéo lên boong.

Edmund nghĩ trong đời mình chưa bao giờ trông thấy một người
nào có vẻ man rợ hơn. Mặc dầu trông ông ta không già lắm nhưng mái tóc
bù xù thì bạc trắng hết. Khuôn mặt gầy, dúm dó, quần áo của ông ta chỉ là
một mảnh giẻ tả tơi ướt sũng mắc lên người. Nhưng điều đáng chú ý nhất là
đôi mắt - mở to như thể ông ta không hề có mi mắt - trợn trừng không còn
thần sắc trong một nỗi kinh hoàng khôn xiết. Vừa đặt chân lên boong tàu,
người này đã hoảng hốt kêu lên.

- Chạy đi! Chạy đi! Tàu phải bơi đi ngay. Chèo, chèo, chèo mạnh vào
vì cả mạng sống của mình để thoát khỏi cái bờ biển bị ma ám này.

- Cứ bình tĩnh, - Reepicheep nói, - bình tĩnh lại kể cho chúng tôi nghe
xem mỗi đe dọa là gì. Chúng tôi không quen với việc bỏ chạy trước bất cứ
nguy hiểm nào.

Người lạ giật mình đến thót một cái khi nghe thấy giọng nói của bác
chuột, người mà cho đến lúc ấy ông ta mới nhận ra.

- Dù sao thì mọi người cũng phải cao chạy xa bay. - Ông ta hỗn hển
nói. - Đây là hòn đảo nơi giấc mơ biến thành sự thật.

- Nếu vậy nó là hòn đảo tôi đã tìm kiếm từ rất lâu rồi, - một thủy thủ
nói như cố ý làm cho người lạ bốt căng thẳng, - tôi sẽ cưới cô nàng Nancy

nếu chúng tôi đặt chân được đến đây.

- Và tôi sẽ tìm thấy Tom vẫn còn sống hân hoan. - Người khác để theo.

- Một lũ ngốc! - Người lạ nói, giậm chân giận dữ. - Đó chính là cái loại chuyện viễn tưởng đã mang tôi đến đây, và tôi thà bị chết đuối hoặc không bao giờ được sinh ra trên đời còn hơn. Các ông có nghe tôi nói gì không? Đây là nơi những giấc mơ... phải, những giấc mơ, các ông có hiểu không - đến với cuộc đời, trở thành sự thật. Không phải là ước mơ mà là những cơn mơ, những cơn ác mộng.

Im lặng bao trùm lên trong vòng nửa phút, rồi với tiếng lách cách của chiếc áo giáp, cả thủy thủ đoàn chen nhau chạy xuống cửa sập chính nhanh như đôi chân mềm nhũn có thể mang họ đi được, vớ lấy mái chèo, chèo thực mạng như họ chưa từng làm thế trong đời. Drinian xoay bánh lái, người neo buồm làm những động tác quyết liệt mà chưa có ai từng làm thế bao giờ. Mọi người chỉ mất có nửa phút để nhớ lại những giấc mơ mà họ đã có trong đời - những giấc mơ làm cho bạn sợ không dám ngủ tiếp nữa - và nhận ra việc đặt chân lên một miền đất nơi giấc mơ biến thành hiện thực thật ra đáng sợ như thế nào.

Chỉ có Reepicheep là đứng yên không nhúc nhích.

- Thế này là thế nào thưa bề hạ, có phải người có ý định chịu đựng sự chống đối này, sự hèn nhát này? Đó là một sự hoảng loạn. Một sự tháo chạy đốn hèn.

- Chèo đi, chèo đi! - Caspian gào đến rách cả họng! - Hãy cứu lấy tất cả chúng ta! Đầu tàu quay đúng hướng chưa Drinian? Ông muốn nói gì thì cứ việc, Reepicheep ạ. Có những cái con người không thể đổi mặt.

- Vậy thì, tôi thật may mắn vì đã không phải là một con người. - Reepicheep độp lại với một cái cúi chào cứng ngắt.

Lucy đứng trên đài chiến đấu đã nghe được tất cả những điều này. Trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, một trong những giấc mơ mà nó đã cố hết sức quên đi lại quay trở lại rõ mồn một trong tâm trí như thể nó chỉ vừa mới thức giấc. *Thế là họ bỏ chạy, để hòn đảo kì bí đó lại sau lưng trong bóng đêm mịt mù.* Trong một giây nó chỉ muốn chạy xuống boong đứng bên cạnh Edmund và Caspian. Nhưng làm thế thì có ích gì? Nếu những cơn

ác mộng thành sự thật thì cả Edmund lẫn Caspian đều có thể biến thành một cái gì rất đáng sợ nếu nó đến gần. Lucy nắm chặt lấy tay vịn và cố lấy lại bình tĩnh. Họ đang chèo cật lực trở lại chỗ có ánh sáng, mọi chuyện rồi sẽ ổn trong vòng vài phút nữa. Nhưng giá như mọi cái đều ổn thỏa được vào lúc này!

Mặc dầu việc chèo thuyền gây nhiều tiếng ồn nó vẫn không phá vỡ được sự im lặng bịt bùng đang chụp lên con tàu. Mọi người đều biết sẽ tốt hơn nếu không nghe ngóng, không căng ta ra đón mỗi động tĩnh phát ra từ trong bóng tối dày đặc. Nhưng không ai lại không để ý lắng nghe. Chẳng bao lâu sau ai cũng nghe thấy một tiếng động gì đó. Tai mỗi người lại nghe thấy một điều khác nhau.

- Ông có nghe thấy một tiếng động... nghe như thế... như thế một cái kéo khổng lồ đang mở ra, đóng lại... Ở đằng kia? - Eustace hỏi Rynelf.

- Suyt, tôi chỉ nghe thấy tiếng *con gì* đó đang bò lên ở hai bên sườn tàu.

- Nó đang làm cái gì đó với cột buồm. - Caspian nói.

- Úi chà! - Một thủy thủ bật lên. - Tiếng cồng bắt đầu rồi. Tôi đã biết rõ là như thế mà.

Cố không nhìn vào cái gì (đặc biệt là không nhìn ra sau lưng), Caspian đi xuống đuôi tàu đến buồng lái của Drinian.

- Thuyền trưởng, - cậu hỏi với cái giọng nhỏ như vừa chạy hụt cả hơi, - chúng ta chèo được bao lâu rồi - tôi muốn nói chèo từ chỗ gặp người lạ.

- Có lẽ được 5 phút ạ. - Drinian cũng thì thào đáp lại. - Có gì không ạ?

Đôi tay Drinian run lên trên bánh lái, một dòng mồ hôi lạnh túa ra trên mặt ông. Cũng đúng cái ý nghĩ ấy xuất hiện trong đầu tất cả mọi người. “Chúng ta sẽ không bao giờ thoát ra được, không bao giờ. - Những người chèo thuyền rên rỉ. - Ông ấy đã lái chúng ta đi sai đường. Chúng ta sẽ quay mòng mòng ở một chỗ. Sẽ không bao giờ thoát ra được.”

Người lạ mặt, này giờ vẫn nằm cuộn thành một đống trên sàn bây giờ ngồi bật dậy, tuôi ra những âm thanh nửa cười nửa khóc thật quái gở:

- Không bao giờ thoát ra được. - Ông ta tru lên từng hồi. - Là thế đấy. Tất nhiên. Chúng ta sẽ không bao giờ thoát ra được. Tôi thật là một thằng

ngu mới nghĩ các người có thể giúp cho tôi trốn thoát dễ dàng. Không, không, không bao giờ thoát ra được.

Lucy gục đầu vào gờ của đài quan sát, thì thầm:

- Aslan, Aslan, nếu người thương yêu tất cả chúng con xin người hãy ra tay cứu đỡ vào lúc này. - Bóng đen không nhặt bớt chút nào nhưng Lucy bắt đầu cảm thấy đỡ hơn - từng chút một: “Sau cùng sẽ không có chuyện gì xảy ra với chúng ta,” nó nghĩ.

- Coi kìa! - Cái giọng khàn khàn của Rynelf vang lên từ mũi tàu. Đã có một vệt sáng đăng mũi tàu, mọi con mắt đều dồn lại, chăm chú quan sát vệt sáng lan rộng ra đổ xuống con tàu. Nó không xua tan được bóng tối bao quanh nhưng cả con tàu sáng bừng lên như có ánh đèn pha chiếu vào. Caspian hấp háy mắt, nhìn quanh thấy khuôn mặt của những người bạn đồng hành biểu lộ những cảm xúc lẫn lộn, mãnh liệt. Tất cả mọi người đều nhìn chăm chăm về một hướng và đằng sau mỗi người là cái bóng đen, sắc cạnh của chính mình.

Lucy nhìn về phía ánh sáng rồi dần dần trông thấy một cái gì trong đó. Đầu tiên nó giống một cây thập tự sau lại trông như một chiếc máy bay, rồi lại giống một cái điều và cuối cùng là một vật có đôi cánh đang vẫy lên, chiếc đầu dài ra. Đó là một con hải âu cực lớn. Nó bay lượn ba vòng quanh cột buồm rồi lập tức đậu trên đỉnh đầu rồng ở mũi tàu. Nó kêu lên bằng một giọng mạnh mẽ, ngọt ngào nghe như là tiếng người dù không ai hiểu nó muốn nói gì. Sau đó nó dang rộng đôi cánh, bay lên và bắt đầu từ từ bay về phía trước hơi chệch một chút về mạn bên phải. Drinian lái tàu theo nó, không may may nghi ngờ sự hướng đạo tốt lành của nó. Không một ai, trừ Lucy biết rằng trong khi lượn quanh cột buồm nó thì thầm với cô bé: “Cẩn đảm lên, trái tim thân thương của ta!” Cái giọng ấy Lucy biết rất rõ chính là của Aslan và cùng với giọng nói ấy là một hơi thở thơm tho phả lên người cô bé.

Trong vòng vài phút bóng tối như mực ở trước mặt chuyển dần sang màu xám nhạt và gần như ngay trước khi họ le lói một tia hi vọng thì cả con tàu đã lọt vào một thế giới xanh biếc, ấm áp và chan hòa ánh sáng mặt trời. Chợt mọi người đều nhận ra là chẳng có gì phải sợ và cũng chưa bao

giờ họ sợ. Họ nháy mắt trong vùng ánh sáng và nhìn nhau. Vẻ rục rờ của con tàu làm họ kinh ngạc: họ đã có phần lo rằng sẽ thấy bóng tối bám vào nước sơn màu trắng, màu xanh lá cây và màu vàng của con tàu làm cho nó dơ bẩn hay trở nên mờ xỉn đi. Đầu tiên là một người, rồi hai người và sau đó là ba người cùng cười phá lên:

- Tôi e rằng chúng ta đã biến mình thành một lũ ngốc. - Rynelf nói.

Lucy không mất nhiều thời gian bước xuống boong tàu nơi nó tìm thấy tất cả mọi người đang xúm quanh người khách lạ. Trong một lúc lâu ông ta quá hạnh phúc để có thể nói nên lời, ông ta ngây dại nhìn biển, nhìn mặt trời, lấy ta sờ lên thành tàu và dây tàu như muốn cảm thấy chắc chắn là mình đang thức trong khi những giọt nước mắt chảy ròng ròng xuống má.

- Cảm ơn. - Cuối cùng ông ta nói. - Mọi người đã cứu sống tôi khỏi... nhưng thôi không nói đến chuyện đó nữa. Bây giờ hãy cho tôi biết mọi người là ai. Tôi là một người Telmarine ở Narnia và khi tôi còn đôi chút giá trị, người ta ai cũng gọi tôi là ngài Rhoop.

- Còn tôi là Caspian, vua xứ Narnia, tôi giông buồm đi tìm ông và những người bạn đồng hành của ông năm xưa vốn là bạn của cha tôi.

Ngài Rhoop quỳ gối hôn lên tay đức vua:

- Tâu thánh thượng, người hãy ban cho thần một ân huệ.

- Là điều gì vậy? - Caspian hỏi.

- Đừng bao giờ đưa thần quay lại đây. - Ông nói, chỉ tay về phía đuôi tàu. Tất cả đều nhìn theo nhưng họ chỉ thấy biển xanh rục rờ và bầu trời xanh trong veo. Đảo Đen và bóng đêm đã biến mất.

- Trời ơi! - Ngài Rhoop kêu lên. - Mọi người đã phá hủy được nó ư?

- Tôi không nghĩ đây là công trạng của chúng tôi.

- Tâu bệ hạ, - Drinian hỏi, - ngọn gió này đang thổi theo hướng đông nam. Thần có thể cho gọi những anh bạn đáng thương đang chèo thuyền lên boong và cho giương buồm lên không? Cũng đến lúc để cho họ được nghỉ ngơi trên võng.

- Được, - Caspian nói, - và hãy rót rượu groc ra cho tất cả mọi người. Chao ôi, tôi cảm thấy có thể ngủ suốt 24 tiếng đồng hồ.

Thế là buổi chiều hôm ấy, với một niềm vui lớn, họ lái tàu về hướng đông nam theo một ngọn gió lành. Và không một ai nhận ra khi nào thì con hải âu biến mất.

CHƯƠNG 13

Giấc ngủ một trăm năm

Ngọn gió không ngừng thổi nhưng mỗi ngày một yếu đi cho đến lúc sóng biển hiền lành mấp mô trên mặt biển và con tàu nhẹ trôi hết giờ này đến giờ khác như đi trên mặt hồ phẳng lặng. Đêm đêm họ thấy ở chân trời phía đông một chòm sao mới chưa ai nhìn thấy ở Narnia và có lẽ như Lucy nghĩ với một cảm giác buồn vui lẫn lộn rằng một chòm sao như thế này có lẽ chưa có đôi mắt nào được nhìn thấy. Những ngôi sao mới này vừa to vừa sáng và những đêm ấy trời rất ấm áp. Hầu hết mọi người đều ngủ trên boong tàu và trò chuyện cho đến khuya hoặc tựa vào mạn tàu tận hưởng vũ điệu sáng chói của bọt nước bắn tung trước mũi tàu.

Đó là một buổi chiều đẹp đến bất ngờ, hoàng hôn liền với màu đỏ tía và nhuộm hồng cả trời nước. Hai sắc hồng và tía ấy loang xa, loang xa, nâng bầu trời thêm cao hơn, xa hơn; đúng lúc ấy họ nhìn thấy đất liền từ mạn tàu bên phải. Nó từ từ trôi đến gần họ và ráng chiều phía sau lưng làm cho mảnh đất ấy giống như thể mũi đất hay doi đất của một vùng đất kì lạ đang phôi thai trong một ngọn lửa. Khi tàu trôi dọc theo bờ biển, cái mũi tàu phía tây bây giờ nhô lên sau đuôi tàu, có màu đen tương phản với màu trời đỏ rực trông rõ nét như vừa được cắt ra từ một tấm bìa, chỉ đến lúc ấy họ mới có thể có được cái nhìn rõ hơn về hòn đảo ấy, không có núi nhưng có rất nhiều ngọn đồi lượn êm ả với những sườn đồi trông như những cái gối. Một mùi hương hấp dẫn bay ra từ mảnh đất ấy- cái mà Lucy gọi là “mùi của nỗi nhớ mơ hồ” còn Edmund gọi nói (và Rhince nghĩ) là hơi thum thum nhưng Caspian thì nói: “Tôi biết các vị có ý muốn nói gì”.

Họ lái con tàu qua một cách êm thắm, qua hết điểm này đến điểm khác hi vọng tìm thấy một cảng sâu, nhưng rồi họ cũng tự hài lòng với một cái vịnh rộng và nông. Mặc dù trời yên biển lặng nhưng vẫn có những đợt sóng

nhào ào lên bãi cát và họ không thể đưa con tàu vào sâu theo ý muốn. Họ thả neo ở một chỗ rất tốt gần bãi biển, rồi cả đoàn người ướt lướt thướt đổ bộ lên bờ nhờ hai chiếc thuyền. Ngài Rhoop ở lại trên boong tàu, ông không muốn nhìn thấy thêm một hòn đảo nào nữa. Suốt thời gian ở lại đây, họ nghe thấy tiếng những thùng gỗ nhỏ và dài đập vào nhau.

Có hai người ở lại canh chiếc thuyền, Caspian dẫn đầu đoàn người đi sâu vào đất liền nhưng không đi xa quá vì lúc ấy chiều đã quá muộn để khám phá ra điều gì và chẳng bao lâu ánh sáng cuối cùng cũng sẽ tắt. Không cần đi quá xa để tìm thêm bất kì điều gì nữa. Thung lũng êm đềm trải ra trước mặt vịnh không thấy có đường xá hay lối đi hoặc dấu vết có người ở. Dưới chân họ rải rác đó đây là những loài thảo mộc thân mềm cùng với một loài cây bụi mà Edmund và Lucy cho là thạch nam. Eustace là một trò rất khá môn thực vật học thì bảo là không phải và chắc chắn là nó đúng, đây là một loài cây có thể cùng họ với thạch nam. Khi họ đi chưa đầy khoảng cách một mũi tên bay tính từ bờ biển thì Drinian nói: “Coi kìa! Cái gì thế kia?” Mọi người dừng lại.

- Đó là một hàng cây đại cổ thụ? - Caspian đoán chừng.

- Tháp, tôi nghĩ thế - Eustace đáp.

- Có thể là những người khổng lồ- Edmund nói bằng một giọng nhỏ hơn.

- Có một cách để tìm hiểu về nó là cứ đi thẳng tiến về phía nó. - Reepicheep nói, rút gươm ra và xông lên dẫn đầu.

- Tôi nghĩ đó là một đồng tàn tích. - Lucy nói khi họ đi đến gần hơn một chút và dự đoán của nó hóa ra lại đúng nhất.

Bây giờ vật họ trông thấy có hình ovan rất rộng được lát bằng những phiến đá nhẵn bóng, bốn chung quanh có những hàng cột màu xám nhưng không có trần. Chạy suốt từ đầu này đến đầu kia là một cái bàn dài trải một tấm vải màu đỏ đậm. Dọc hai bên bàn kê rất nhiều chiếc ghế bằng đá chạm trổ cầu kì, trên ghế có đặt những tấm gối dựa lưng bằng lụa. Trên bàn bày biện một bữa tiệc xa hoa, linh đình chưa từng thấy kể cả thời đại Peter Đại đế làm vua ở Cair Paravel. Có gà tây, ngỗng, chim công, đầu heo đực, lườn hươu. Còn có bánh ngọt nặn hình con tàu có đầy đủ buồm, bánh hình con

rồng, con voi, còn có bánh pudding kem, tôm hùm đỏ rực, cá hồi sáng lên mờ mờ, trái cây thì có hạt dẻ, nho, dứa, đào, lựu, chanh và cà chua. Đồ uống được để trong những chiếc bình bằng vàng và bạc, những chiếc ly có hình dáng rất kỳ lạ và mùi trái cây cùng mùi rượu bay về phía họ hứa hẹn bao nhiêu là ngọt ngào, hạnh phúc.

- Tôi đã nói mà! – Lucy nói.

Họ đi đến gần hơn, không khí im lặng như ở dưới đáy giếng.

- Thực khách đâu nhỉ?- Eustace hỏi.

- Chúng ta có thể thay họ, thưa ngài- Rhince nói.

- Coi kìa!- Edmund giật giọng nói. Bây giờ thì họ đã vào bên trong những chiếc cột và đứng ở giữa lối đi. Mọi người nhìn theo tay Edmund chỉ. Không phải tất cả các cái ghế đều bỏ trống. Ở đầu bàn đằng kia có ba cái ghế có một cái gì đó- hoặc có thể là có ba vật gì đó.

- Đó là những cái gì vậy?- Lucy thì thầm hỏi.-Giống như có ba con hải ly ngồi bên bàn.

- Hoặc là những tổ chim lớn. Edmund nói.

- Với tôi thì nó giống một đồng cỏ khô.- Caspian bình luận.

Reepicheep chạy lên trước, nhảy phắt lên một cái ghế rồi lên bàn và chạy dọc bàn ăn, làm cho bước đi của bác giống điệu nảy của một vũ công giữa những chiếc ly châu báu, những đồng trái cây hình kim tự tháp và những bình muối bằng ngà. Bác chạy thẳng lại chỗ có cái màu xám xám bí ẩn ở cuối bàn: nhìn ngó, chạm cả vào đấy rồi kêu lên:

- Sẽ không có giao tranh đâu, tôi nghĩ thế.

Mọi người đến gần, ngồi trên ba cái ghế là ba người đàn ông, mặc dầu thật khó nhận ra đấy là người cho đến khi bạn tới thật gần. Tóc họ màu xám mọc đến tận long mày cho nên hầu như khuôn mặt họ bị che kín, râu họ mọc dài trùm qua bàn, phủ lên và quấn quanh những cái đĩa, những cái ly có chân như cây nấm xôi quấn quýt lấy hàng rào cho đến khi tất cả quyện lại thành một đám râu tóc rậm rịt, không lồ đổ xuống một bên bàn chạm cả xuống đất. Mớ tóc sau gáy họ trùm lên lưng ghế cho nên toàn thân họ bị giấu kín. Thực ra ba người đàn ông này chỉ có râu và tóc.

- Họ chết rồi à?- Caspian hỏi.

- Tôi không nghĩ thế thừa bệ hạ. - Reepicheep nói; cầm lấy một bàn tay ra khỏi mái râu tóc rối bời - Tay vẫn ấm và mạch vẫn đập.

- Cả hai người này và người này nữa. - Drinian nói.

- Vậy ra họ chỉ ngủ thôi. - Eustace nói.

- Dù vậy, đó là một giấc ngủ dài, - Edmund nói, - nên râu tóc họ mới mọc tốt như rừng thế kia.

- Chắc là một giấc ngủ bị bỏ bùa.- Lucy nói.-Ngay từ lúc đặt chân lên hòn đảo này tôi đã cảm thấy nó được bao bọc trong không khí huyền bí. Ôi, mọi người có nghĩ là chúng ta có thể phá vỡ được nó không ?

- Chúng ta sẽ cố. - Caspian nói, bắt đầu lay người gần nhất trong ba người đang ngủ say. Lúc đầu ai cũng nghĩ là cậu sẽ thành công bởi vì người đàn ông thờ mạnh và lâu bùa trong cổ.

- Tôi không đi về phương đông nữa đâu. Không phải đi vì Narnia nữa. – Nhưng ông ta gần như lại chìm ngay vào trong một giấc ngủ sâu hơn trước và như vậy cái đầu nặng nề của ông ta gục thấp hơn vài phân xuống dưới bàn và tất cả mọi nỗ lực đánh thức ông ta dậy đều vô ích. Chuyện đánh thức người thứ hai cũng diễn ra tương tự. Ông ta nói mơ : “Không phải sinh ra để sống như loài vật. Hãy đi về phía đông trong khi vẫn còn cơ hội - mảnh đất phía sau mặt trời” và lại chìm sâu vào giấc ngủ. Người thứ ba chỉ nói: “Cho xin chút mù tạt nào”.

- *Không phải đi vì Narnia nữa, phải thế không ?*- Drinian nói.

- Ông ta nói đúng thuyền trưởng ạ.- Caspian nói. – Tôi nghĩ cuộc tìm kiếm của chúng ta đã đến đoạn cuối. Hãy nhìn những chiếc nhẫn trên tay họ, chúng cho biết họ là ai : Đây là ngài Revilian. Đây là ngài Argoz và đây là ngài Mavramorn.

- Nhưng chúng ta không thể đánh thức họ dậy. – Lucy nói. - Phải làm gì bây giờ?

- Xin bệ hạ thứ lỗi cho hạ thần, - Rhince nói, -nhưng tại sao ta không ngồi vào bàn khi trao đổi mọi chuyện ? Chúng ta không phải ngày nào cũng thấy những bữa tiệc như thế này đâu.

- Nhưng không phải dành cho cuộc sống của ông. - Caspian nói.

- Bệ hạ nói chí phải, chí phải. – Một vài giọng nói của các thủy thủ nhao nhao lên. - Quá nhiều điều kì bí ở đây. Càng quay lại tàu sớm bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu.

- Vấn đề là ở chỗ ấy đấy, - Reepicheep chin chít kêu lên,- chính vì ăn thức ăn ở đây mà những vị quan khách này đã ngủ một giấc bảy năm. Tôi sẽ không đụng đến dù chỉ một miếng để giữ cái mạng mình. – Drinian nói.

- Ánh sáng đã tắt đi một cách khác thường- Rynelf nói.

- Quay lại tàu, quay lại tàu ngay. - Một vài người kêu lên.

- Tôi nghĩ thế, - Edmund nói, - họ nói đúng đấy. Chúng ta có thể quyết định làm gì với ba người này vào ngày mai. Nếu không dám ăn những món này thì chẳng có lý gì ở lại đây cả đêm. Cả nơi này bốc mùi quái dị và nguy hiểm.

- Tôi hoàn toàn tán thành ý kiến của vui Edmund, - Reepicheep nói,- cũng như những việc có liên quan đến các thành viên khác trên tàu nói chung. Còn bản thân tôi, tôi sẽ ngồi ở bàn này cho đến lúc trời sáng.

- Để làm cái quái gì vậy ?- Eustace hỏi.

- Bởi vì, - bác chuột nói, - đây là một cuộc phiêu lưu lớn và với tôi không có nguy hiểm nào lớn hơn ngoài việc biết được rằng khi trở lại Narnia tôi đã để lại một bí mật lớn sau lưng chỉ vì sợ hãi.

- Tôi sẽ ở lại với bác, Reep ạ. –Edmund nói.

- Và tôi nữa. –Caspian nói.

- Cho tôi ở lại với. –Lucy reo lên. Sau đó cả Eustace cũng tình nguyện ở lại. Đó là một hành động quả cảm bởi vì nó chưa bao giờ đọc hoặc nghe về những chuyện như thế cho đến khi tham gia vào đoàn thám hiểm trên tàu *Hướng tới Bình minh* cho nên với nó, quyết định này khó khăn hơn so với những người khác.

- Thần sẽ ở lại với bệ hạ... - Drinian bắt đầu.

- Không, thuyền trưởng của tôi ạ. Chỗ của ông là ở trên tàu và ông sẽ có một ngày làm việc cật lực trong lúc chúng tôi chỉ rong chơi.

Họ tranh luận hồi lâu, nhưng cuối cùng Caspian cũng có được điều mình mong muốn. Trong lúc đoàn thủy thủ đi ra bờ biển trong ánh chiều

nhập nhoạng, không một ai trong năm người ở lại ngoài Reepicheep tránh được cảm giác ớn ớn trong lòng.

Chọn một chỗ ngồi trên cái bàn nguy hiểm này mất khá nhiều thời gian, chắc chắn ai cũng có cùng một lí do chỉ có điều không ai nói ra thôi, bởi vì đó là một sự lựa chọn khó khăn. Người ta sẽ cảm thấy khó mà ngồi cả đêm cạnh ba cái vật lông lá đến rừng rợn này- những kẻ mà nếu chưa chết thì cũng không còn sống theo cái nghĩa thông thường. Mặt khác nếu ngồi ở đầu bàn đằng này để bạn có thể không phải nhìn họ trong khi trời mỗi lúc một tối hơn thì bạn cũng đồng thời không thể thấy họ cử động và có thể chẳng nhìn thấy họ tí nào vào lúc 2 giờ sáng. Thôi đừng nên nghĩ đến chuyện đó.

Thế là họ đi thơ thẩn quanh bàn hết vòng này đến vòng khác, nói với nhau : "Ngồi chỗ kia được không ?", "Ồ, có lẽ nên ngồi xa xa một chút." Hoặc : "tại sao không ở bên này ?" Sau cùng, họ quyết định ngồi ở giữa bàn, gần những người đang ngủ hơn là đầu bàn bên kia. Lúc đó là vào khoảng 10 giờ và trời đêm đen sẫm, Lucy sẽ thích hơn nếu như có chòm sao sư tử, con tàu và những người bạn cũ trên bầu trời Narnia.

Họ quần chặt người trong những chiếc áo khoác đi biển, ngồi im lặng chờ đợi. Đầu tiên còn cố gắng chuyện gẫu nhưng câu chuyện rời rạc chẳng dẫn đến đâu cả. Và họ cứ ngồi yên hàng giờ, suốt thời gian đó vắng lại bên tai họ tiếng sóng vỗ bờ.

Hàng giờ trôi qua, dài như hàng thế kỷ rồi đến một lúc tất cả biết rằng họ có ngủ thiếp đi một lát sau đó thì tất cả choàng tỉnh dậy, tỉnh như sáo. Những ngôi sao đã di chuyển đến những vị trí khác với những điểm mà họ ghi nhận vào lúc trước. Màn đêm đen như nhung trừ một vài vệt màu xám nhạt nhạt ở phương đông. Tất cả đều lạnh run lên, cảm thấy khát khô cả cổ còn người thì cứng đờ ra. Chẳng ai nói gì bởi vì cuối cùng có một việc đã xảy ra.

Trước mặt họ, bên ngoài những cây cột là một sườn đồi thâm thập. Từ trên sườn đồi ấy bỗng có một cái cửa mở ra, rồi có ánh sáng xuất hiện ở lối đi, một cái bóng đi ra và cánh cửa khép lại sau lưng nó. Cái bóng cầm một ngọn đèn rất sáng giúp họ có thể phân biệt rõ mọi vật.

Cái bóng từ từ tiến đến gần, gần hơn, cuối cùng nó dừng lại ở đầu bàn đối diện với họ. Bây giờ họ có thể thấy đó là một thiếu nữ cao dong dỏng, mặc một tấm áo dài có màu xanh da trời, để lộ hai cánh tay. Cô gái không đội mũ, mái tóc vàng đổ xuống ngang lưng. Khi cả bọn nhìn cô gái họ nghĩ trước đây họ chưa biết thế nào là một người con gái đẹp.

Ngọn đèn mà cô gái mang đến là một ngọn nến cao có cái chân đế bằng bạc và cô đặt nó lên trên bàn. Nếu không gian có thoáng lên những ngọn gió biển hây hây chắc ngọn nến sẽ tắt ngay, nhưng ở đây ngọn lửa bốc thẳng, đều đặn như thể nó ở trong một căn phòng đóng chặt các cánh cửa sổ và màn buông xuống kín mít. Đèn vàng và bạc trên bàn sáng lên dưới ánh nến.

Bây giờ Lucy mới nhận ra một vật nằm dài trên bàn, từ trước đến giờ thoát khỏi sự quan sát của nó. Đó là một con dao bằng đá, sắc như thép, một vật nom rất cổ quái và có phần nào hiểm ác.

Không ai thốt lên dù chỉ một lời. Rồi, Reepicheep lên tiếng trước, sau đó là Caspian, trong lúc tất cả đều đứng lên bởi vì họ cảm thấy cô gái mang trong mình một dòng máu cao quý.

- Du khách từ ngàn dặm đến bàn ăn của Asian, - cô gái mở lời, - sao lại không ném qua mũi vị trên bàn ?

- Thừa cô nương, - Caspian nói, - chúng tôi sợ những món ăn này bởi vì nghĩ nó đã đưa những người bạn kia vào giấc ngủ yêu thuật.

- Họ chưa hề ném qua. - Cô gái nói.

- Làm ơn cho biết, - Lucy nôn nóng hỏi, - vậy điều gì đã xảy ra với họ ?

- Bảy năm về trước, - cô gái nói, họ đến đây trên một con tàu có cánh buồm rách nát và những tấm ván đã sẵn sàng rời ra từng mảnh. Có một số người đi với họ và một vài thủy thủ; khi đến bàn ăn này một người nói: "Đây là một chỗ tốt đây. Chúng ta hãy hạ buồm neo lại nơi đây và buông chèo rồi tận hưởng những ngày còn lại trong bình yên". Người thứ hai nói: "Không được, chúng ta hãy nhổ neo, giông bão về Narnia về hưởng tây. Rất có thể là Miraz cũng đã chết". Còn người thứ ba, một người có dáng chỉ huy nhất thì lại vụt đứng dậy và nói: "Không, lạy trời cao!

chúng ta là người và là người Telmarine không phải là loài thú vật. Tất cả những điều chúng ta cần làm là thực hiện hết cuộc phiêu lưu này đến cuộc phiêu lưu khác. Chúng ta sẽ không sống một cuộc đời yên lặng không hề có sóng gió gì. Hãy để phần đời còn lại trôi qua trong việc tìm kiếm một thế giới chưa có người ở phía sau nơi mặt trời mọc”. Trong lúc họ tranh luận như vậy thì người thủ lĩnh nắm lấy chuôi con dao đá nằm trên bàn, toan chiến đấu với những người đồng đội. Nhưng đấy không phải là một vật để cho ông ta chạm tay vào. Khi ngón tay ông vừa chạm vào cán dao thì một giấc ngủ bất thường đã chụp xuống cả ba người. Và cho đến lúc bùa mê chưa được giải thì họ không bao giờ thức dậy.

- Con dao đá là vật gì vậy ?- Eustace hỏi.

- Không có ai trong quý khách biết điều này sao ? - Cô gái hỏi.

- Tôi... tôi nghĩ mình đã nhìn thấy một cái gì giống như thế này đã lâu rồi - Lucy nói - Có một con dao như thế, Bạch Phù Thủy đã dùng khi mụ giết Aslan ở Bàn Đá... đã từ lâu lắm rồi.

- Chính là nó đấy, - cô gái đáp, và nó được mang đến đây để bảo tồn như một cổ vật trong khi thế giới còn tồn tại.

Edmund là người duy nhất mỗi lúc một tỏ ra căng thẳng hơn, nhưng cuối cùng cậu cũng lên tiếng:

- Coi đây, tôi hy vọng mình không phải là kẻ hèn nhát khi nói về những món ăn này, tôi... tôi muốn nói... tôi dám chắc là tôi không muốn tỏ ra vô phép. Nhưng chúng tôi đã kinh qua nhiều cuộc phiêu lưu kỳ lạ trong cuộc hành trình này... mà chẳng có cái nào giống cái nào. Khi tôi nhìn vào mặt cô tôi không thể không tin vào những điều cô nói : nhưng một chuyện như thế này cũng từng xảy ra...với một phù thủy. Sao chúng tôi biết được cô là bạn?

- Ngài không thể biết. - Cô gái đáp. - Ngài có thể tin - hoặc không.

Sau một hồi im lặng cái giọng nhỏ rin rít của Reepicheep vang lên :

- Thừa bệ hạ, - bác nói với Caspian, - xin bệ hạ hãy rót rượu vào ly cho tôi, cái bình quá to đối với tôi để có thể nhắc lên. Tôi sẽ uống mừng sức khỏe công nương này.

Caspian làm theo và bác chuột đứng lên bàn, nâng chiếc ly vàng giữa hai bàn chân nhỏ tí mà nói :

- Thừa công nương, xin chúc mừng sức khỏe.

Sau đó, bác quay ra tấn công món chim công để lạnh, chỉ một lát sau mọi người đã theo gương bác. Tất cả đều đói ngấu và bữa tiệc nếu không đúng là loại bạn cần dùng cho bữa lót dạ vào lúc tỉnh mơ thì lại là một bữa ăn khuya tuyệt vời.

- Tại sao lại gọi đây là bàn của Aslan ?- Lucy thắc mắc.

Bàn được dọn ra theo yêu cầu của người- cô gái đáp,- cho những ai lỡ đường ghé chân qua đây. Có người còn gọi hòn đảo này là *Nơi tận cùng thế giới* bởi vì mặc dầu quý khách có thể giông buồm đi xa hơn, đây là nơi bắt đầu của sự kết thúc.

- Nhưng làm sao *bảo quản* được thức ăn ? - Anh bạn Eustace rất thực tế bèn hỏi.

- Bàn ăn này được dọn mới hằng ngày. Lát nữa quý khách sẽ thấy.

- Và chúng ta sẽ phải làm gì với ba người say ngủ này ? - Caspian hỏi.

- Trong thế giới mà những người bạn của tôi sống (cậu gật đầu về phía Eustace và anh em nhà Pevensie) người ta có một câu chuyện về một hoàng tử hoặc một ông vua gì đó bước vào tòa lâu đài nơi tất cả mọi người đang ngủ một giấc ngủ 100 năm. Trong câu chuyện này chàng sẽ không hóa giải được phép thuật cho đến khi hôn lên môi công chúa.

- Còn ở đây thì khác. - Cô gái đáp. - Ở đây chàng không được hôn công chúa cho đến khi chàng phá bỏ được lời nguyền.

- Nếu vậy, - Caspian hỏi, - nhân danh Aslan, nài nỉ hãy cho tôi biết tôi phải làm gì vào lúc này ?

- Cha thiệp sẽ dạy cho chàng điều đó. - Người con gái đáp.

- Cha cô nương ?- Mọi người cùng nhao nhao lên hỏi. - Là ai vậy ?
Và ông ấy ở đâu ?

- Ở kia kìa.- Cô gái nói và quay lại, chỉ vào cái cửa ở ven đồi. Bây giờ họ có thể nhìn mọi vật rõ hơn, vì trong lúc họ nói chuyện, những vì sao đã mờ dần, những vệt mây trắng loang dần trên cái nền xám nhạt ở chân trời phía đông.

CHƯƠNG 14

Điểm bắt đầu của Nơi tận cùng thế giới

Cánh cửa lại từ từ mở ra, một cái bóng cao và thẳng nhưng không mảnh mai như cô gái bước ra. Nó không mang vật chiếu sáng mà dường như ánh sáng đi theo nó. Khi cái bóng đến gần, Lucy thấy đó là một ông già. Chòm râu bạc như cước đổ xuống đôi bàn chân trần phía trước còn mái tóc bạc phơ thì dài chấm gót ở phía sau; chiếc áo chùng ông mặc được là từ bộ lông của một con cừu trắng như tuyết. Trông ông lão vừa ưu nhã vừa trang nghiêm đến mức, ngay lập tức các du khách của chúng ta đứng lên khỏi ghế và kính cẩn đứng chờ.

Nhưng ông lão tiếp tục bước đi mà không nói một lời nào với những người khách lạ, ông sang bên kia bàn và ngồi đối diện với con gái. Sau đó cả hai cùng đưa tay lên cao, quay mặt về hướng đông. Trong tư thế như vậy họ cất tiếng hát. Ước gì tôi có thể viết lại nhạc và lời bài hát này, nhưng không ai có mặt ở đây nhớ được chút gì về âm luật và ca từ của nó. Sau này Lucy kể lại là cung bậc của nó rất cao, gần như là chói lói nhưng hay vô cùng. Đó là một loại bài hát trong lành, sáng khoái, đúng là một ca khúc đánh thức muôn loài. Trong lúc hai người cất tiếng hát, những làn mây xám cuốn khỏi chân trời phía đông. Màng trời màu sữa lớn dần cho đến khi có toàn một màu trắng êm mượt, biển cũng sáng lên ánh bạc. Một lúc sau (hai người vẫn cất cao giọng hát liên tục) phương đông màu trắng chuyển sang hồng rực, không có một gợn mây và cuối cùng mặt trời nhô lên khỏi mặt biển, tia nắng dài của nó chiếu đến tận cái bàn nơi họ đang ngồi với những bát đĩa vàng và bạc cùng con dao đá.

Trước đó, một hoặc hai lần, những người Narnia đã từng hỏi không biết mặt trời ở xứ sở của nó có lớn hơn so với mặt trời họ nhìn thấy ở Narnia không. Lần này thì chuyện đó đã trở nên xác định, không còn gì

phải nghi ngờ nữa. Tia nắng chiếu vào những giọt sương mai và những bộ đồ ăn trên bàn rực rỡ hơn tất cả những sớm mai rực rỡ mà họ từng chứng kiến trên đời. Như sau này Edmund nói: “Mặc dầu nhiều sự kiện xảy ra trong cuộc hành trình này rất thú vị nhưng khoảnh khắc ấy là điều thú vị nhất”. Bây giờ thì đoàn người biết chắc là họ đã thực sự đi đến *Nơi tận cùng thế giới*.

Sau đó có một cái gì đó từ trung tâm mặt trời lên bay đến chỗ họ, nhưng tất nhiên không ai có thể nhìn không chớp mắt về phía đó để xác định đó là cái gì. Từ trên không trung vang lên nhiều giọng hát – những giọng hát ca lên chính cái bài hát mà cha con thiếu nữ đang hát nhưng bằng một chất giọng thô hơn nhiều và bằng một ngôn ngữ chưa có ai biết. Chẳng bao lâu sau có thể thấy chủ nhân của những giọng hát đó: Những con chim lớn, toàn thân trắng phau bay đến thành từng đàn hàng trăm ngàn con. Đàn chim rọi sáng lên tất cả, lên bãi cỏ, lên lối đi, lên bàn ăn, lên vai, lên đầu, lên tay cho đến khi tất cả trông như có một lớp tuyết dày phủ lên. Bởi vì cũng giống như tuyết nó không chỉ trùm lên một màu trắng mà còn làm cho vạn vật mờ đi, xóa nhòa các đường nét. Lucy, nhìn ra từ đôi cánh của những con chim đậu lên người nó, thấy một con chim bay về phía ông già với một cái gì dính ở cổ trông như một trái cherry đỏ rực nếu không phải là một hòn than đá nhỏ đang cháy, một vật quá rực rỡ để nhìn vào. Con chim đặt vật đó vào miệng ông già. Sau đó đàn chim ngừng hát, lảng xãng bận rộn trên bàn ăn. Sau khi chúng bay lên tất cả những gì có thể ăn hoặc uống đều biến mất. Từ chiếc bàn ăn dài, đàn chim trắng bay lên hàng trăm hàng ngàn con, mang đi tất cả những gì không thể ăn được như là xương, vỏ mềm của các loại hạt, vỏ cứng của sò. Chúng dàn thành một đội hình rất đẹp bay về nơi mặt trời mọc. Bây giờ thì chúng không còn hát nữa, tiếng đập cánh của chúng dường như làm cho không khí xao động. Còn ở đây chiếc bàn ăn được dọn sạch sẽ trống trơn, ba nhà quý tộc Narnia vẫn ngủ li bì.

Cuối cùng ông già cũng quay về phía những người khách lạ chào đón họ.

- Thưa cụ, - Caspian nói, - cụ sẽ nói cho chúng cháu cách hóa giải phép thuật đã làm cho ba nhà quý tộc Narnia rơi vào giấc ngủ dài thế này chứ?

- Ta vui lòng nói với con điều đó, con trai ạ. - Ông già nói. - Để phá bỏ được lời nguyền này con phải giông buồm đến *Nơi tận cùng thế giới*, hoặc đến gần chỗ đó như sức con có thể tới được sau đó khi quay về con phải để lại ít nhất là một người bạn đồng hành ở phía sau.

- Và điều gì sẽ xảy ra với người này? - Reepicheep hỏi.

- Người ấy sẽ đi tiếp đến nơi cực đông và sẽ không bao giờ quay trở lại thế giới này nữa.

- Đó là điều trái tim tôi hằng khao khát. - Reepicheep nói.

- Bây giờ chúng cháu đã ở gần Nơi tận cùng thế giới rồi, phải không cụ? - Caspian hỏi. - Cụ có biết gì về những vùng biển, vùng đất xa hơn đây nữa về hướng đông không ạ?

- Rất lâu rồi ta đã từng trông thấy nơi ấy con trai ạ, nhưng ta lại nhìn xuống từ trên trời cao, do vậy ta không thể nói ra những lời chỉ dẫn mà một người đi biển cần.

- Ông cụ muốn nói ông ấy bay lên trên không ư? - Eustace buột miệng hỏi.

- Ta có một chặng đường dài trên không trung, con trai ạ - Ông già đáp. - Ta chính là Ramandu. Nhưng ta thấy các con nhìn đi hướng khác và không nghe cái tên này. Cũng dễ hiểu thôi, khi Ramandu này là một ngôi sao không hoạt động nữa thì phải đến hàng ngàn năm sau mới có bất cứ ai trong số các con biết một chút gì đó về cái thế giới này. Và những thiên thể đã thay đổi rất nhiều.

- Trời đất, - Edmund kêu lên trong cổ, - ông ấy là một vì sao đã tắt.

- Vậy ông không còn là một vì sao nữa ư? - Lucy hỏi.

- Ta là một ngôi sao đang nghỉ ngơi, con gái ạ. - Ramandu đáp. - Khi ta mọc lần cuối, ta hom hem tiêu tụy, già nua ngoài sức tưởng tượng của các con và được đem đến hòn đảo này. Bây giờ thì ta không đến nổi tàn tạ như thế. Mỗi buổi sáng một con chim lại mang đến cho ta một trái dâu - lửa từ thung lũng của mặt trời và mỗi một quả dâu như thế lại khẩu trừ cho

ta vài năm tuổi tác. Khi nào ta trở lại trẻ như một đứa trẻ vừa sinh vào ngày hôm qua thì ta sẽ lại lên cao lần nữa (bởi vì chúng ta đang ở rìa phía đông trái đất) và một lần nữa ta bước đi trong một vũ trụ tuyệt vời.

- Trong thế giới của chúng cháu, - Eustace láu táu nói, - một ngôi sao là một quả cầu khổng lồ chứa khí gas cháy phừng phực.

- Thậm chí trong thế giới của con, con trai ạ, thì đó cũng không phải là một ngôi sao mà chỉ là những thứ làm ra nó. Còn trong thế giới này thì các cháu đã gặp một ngôi sao rồi đó bởi vì ta nghĩ rằng các cháu đã gặp mặt Coriakin.

- Vậy ông ấy cũng là một ngôi sao đang nghỉ hưu à? - Lucy hỏi.

- Ồ không, không hẳn là như thế. Ông ta không hẳn được nghỉ ngơi khi còn có nhiệm vụ chặn dắt bọn người Ngốc. Các con có thể coi đó là một hình phạt. Lẽ ra ông ta sẽ còn chiếu sáng hàng ngàn năm nữa trên bầu trời phương nam vào mùa thu nếu tất cả mọi việc đều diễn ra tốt đẹp.

- Ông ấy đã gây ra chuyện gì vậy, thưa cụ? - Caspian hỏi.

- Con trai, không phải là việc của con, một người con trai của Adam không nên biết về những lỗi lầm mà một ngôi sao có thể phạm phải. Nhưng thôi, chúng ta đã để mất nhiều thời gian chuyện vãn rồi. Các con đã có quyết định chưa? Sẽ giống buổi đi tiếp về hướng đông rồi để một người ở lại đó mãi mãi nhằm phá bỏ phép thuật ư? Hay các con quay lại tàu về hướng tây?

- Chắc chắn rồi thưa bệ hạ, - Reepicheep nói, - không có gì phải băn khoăn trong chuyện này. Đó chính là một phần trong cuộc tìm kiếm của chúng ta - giải phóng cho ba người này khỏi giấc ngủ trăm năm.

- Tôi cũng nghĩ thế Reepicheep ạ. - Caspian nói. - Trái tim tôi sẽ tan nát nếu chúng ta không đi đến được cái nơi mà tất cả chúng ta đều khao khát, một khi con tàu *Hướng tới bình minh* vẫn mang ta đi được. Nhưng tôi đang nghĩ đến thủy thủ đoàn. Họ chỉ hợp đồng đi tìm kiếm bảy nhà quý tộc, không phải đi đến *Nơi tận cùng thế giới*. Nếu chúng ta khởi hành từ đây chúng ta sẽ tìm ra điểm địa đầu thế giới, nơi cực đông. Không ai biết đường đi dài ngắn thế nào. Họ đều là những con người can trường nhưng tôi thấy có dấu hiệu một số người tỏ ra mệt mỏi với chuyến đi và chỉ mong tàu

chúng ta quay mũi trở về Narnia. Tôi không nghĩ là tôi lại có thể bắt họ đi xa hơn, ngược lại với hiểu biết và ý muốn của họ. và ở đây lại còn ngài Rhoop đáng thương nữa. Ông ấy bị đánh gục mất rồi.

- Con trai, - ngôi sao nói, - điều này không phụ thuộc vào ý muốn của riêng con. Con không thể đi đến *Nơi tận cùng thế giới* với những người không tự nguyện hoặc những kẻ lừa dối. Làm như thế sẽ không bao giờ phá bỏ được lời nguyền. Họ phải biết rõ họ đi đâu và tại sao. Còn người đàn ông mà con nói là ai vậy?

Caspian kể lại cho Ramandu câu chuyện về Rhoop.

- Ta có thể cho người ấy điều mà ông ta cần hơn cả. - Ramandu nói. - Trên hòn đảo này, giấc ngủ không có giới hạn, hoặc không thể đo lường, một giấc ngủ trong đó tiếng bước chân nhẹ nhất của một giấc mơ cũng không bao giờ nghe thấy. Hãy để ông ấy ngồi cạnh ba người bạn kia, uống vào trong lòng sự lãng quên cho đến khi các con quay về.

- Được, hãy làm như thế đi Caspian, tôi chắc đó là điều mà ông ấy mong muốn. - Lucy nói.

Đúng lúc đó họ bị quấy rầy bởi tiếng của nhiều bước chân và giọng nói: Drinian và toàn bộ thủy thủ đang đến gần. Họ dừng lại vì kinh ngạc khi thấy Ramandu và con gái, và rồi bởi vì đây rõ ràng là những người rất mực cao quý, đoàn thủy thủ nhìn những chiếc đĩa trống trơn và những bình rượu cạn với ánh mắt đầy luyến tiếc.

- Thuyền trưởng của tôi, - vua nói với Drinian, - hãy cử hai người quay lại tàu với lời nhắn gửi đến ngài Rhoop. Bảo với ông ấy rằng những người bạn đồng hành cũ của ông ấy đang ngủ ở đây - một giấc ngủ không mộng mị - và đó là điều ông ta có thể chia sẻ với họ.

Khi việc này đã được tuân theo, Caspian bảo tất cả mọi người ngồi và thông báo cho mọi người còn lại biết mọi chuyện. Khi cậu kết thúc có một khoảng im lặng kéo dài, rồi một số người thì thầm trao đổi cho đến lúc ông đội trưởng chèo thuyền đứng lên nói:

- Một số người trong chúng tôi muốn được biết việc này kéo dài mất bao lâu, thưa bệ hạ. Khi nào chúng tôi được về nhà, liệu chúng tôi có được quay đầu về từ đây hay ở một chỗ nào khác không? Hiện nay đang có gió

tây và tây bắc, biển lại êm. Nếu gió đổi chiều thì liệu tôi còn có hy vọng về Narnia nữa không? Liệu có đủ lương ăn nếu chúng ta buộc phải chèo thuyền về đến tận quê nhà hay không?

- Đó là kiểu nói chuyện của những người không hiểu gì về biển. - Drinian nói. - Bao giờ cũng có gió tây rất mạnh ở những vùng biển này vào suốt mấy tháng hè và gió bao giờ cũng đổi chiều vào những tháng sau Tết. Ta sẽ được đón luồng gió chính để lái buồm xuôi về hướng tây còn nhanh hơn là chúng ta mong muốn nữa.

- Đúng thế, thưa ông chủ. - Một người thủy thủ già gốc người Galma nói. - Ông sẽ gặp thời tiết xấu từ phía đông đổ xuống và tháng giêng, tháng hai. Muôn tâu bệ hạ, nếu cho phép thì thần muốn ở lại đây vào mùa đông và quay về vào tháng ba.

- Thế ông ăn gì nếu ông trú đông ở đây? - Eustace hỏi.

- Cái bàn này, - Ramandu trả lời thay, - bao giờ cũng đầy ắp những món ăn dành cho các bậc đế vương vào lúc mặt trời lặn.

- Bây giờ thì các người nói thế thôi? - Một vài thủy thủ nói.

- Thưa đức vua và tất cả các quý ông quý bà, - Rynelf nói, - ở đây có một điều mà tôi muốn làm rõ. Không ai trong chúng ta bị ép buộc tham gia trong chuyến đi này. Chúng ta là những người tính nguyện. Một số người giờ đây đang nhìn bàn ăn mà nghĩ đến những bữa tiệc đế vương là những người đã lớn tiếng nói về những cuộc phiêu lưu hào hùng vào cái ngày chúng ta khởi hành từ Cair Paravel và thế rằng họ sẽ không trở về chùng nào chúng ta chưa đi đến nơi trời và đất gặp nhau. Và đứng trên bến cảng hôm ấy còn có những kẻ sẵn sàng đánh đổi tất cả để đi theo chúng ta. Những mơ mộng trên giường ngủ toa tàu dành cho một thằng bé con bao giờ cũng đẹp hơn lời thề của một bậc đại trượng phu. Không hiểu các vị có lãnh hội được những điều tôi nói không. Điều tôi muốn nói là, tôi nghĩ những thằng đàn ông như chúng ta sẽ có một vẻ xuân ngọc, lỗ bích - như những người Ngốc - Chân - nếu chúng ta về nhà, gãi đầu gãi tai mà bảo rằng, chúng ta đã đi đến điểm bắt đầu của *Nơi tận cùng thế giới* nhưng lại không có gan đi tiếp.

Một vài thủy thủ bật cười, tán thưởng nhưng một số người thì lại chép miệng ý nói thế cũng chẳng sao.

- Điều chúng ta sắp làm sẽ kém vui nhiều, - Edmund thì thầm nói với Caspian, - nếu một nửa số người này ở lại.

- Hượm đã, - Caspian nói nhỏ với bạn, - tớ vẫn còn một quân bài chưa ngả.

- Bác có định nói bất cứ điều gì không Reep? - Lucy hỏi nhỏ.

- Không. Tại sao nữ hoàng lại chờ đợi tôi làm điều đó? - Reepicheep đáp lại bằng một giọng mà hết thảy mọi người đều nghe thấy. - Tôi có dự tính cả rồi. Nếu có điều kiện tôi sẽ đi về hướng đông trên con tàu *Hướng tới Bình minh*. Khi bị nó bỏ rơi tôi sẽ tự chèo về hướng mặt trời mọc trên con thuyền thúng của tôi. Nếu thuyền chìm, tôi sẽ tự bơi vạy. khi không thể bơi xa hơn nữa, không thể bò đến được mảnh đất của Aslan hoặc nằm lại bên lề thế giới cạnh một thác nước hùng vĩ nào đó, tôi sẽ chìm xuống chết, mũi hướng về phía mặt trời lên và Reepicheep sẽ là kẻ đứng đầu họ nhà chuột biết nói ở Narnia.

- Nghe đây, - một thủy thủ nói, - tôi cũng định nói một điều tương tự, tôi thật không chịu đựng nổi khi nghe người ta nói về cái thuyền thúng. - Anh nói thêm, hạ giọng nhỏ xuống. - Tôi sẽ không để cho mình bị một con chuột qua mặt.

Nghe đến đấy, Caspian lập tức chen vào:

- Các bạn, tôi nghĩ các bạn đã không hiểu mục đích của chúng tôi. Các bạn nói như thể chúng tôi đã đến với các bạn, mũ cầm trên tay cầu xin các bạn đi cùng. Hoàn toàn không phải như thế. Chúng tôi gồm vua Edmund, nữ hoàng Lucy, và Eustace người bà con của họ; ngài Reepicheep đây - một đại hiệp thực sự và thuyền trưởng Drinian ra đi với mục đích tới được nơi cùng trời cuối đất. Chọn trong số đông ra những người như các bạn - sẵn lòng đương đầu với số phận vì một sứ mệnh quang vinh - là niềm vui của chúng tôi. Nhất định không có chuyện van xin ai tham gia. Đó là lý do tại sao vào lúc này đây chúng tôi yêu cầu ngài Drinian và ông Rhince đứng ra lựa chọn cẩn thận trong số các bạn, những người lính can trường nhất, cứng cỏi nhất, cừ khôi nhất, những người đi biển dày dạn kinh nghiệm nhất,

những người có dòng máu thuần khiết nhất, những người trung thành nhất, có cuộc sống và phong cách trong sạch nhất và hãy ghi vào danh sách đưa cho tôi. - Caspian dừng lại rồi nói tiếp bằng một giọng cao hơn, nhanh hơn. - Nhân danh Bờm Sư Tử, các vị có nghĩ rằng được chứng kiến cái làm nên điệp khúc cuối của một bản khái hoàn là một ân huệ trời cho không? Tất cả những người đi với chúng tôi sẽ được truyền lại danh hiệu Người tiên phong cho con cháu, khi tàu cập bến ở Cair Paravel người ấy sẽ được ban vàng bạc hoặc đất đai đủ để sống giàu sang suốt đời. Còn bây giờ, các bạn hãy đi dạo quanh hòn đảo này. Nửa giờ sau tôi sẽ nhận lại danh sách mà ngài Drinian đưa cho tôi.

Một sự im lặng ngưng ngập bao trùm lên đám đông, rồi những người thủy thủ cúi đầu chào, tản đi hướng này hướng khác, thành từng nhóm nhỏ, bàn tán râm ran.

- Bây giờ đến chuyện ngài Rhoop. - Caspian nói.

Nhưng quay về phía đầu bàn, cậu nhìn thấy Rhoop đã ngồi đó từ lúc nào. Ông lặng lẽ đến, không để ai nhận ra và ngồi xuống bên cạnh ngài Argoz. Con gái của Ramandu đứng sau lưng ông. Ramandu đặt cả hai tay lên mái đầu của Rhoop. Ngay cả dưới ánh sáng ban ngày mà cũng thấy ánh sáng bạc phát ra từ đôi tay của vì sao già. Dường như có một nụ cười làm tươi lên sắc mặt hốc hác và tiêu tụy của Rhoop. Ông chìa một tay ra cho Lucy, tay còn lại cho Caspian. Có vẻ như ông muốn nói một điều gì đó. Rồi một nụ cười làm bừng sáng cả khuôn mặt ông như thể ông đang đón nhận một cảm xúc tuyệt vời; một tiếng thở dài mãn nguyện thoát ra, đầu ông gục xuống và ông ngủ thiếp đi.

- Rhoop tội nghiệp? - Lucy thì thầm. - Thật đáng mừng. Chắc ông ấy đã trải qua những giai đoạn đáng sợ nhất.

- Đừng bao giờ nghĩ về những chuyện đó nữa. - Eustace nói.

Lời lẽ của Caspian, có lẽ nhờ sự giúp đỡ của những phép màu trên hòn đảo này mà có được một tác động đúng như cậu mong đợi. Có rất nhiều người nóng lòng muốn được tham gia *chuyến đi* và họ có một cảm giác thật khác biệt với những người *ở lại*. Tất nhiên, bất cứ khi nào có một thủy thủ bảo là anh ta đã quyết định và tình nguyện tham gia vào thủy thủ đoàn thì

những người còn chưa quyết định lại cảm thấy mình thuộc về cái thiếu số mỗi lúc một teo lại dần, đồng thời với một cảm giác bất an. Thế là khi thời hạn nửa giờ dần qua có một vài người đã phải mượn đến mảnh khốe “tranh thủ” tình cảm Drinian và Rhince để được lọt vào danh sách, nhưng bạn ạ, họ làm điều này một cách dễ thương lắm nên cũng chả nên trách họ. Chẳng bao lâu sau chỉ còn lại ba người không muốn đi, họ cố thuyết phục những người khác ở lại với mình. Chẳng bao lâu nữa chỉ còn có một. Cuối cùng một người còn lại ấy bắt đầu sợ cảnh bị bỏ lại một mình và cũng thay đổi ý định.

Nửa giờ trôi qua, tất cả quay lại *Bàn tiệc của Aslan* với một niềm háo hức, trong lúc Drinian và Rhince ngồi xuống cạnh Caspian thông báo kết quả. Caspian chấp nhận tất cả trừ người quyết định xin đi vào phút chót. Tên anh ta là Pittencream và anh ta ở lại đảo Ngôi Sao trong thời gian những người kia ra đi đến *Nơi tận cùng thế giới*.

Suốt thời gian ấy anh ta lấy làm ân hận vì đã bỏ mất cơ hội ra đi cùng mọi người. Anh ta không phải là loại người thích nói chuyện với Ramandu và cô con gái (mà họ cũng chẳng thích nói chuyện với anh ta). Trời cứ đổ mưa suốt và mặc dầu đêm nào cũng có những món ngon vật lạ Pittencream cũng không cảm thấy ngon miệng. Anh kể rằng mình thường rùng mình sờn gáy khi cứ phải ngồi chòng chọc một mình (trong lúc trời mưa rả rích như không bao giờ tạnh) với bốn nhà quý tộc ngủ gục ở một đầu bàn. Khi những người khác trở về đón anh, anh thấy mình bị gạt ra ngoài lề và lạc lõng đến nỗi khi tàu về đến quần đảo Đơn Côi anh quyết định ở lại với người Calormen. Ở đây anh thường kể cho mọi người nghe về chuyến phiêu lưu của mình ở Nơi tận cùng thế giới cho đến khi cuối cùng chính anh cũng tin mình đã đến đấy thật. Thế là bạn có thể nói, ở một mặt nào đó anh ta sống vui vẻ, hạnh phúc cho đến tận cuối đời. Nhưng mà anh không bao giờ có thể chịu đựng nổi lũ chuột. Thế đấy.

Đêm hôm ấy tất cả đánh chén với nhau quanh chiếc bàn lớn ở giữa những hàng cột nơi những món ăn hết lại đầy một cách thần kì. Sáng hôm sau, một lần nữa con tàu *Hướng tới Bình minh* lại nhổ neo đi về hướng đông trước khi bầy chim trắng bay đến rồi lại bay đi.

- Thừa tiểu thư, - Caspian nói, - tôi hy vọng lại được nói chuyện với
nàng khi tôi có thể hóa giải được pháp thuật.

Và người con gái của một vì sao đã tắt ngược mắt nhìn lên chàng trai,
mỉm cười e lệ.

CHƯƠNG 15

Kinh thành dưới đáy biển

Chẳng bao lâu sau khi rời khỏi mảnh đất của Ramandu, học bắt đầu có cảm giác mình đã đi ra ngoài thế giới. Tất cả đều khác lạ. Điểm thứ nhất là tất cả mọi người đều phát hiện họ không có nhu cầu ngủ như trước. Không ai muốn lên giường ngủ cũng như không cảm thấy đói, thậm chí họ cũng không muốn nói chuyện trừ khi là với những tiếng thì thầm. Một vấn đề nữa là ánh sáng. Có quá nhiều ánh sáng. Mặt trời mỗi sáng đi lên đều trông to gấp đôi, nếu không phải gấp ba kích thước bình thường của nó. Sáng sáng (điều này đem đến cho Lucy một cảm giác kì lạ hơn tất cả những gì khác) đàn chim lớn lông trắng phau phau, bài hát của chúng với thanh quản của con người bằng một thứ ngôn ngữ mà không ai hiểu. Chúng bay qua đầu họ và biến mất nơi đuôi tàu trên chặng đường bay đến ăn sáng ở *Bàn tiệc của Aslan*. Một lúc sau, chúng lại quay lại và biến mất ở chân trời phía đông.

- Trời ơi, nước biển mới trong làm sao! – Lucy thăm thì một mình, cúi người qua mạn trái con tàu vào đầu giờ chiều ngày hành trình thứ hai.

Nước trong biển trong leo lẻo. Điều đầu tiên mà cô bé nhận thấy là một vật nhỏ màu đen, có kích thước bằng một chiếc giày, trôi cùng tốc độ với con tàu. Thoạt tiên, Lucy nghĩ đó là một vật gì trôi nổi trên mặt nước. Nhưng rồi cái vật trôi nổi ấy gặp phải mẩu bánh mì mốc mà người đầu bếp vừa ném ra khỏi khoang bếp. Mẩu bánh mì trông như thể sắp đụng vào cái vật màu đen đen ấy, nhưng không, trông kìa, nó vượt lên trước vật đen đó và bất ngờ, Lucy nhận thấy vật đen không nổi trên mặt nước nữa, nó đột nhiên phình ra to gấp mấy lần sau đó thu lại về với kích thước bình thường.

Bây giờ thì Lucy biết rằng nó đã nhìn thấy một chuyện gì tương tự như thế xảy ra ở đâu đó! Nó đưa tay lên vò đầu, nhăn mặt, thè cả lưỡi ra

trong nỗ lực làm sống lại hình ảnh ấy. Cuối cùng nó cũng nhớ ra. Tất nhiên, cũng như cái mà bạn nhìn thấy tư mỗ cửa sổ toa tàu vòa một ngày nắng đẹp. Bạn nhìn thấy bong đen của chính con tàu bạn đang ngồi chạy dọc theo những cánh đồng cùng tốc độ với con tàu. Rồi bạn đi đến một con đường nhỏ chạy qua rừng và bất thành lình cái bóng ấy lao đến gần bạn, trở nên lớn hơn chạy đua cũng bãi cỏ bên vệ đường. Rồi khi bạn ra khỏi con đường nhỏ xuyên qua rừng ấy – vụt một cái – một lần nữa cái bóng đen ấy lại trở lại bình thường và chạy đồng hành với những cánh đồng.

“Đó là cái bóng của chúng ta” – bóng của con tàu *Hướng tới bình minh!* Bóng của chúng ta chạy theo ở dưới tận đáy biển. Vào cái lúc nó trở nên to hơn, chính là nó đã đi qua một quả đồi dưới biển. Nước ở đây trong hơn là minh nghĩ? Thú vị làm sao, chắc mình đã nhìn xuống tận đáy biển, sâu thật sâu dưới đáy.

Ngay sau khi rút ra kết luận này nó lại nhận ra một điều khác, rằng cái dải rộng màu bạc nó nhìn thấy (mà không chú ý đến nhiều) chính là cát dưới lòng biển còn tất cả những vệt đen hơn hoặc sáng hơn không phải là ánh sáng hay những cái bóng trên mặt nước mà là những vật thật dưới đáy. Ví dụ vào lúc này họ đang đi qua một vùng màu xanh chuyển dần sang tím nhạt với những dải rộng màu xám nhạt đang uốn lượn mềm mại ở giữa. Bây giờ, khi biết đó là đáy biển nó phân biệt mọi vật rõ ràng hơn. Nó có thể nhìn ra một đám đen đen ở cao hơn một đám đen đen khác đang vẫy nhẹ.

- Giống như cây cối đang lay động trong gió – Lucy nói – và mình tin rằng đúng là như thế. Đó là một cánh rừng dưới đáy biển.

Tàu lướt phía trên cánh rừng đó và bây giờ cái dải nhạt màu đỏ hòa nhập vào một dải nhạt màu khác. “Nếu mình ở dưới đó – Lucy nghĩ – cái dải đỏ sẽ là một con đường đi qua rừng và cái chỗ mà hai dải đó gặp nhau sẽ là ngã tư đường. Chao ôi, ước gì mình được xuống dưới đó. Xem kìa! Cánh rừng đã chấm dứt. Mình tin rằng cái dải đó thực sự là một con đường. Mình có thể nhìn thấy nó đi qua bãi cát. Màu có khác đi – kia đó được đánh dấu bởi một cái gì ở ngoài cùng - những con đường lổm đổm. Có lẽ đó là đá. Và bây giờ nó mở rộng hơn. Nhưng nó không chỉ rộng hơn mà còn gần

hơn. Lucy nhận ra điều đó bởi vì con đường – trên đó bóng con tàu đi qua – đang phóng về phía nó. Và con đường – bây giờ thì nó cảm thấy chắc chắn là một con đường – bắt đầu chạy dích dắc. Rõ ràng nó đang chạy lên một quả đồi rất dốc. Khi Lucy ngoảnh đầu nhìn lại cái mà nó thấy thì cũng giống như cảnh mà bạn nhìn xuống một con đường đèo từ trên đỉnh một ngọn đồi. Thậm chí nó còn nhìn thấy những tia nắng chiếu qua mực nước sâu xuống tận thung lũng rừng cây và trong một khoảng cách cực lớn mọi thứ hòa tan vào nhau (có nhiều ánh mặt trời chiếu xuống hơn, nó nghĩ) có màu xanh biếc.

Tuy vậy, nó không để mất nhiều thời gian nhìn lại phía sau, cảnh tượng ở phía trước thú vị hơn nhiều. Con đường bây giờ đã chạy lên đỉnh đồi và đâm thẳng về phía trước. Những vệt đốm nhỏ chuyển động trên con đường đó. Bây giờ đến một cảnh tượng tuyệt vời nhất, may mắn làm sao khúc biển này lại ngập tràn ánh nắng mặt trời – như tia nắng có thể lọt qua độ sâu của mực nước – và ánh nắng làm cảnh vật dưới đáy biển sáng bừng lên. Những khối vuông vức màu ngọc hoặc trắng ngà nhô ra những cục u bướu và những đường gờ hình tảng cửa lờm chờm. Con tàu đang ở vị trí chiếu thẳng xuống nên thoát tiên nó không thể mừng tượng nổi đó là cái gì. Nhưng mọi thứ trở nên đơn giản hơn khi nó nhìn vào cái bóng chúng.

Mặt trời lúc này đang đổ qua vai Lucy, nên bóng của mọi vật trải dài trên lớp cát phía sau. Và căn cứ vào những cái bóng đó nó nhận ra cái này là tháp chuông, cái kia là toàn tháp nhọn, cái nọ là thánh đường Hồi giáo và những mái nhà kiểu Gotic.

- Trời ơi, đây là thành phố hay một lâu đài nguy nga đồ sộ đây? – Lucy tự hỏi – Nhưng mình tự hỏi tại sao nó lại xây trên đỉnh một ngọn núi cao nhỉ?

Một thời gian dài sau đó, khi Lucy đã trở về nước Anh và kể lại tất cả những chuyện này với Edmund, hai anh nó đã giải thích được lý do, và tôi chắc rằng đó là một lập luận xác đáng.

Trong vương quốc dưới biển, bạn càng ở độ sâu bao nhiêu thì càng tối càng lạnh bấy nhiêu và những chỗ tối tăm lạnh lẽo ấy là nơi những sinh vật biển nguy hiểm sinh sống – những con mực khổng lồ, rắn biển và thủy

quái. Thung lũng là những miền hoang dã không phải là nơi đất lành. Các cư dân trong lòng biển sợ các thung lũng của họ cũng như ta ngại những chốn sơn cùng thủy tận. Họ mơ về những ngọn núi cao cao cũng giống như ta hướng về những thảo nguyên xanh tươi. Trên những ngọn núi cao (hay như ta nói ở chỗ nông) nước ấm hơn, cuộc sống cũng dễ chịu hơn. Những người thợ săn liều lĩnh hoặc các chiến binh dũng cảm của biển khơi đi xuống các vực sâu để chinh phục và tìm kiếm các cuộc phiêu lưu, rồi trở về những ngôi nhà làm trên núi cao để nghỉ ngơi, đón nhận không khí thanh bình, tham gia vào những hoạt động cộng đồng, thể thao, khiêu vũ và âm nhạc.

Tàu đi ngang qua thành phố trong khi lòng biển đi cao dần lên, chỉ cách đáy con tàu khoảng 100 mét. Những con đường dưới nước biển mất họ đi qua một vùng đất trông như một công viên tự nhiên, rải rác đó đây những cánh rừng nhỏ tươi màu. Và rồi – Lucy suýt nữa kêu to lên vì kích động – nó nhìn thấy hải nhân.

Có khoảng từ 15 đến 30 người như vậy, tất cả đều cười những con hải mã – không phải là những con cá ngựa nhỏ xíu xiu mà bạn thấy trong bảo tàng Hải dương học đâu mà là những con ngựa thực sự còn to hơn con người nữa. Chắc đây là một tốp người quyền quý sang trọng, Lucy nghĩ, bởi nó thoáng thấy ánh lấp lánh của vàng mười trên trán một số người và những dải ngọc lục bảo hoặc một loại đá quý màu cam phát phối bay trên vai họ, lay động theo dòng nước.

- Trời ơi, chán cái lũ cá này quá! – Lucy thất vọng kêu lên bởi vì lúc ấy có một đàn cá nhỏ, con nào con nấy béo tròn bơi gần sát mặt nước ở vào khoảng cách giữa Lucy và các cư dân biển. Nhưng mặc dầu ngăn không cho Lucy nhìn thấy đoàn người kia, đàn cá lại đem đến một điều bất ngờ thú vị nhất. Bất thành lình một con cá nhỏ, dữ tợn – một loại mà Lucy chưa từng trông thấy bao giờ, từ bên dưới phóng thẳng lên đớp, chộp và lặn xuống đất nhanh như cắt với một con cá béo mập ngậm trong miệng. Tất cả những hải nhân, vẫn đang ngồi trên lưng ngựa, nhất loạt ngẩng đầu lên xem chuyện gì xảy ra. Trước khi con cá sẵn quay về với chủ mang theo chiến lợi phẩm của nó, một con cá săn khác lại phóng lên từ chỗ tốp người biển.

Lucy gần như chắc chắn là chính người kia vừa ra lệnh cho cá săn bơi đi kiếm mồi hoặc thả cho nó bơi đi, tựa hồ như ông ta giữ nó lại trong tay hay trong cổ tay mình chờ cho đến khi cơ hội chín muồi mới thả ra.

“Ồi la la, mình dám tuyên bố đây là một đoàn người đi săn. Hoặc đúng hơn là một nhóm đi săn bằng “đại bang”. Phải, chính là thế đấy. Họ phóng đi những con các nhỏ, dữ tợn từ nắm tay mình, cũng như cái cách ta buộc con chim ưng và cổ tay khi chúng ta còn là vua và nữ hoàng ở Cair Paravel thời xưa vậy. Rồi để cho chim bay đi, không, phải nói để cho chúng bơi đi đến chỗ con mồi. Làm cách nào mà ...”

Nó bất thần dừng lại vì cảnh tượng bên dưới đã thay đổi. Đám hải nhân đã nhìn thấy con tàu *Hướng tới Bình minh*. Đàn cá đã tản mát bơi đi tứ phía; đám hải nhân đích thân bơi lên cao xem xem cái vật lù lù màu đen xen vào giữa họ và mặt trời kia là gì. Và bây giờ họ đã lên đến sát mặt nước, nếu họ có thể hít thở không khí thay cho nước thì Lucy đã có thể trò chuyện với họ. Cả đàn ông lẫn đàn bà. Tất cả đều đội mũ miện nhỏ theo cùng một kiểu, nhiều người đeo chuỗi ngọc trai. Họ không bận quần áo, thân hình họ có màu ngà lâu năm, tóc màu tím đậm. Ông vua đi giữa (không ai có thể không nhận ra đây là một ông vua) nhìn thẳng vào mặt Lucy vẻ kiêu hãnh và dữ dội. Các hiệp sĩ cũng nhìn như thế. Khuôn mặt các quý bà lại lộ vẻ hết sức kinh ngạc. Lucy cảm thấy rất rõ là họ chưa hề nhìn thấy một con tàu hay một con người trần thế nào – mà làm sao họ sống trong vùng biển bên ngoài *Nơi tận cùng thế giới* này – lại thấy được một con tàu nào?

- Em đang nhìn cái gì thế Lu? – Một giọng nói vang lên sau lưng nó.

Lucy đang tập trung hết tâm trí vào những cảnh vật dưới nước giật mình khi nghe tiếng nói và quay lại, nó nhận thấy một cánh tay tê cứng vì tê quá lâu lên thành tàu trông một tư thế. Drinian và Edmund đang đứng cạnh nó.

- Nhìn kìa! - Nó nói

Cả hai cùng nhìn xuống nhưng ngay lập tức Drinian nói nhanh bằng giọng cô:

- Quay đi ngay quý vị, đừng quay lưng về phía biển. Và đừng để lộ ra ngoài cái vẻ chúng ta đang nói một chuyện gì quan trọng.

- Tại sao vậy? Có chuyện gì vậy? – Lucy hỏi nhưng vẫn quay mặt đi.

- Không bao giờ để cho thủy thủ nhìn thấy cảnh này – Drinian đáp – Cảnh đàn ông chúng tôi sẽ đem long say mê những mỹ nhân ngư hoặc là bị quyến rũ bởi những vương quốc dưới đáy biển mà nhảy xuống nước, Tôi được biết những chuyện như thế này thường xảy ra ở những vùng biển lạ. Bao giờ cũng là một tai họa ghê gớm nếu gặp những hải nhân.

- Nhưng chúng tôi đã quen với họ - Lucy cãi lại – Từ ngày còn ở Cair Paravel khi anh cả Peter làm vua tối cao cơ. Họ thường nhô lên mặt biển và còn ca hát trong lễ đăng quang của chúng tôi – Lu à, anh nghĩ đây có thể là một loại khác – Edmund nói – Những người quen của chúng ta có thể vừa sống trên cạn vừa sống dưới nước. Anh nghĩ những người này không thể như thế. Trong vẻ mặt của họ khi họ đang nhô lên giống như họ sẽ tấn công chúng ta ngay nếu có dịp. Họ có vẻ rất dữ tợn.

- Dù sao thì... - Drinian nói, đúng lúc đó có hai tiếng động vang lên. Một là một vật gì rơi xuống nước. Tiếng động còn lại là tiếng kêu thất thanh từ trên đài quan sát:

- Có người té xuống biển!

Sau đó, mọi người tíu tít cả lên. Một vài thủy thủ vội vã trèo lên cao sẵn sàng hạ buồm, một số người ào ào chạy xuống hầm tàu cầm lấy mái chèo còn Rhince, lúc ấy đang làm nhiệm vụ ở đuôi tàu ghì mạnh vào bánh lái quay tàu lại chỗ có người vừa rơi khỏi mạn tàu. Nhưng đến lúc ấy mọi người đều biết đây không phải là người nhà Reepicheep.

- Cái con chuột chết tiệt này! – Drinian càu nhàu – Nó gây rắc rối còn hơn tất cả mọi người cộng lại. Hễ có bất cứ một chuyện không ổn nào là y như rằng nó là nguyên nhân chính. Phải cho nó vào kẹp sắt – quăng xuống sông tàu – cho đày ra đảo hoang – cắt trụi râu nó đi. Đã có ai thấy một con vật nhỏ bằng ngón tay mà nhiều sự hơn chưa?

Tất cả những lời mắng mỏ này đều không có nghĩa là Drinian không thích Reepicheep. Ngược lại là khác, ông rất thích bác chuột thế nên mới lo phát cuồng lên, sự lo lắng thái quá đã làm cho thuyền trưởng phát bấn-

cũng giống như mẹ bạn sẽ giận dữ hơn một người dưng, khi thấy bạn chạy qua đường, ngay trước mũi một cái xe hơi. Tất nhiên không ai sợ Reepicheep chết đuối bởi vì bác là một kiện tướng bơi lội, nhưng có ít nhất ba người biết rõ cái gì ở dưới mặt nước, họ hoảng hốt khi nghĩ đến những lưỡi giáo dài, độc ác trong tay hải nhân.

Trong vòng vài phút con tàu đã vòng lại và mọi người ai cũng thấy cái chấm đen trên mặt nước chính là Reepicheep. Bác ta đang nói liến thoắng với một sự kích động ghê gớm, nhưng với một cái miệng đầy nước chẳng ai hiểu là bác ta đang nói gì.

- Con chuột này sẽ làm rối tung mọi chuyện lên nếu chúng ta không có biện pháp ngăn chặn lại. – Drinian kêu lên.

Drinian lao sang một bên mạn tàu, dùng một sợi dây thừng xuống nước rồi hét lên với thủy thủ:

- Được rồi được rồi. Về chỗ đi. Tôi hy vọng tôi có thể kéo con chuột này lên mà không cần ai giúp một tay.

Thế là Reepicheep trèo lên dây – không nhanh thoăn thoắt như mọi lần vì bộ long ướt sũng làm cho bác di chuyển khó khăn hơn – Drinian cúi xuống thì thầm với bác:

- Đừng nói. Dù chỉ một lời.

Nhưng khi bác chuột ướt lướt thướt nhảy xuống boong tàu họ mới vỡ lẽ bác ta chẳng quan tâm gì đến hải nhân cả.

- Ngọt quá! – Bác kêu lên chin chit – Ngọt quá, ngọt quá!

- Bác nói chuyện gì vậy? – Drinian nổi đóa. – Bác không cần phải vẩy nước lên người tôi và những người khác.

- Tôi nói cho mọi người biết là nước ngọt – chuột láu táu nói, - ngọt, ngọt chứ không mặn.

- Nhưng mọi người vẫn đứng ngớ ra mắt một lúc, không hiểu được tầm quan trọng của lời tuyên bố này. Nhưng khi Reepicheep một lần nữa đọc lại một câu trong lời sấm:

“Nơi nào nước biển ngọt lừ

Chuột ơi hãy nhớ chính là Cực Đông”

thì mọi người mới xôn xao hẳn lên.

- Lấy cho tôi một cái xô, Rynelf – Drinian ra lệnh.

Cái xô được mang đến và ông hạ xuống mức một nước nước lên. Nước trong xô sáng lên như thủy tinh.

- Có lẽ bệ hạ muốn ném thử trước? – Thuyền trưởng hỏi Caspian.

Nhà vua cầm xô nước bằng hai tay, nâng lên môi, ném một chút rồi uống một hơi dài và ngẩng đầu lên. Khuôn mặt cậu thay đổi. Không chỉ có đôi mắt mà tất cả người cậu đều được chiếu sáng từ bên trong.

- Phải, nó ngọt. Đó là nước ngọt thật sự. Tôi chắc rằng mình sẽ không mất mạng vì nó. Còn nếu phải chết thì đó là điều mà tôi lựa chọn ... với những gì mà tôi biết... gì đến lúc này.

- Cậu nói rõ hơn xem nào? – Edmund đề nghị.

- Nó... nó nhẹ hơn bất cứ thứ chất lỏng nào khác.

- Là thế đấy – Reepicheep nói. – Nhẹ để có thể uống được. Chắc chúng ta đang đến điểm hẹn rồi.

Im lặng một lúc, sau đó Lucy quỵ xuống sàn tàu uống nước trong cái xô.

- Đó là một cái gì ngọt ngào nhất, khoan khoái nhất mà tôi từng nếm – Nó há miệng ra thở dài khoan khoái – Nó giàu năng lượng và như có gaz. Chúng ta sẽ không cần ăn bất cứ cái gì nữa.

Lần lượt từng người cúi xuống uống nước. Im lặng một lúc lâu. Họ cảm thấy trong người khỏe khoắn, mạnh mẽ hẳn lên, rồi dần dần họ nhận ra một tác dụng khác. Như tôi đã nói ở trên, có quá nhiều ánh sáng kể từ khi họ rời hòn đảo của Ramandu – mặt trời quá lớn. (dù không nóng), biển quá chói, không khí quá sáng. Bây giờ ánh sáng không yếu đi – nếu có bất cứ điều gì xảy ra thì nó lại còn mạnh hơn – nhưng họ có thể chịu được. Mọi người có thể nhìn thẳng vào mặt trời mà không phải chớp mắt. Họ có thể chịu được ánh sáng ở cường độ cao hơn so với trước. Boong tàu, cánh buồm, khuôn mặt mọi người, cơ thể họ mỗi lúc một sáng hơn, cả đến những sợi dây tời cũng như đang phát sáng. Sáng hôm sau mặt trời lên, to gấp năm, gấp sáu lần kích thước cũ. Họ nhìn chăm chăm vào nó và có thể thấy cả những cọng long của những con chim từ đó bay ra.

Suốt ngày hôm ấy không có một từ nào thốt ra trên boong tàu cho đến tận giờ ăn trưa (không ai muốn ăn, uống nước dù là cũng đã quá đủ vội), Drinian nói:

- Tôi chịu, không sao hiểu nổi. Không có lấy một hơi thở của gió. Cánh buồm rũ rượi. Biển lặng như mặt nước hồ thu vậy mà chúng ra lại lao đi vùn vụt như thể có một trận cuồng phong sau lưng.

- Tôi cũng đã nghĩ đến điều này – Caspian nói – Có thể chúng ra rơi vào một dòng hải lưu rất mạnh.

- Hừm! – Edmund nói – Không phải là quá dễ chịu nếu trên thế giới thực sự có điểm tận cùng và chúng ta đang đến cái điểm đó hay sao?

- Cậu muốn nói – Caspian hỏi Edmund – rằng chúng ta có thể... đổ nhào qua cái mốc ấy?

- Đúng, đúng – Reepicheep kêu lên, vỗ vỗ hai chân trước – đó đúng là điều tôi bao giờ cũng hình dung – thế giới này giống như một cái bàn tròn khổng lồ và nước ở tất cả các đại dương vô tận dồn lại tràn qua mép. Con tàu này sẽ nâng chúng ta lên... đứng trên đầu nó rồi một lúc nào đó chúng ta có thể nhìn qua mép... và rồi rơi, rơi, rơi nhào xuống, nhanh, thật nhanh,...

- Và ông nghĩ cái gì sẽ đợi chúng ta ở dưới đáy? – Drinian hỏi.

- Có lẽ đó là đất nước của Aslan – Chuột nói, đôi mắt sáng lên như hai hạt cườm – Cỡ lẽ nó, chẳng có đáy gì hết. Nhưng dù nó có là cái gì đi nữa thì đó không phải là điều xứng đáng được tìm hiểu hay sao – một khoảnh khắc đứng ngoài rìa thế giới!

- Nhưng bác hãy nghe đây – Eustace nói – tất cả những điều này đều sai bét. Thế giới tròn... tôi muốn nói tròn như quả bóng, chứ không phải như một cái bàn.

- Trái Đất thì như thế thật – Edmund nói – Nhưng còn thế giới này thì sao?

- Có phải cậu muốn nói – Caspian hỏi – rằng ba người đến từ một thế giới tròn (tròn như một quả bóng) vậy mà sao, Edmund, cậu chưa bao giờ cho tôi biết điều đó? Các cậu thật là tê. Bởi vì chúng tôi có những câu chuyện huyền thoại trong đó có nói về những thế giới tròn mà tôi thì bao giờ

cũng yêu thích những câu chuyện đó, nhưng tôi lại chưa bao giờ tin là nó có thật. Bao giờ tôi cũng mong được đến đấy, bao giờ tôi cũng ước ao được sống ở đấy. Ôi, tôi có thể từ bỏ tất cả mọi thứ - tôi tự hỏi tại sao các bạn có thể đi vào thế giới của chúng tôi mà chúng tôi lại không thể đi đến thế giới của các bạn? Nếu như tôi có một cơ hội! Chắc là sẽ thú vị lắm khi được sống trong một cái gì giống như một quả bóng. Các bạn đã từng đến những nơi mà người ta đi lộn ngược đầu chưa?

Edmund lắc đầu:

- Không phải như thế, không có gì đặc biệt thú vị ở một thế giới tròn khi bạn có mặt ở đấy đâu.

CHƯƠNG 16

Nơi tận cùng thế giới

Reepicheep là người duy nhất trên boong tàu cùng với Drinian và hai anh em nhà Pevensie trông thấy hải nhân. Bác ta lặn xuống ngay khi thấy Hải vương vung ngọn giáo lên, bởi bác cho đấy là một kiểu đe dọa hoặc thách thức và muốn giải quyết vấn đề ở chỗ này hay chỗ khác.

Nhưng cái thực sự đáng kinh ngạc là té ra nước ở đây lại ngọt đã chiếm toàn bộ suy nghĩ của bác và trước khi bác nhớ ra đó là tốp hải nhân thì Lucy và Drinian đã kéo bác sang một bên dặn đi dặn lại là không được đề cập đến những điều bác đã nhìn thấy.

Mọi việc hóa ra họ chẳng cần phải bận tâm quá nhiều đến chuyện này bởi vì lúc này con tàu đang băng qua một vùng biển dường như không có người. Không có ai trừ Lucy nhìn thấy bất kỳ một hải nhân nào, mà nó cũng chỉ thấy thoáng qua thôi, tàu họ đi qua một vùng nước tương đối nông và đáy biển mọc toàn rong tảo. Chỉ đến khoảng giữa trưa Lucy mới trông thấy một đàn cá lớn đang ăn cỏ biển. Tất cả đều ăn với tốc độ đều đặn giống nhau và tất cả chuyển động theo cùng một hướng.

- Trông giống hệt như một đàn cừu vậy. – Lucy nghĩ.

Bất thành linh nó một cô gái biển trạc tuổi nó đang đứng giữa đàn cá. Ồ, cô bé này toát ra một vẻ lạng lẽ, cô đơn, tay cô cầm một cái gì như là cái gậy vậy. Lucy khẳng định cô gái này là một mục đồng hay đúng hơn – một mục ngư – còn đàn cá thì cũng giống như một bầy cừu đang ăn trên đồng cỏ. Cả cô gái và đàn cá đều lên đến gần mặt nước. Đúng lúc cô gái trượt đi trong một vùng biển cạn thì Lucy chồm người qua thành tàu, rồi cả hai dường như đối diện với nhau, cô gái biển ngẩng lên nhìn thẳng vào mặt Lucy. Cả hai không ai nói gì và một tích tắc sau con tàu đã trôi qua, cô gái biển bị đuôi tàu che khuất. Cô gái biển không có cái vẻ hoảng sợ hay giận

dữ như những hải nhân khác. Lucy cảm thấy mến người bạn đó ngay lập tức và tin chắc rằng cô bé kia cũng dành cho nó một tình cảm tương tự. Chỉ trong một giây ngắn ngủi mà bằng một cách nào đó họ đã trở thành bạn bè. Chắc chắn là không có cơ hội để họ gặp lại nhau lần nữa trong thế giới này hoặc một thế giới khác. Nhưng nếu có thể, họ sẽ chạy đến bên nhau với đôi tay dang rộng.

Sau nhiều ngày không có gió thổi căng cánh buồm và không có sóng sủi tăm trước mũi, tàu đi ngang qua một vùng biển không có sóng, và lướt nhẹ về phía đông. Mỗi ngày, mỗi giờ qua đi, ánh sáng lại trở nên chói chang hơn nhưng ai cũng có thể chịu đựng được. Không có ai ăn hoặc ngủ mà cũng chẳng có những nhu cầu đó, nhưng họ vẫn múc nước từ đáy biển hơn, thứ nước mạnh hơn rượu vang mà lại sóng sánh hơn, lỏng hơn nước bình thường. Họ lặng lẽ uống mừng sức khỏe nhau từng hơi dài. Trong thủy thủ đoàn có một vài người đứng tuổi nhưng từ khi uống thứ nước này họ ngày một trẻ ra. Cứ như thế mọi người uống vào trong mình thứ nước của niềm vui và sự phấn khích. Nhưng sự hưng phấn không khiến người ta thích nói.

Thật ra càng đi xa bao nhiêu họ lại càng trở nên kiệm lời bấy nhiêu rồi đến lúc mọi người hầu như chỉ nghĩ thầm. Cái bình yên của vùng biển cuối cùng đã thấm vào trong từng mạch máu của họ.

- Ngài Drinian, - một hôm Caspian hỏi thuyền trưởng, - ngài nhìn thấy cái gì ở đằng trước kia?

- Thừa đức vua, thần chỉ thấy một màu trắng. Tất cả từ bắc đến nam, suốt chân trời là một màu trắng như mắt thần có thể nhìn thấy được.

- Đó cũng là cái tôi thấy, - Caspian nói, - và tôi không thể hình dung nó là cái gì.

- Nếu chúng ta ở một vĩ độ cao hơn, thừa bệ hạ, - Drinian nói, - thần dám nói đó là băng tuyết. Nhưng điều này không thể xảy ra, không phải ở đây. Thừa bệ hạ, theo ý thần chúng ta nên cho người chèo, để tàu chạy ngược dòng hải lưu. Dù vật ấy là cái gì thì chúng ta cũng không muốn tông vào nó với một tốc độ như thế này.

Họ làm theo lời khuyên của Drinian và tiếp tục di chuyển với tốc độ chậm hơn, chậm hơn. Cái màu trắng vẫn không bớt đi về huyền bí khi họ đến gần. Nếu đó là đất liền thì đây là vùng đất kì lạ bởi vì nó bằng phẳng như mặt hồ và cũng cao ngang mực nước biển. Khi họ đến gần hơn, Drinian ghì mạnh vào tay lái, quay con tàu về phương nam làm mạn trái tàu quay ngược lại với dòng nước và họ chèo chếch về hướng nam dọc theo cái gờ trắng mờ mờ mong đó. Làm như thế, họ tình cờ có được một phát hiện quan trọng rằng dòng hải lưu chỉ rộng khoảng từ 10 đến 15 mét và toàn bộ mặt biển vẫn phẳng lặng như mặt hồ. Đây là một tin tức làm nức lòng thủy thủ đoàn, những người đã bắt đầu nghĩ rằng chuyến trở về đảo Ramandu bằng cách chèo ngược dòng hải lưu trong suốt hải trình sẽ là một môn thể thao hạng nặng. (Điều này cũng giải thích tại sao cô bé chần đần cừu – cá lại bị bỏ rơi nhanh đến thế ở mạn đuôi tàu. Cô bé ấy không ở trong lòng hải lưu, nếu không thì cô cũng trôi về hướng đông cùng với tốc độ của con tàu).

Vẫn không có ai đoán ra cái vật trắng xóa mờ mờ ấy là cái gì. Con thuyền được hạ xuống để làm nhiệm vụ khám phá. Những người ở trên tàu có thể nhìn thấy con thuyền hầu như lao thẳng vào giữa cái khối trắng mờ mờ ấy. Họ nghe vọng lại giọng nói của tốp người trên thuyền (rõ mồm một qua mặt biển êm đềm) những giọng nói cao vút đến không ngờ. Sau đó là một quãng im lặng. Ryneft ngồi ở mũi thuyền, đo mực nước; một lát sau con thuyền quay lại trở đầy cái gì trắng trắng trong lòng thuyền. Mọi người xúm lại lại một bên mạn thuyền đón nghe tin tức.

- Li li, tàu thánh thương! – Ryneft kêu to, đứng thẳng người lên.

- Anh nói *cái gì?* – Caspian hỏi.

- Li li nở đầy hoa, tàu bệ hạ. – Ryneft nói. – Cũng giống như ngoài hồ hay trong mảnh vườn ở quê nhà.

- Coi này! – Lucy kêu lên, cô bé ngồi ở đuôi thuyền, giơ hai cánh tay ướt đẫm sương với một vòng ôm đầy những bông hoa cánh dài, trắng muốt điểm những chiếc lá đẹp, rộng bản.

- Ở đây có sâu không Ryneft? – Drinian hỏi.

- Buồn cười lắm chưa thuyền trưởng. – Rynest nói. – Vẫn khá sâu. Khoảng ba sải rưỡi.

- Đây không phải là những bông hoa li li... không phải là li li ở quê hương chúng tôi. – Eustace nói.

Chắc chắn không phải thế rồi, nhưng loài hoa này cũng rất giống với hoa li li. Sau một hồi bàn bạc, thảo luận, con tàu *Hướng tới Bình minh* quay lại dòng hải lưu và bắt đầu trôi về hướng đông qua hồ Li Li hay biển Bạc (họ cố dùng thử cả hai cái tên này nhưng cái tên biển Bạc còn trụ lại được, bây giờ vẫn còn trên bản đồ của Caspian) và phần kì lạ nhất của cuộc hành trình của họ bây giờ mới bắt đầu.

Chẳng bao lâu sau một vùng biển mở ra bát ngát và cái họ để lại phía sau chỉ là đường viền mỏng màu xanh ở chân trời phía tây. Màu trắng mờ mờ, có điểm thêm màu vàng nhạt trải ra quanh họ ở mọi hướng chỉ trừ phía đuôi tàu, nơi con đường họ đi đã rẽ những bông li li sang hai bên và để lại một vạt nước rộng sáng ngời lên như thủy tinh màu xanh lá cây đậm. Quang cảnh ở nơi biển Cuối này chẳng khác chi biển Bắc Cực và nếu đôi mắt họ không khỏe như mắt chim ưng thì ánh mặt trời chiếu lên cái nền trắng lóa ấy – đặc biệt là vào lúc sáng sớm khi mặt trời lớn nhất – sẽ trở nên không thể nào chịu đựng nổi. Vào đêm cái nền trắng ấy làm cho ánh ngày kéo dài hơn. Có vẻ như li li không bao giờ chấm dứt. Ngày qua ngày, từ hàng dặm đến hàng hải lý toàn loài hoa trắng ấy bay lên một làn hương mà Lucy cảm thấy rất khó miêu tả lại: ngọt ngào, hăng rồi nhưng không phải mùi ngòn ngọt gây ngủ hoặc quá hắc mà là một mùi thơm gợi cảm giác buồn buồn, hoang dại và tươi mới đi thẳng lên não bạn làm cho bạn cảm thấy mình chỉ muốn đánh nhau với một con voi. Lucy và Caspian nói với nhau:

- Tôi cảm thấy không thể chịu đựng điều này lâu hơn nữa nhưng mà tôi lại không muốn dừng lại.

Họ phải đo mực nước thường xuyên hơn nhưng chỉ mấy ngày sau nước bắt đầu cạn hơn, sau đó tiếp tục cạn hơn nữa. Rồi đến một ngày họ phải chèo tàu ra khỏi hải lưu và cảm thấy mình đang đi tới tốc độ của một con sên. Chẳng bao lâu sau con tàu *Hướng tới Bình minh* không thể đi xa

hơn nữa về phía đông. Sự thật thì chỉ có một bàn tay thông minh mới cứu nó khỏi cảnh mắc cạn.

- Hạ thuyền xuống, - Caspian hạ lệnh, - triệu tập mọi người ở đuôi tàu. Tôi cần phải nói chuyện với tất cả.

- Cậu ta định làm cái gì đấy? – Eustace thì thầm hỏi Edmund. – Trong mắt cậu ấy có một vẻ gì rất lạ.

- Tôi nghĩ tất cả chúng ta đều thế. – Edmund nói.

Họ cùng Caspian đứng trên sàn tàu cao nhất ở phía đuôi và chẳng bao lâu tất cả mọi đã tập trung ở chân thang để nghe nhà vua trẻ nói chuyện:

- Các bạn thân mến, - Caspian nói, - giờ đây chúng ta đã hoàn thành sứ mệnh mà vì nó chúng ta già từ Cair Paravel. Bảy trung thần đã được tìm thấy tung tích và như ngài Reepicheep đây hứa, sẽ ở lại đây mãi mãi thì khi quay về đảo Ramandu, không còn phải nghi ngờ gì nữa, các bạn sẽ thấy các ngài Revilian, Argoz, Mavramorn đã được đánh thức khỏi giấc ngủ trăm năm. Đối với ngài, thuyền trưởng Drinian ạ, tôi tin tưởng giao vào tay ngài con tàu này và lệnh cho ngài giương buồm lên quay về Narnia với tốc độ nhanh nhất và nhớ không được cập bến vào Đảo Nước Chết. Theo chỉ thị của tôi, chú lùn Trumpkin, người đang giữ quyền nhiếp chính sẽ trọng thưởng cho tất cả các bạn theo lời tôi đã hứa. Mọi người sẽ được ấm no sung sướng suốt đời. Và nếu tôi không trở về nữa thì ước muốn của tôi là nhiếp chính, giáo sư Cornelius, bác lừng Trufflehunter và ngài Drinian đây sẽ chọn ra một vị vua Narnia hợp với lòng dân...

- Nhưng muôn tâu bệ hạ, - Drinian cắt ngang, - người muốn thoái vị ư?

- Tôi sẽ đi cùng Reepicheep đến chỗ không thể đi xa hơn được nữa.

Những tiếng thì thầm hoang mang đầy xáo trộn vang lên trong đám đông.

- Chúng tôi sẽ dùng chiếc thuyền. – Caspian nói. – Mọi người sẽ không cần đến nó trong lúc trời yên biển lặng như thế này và các bạn có thể đóng một cái mới ở đảo Ramandu. Còn bây giờ...

- Caspian, - Edmund đột ngột lên tiếng, giọng nghiêm nghị, - một ông vua không thể làm như thế.

- Chắc chắn rồi, - Reepicheep phụ họa, - đương kim hoàng thượng không thể làm thế.

- Đúng như vậy. – Drinian khẳng định.

- Không thể à? – Caspian hỏi, giọng rít lên, trông cậu lúc này không phải là không có nét giống ông chú Miraz.

- Dám xin thánh thượng tha lỗi, - Ryneft nói vọng lên từ boong tàu bên dưới, - nếu một trong chúng tôi làm điều tương tự sẽ bị gán cho tội phản nghịch.

- Người quá chớn rồi đó Ryneft. – Caspian dẫn giọng.

- Không, thưa bệ hạ. Anh ta nói hoàn toàn đúng. – Drinian kêu lên.

- Nhân danh Bờm Sư Tử, - Caspian lớn tiếng, - trẫm cho là các người ở đây thấy là thần dân của trẫm, không phải bạn bè bằng vai phải lứa.

- Tôi thì không, - Edmund nói, - và tôi có thể nói cậu không thể làm như thế được.

- Sao lại không thể? – Caspian hỏi lại. – Cậu nói thế là có ý gì?

- Nếu điều này lọt tai bệ hạ hơn thì chúng tôi muốn nói bệ hạ không nên làm thế. – Reepicheep nói với một cái cúi đầu trịnh trọng. – Bệ hạ là vua ở Narnia. Làm như thế bệ hạ đã phụ lòng tin mà toàn bộ thần dân ở Narnia đã gửi gắm vào người và điều này đặc biệt không phải với Trumpkin. Bệ hạ không thể thỏa mãn mách thích phiêu lưu của mình với tư cách là một con người cá nhân. Và nếu người không nghe ra được cái lí lẽ này thì những người trung thành nhất trên con tàu này sẽ theo gương tôi tước vũ khí của bệ hạ, trói bệ hạ lại cho đến khi bệ hạ hiểu được lí lẽ.

- Đúng như thế. – Edmund nói. – Giống như người ta đã làm với Ulysses khi chàng ta muốn lại gần các nàng Siren.

Tay Caspian đã đặt lên đốc kiếm thì Lucy nói giọng nhỏ nhẹ:

- Và bạn đã hứa với con gái của Ramandu là sẽ quay về.

Caspian khựng lại:

- Ồ, phải. Quả có thế! – Nhà vua đáp, phân vân hồi lâu rồi gào lên cho mọi người cùng nghe:

- Được, các người đã thắng. Cuộc hành trình đã kết thúc. Tất cả chúng ta hãy quay về. Đưa thuyền lên boong.

- Thừa bệ hạ, - Reepicheep nói, - không phải tất cả chúng ta đều quay về. Tôi, như đã giải thích từ trước...

- Im ngay! – Caspian gầm lên như sấm. – Ta đã nhận được bài học nhưng ta sẽ không để cho mình bị mua chuộc. Con chuột này, người không thể im lặng một chút được ư?

- Bệ hạ đã tuyên thệ, - Reepicheep nghiêm nghị, - là trở thành một chúa tể tốt của các loài thú biết nói ở Narnia .

- Thú biết nói thì đúng. – Caspian dẫn giọng. – Nhưng ta không nói về những con thú nói không bao giờ ngừng.

Đến đây vua lao ầm ầm xuống thang trong cơn giận dữ, lao vào ca bin của mình và đóng sập cửa lại.

Nhưng chỉ vài phút sau, khi mọi người kéo đến chỗ cậu, họ thấy cậu đã thay đổi; khuôn mặt tái nhợt, những giọt lệ long lanh trong mắt.

- Thật tệ hại. – Caspian nói. – Đúng là tôi cần phải tu tâm dưỡng tính cho tốt vì tất cả những gì mà tôi đã làm để xứng đáng với địa vị cao nhất của mình. Aslan đã nói với tôi, không – tôi không có ý là ông thật sự có mặt ở đây. Ca bin này không vừa với ông, ít ra là thế. Nhưng tất cả cũng vẫn hết sức kinh khủng. Và ông nói – ông nói... trời ơi tôi không thể chịu đựng nổi. Ông nói đúng cái điều đáng sợ nhất. Các bạn có thể đi tiếp – Reep... và Edmund... và Lucy... và Eustace; riêng tôi lại phải quay về. Một mình. Ngay lập tức. Còn gì công bằng trong chuyện này chứ?

- Caspian thân mến, - Lucy nói, - bạn cũng biết rõ là tất cả chúng tôi rồi cũng phải trở về thế giới của mình không chóng thì chầy cơ mà.

- Phải, - Caspian đáp với một tiếng nấc nghẹn ngào, - nhưng như thế này thì sớm hơn tôi tưởng.

- Bạn sẽ cảm thấy tâm trạng khá hơn khi quay về hòn đảo của Ramandu. – Lucy an ủi.

Sau đó Caspian cũng phấn khởi hơn đôi chút nhưng đó là một cuộc chia tay đau khổ cho cả hai bên mình tôi thì không muốn nhấn mạnh điểm này.

Vào khoảng hai giờ chiều sau khi cho một ít lương thực và nước uống (dầu họ nghĩ mình không cần ăn uống) cùng với con thuyền thúng của

Reepicheep đặt trong lòng thuyền, con thuyền nhỏ tách ra khỏi con tàu *Hương tới Bình minh*, bơi qua thảm hoa li li kéo dài đến vô tận. Cờ xí được giăng khắp tàu, những tấm khiên sáng lóa đồng loạt vung lên để tiễn chào. Con tàu cao, to và thân thuộc như mái nhà xưa khi những người trong thuyền ngoảnh đầu nhìn lại từ vị trí thấp hơn của họ, giữa một biển li li bao quanh. Trước khi nó ra khỏi tầm mắt, họ thấy con tàu bắt đầu và bò từ từ về hướng tây bằng các mái chèo. Mặc dầu Lucy cảm thấy những giọt lệ cay xè trong mắt nó cũng không quá buồn như bạn có thể nghĩ đâu. Ánh sáng, sự tĩnh lặng, cái mùi hương lẫn lộn của biển Bạc và thậm chí theo một cách kì lạ nào đó cả sự cô liêu cũng có cái gì rất thi vị.

Không cần phải dùng mái chèo vì dòng nước đẩy thuyền băng băng về hướng đông. Không ai trong số họ cảm thấy cần ăn hoặc ngủ. Suốt đêm ấy và cả ngày hôm sau họ trôi về hướng đông và khi bình minh ngày thứ ba bắt đầu rạng lên ở phía trước – với một sự chói chang mà cả bạn và tôi đều không chịu nổi đâu, kể cả khi chúng ta đeo kính râm màu đen – họ thấy một cảnh tượng kì vĩ. Như thể có một bức tường dựng lên giữa họ và chân trời, một bức tường lung linh, chao động, một bức tường màu xám chuyển dần sang xanh biếc. Rồi mặt trời đi lên, ở bước đi đầu tiên họ nhìn thấy nó qua bức tường và rồi nó chuyển thành những gam màu lộng lẫy sắc cầu vồng. Bây giờ thì họ biết rằng bức tường đó chính là một con sóng rất cao và rất dài – một con sóng hòa vào không phân chia giới hạn với một nơi mà bạn có thể đã nhìn thấy trên đỉnh một thác nước. Nó cao hơn 10 thước và dòng hải lưu đẩy họ lao nhanh về phía đó.

Bạn có thể cho rằng họ nghĩ điều đó vô cùng nguy hiểm. Không, họ không nghĩ thế đâu. Tôi không cho là có bất cứ ai trong bọn nghĩ đến bản thân mình. Bởi vì bây giờ họ thấy mọi thứ không phải sau lớp sóng mà phía sau mặt trời. Không thể nhìn về phía mặt trời nếu mắt họ không trở nên mạnh hơn, khỏe hơn nhờ nước của biển Cuối, để bây giờ họ có thể nhìn mặt trời đi lên, thấy nó một cách rõ ràng và cả những gì phía sau nó nữa.

Cái mà họ thấy - ở phương đông, phía sau mặt trời - là một rặng núi. Nó cao đến nỗi không ai trong số họ có thể nhìn thấy ngọn núi hoặc có bao giờ quên được nó. Không có ai nhớ là đã nhìn thấy bầu trời ở hướng này.

Và rặng núi kia chắc là ở bên ngoài thế giới. Bởi vì bất cứ dãy núi nào chỉ cao bằng khoảng một phần tám mươi nó thì đã bị băng tuyết phủ trắng xóa. Còn những quả núi này thì ấm áp, tươi xanh, mọc lên dày kín những rừng cây và thỉnh thoảng có những thác nước, dù bạn nhìn lên đến độ cao nào.

Bất thành linh một ngọn gió thổi đến từ hướng đông, làm ngọn sóng tung bọt và đổ ào một làn nước ngọt ngào quanh người họ. Tất cả chỉ kéo dài khoảng một giây nhưng cái điều mà một giây ngắn ngủi đó mang lại thì không một đứa nào trong ba đứa có thể quên được. Nó mang đến cả làn hương lẫn âm thanh đầy nhạc tính. Edmund và Eustace không bao giờ đề cập đến cái giây ngắn ngủi ấy. Lucy thì chỉ nói:

- Nó làm tim tôi muốn vỡ ra. Tại sao, vì nó quá buồn ư? Buồn ư? Không bao giờ.

Không ai trên con thuyền này có lúc nào nghi ngờ là khi bước ra ngoài *Nơi tận cùng thế giới*, họ sẽ bước vào mảnh đất của Aslan.

Đúng lúc đó, với một tiếng lạo xạo, con thuyền bị mắc cạn. Nước không đủ cao để cho thuyền đi tiếp.

- Đây là nơi tôi tiếp tục đi một mình. – Reepicheep tuyên bố.

Không một ai cố ngăn cản bác chuột lại bởi vì bây giờ dường như mọi chuyện đã xảy ra theo định mệnh hoặc đúng như nó phải diễn ra. Họ giúp bác chuột hạ cái thuyền thúng xuống. Đoạn Reepicheep tháo thanh trường kiếm ra.

- Tôi đã không cần đến nó nữa.

Bác nói và ném thanh kiếm ra xa trong biển li li. Thanh kiếm cắm mũi xuống, đốc kiếm chĩa lên trời nhô lên khỏi mặt nước một chút. Bác chuột cúi chào từ biệt mọi người, cố tỏ ra buồn bã để đồng cảm với họ nhưng thực ra mừng run lên. Lucy, lần đầu tiên cũng là lần cuối cùng làm cái điều mà cô bé bao giờ cũng mong muốn, ôm bác vào hai bàn tay mà vuốt ve. Sau đó bác vội vã nhảy vào cái thuyền thúng, cầm lấy mái chèo và dòng nước đẩy con thuyền nhỏ trôi tiếp – một điểm đen nổi bật giữa đám li li trắng ngần. Không có một cây li li nào mọc lên ở bức tường sóng, nó là một bờ dốc xanh rờn, thoải thoải.

Con thuyền thúng lao đi mỗi lúc một nhanh hơn; và kia, nó lao vọt lên vách bức tường sóng một cách ngoạn mục. Trong vòng một phần trăm của giây họ thoáng thấy bóng con thuyền có Reepicheep ngồi bên trong vượt qua đỉnh ngọn sóng. Sau đó thì nó biết mất và kể từ đấy không nghe thấy ai nói là có gặp bác chuột Reepicheep nữa. Nhưng tôi tin là bác ta vẫn sống vui vẻ ở đất nước của Aslan và vẫn sống cho tới tận hôm nay.

Khi mặt trời lên cao, những ngọn núi bên ngoài thế giới mờ dần. Con sóng vẫn còn đó nhưng chỉ còn bầu trời biếc xanh ở phía sau.

Những người bạn trẻ bước ra khỏi thuyền lội nước – không phải về phía ngọn sóng mà về phía nam bức tường nước bên tay trái. Họ không thể nói với bạn lí do tại sao họ lại làm như thế; đó là số phận của họ. Và mặc dầu họ có cảm tưởng – mà cũng là sự thật – rằng họ đã trưởng thành hơn nhiều trên con tàu *Hướng tới Bình minh*, bây giờ họ lại cảm thấy mình non nớt, dang cả hai tay ra trong lúc lội bì bõm qua những cây hoa li li. Họ không cảm thấy mệt, nước âm ẩm và càng lúc càng cạn hơn. Cuối cùng họ đặt chân lên một mảnh đất khô toàn cát rồi đi đến một bãi cỏ - cả một bình nguyên bát ngát phủ đầy lớp cỏ ngắn và mịn - nằm ngang bằng với biển Bạc và trải dài đi bốn phương tám hướng mà không có lấy một chỗ nhấp nhô dù chỉ một cái hang chuột.

Và tất nhiên như mọi điều vẫn xảy ra ở một nơi hoàn toàn bằng phẳng và không có cây cối, nơi đây trông như thể bầu trời sà thấp xuống gặp đồng cỏ ngay trước mặt bạn. Trước khi đi tiếp họ có một ấn tượng kì lạ nhất là cuối cùng chính ở đây trời và đất đã gặp nhau, tạo thành một bức tường xanh, rực sáng nhưng vững chắc và có thật hơn bất cứ vật nào khác. Chẳng bao lâu sau họ biết chắc về điều đó. Và bây giờ nó đến thật.

- Mời quý khách dừng chân và ăn điểm tâm. – Cừu non đơn đả mời chào với một giọng ngọt ngào đặc biệt.

Đến đây là lần đầu tiên họ nhận ra là có một đồng lửa đang cháy sáng trên bãi cỏ và một con cá đang được nướng trên ngọn lửa đó. Họ ngồi xuống ăn cá nướng, bụng đói cồn cào – lần đầu tiên có cảm giác đó sau bao nhiêu ngày qua. Đó là món ăn ngon lành nhất mà họ từng nếm.

- Làm ơn nói cho tôi biết cừ ơ, - Lucy hỏi, - đây có phải là đất nước của Aslan không?

- Không phải dành cho các bạn. – Cừ đáp. – Bởi vì đối với các bạn cánh cửa mở vào đất nước của Aslan lại ở chính trong thế giới của các bạn.

- Cái gì? – Edmund phấn khích kêu lên. – Cũng có một con đường dẫn đến đất nước của Aslan từ thế giới của chúng tôi ư?

- Mỗi thế giới đều có một con đường để đi đến xứ sở của tôi.

Trong lúc cừ nói thế, bộ lông trắng lóa mắt như tuyết của nó bỏ ra để lộ một bộ lông vàng rực và thân hình cừ cũng thay đổi, to dần ra. Và đây, Aslan đứng trước mặt mọi người, ánh sáng phát ra từ cái bờm vĩ đại của ông.

- Ôi, *Aslan!* – Lucy reo lên. – Người sẽ nói cho chúng con biết cách đi đến đất nước của ngài từ thế giới của chúng con chứ?

- Ta sẽ nói với các con điều này suốt đời. – Aslan nói. – Nhưng ta sẽ không cho các con con đường ấy dài hay ngắn, chỉ biết là nó phải chạy qua một dòng sông. Nhưng đừng sợ, bởi vì ta chính là *Người Xây Cầu* vĩ đại. Bây giờ thì hãy đến đây, ta sẽ mở một cánh cửa trên bầu trời và trả các con về mảnh đất của chính mình.

- Con cầu xin Aslan, - Lucy khẩn khoản, - trước khi chúng con đi, người sẽ bảo cho chúng con biết khi nào chúng con được phép trở về Narnia chứ? Xin vui lòng. Và xin người hãy làm cho điều đó sớm xảy ra.

- Con thân yêu của ta, - Aslan nói giọng rất đổi dịu dàng, - con và anh con sẽ không bao giờ quay lại Narnia nữa!

- Ôi, *Aslan!!!* – Cả Edmund và Lucy cùng kêu lên thất vọng náo nức.

- Các con đã lớn quá rồi, - Aslan nói, - cũng đã đến lúc các con phải gần gũi với thế giới của mình hơn.

- Không phải là chuyện Narnia, người cũng biết đấy. – Lucy thốt thức mãi mới nên lời. – Đó là... chính là người. Chúng con không thể gặp người ở đây. Sao chúng con có thể sống một khi không bao giờ được gặp người nữa?

- Nhưng các con sẽ gặp lại ta, con thân yêu ạ! – Aslan nói.

- Vậy... vậy người cũng có ở đó? – Edmund vồn vã hỏi.

- Đúng thế. Nhưng ở đây ta có một cái tên khác. Các con cần phải học hỏi để biết về ta dưới cái tên ấy. Đó là lí do vì sao các con lại được mang đến Narnia, biết về ta đôi chút ở đây và có thể biết về ta rõ hơn ở nơi ấy.

- Vậy Eustace cũng không được quay lại đây phải không ạ? – Lucy hỏi.

- Con gái, có phải con thực sự muốn biết điều đó? Nào đến đây, ta sẽ mở cửa bầu trời cho các con.

Trong một tích tắc, tất cả những bức tường xanh vờ vụn (giống như một bức màn mực nát), một luồng ánh sáng trắng kinh khủng bên ngoài bầu trời rơi xuống, cảm giác về cái bờm của sư tử, cái hôn của Aslan lên trán mỗi đứa trẻ và rồi tất cả lại có mặt trong một căn phòng ngủ ở nhà dì Alberta ở Cambridge.

Chỉ có hai điều cần đề cập đến. Một là Caspian cùng đoàn người của mình an toàn trở về đảo Ramandu. Ba nhà quý tộc đã thức dậy khỏi giấc ngủ triền miên. Caspian làm đám cưới với con gái của Ramandu rồi tất cả quay về Narnia, người con gái ấy sau này trở thành một hoàng hậu vĩ đại, một người mẹ và người bà vĩ đại của rất nhiều đời vua ở Narnia. Còn chuyện thứ hai là việc quay về thế giới của chúng ta. Chẳng bao lâu sau mọi người nhận ra cái câu: “Bạn không thể nghĩ đó cùng là một thằng Eustace đâu,” trở nên thường xuyên hơn. Tất cả mọi người đều nghĩ như thế, trừ dì Alberta, dì nói rằng nó trở nên tầm thường, nhạt nhẽo, đáng chán và điều đó chắc là do chịu ảnh hưởng mấy đứa trẻ bên nhà Pevensie.

HẾT TẬP 5

[1] Nguyên văn là Scrubb, có nghĩa là rất tầm thường, hèn mọn, người còi, vật còi, không có gì đáng nói đến

Table of Contents

CHƯƠNG 1

Bức tranh nhiệm màu trong phòng ngủ

CHƯƠNG 2

Trên boong tàu

Hướng tới Bình minh

CHƯƠNG 3

Quần đảo Đơn Côi

CHƯƠNG 4

Một cuộc lật đổ

CHƯƠNG 5

Đường đầu trong bão tố

CHƯƠNG 6

Đảo hóa rồng

CHƯƠNG 7

Trút bỏ lối rồng

CHƯƠNG 8

Hai lần thoát chết

CHƯƠNG 9

Hòn đảo của đội quân vô hình

CHƯƠNG 10

Cuốn sách pháp thuật

CHƯƠNG 11

Những người Ngốc - Một chân vui vẻ

CHƯƠNG 12

Đảo ác mộng

CHƯƠNG 13

Giấc ngủ một trăm năm

CHƯƠNG 14

Điểm bắt đầu của

Nơi tận cùng thế giới

CHƯƠNG 15

Kinh thành dưới đáy biển

CHƯƠNG 16

[1]